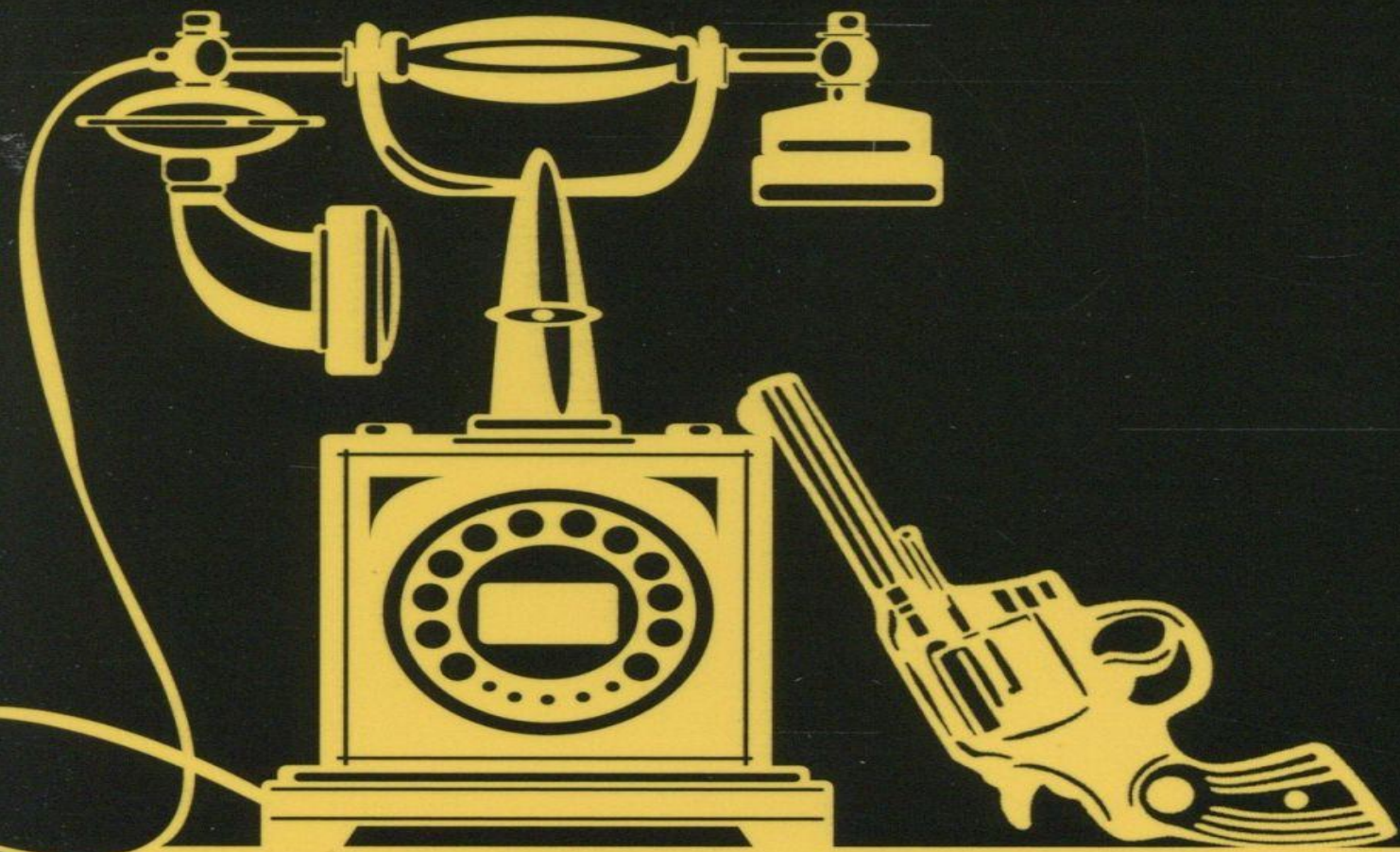




Agatha Christie

L'AFFAIRE
PROTHEROE



Vụ án Prothero

Agatha Christie

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Chương I

CÂU CHUYỆN XUNG QUANH BÀN ĂN

Thật không dễ dàng xác định khởi đầu của câu chuyện này. Thế nhưng tôi đã chọn vào một ngày thứ tư, giờ ăn trưa, ở nhà cha xứ. Cuộc nói chuyện đang diễn ra không liên quan chút nào đến những sự việc sẽ xảy ra sau này, có chăng cũng chỉ là một vài lời cạnh khoé được ghi lại trong câu chuyện này, về sau.

Tôi vừa cắt một miếng thịt bò hầm, một con bò dai ngoách, và khi tôi ngồi xuống thì tôi có ý nghĩ (không phù hợp chút nào với bộ quần áo mà tôi đang mặc), là nếu con bò đó làm cho đại tá Prothéro biến mất thì hẳn nó đã đem lại cho đời một sự phụng sự đáng kể hơn.

Bất thành linh Denis, thằng cháu trẻ tuổi của tôi nói:

- Có thể những lời nói đó sẽ được ghi nhận, chống lại bác vào cái ngày mà người ta tìm thấy con người đó tắm trong vũng máu của chính ông ta. Và Marie sẽ khai, phải không Marie ? Cô ấy sẽ kể lại rằng bác đã có vẻ doạ nạt khi vung con dao cắt thịt lên.

Marie, để kiếm được nhiều hơn và làm cho công việc ngày càng ít mệt mỏi hơn, hài lòng với việc nói to với vẻ bận rộn: "Món rau". Vừa nói cô ta vừa chìa cho Denis một cái đĩa rạn nứt.

- Rõ ràng là không thể chịu đựng được ông ta phải không ? Vợ tôi nói với giọng ca cẩm.

Tôi không trả lời ngay, bởi vì Marie đã đặt mạnh món rau lên bàn, rồi đến món bánh bột chưa thật chín và trông không ngon chút nào. "Không, cảm ơn" tôi nói. Cô ta lại đặt mạnh cái đĩa lên bàn rồi đi ra.

- Thật đáng tiếc vì tôi là một bà chủ nhà đáng trách, vợ tôi lại nói với vẻ tiếc rẻ chân thành.

Tôi vui lòng đồng ý với cô ấy. Vợ tôi tên là Griselda, một cái tên phù hợp với vợ của một mục sư. Thế nhưng đấy là cái duy nhất ở cô ấy phù hợp với vị trí của chúng tôi. Bởi vì cần khoan dung với cô ấy...

Ý kiến của tôi là một mục sư không nên lấy vợ và đối với tôi, những lý do đã khiến tôi cầu hôn Griselda vẫn là ẩn số, khi tôi mới quen cô ta chưa đầy 24 giờ đồng hồ.

Tôi luôn cho rằng hôn nhân là một việc nghiêm túc, người ta chỉ quyết định nó sau khi đã suy nghĩ thận trọng, và đối với nó, sự đồng nhất về ý thích và khuynh hướng là không thể thiếu.

Griselda kém tôi gần 20 tuổi. Cô ấy tuyệt đẹp và không coi một thứ gì là nghiêm túc. Cô ấy không hiểu biết gì cả và cũng thật mệt mỏi khi sống với cô ta. Cô ta coi sự ngoan đạo là một sự giải trí khổng lồ và sử dụng nó tùy thích. Tôi đã thử cứu vãn linh hồn cô ta nhưng vô ích. Tôi càng ngày càng tin rằng độc thân là cần thiết đối với giới tu hành. Tôi cũng đã nói điều đó với Griselda nhiều lần nhưng cô ta chỉ cười.

- Em thân yêu, tôi nói với vợ, em chỉ cần chú ý một chút thôi.

- Em cũng định chú ý, nhưng anh thấy đấy, mọi việc lại càng tồi tệ hơn khi em quan tâm. Ô, không, em không phải là bà chủ đúng nghĩa. Em thà cứ để Marie muốn làm gì thì làm, em cứ sống thoải mái và ăn xoàng cũng được.

- Thế còn chồng em ? Tôi nói về trách móc (và tôi nhớ đến con quỷ đã đưa kinh thánh đến chỗ diệt vong), và nói thêm: Cô ta cai quản công việc trong nhà...

- Hãy nghĩ rằng thật may anh đã không bị sư tử xé xác hoặc bị thiêu sống. Griselda ngắt

lời đột ngột - Thức ăn tồi, bụi bặm và ruồi chết ư ? Tất cả những cái đó chẳng đáng gì cả. Hãy kể cho em về anh và Prothéro thì hơn... Sau hết, những kẻ ngoan đạo đầu tiên đã có may mắn là không cần đến người quản lý tài sản.

- Prothéro thật là một con thú già khó tính - Denis nói - Không có gì ngạc nhiên là bà vợ đầu đã bỏ ông ta.

- Tôi thấy rằng bà ta không thể làm khác được - vợ tôi chêm vào.

- Griselda, tôi nói khô khan, anh không thể chịu được nếu em nói theo kiểu...

- Xem nào, anh yêu, hãy nói cho em biết anh đã làm với ông ta về việc gì ? Và cả ông Hawes, người lúc nào cũng không đồng ý, luôn lắc đầu và xua tay nữa ?

Hawes là thầy trợ lễ mới của chúng tôi, từ bốn tuần nay. Suy nghĩ của anh ta luôn xa vời kiểu cách và anh ta kiên trì vào thứ sáu. Còn đại tá Prothéro, thì ngược lại, là kẻ thù của mọi nghi lễ và kiểu cách.

- Không, không phải hôm nay... Có vài lời cạnh khoé lướt qua. Câu chuyện đã quay về tờ 1 bảng đáng nguyên rủa của bà Price Ridley.

Bà Price Ridley là một thành viên tận tụy của giáo hội. Vào ngày giỗ con trai, bà đã cho tờ 1 bảng vào thùng quyên tiền. Và khi người ta công bố kết quả cuộc quyên góp, bà đã bức bối nhận thấy, số quyên lớn nhất là tờ 10 siling. Bà đã đến than thở với tôi và tôi đã nói, có vẻ có lý, rằng bà có thể đã bị nhầm.

- Chúng ta không còn trẻ nữa, tôi nói với bà ta, thử khéo léo lái câu chuyện. Chúng ta đã tận hưởng cuộc sống và chúng ta phải trả nợ khi về già.

Mặc dù có vẻ kỳ lạ, mấy từ đó lại làm bà ta nổi cáu. Bà ta nói rằng sự việc đó có vẻ mờ ám và bà ta ngạc nhiên khi thấy tôi không đồng ý với bà ta. Rồi bà ta biến mất và tôi đồn rằng bà ta đi kể lể với đại tá Prothéro về nỗi phiền muộn đó. Các bạn biết rằng đại tá là một người luôn vui thích làm to chuyện mỗi khi có dịp. Một lần nữa, ông ta đã làm to chuyện.

Đáng tiếc là chuyện đó đã xảy ra vào thứ tư - tôi giảng đạo vào sáng thứ tư - câu chuyện đó đã làm tôi bị kích động và tôi buồn phiền suốt cả ngày hôm đó.

- Tôi cho rằng ông ta đã lấy làm vui, vợ tôi nói, như để tổng kết câu chuyện một cách vô tư. Chẳng có ai ở quanh để nói với ông ta "anh thân yêu", cũng chẳng có ai thêu giày và đan tất cho ông ta vào Noel cả. Bởi vậy, em cho rằng ông ta vui sướng khi thấy mình là quan trọng ở một nơi nào đó.

- Đó cũng không phải là lý do để gây sự với mọi người, tôi hài hước trả lời - Tôi muốn tin rằng ông ta không thật sự hiểu được ảnh hưởng của những lời ông ta nói. Ông ta đã muốn kiểm tra tất cả các tài khoản của nhà thờ, với cái có là ông ta có thể tìm ra sự thiếu hụt. Đúng là từ ông ta dùng đấy: sự thiếu hụt. Vậy thì ông ta nghi ngờ anh biến thủ ngân quỹ của giáo hội hay sao ?

- Không ai có thể nghĩ như vậy đâu, anh bạn ạ. Anh ở trên mọi sự nghi ngờ đến nỗi anh có thể làm những gì anh thích. Nay, em muốn rằng anh giữ quỹ tiền của giáo hội. Vì em ghét các giáo sĩ, em vẫn luôn ghét họ.

Tôi định phản đối Griseida nếu Marie không bước vào đúng lúc đó với một cái bánh bột gạo mới chín một nửa. Tôi rụt rè phản đối nhưng vợ tôi đã nhận xét rằng vì người Nhật luôn ăn lúa gạo nên họ đã có một trí thông minh tuyệt vời.

- Em cũng nghĩ rằng, cô ta nói thêm, nếu mỗi ngày anh ăn một cái bánh như thế này, cho đến chủ nhật, thì anh sẽ làm được một buổi giảng đạo tuyệt vời.

- Chúa phù hộ cho anh, tôi nói và rùng mình !

Trong khi chờ Prothéro đến đây vào tối mai và chúng tôi sẽ cùng nhau xem xét các tài khoản, bây giờ tôi phải kết thúc soạn bài giảng buổi tối của tôi. Tôi rất quan tâm đến cuốn sách "hiện thực" của Chanoine Shrileys mà tôi đã giở ra để nghiên cứu và đã không đọc thêm được trang nào cả.

- Còn em, Griselda, em làm gì chiều nay ?

- Nhiệm vụ của em, Griselda nói, nhiệm vụ của vợ một mục sư: uống trà và nói chuyện phiếm vào 4 giờ rưỡi.

- Em sẽ mời ai ?

Cô ta bắt đầu tính bằng ngón tay với vẻ nghiêm trang: bà Price Ridley, cô Wetherby, cô Hartnell và cô Marple "ghê gớm".

- Tuy nhiên, em vẫn thích cô Marple hơn cả, cô ấy ít ra cũng có khiếu hài hước.

- Đó là cái lưới độc địa nhất làng. Cô ta biết tất cả những gì đang xảy ra và luôn rút ra những kết luận tồi tệ nhất.

Như tôi đã nói, Griselda kém tôi 20 tuổi. Ở tuổi tôi, người ta nhận ra rằng điều tồi tệ thường là sự thật.

- Kiểu gì cũng đừng chờ tôi về uống trà nhé - Denis nói.

- Thật là trêu ngươi !

- Có thể, nhưng gia đình Prothéro đã rủ tôi cùng chơi tennis.

- Trêu ngươi. Griselda nhắc lại.

Denis thận trọng rút lui. Chúng tôi vào phòng làm việc.

- Em tự hỏi ai sẽ đến uống trà hôm nay, Griselda nói và đến ngồi vào bàn, bác sĩ Stone và cô Cram và có thể bà Lestrangle nữa. À này, em đã đến thăm bà ta hôm qua nhưng bà ấy lại đi vắng. Vậy mà em đã chắc gặp được bà Lestrangle. Anh có thấy kỳ lạ không khi bà ta chọn cái làng này và sống ở một căn nhà mà không ra ngoài bao giờ cả. Cái đó làm cho người ta nghĩ đến những câu chuyện trinh thám. Anh biết chứ: "Ai là người đàn bà bí ẩn có bộ mặt tái xanh ? Quá khứ của bà ra ra sao ? Không ai biết cả. Bà ta luôn mang điềm gở bên người". Em nghĩ rằng bác sĩ Haydock đã dò hỏi về bà ta.

- Em đọc nhiều truyện trinh thám quá đấy, Griselda, tôi nhẹ nhàng nhận xét.

- Còn anh ? Cô ta trả lời. Hôm nọ em đã tìm khắp nơi quyển "Vết máu trên cầu thang" trong khi anh đang viết bài giảng trong phòng làm việc. Em chỉ vào để hỏi liệu anh có trông thấy nó ở đâu không ? Vậy mà em đã thấy cái gì ?

Tôi chợt đỏ mặt.

- Anh đã tình cờ nhặt được nó. Một đoạn làm anh chú ý và...

- Em biết cái tình cờ đó, Griselda nói (và cô ta nói một cách truyền cảm): "Sau đây, một việc bất ngờ sẽ xảy ra. Griselda đứng dậy, đi qua gian phòng và ôm hôn thắm thiết ông chồng già của cô ta".

Vừa nói cô vừa hành động y như lời nói.

- Đây có phải là cái tuyệt vời không ? Tôi hỏi.

- Chắc chắn như vậy ! Anh cũng biết, Len, rằng em đã có thể cưới một bộ trưởng, một nam tước, một giám đốc công ty giàu có hoặc là một kẻ có tính cách dễ thương, vậy mà em đã chọn anh. Anh có ngạc nhiên không ?

- Lúc đó, anh thật sự ngạc nhiên, và anh luôn tự hỏi tại sao em lại làm như vậy.

Griselda bật cười.

- Em cảm thấy là có một quyền lực lớn lao, cô ta thì thầm. Những người khác cho là em tuyệt vời và muốn em làm vợ vì đối với họ em thật hấp dẫn. Còn với anh, thì ngược lại, em là hiện thân của tất cả những gì anh không thích và bất đồng, vậy mà anh vẫn không thể thờ ơ với em. Tính phù phiếm của em đã không cưỡng lại được. Làm một tội lỗi bí ẩn và ngọt ngào cho ai đó còn hơn là chủ đề của sự kiêu hãnh vật. Em làm anh khó chịu khủng khiếp, không ngừng làm anh tức giận vậy mà anh vẫn tôn thờ em. Đúng, anh phát điên lên vì em. Có phải là anh đã phát điên lên vì em không, anh yêu ?

- Anh yêu em nhiều, đúng vậy.

- Ôi ! Len, anh tôn thờ em. Anh có nhớ cái ngày em ở lại Luân Đôn và em đã gửi điện cho anh mà anh lại không nhận được, vì vào ngày hôm đó em gái của người phụ trách bưu điện đã đẻ sinh đôi và bà ta quên không cho đem nó đi ngay. Anh đã gọi điện đến Scotland Yard và làm ầm ĩ lên.

Người ta không muốn nhớ lại một vài sự việc. Tôi thật ngu xuẩn vào ngày hôm đó.

- Nếu em không phiền thì anh sẽ tiếp tục chuẩn bị cho cuộc nói chuyện của anh - Tôi nói với Griselda.

Cô ta cúi kính thở dài và xoa rối tóc tôi, rồi lại vuốt lại:

- Anh không đánh giá em xứng đáng, không - thật vậy. Cẩn thận đấy, em sẽ phiêu lưu với một nghệ sĩ cho mà xem. Và hãy nghĩ đến tai tiếng có thể gây ra trong giáo hội.

- Như thế này cũng đủ đau đầu lắm rồi. Tôi nhẹ nhàng nói.

Griselda phá lên cười, gửi cho tôi một cái hôn rồi biến mất qua cửa sổ sát đất.

Chương II

BỮA TRÀ CỦA GRISELDA

Griselda thật là khó chịu. Sau bữa trưa tôi đã rất phấn chấn để chuẩn bị cho bài diễn văn. Nhưng bây giờ tôi lại bồn chồn và phiền muộn nữa.

Đúng lúc đó tôi định bắt đầu bài thuyết giáo thì Lettice Prothéro lao vào như một luồng gió. Tôi đã cố tình dùng nhóm từ "như một luồng gió". Tôi đã đọc những cuốn tiểu thuyết về tuổi trẻ tràn đầy niềm vui sống, và sức sống mãnh liệt là đặc trưng của họ. Và tôi cảm thấy những nam nữ thanh niên mà tôi đã được gặp có vẻ như những con quỷ dễ thương.

Lettice làm cho người ta nghĩ đến 1 con quỷ nhỏ vào buổi chiều hôm đó. Đó là một cô gái đẹp, cao và tóc vàng, lúc nào cũng như ở trên cung trăng.

Cô ta ào vào như một luồng gió qua cửa sổ thấp, nhắc cái mũ beret một cách máy móc và kêu khê về sự sống:

- Ô ! Là ông à ?

Có một con đường mòn đi qua rừng, dẫn từ Old Hall đến hàng rào vườn nhà tôi và đến đúng cửa sổ phòng làm việc. Lối đi đó đã giúp cho người ta khỏi phải rẽ ngoặt một đoạn dài từ đường lớn để đến cổng vào. Tôi không ngạc nhiên là Lettice đi đến bằng con đường đó, nhưng cái làm tôi phật ý là sự sống của cô ta và tôi không thể không nói:

- Khi cô đến nhà giáo sĩ thì cô phải biết là sẽ gặp mục sư chứ.

Cô ta tiến lên, ngồi phịch vào ghế phôi toại. Tay đỡ lấy đầu, cô ta nhìn lên trần.

- Denis có nhà không ạ ?

- Ta không thấy nó từ bữa trưa. Ta tưởng rằng nó chơi tennis ở nhà cháu.

- Ôi ! Cháu hy vọng là anh ấy không đến đó vì không có ai ở nhà cả.

- Vậy mà nó đã nói là cháu mời nó.

- Có thể thế ! Chỉ vì cháu đã mời anh ấy vào thứ sáu và hôm nay là thứ ba.

- Không, hôm nay thứ tư.

- Thế thì thật kinh khủng, vì đây là lần thứ 3 cháu đã quên đến ăn trưa ở nhà bạn.

Thật may cái đó không làm cô ta buồn quá.

- Griselda có nhà không ạ ?

- Ta cho là cô ấy đang cùng với Lawrence Redding ở xưởng vẽ cuối vườn.

- Cháu vừa to tiếng với cha cháu về việc với Lawrence Redding. Bác biết cha cháu rồi đấy, ông ấy thật khủng khiếp.

- Việc đó liên quan đến một phụ nữ à ?

- Không, Lawrence vẽ chân dung cháu đang mặc áo tắm. Cha cháu đã phát hiện ra. Cháu không hiểu tại sao lại không được vẽ chân dung mặc áo tắm, cũng như khi cháu đi dạo trên bãi biển thôi mà.

Cô ta ngừng lại rồi lại tiếp tục:

- Thật là vô lý, nhưng cha cháu đã cấm anh chàng trẻ tuổi ấy đến nhà. Đương nhiên, chúng cháu đã cười rũ rượi, Lawrence và cháu. Cháu sẽ đến đây và anh ấy sẽ vẽ nốt bức chân dung trong xưởng vẽ.

- Ô ! Không... và nếu bố cô cấm anh ta đến, tôi, thì tôi sẽ cấm cô đến đây.

- Trời ơi ! Lettice thở dài, bác thật chán quá đi mất. Cháu chán, chán lắm rồi. Nếu cháu có

tiền, cháu sẽ đi thật xa, nhưng không có tiền, cháu đành chịu vậy. Ôi ! Giá như bố cháu mà chết đi thì có phải hơn không ?

- Sao cháu lại có thể nói như vậy hả Lettice ?

- Được thôi ! Nếu cháu không được mong ông ấy chết thì ông ấy cũng chẳng bao giờ nhượng bộ chuyện tiền nong cả. Cháu cũng không ngạc nhiên là mẹ cháu đã bỏ cha cháu mà đi. Bác biết không, hàng năm dài cháu đã tưởng rằng mẹ cháu đã chết. Nhân đây, chàng thanh niên đã đi với mẹ cháu có đẹp trai không ?

- Chuyện đó đã xảy ra trước khi cha cháu đến đây.

- Cháu tự hỏi mẹ cháu giờ ra sao ? Cháu cho rằng chẳng mấy chốc Anne cũng lại ngoại tình. Bà ấy ghét cháu, bà Anne ấy... Bà ấy xử sự đúng mực với cháu nhưng ghét cháu. Bà ấy đang già đi và bà ấy không thích điều đó. Cái thời khắc mà bà ấy phải từ bỏ mọi yêu sách đang đến gần.

Tôi tự hỏi liệu Lettice có định ở đây cả buổi chiều không.

- Bác có nhìn thấy mấy cái đĩa hát của cháu không ? Cô gái hỏi.

- Không !

- Chán quá. Cháu không nhớ đã để chúng ở đâu. Cháu cũng đã đánh mất con chó. Cái vòng đồng hồ cháu cũng không biết đã để ở đâu, nhưng không sao vì đồng hồ chết rồi. Trời ơi, cháu buồn ngủ quá. Cháu tự hỏi tại sao vì cháu mới dậy lúc 11 giờ, nhưng cuộc sống này thật mệt mỏi, phải không bác. Thôi cháu phải đi đây. Cháu phải đến xem kho đồ cổ của tiến sĩ Stone lúc ba giờ.

Tôi nhìn đồng hồ và nhắc cô ta rằng đã 5 giờ kém 20 phút.

- Thật ư ? Kinh khủng thật ! Không hiểu họ có đợi cháu không hay đã đi rồi. Tốt nhất là đến đó xem sao.

Cô ta đứng dậy vội vã đi ra ngoài, còn ngoái cổ lại nói với tôi:

- Bác nói lại với Denis nhé !

Tôi trả lời "ừ" một cách máy móc nhưng sau đó tôi nghĩ không biết phải nói với Denis cái gì. Cho là không có gì quan trọng, tôi quay ra nghĩ về tiến sĩ Stone, nhà khảo cổ nổi tiếng, mới đến đây và ở tại khách sạn "Cá xanh" để nghiên cứu những đồ cổ trong gia sản của đại tá Prothero. Đã xảy ra nhiều cuộc tranh luận giữa ông ta và ngài đại tá và tôi thấy buồn cười khi nghĩ ông ta đã mời Lettice đến xem công việc của ông ta. Tôi chợt nghĩ là Lettice Prothéro điệu bộ như vậy không biết cô ta sẽ trò chuyện thế nào với cô Cram, thư ký của nhà khảo cổ. Cô Cram là một phụ nữ trẻ khoảng 25 tuổi, sôi nổi, cao ráo, đầy sức sống còn cái miệng của cô ta thì có vẻ có nhiều răng hơn là cần thiết.

Người trong làng có nhiều ý kiến về cô ta cô ta là người phụ nữ làm cho người ta tưởng rằng hoặc hành động của cô ta chứng tỏ rằng cô ta có ý định trở thành bà Stone vào một ngày gần đây. Tóm lại, cô ta hoàn toàn trái ngược với Lettice.

Tôi nghĩ rằng mọi việc không trôi chảy ở khu Old Hall. Đại tá cưới vợ lần thứ 2 cách đây 5 năm. Bà vợ hai là một phụ nữ đẹp nổi tiếng, hiếm thấy người đẹp như vậy. Tôi luôn cho rằng quan hệ giữa bà ta và con riêng của chồng không được tốt đẹp lắm.

Tôi đang suy nghĩ miên man thì lại phải dừng lại. Lần này là do thầy trợ lễ của tôi, Hawes. Anh ta muốn biết chi tiết về cuộc gặp gỡ của tôi với Prothéro. Tôi nói với anh ta rằng ngài đại tá lấy làm tiếc là đã có những ý nghĩ cố chấp, nhưng không phải chỉ vì thế mà anh ta đến đây. Đồng thời tôi cũng đã khiển trách anh ta một cách dứt khoát rằng anh ta phải tuân theo những

quyết định của tôi. Hawes đã ngoan ngoãn nghe những nhận xét của tôi.

Sau khi anh ta đã về, tôi hơi ân hận là đã không thể quý mến anh ta hơn.

Tôi thở dài nhìn đồng hồ quả lắc trong phòng làm việc và thấy kim chỉ 5 giờ kém 15 mà thực tế là 4h30 (vì tôi luôn vặn đồng hồ đi sớm 15 phút). Tôi đi vào phòng khách.

Bốn giáo dân của tôi ngồi đó với tách trà trong tay. Griselda đứng sau bàn, đang ra sức tỏ ra tự nhiên thoải mái, nhưng lại trông vụng về hơn bao giờ hết. Tôi bắt tay theo vòng và ngồi vào giữa cô Marple và cô Wetherby.

Cô Marple là một gái già với mái tóc bạc trắng, nhưng lại có vẻ dịu dàng, dễ thương. Cô Wetherby thì ngược lại có vẻ như pha lẫn chua chát và bạo lực. Tuy vậy, trong 2 người, Cô Marple nguy hiểm hơn.

- Chúng tôi đang nói chuyện về tiến sĩ Stone và cô Cram. Griselda nói giọng ngọt như mía lùi.

Những lời nói thô thiển của Denis về cô thư ký vắng lại trong đầu tôi. Tôi đã muốn nhắc lại chúng rõ ràng để xem chúng có ảnh hưởng thế nào đối với các giáo dân của tôi, nhưng may quá, tôi đã kìm lại được.

Cô Wetherby nói:

- Không, một cô gái trẻ đứng đắn không làm như vậy, và cô ta cần cập môi mỏng vẻ không bằng lòng.

- Không làm gì cơ ạ ? Tôi hỏi bà ta.

- Không làm thư ký cho một người độc thân - Cô ta nhấn mạnh vẻ khinh bỉ.

-Ồ ! Bà bạn của tôi, cô Marple nói, những người đàn ông đã có vợ còn xấu xa hơn nhiều. Hãy nhìn lại cô Mollie Carter khốn khổ đi.

- Bà định nói về những người chồng sống xa vợ chứ gì ? Cô Wetherby hỏi.

- Và cả những người sống cùng vợ nữa, cô Marple thì thầm. Tôi nhớ lại... Tôi cắt ngang các ký ức tồi tệ đó.

- Có lẽ rằng ở thời đại chúng ta một cô gái trẻ có thể làm việc trong các điều kiện như nam giới.

- Điều kiện là về nông thôn và ở cùng khách sạn với một người độc thân ư ? Bà Price Ridley nghiêm khắc nói.

Cô Wetherby thì thảo vào tai cô Marple:

- Thậm chí phòng của họ còn ở cùng tầng nữa !

Họ đưa mắt cho nhau, vẻ thông đồng.

Cô Hartnell, một người hay rạo rức và vui vẻ nhận xét rõ to:

- Anh chàng khốn khổ đó bị sập bẫy mà chẳng nghi ngờ gì cả. Anh ta ngây thơ như một đứa trẻ mới đẻ. Chúng ta thì thấy rõ điều đó.

- Thật là ghê tởm, cô Hartnell lại tiếp tục một cách vụng về như mọi khi. Anh ta hơn cô ấy những 25 tuổi.

Cô ta đã không thể nói thêm. Ba giọng phụ nữ ngắt lời cô ta, mỗi giọng nói về một việc khác nhau. Một người nói về chuyến du lịch của các em bé trong dàn đồng ca của nhà thờ, người kia lại nói về sự cố đã xảy ra vào buổi họp của các bà mẹ, người thứ ba nói về những bức tranh của nhà thờ. Cô Marple nháy mắt tinh quái với Griselda.

- Hẳn các chị không nghĩ là, vợ tôi nói, cô Cram hài lòng về vị trí của cô ta và chỉ coi tiến sĩ Stone như ông chủ của cô ta ?

Tất cả chột im lặng. Chắc hẳn ai trong bốn bà nghĩ như vậy. Cô Marple phá vỡ sự im lặng và vuốt ve cánh tay của Griselda.

- Em gái nhỏ, em hãy còn trẻ. Và tuổi trẻ thì không độc ác.

Griselda đáp lại một cách phần nộ rằng không nên cho cô ta là thiếu tính độc ác.

- Thế nhưng, rõ ràng là, cô Marple nói tiếp, không để ý đến sự phản đối của vợ tôi, cô luôn nghĩ đến hạnh phúc của tất cả mọi người.

- Xem nào, chị nghĩ là cô Cram muốn cưới người đàn ông tẻ ngắt và hói ấy à ?

- Tôi nghĩ rằng ông ta có của, cô Marple nói. Tôi e rằng ông ta có cả tính cách xấu nữa.

Hôm nọ ông ấy đã cãi cọ với đại tá Prothéro phải không.

Tất cả cúi người xuống để nghe rõ hơn.

- Đại tá đã nói rằng lão ta không hiểu biết gì cả.

- Prothéro không làm tôi ngạc nhiên, ông ta thật vô lý ! Bà Price Ridley nói thêm.

- Tôi cũng vậy, cô Marple ngắt lời, tôi không có ngạc nhiên về đại tá, nói thêm về sự vô lý...

Các chị có nhớ người phụ nữ đã đến đây hôm nọ và nói rằng cô ta quyên góp cho hội từ thiện. Cô ta đã biến mất sau khi vợ vét được một đồng tiền quyên góp và sau đó người ta biết rằng cô ta không thuộc một hội từ thiện nào cả. Người ta thường cả tin và nhận xét người khác theo cảm tính.

Tôi chẳng bao giờ cho rằng cô Marple là người cả tin.

Có chuyện gì về chàng họa sĩ trẻ Redding không ? Cô Wetherby hỏi.

Có Marpe hưởng ứng.

- Ngài đại tá Prothéro đã đuổi cổ anh ta khỏi nhà. Hình như anh ta vẽ cô Lettice mặc áo tắm !

Các bạn có thử tưởng tượng được sự tiết lộ đó gây ấn tượng như thế nào không ?

- Tôi luôn nghĩ là có một cái gì đó giữa bọn họ, bà Price Ridley nói, đáng tiếc là cô bé không có mẹ. Một bà mẹ ghẻ thì khác hoàn toàn.

- Tôi cho rằng bà Prothéro đã làm hết khả năng, cô Hartnell trả lời.

- Vâng, nhưng những cô gái trẻ thì lắm trò lắm, bà Price Ridley trả miếng.

- Đó là một thiên tiểu thuyết thật sự, các chị có thấy thế không ? Cô gái nháy mắt Wetherby nói. Chàng thanh niên thật đẹp trai.

- Đó là một gã truy lạc, cô Hartnell Amanda gạt phắt, không thể khác được ? Một nghệ sĩ u ? Paris ư ? Người mẫu ư ? Tất cả cái đó là gì ?

- Vẽ người mặc áo tắm, bà Price Ridley phản đối, cũng không đến nỗi nào.

- Anh ấy cũng vẽ tôi nữa, Griselda thờ ơ nói.

- Nhưng không phải là mặc áo tắm, cô bạn ạ, cô Marple day lại.

- Có thể là tẻ hơn, Griselda khẳng định một cách nghiêm trang.

- Thật tình nghịch ! Cô Hartnell kêu lên, cô định tỏ ra phóng khoáng trong khi những người khác có vẻ hơi sững sốt.

- Cô bé Lettice đã kể cho ông nghe về điều rủi ro của cô ấy chưa ? Cô Marple hỏi tôi.

- Cô ấy đã kể chưa ấy à ?

- Phải, tôi đã trông thấy cô ấy đi qua vườn về phía phòng làm việc của ông.

Cô Marple luôn trông thấy mọi thứ. Làm vườn đối với cô ta chỉ là một cái có, và thói quen ngắm chim cũng vậy.

- Vâng, cô ấy đã kể... tôi thú nhận.

- Ông Hawes có vẻ phật ý, cô Marple nói, tôi mong rằng công việc không làm cho ông ta mệt quá ?

- Ôi ! Cô Wetherby sôi nổi kêu lên, tôi quên không báo cho các bà là tôi đã thấy ông bác sĩ Haydock đi từ nhà bà Lestrangle ra.

Các bà nhìn nhau.

- Có thể bà ta ốm, bà Price Ridley gợi ý.

- Nếu thế thì bệnh đến bất thành linh quá, cô Hartnell Amanda nói, vì tôi đã nhìn thấy bà ấy đi dạo trong vườn chiều nay, vào khoảng 3h. Bà ta có vẻ hoàn toàn khoẻ mạnh.

- Bà ấy và bác sĩ Haydock có thể là bạn cũ - bà Price Ridley lại nói với vẻ tọc mạch.

- Thật là lạ, cô Wetherby tiếp tục, là chưa ai nói về điều này.

- Thật ra là.. - Griselda bắt đầu thì thào với vẻ bí ẩn. Cô ta ngừng lại.

Và tất cả lại cúi về phía trước chăm chú hơn.

- Hình như tôi biết, Griselda nghiêm trang nói tiếp. Chồng bà ta đã là một nhà truyền giáo. Đây là một câu chuyện khủng khiếp. Ông ta đã bị ăn thịt, vâng, bị ăn thịt. Và bà ta đã bị buộc phải làm vợ thủ lĩnh bọn ăn thịt người. Bác sĩ Haydock đã ở đó và cứu thoát bà ta.

Mấy giây sau, mọi người sững sốt cực độ, sau đó cô Marple nói về trách cứ nhưng lại cười.

- Nghịch tình ! Và cô ta phát mấy cái vào tay Griselda. - Em thật thiếu thận trọng khi kể những chuyện như vậy, mọi người có thể tin là thật và lại sinh rắc rối ra.

Không ai hưởng ứng. Hai bà đứng dậy rút lui.

- Tôi tự hỏi liệu có chuyện gì giữa chàng trai trẻ Lawrence và cô Lettice không ? Cô Wetherby lại nói - Có vẻ như thế lắm. Cô nghĩ sao, cô Marple ?

Cô Marple về suy nghĩ.

- Tôi không nghĩ vậy. Không phải với Lettice mà với người khác.

- Nhưng ngài đại tá cho là thế ?

- Tôi luôn cho ông ta là một thằng ngốc, cô Marple nói, một người luôn nghĩ sai lệch và không muốn hối cải. Các bà có nhớ Joe Bueknell, chủ khách sạn Cá xanh không ? Người đã làm om xòm với con gái của mình vì tưởng cô ta đủ đốn với chàng trai trẻ Bailey. Vậy mà chính bà vợ đom đóm dáng của ông ta đã làm điều đó.

Trong khi nói, cô ta nhìn thẳng vào mặt Griselda. Tôi chỉ muốn nổi cáu.

- Cô có cho là, cô Marple, tôi nói, chúng ta đã nói quá nhiều không ? Các con chiên ngoan đạo không nên nghĩ về những điều xấu xa. Chúng ta có thể gây ra những điều tai hại khi nói chuyện làng nhàng như thế này.

- Ông mục sư thân mến, ông thật cao cả trên thế giới này, nhưng tôi, tôi không sợ gì cả, tôi đã thấy loài người ít khi chờ đợi những điều tốt đẹp. Đúng vậy, sự lảm nhảm của những người ăn không ngoi rồi là không nên, không đáng khuyến khích nhưng đôi khi chúng cũng có thật. Phải không ?

Sau những lời đó, cô Marple đi về.

Chương 3

ANNE VÀ LAWRENCE

- Thật là lảm chuyện và độc ác nữa ! Griselda kêu lên ngay khi cánh cửa khép lại. Cô ta nhăn mặt nhìn về hướng các bà bạn đã đi ra rồi nhìn tôi cười phá lên:

- Len, có thật là anh không tin rằng em ve vãn Lawrence Redding không ?

- Tất nhiên là không, em yêu.

- Tuy vậy anh cũng đã hiểu rõ cô Marple định bóng gió gì. Và anh đã bênh em, tuyệt, như một con hổ dữ.

Tôi cảm thấy hơi ngượng. Người ta không bao giờ nên ví một mục sư với một con hổ dữ. Tôi cho rằng Griselda đã quá lời.

Nhân đó, tôi đã phản đối cô ta:

- Griselda, em cần thận trọng với lời nói của em.

Cô ta bèn nói:

- Anh muốn nói về chuyện lữ ăn thịt người ư ? Hay là chuyện em đã làm cho họ tưởng là Lawrence đã vẽ em khoả thân ? Giá họ biết được anh ta vẽ em mặc một cái áo măng tô dày với cái cổ lông thú dựng đứng, áo để mặc khi đến nhà thờ, và không để hở một tẹo da thịt nào. Đúng như thế đấy. Mặt khác, Lawrence cũng chẳng buồn tán tỉnh em. Em cũng thấy thắc mắc.

- Chắc là vì anh ta biết em đã có chồng.

- Đừng có hung lên như vậy, Len, anh cũng biết là một phụ nữ trẻ, đẹp, vợ của một ông chồng già, là món quà trời cho đối với một người đàn ông trẻ. Anh ta còn phải có một lý do khác, vì em cũng đâu có kém duyên dáng, phải không nào ?

- Em muốn anh ta tán tỉnh em ư ?

- Không, Griselda nói vẻ chần chừ.

- Hay anh ta mê Lettice Prothéro ?

- Đó không phải là ý kiến của cô Marple.

- Cô Marple có thể lầm.

- Cô ta không lảm bao giờ. Cô ta là loại bà già lảm mồm luôn đúng.

Cô ta ngừng lại một giây, rồi liếc xéo tôi:

- Anh tin rằng không có gì giữa em và Lawrence chứ ?

- Tất nhiên rồi, em yêu, tôi hơi sững sốt nói.

Vợ tôi lại gần và hôn tôi.

- Em rất thích là anh đã không dễ quy kết sai lầm. Anh nên luôn tin ở em.

- Đúng, anh luôn như vậy, nhưng em yêu, anh xin em nên giữ mồm giữ miệng và thận trọng với lời nói. Em nên nhớ là các bà ấy không biết đùa và luôn tưởng là thật.

- Họ thiếu một chút phóng túng trong cuộc sống, Griselda nói đùa, nếu có, họ đã không tọc mạch vào chuyện của người khác.

Sau câu thuyết giáo đó, cô ta đi ra. Tôi nhìn đồng hồ rồi cũng vội đi ra vì tôi phải đến thăm vài nơi và tôi đã bị muộn.

Cũng như mọi khi, buổi lễ tối ít người tới dự.

Khi tôi rời nhà thờ, sau khi đã bỏ áo lễ trong kho đồ thờ, tôi chỉ thấy còn một phụ nữ đang ngắm nhìn các ô kính màu. Chúng tôi có một vài cái rất đẹp và tự hào về chúng. Nghe

tiếng chân tôi, người phụ nữ quay lại: đó là bà Lestrangle.

Chúng tôi nhìn nhau lưỡng lự, rồi tôi nói:

- Hy vọng là bà thích nhà thờ của chúng tôi.

- Tôi rất khâm phục những bức tranh sau bàn thờ - bà ta trả lời.

Giọng bà ta thật dễ chịu, trầm nhưng vẫn trong trẻo. Bà ta phát âm thật tuyệt.

- Tôi rất tiếc là đã không ở nhà hôm qua khi vợ ông đến thăm. Bà ta nói thêm.

Chúng tôi nói chuyện vài phút về nhà thờ. Đó là một phụ nữ có văn hoá và am hiểu nghệ thuật tôn giáo. Chúng tôi về cùng đường, vì đường về nhà xứ lại ngang qua nhà bà ta. Khi đến hàng rào, bà ta mời thân ái:

- Mời ông vào chơi và nói cho tôi biết ông nghĩ gì về những cải tạo của tôi.

Tôi nhận lời mời. Khu nhà Little Gates hồi trước là của một đại tá lai Ấn Độ và tôi thấy thật nhẹ người khi thấy cái bàn bằng đồng đầy những tượng phật đã biến mất. Thay vào đó là những đồ vật đơn giản nhưng thanh nhã. Chúng đem lại cảm giác hài hoà và thanh thản.

Đột nhiên tôi tự hỏi cái gì đã đưa về Saint Mary Mead một người như bà Lestrangle.

Rõ ràng, đây là một phụ nữ quý phái. Thật kỳ lạ là bà ta đã đến chôn vùi cuộc sống ở cái làng này. Trong phòng khách sáng sủa, tôi vui thích ngắm nhìn bà ta lần đầu tiên.

Bà Lestrangle rất cao. Tóc bà vàng và có ánh đỏ. Lông mày và lông mi lại đen: Hay là giả ? tôi cũng không rõ. Nếu như bà ta nhuộm chúng, tôi nghĩ, thì bà ta nhuộm rất khéo. Mặt bà ta thanh thản, có gì đó vẻ bí ẩn, mắt bà ta rất lạ, dường như chúng lấp lánh như vàng.

Bà ta ăn mặc sang trọng và cử chỉ là của một phụ nữ được giáo dục cẩn thận. Tuy nhiên, có một cái gì đó là lạ và hơi bối rối. Tôi nghĩ đến từ "điềm gở" mà Griselda đã dùng để nói về bà ta. Tất nhiên là vô lý, nhưng có đến như vậy không ? Đột nhiên một ý nghĩ vụt đến: một người phụ nữ như thế này thì cái gì cũng có thể làm được.

Câu chuyện của chúng tôi rất bình thường: Hội hoạ, sách vở, nhà thờ. Tuy nhiên, tôi cảm thấy rõ ràng có một việc khác mà bà Lestrangle muốn nói với tôi. Tôi nhận thấy một vài ánh mắt của bà dường như lưỡng lự, không dám quyết. Rõ ràng bà ta muốn nói một chút việc riêng. Tuy không một lời bóng gió về chồng, bạn hay bố mẹ.

Tuy nhiên, ánh mắt bà như van lơn: "Liệu tôi có thể tin ông được không ? Tôi rất muốn, ông có thể giúp tôi không ?".

Nhưng biểu hiện đó dần mất đi hay là tôi đã tưởng tượng ra như vậy. Tôi cảm thấy nên về. Tôi đứng dậy để đi ra. Trước khi rời phòng, tôi ngoái lại và thấy bà Lestrangle nhìn tôi vẻ lo lắng và bí ẩn.

- Tôi có thể làm gì ?

Bà ta không cho tôi nói hết câu và trả lời nước đôi.

- Ngài thật tốt bụng. Chúng tôi đứng im lặng, sau cũng, bà ta quyết định:

- Tôi rất muốn biết... nhưng thật khó... Không không ai có thể giúp tôi. Nhưng tôi dù sao cũng cảm ơn ông đã có lòng.

Và những lời đó có vẻ như kết thúc hẳn, tôi ra về rất bối rối, vì chúng tôi không hề quen với những điều bí ẩn ở Saint - Maiy Mead.

Khi tôi chạm vào hàng rào, tôi va ngay vào cô Hartnell. Người đàn bà này có vẻ như đổ xô vào người khác, rất ghê sợ và khó chịu.

- Tôi đã thấy ông, bà ta kêu lên giả bộ vui vẻ. - Tôi nóng lòng chờ ông. Bây giờ hãy nói cho tôi những gì ông biết.

- Về cái gì ?
- Về người đàn bà bí ẩn. Bà ta goá chồng hay chồng bà ta ở nơi khác ?

- Thật sự là tôi không biết, vì bà ta không cho tôi biết.

- Lạ thật. Bà ta đã có thể như vô tình nói trong câu chuyện, hoặc bóng gió về tình trạng của bà ta. Chắc là bà ta có lý do để giấu. Ngài nghĩ sao ?

- Tôi không nghĩ thế !

- Ô ! Đúng như cô Marple đã nói, ông thật cao cả trên cái thế giới này, ông mục sư thân mến ! Nhưng bà ta quen bác sĩ Haydock lâu chưa ?

- Bà ta cũng không nói, tôi không biết.

- Thật à ! Thế sao ông bà nói chuyện lâu thế ?

- Chúng tôi nói về hội hoạ, âm nhạc, văn chương, tôi trả lời.

Mà đó là sự thật.

Cô Hartnell vẫn nói nhưng có vẻ nghi ngờ, không tin và nhân lúc cô ngừng lại một giây để nghĩ thêm câu hỏi, tôi chào cô và biến mất.

Tôi còn đi thăm một nơi nữa và về nhà qua hàng rào phía nguy hiểm: vườn nhà cô Marple. Thế nhưng, tôi không thấy cái tin tôi đến thăm bà Lestrangle có thể đến tai bà hàng xóm này được, nên tôi thấy nhẹ nhõm.

Nhưng khi đóng cửa hàng rào, tôi chợt muốn đến xưởng vẽ của anh chàng Redding ở cuối vườn xem bức chân dung của Griselda đã vẽ đến đâu.

Tôi cho là không có ai ở xưởng vẽ. Không có một tiếng nói nào, và tiếng chân của tôi cũng lấp trong thảm cỏ.

Tôi mở cửa và đứng ngây ở ngưỡng cửa. Hai người đang ở trong đó: Một người đàn ông và một người đàn bà đang quần quật lấy nhau.

Hai người đó là họa sĩ Lawrence và bà Prothéro. Tôi vội lui ngay về phòng làm việc. Ở đó tôi ngồi hút tẩu thuốc và suy nghĩ.

Tôi thật sự bất ngờ về phát hiện này; sau câu chuyện chiều nay với Lettice, tôi đã chắc rằng có chuyện gì đó giữa cô bé và chàng trai trẻ. Cô ta cũng cho là thế và có vẻ nghi ngờ về tình cảm của chàng họa sĩ đối với bà mẹ ghẻ.

Thật là sai lầm ! Tôi thấy phục cô Marple. Cô ta không lầm, luôn đoán ra một cách sáng suốt.

Tôi đã bị coi thường dưới ánh mắt cô ta nhìn sang Griselda.

Tôi không bao giờ có thể tưởng tượng ra rằng đó là bà Prothéro. Người ta có thể so sánh bà Prothéro với vợ của César: Một người bình tĩnh, kín đáo, và người không thể có những tình cảm sâu sắc !

Tôi đang miên man suy nghĩ thì có tiếng gõ cửa nhẹ làm tôi giật mình. Tôi đứng dậy và đi sang bên.

Bà Prothéro đang ở ngoài. Tôi mở cửa, bà ta vào trước khi tôi kịp mời. Bà ta đi qua gian phòng và ngồi phịch xuống thở hổn hển.

Tôi tưởng như không quen bà ta. Đây không còn là người phụ nữ bình tĩnh và kín đáo nữa mà là một người đàn bà ngạt thở vì thất vọng. Lần đầu tiên, tôi nhận thấy rằng Anne Prothéro rất đẹp. Đó là một phụ nữ tóc đen, da mịn, cặp mắt sâu màu xám. Bà ta đang đỏ mặt và ngực phập phồng, trông như một bức tượng đột nhiên cử động. Tôi ngạc nhiên vì sự biến đổi đó.

- Tôi nghĩ rằng tốt nhất là đến đây, bà ta nói, ông... đã trông thấy lúc nãy...

Tôi gật đầu.

Bà nói bình thản:

- Chúng tôi yêu nhau...

Đang tuyệt vọng và bối rối, bà cũng không thể không mỉm cười. Nụ cười của một phụ nữ đã thấy thấp thoáng những gì tươi đẹp nhất.

Vì tôi vẫn im lặng, bà nói thêm:

- Ông thấy không hay, phải không ?

- Có thể khác được không ? hả bà Prothéro ?

- Không, đúng vậy.

Tôi nói tiếp, rất nhẹ nhàng.

- Bà là phụ nữ có chồng.

Bà ta ngắt lời:

-Ồ ! Tôi biết... tôi biết... Ông cho rằng tôi đã không tự nhủ như vậy ? Tôi không phải là một phụ nữ hư hỏng. Không. Và sự việc cũng không đến nỗi đi quá xa như ông tưởng.

- Tôi rất mừng, tôi nói nghiêm trang.

Lúc đó, bà nói giọng sợ hãi: - Ông sẽ nói với chồng tôi ?

Tôi trả lời khô khốc:

- Thật là lạ ! Có vẻ người ta nghĩ rằng một mục sư thì không thể xử sự như một quân tử được.

Bà nhìn tôi vẻ biết ơn:

- Tôi thật bất hạnh, bất hạnh khủng khiếp. Tôi không thể chịu đựng được nữa, tôi kiệt sức rồi. Tôi không biết phải làm gì. (Giọng bà chợt rít lên nổi giận). Ông không biết cuộc sống của tôi thế nào. Tôi luôn khổ sở vì Lucius. Không ai có thể hạnh phúc với ông ta. Tôi luôn mong ông ta chết. Thật khủng khiếp, nhưng đúng vậy. Tôi tuyệt vọng.

Bà ta chợt đứng phắt dậy nhìn ra cửa sổ:

- Gì vậy ? Hình như có người. Có thể là Lawrence.

Tôi cũng đi ra cửa sổ, tôi tưởng đã đóng nó nhưng không phải. Tôi ra và nhìn vào cuối vườn không thấy ai cả. Hình như tôi cũng đã nghe thấy ai đó hay do bà ta đã làm tôi tưởng như vậy. Khi tôi quay vào, bà ta đang ngồi, đầu gục xuống, nặng trĩu. Đúng là pho tượng của tuyệt vọng. Bà ta nhắc đi nhắc lại:

- Làm gì đây ? Làm gì đây ?

Tôi lại ngồi gần bà ta và an ủi bà theo bốn phận. Tôi đã làm mọi cách cần thiết và nhớ lại, cũng hơi buồn, rằng sáng nay chính tôi cũng đã nghĩ rằng thế giới này sẽ tốt đẹp hơn nếu đại tá Prothéro sẽ không còn nữa.

Tôi đã thuyết phục bà không nên làm những điều dại dột. Bỏ chồng hoặc bỏ nhà chỉ là những biện pháp khi không còn cách nào khác.

Tôi không nghĩ rằng đã thuyết phục được bà ta. Tôi cũng đã có đủ kinh nghiệm sống để biết rằng, thật là vô ích khi muốn thuyết giáo về lẽ phải với những người đang yêu. Nhưng tôi cũng nhận thấy lời nói của tôi đã làm bà ta dịu đi.

Khi bà ta đứng dậy để ra về, bà đã cảm ơn tôi và hứa sẽ suy nghĩ về những điều tôi nói.

Tuy vậy tôi thấy rất lo lắng. Tôi đã không biết gì về tâm tính của bà Prothéro, dự vọng của bà ta mà không có gì có thể ngăn cản được. Đúng, bà ta thật hoang dã, yêu điên cuồng Lawrence Redding như một phụ nữ lớn tuổi với một chàng trai trẻ hơn bà ta. Tất cả những cái

đó chả hứa hẹn điều gì tốt đẹp cả.

Chương IV

NGÀI ĐẠI TÁ PROTHÉRO

Tôi đã hoàn toàn quên rằng chúng tôi đã mời Lawrence Redding đến ăn tối vào ngày hôm đó. Vì thế tôi ngạc nhiên khi Griselda chạy vào phòng, mắng tôi và nói rằng bữa tối sẽ dọn ra sau hai phút nữa.

- Em chắc rằng sẽ rất tốt đẹp, cô ấy kêu lên ở cầu thang. Em đã nghĩ về những lời của anh trong bữa trưa và đã chuẩn bị mấy thứ ngon lành.

Tôi thấy có thể đồng ý với ý kiến của vợ tôi, rằng mọi sự còn tồi tệ hơn khi đích thân cô ta quan tâm đến chúng. Món ăn được chọn lọc cẩn thận và Marie có vẻ tỉnh quái khi đưa ra những món ăn cháy quá hoặc vẫn còn sống. Griselda đã mua những con sò nhưng xử lý những con vật thân mềm này nằm ngoài khả năng của cô ta. Chúng tôi cũng không thể nếm chúng vì không có cái gì trong nhà để cậy miệng chúng ra và chúng tôi chỉ nhận ra điều đó khi đã ngồi vào bàn ăn.

Tôi đã sợ rằng Lawrence sẽ không đến, anh có thể viện cớ dễ dàng - nhưng ngược lại anh ta đến đúng giờ và cả bốn chúng tôi cùng vào phòng ăn.

Lawrence Redding có một tính cách rất hấp dẫn. Điều đó là rõ ràng. Tôi nghĩ anh ta độ ba mươi tuổi. Mái tóc đen cặp mắt xanh lấp lánh nhưng có vẻ lo lắng. Đó là kiểu đàn ông hoàn hảo. Rất thể thao, một tay súng thượng hạng, một nghệ sĩ nghiệp dư, anh ta biết kể chuyện một cách độc đáo. Đó cũng là người diễn thuyết hạng nhất. Tôi nghĩ là anh ta có dòng máu Ái Nhĩ Lan trong huyết quản. Đó không phải là loại nghệ sĩ tầm thường. Tuy vậy tôi vẫn nghĩ rằng đó là một họa sĩ hiện đại mặc dù tôi cũng không am hiểu về việc này lắm.

Rõ ràng là anh ta có vẻ đáng trí. Tuy rằng anh ta vẫn xử sự bình thường. Tôi nghĩ rằng cả Griselda và Denis đều không nhận thấy điều gì lạ cả. Và có lẽ chỉ tôi nhận thấy vì đã biết chuyện.

Griselda và Denis vô cùng vui vẻ, họ nói đùa về tiến sĩ Stone và cô Cram, chủ đề của cả làng. Nghe họ nói, tôi thấy giữa tôi, Griselda và Denis rõ ràng là hai thế hệ. Thằng bé gọi tôi là bác Len, nhưng chỉ gọi tên Griselda, tôi chợt thấy cô đơn.

Tôi chắc rằng bà Prothéro đã làm tôi bối rối và tôi không quen với những suy nghĩ phù phiếm của bà ta. Griselda và Denis có đùa hơi quá một chút, nhưng tôi không dám ngăn họ lại. Tôi nghĩ rằng, riêng sự có mặt của một mục sư ở đây cũng làm họ kém vui phần nào.

Lawrence vui vẻ nói chuyện. Tuy vậy tôi vẫn nhận thấy ánh mắt của anh ta hướng về phía tôi và tôi đã không ngạc nhiên khi ăn xong, anh ta kéo tôi vào phòng làm việc.

Ngay khi chỉ còn 2 chúng tôi, anh ta thay đổi thái độ. Mặt anh trở nên nghiêm trang và lo lắng, có vẻ như dữ tợn.

- Ông đã biết được bí mật của chúng tôi. Ông sẽ làm gì ? Anh ta nói.

Tôi có thể nói tự do hơn với Redding so với bà Prothéro. Anh ta hiểu ngay.

- Đương nhiên, anh ta nói khi tôi ngừng lại - ông phải nói với tôi như vậy vì ông là mục sư. Tôi không muốn ông phạt ý. Mặt khác tôi cho là ông có lý. Nhưng tình yêu của chúng tôi không phải là một tình cảm thông thường.

Tôi nhận xét rằng những lời đó xưa như trái đất. Một nụ cười lạ lùng hiện ra trên môi chàng trai.

- Ông muốn nói là mọi người đều cho mình là duy nhất ? Có thể thế ! Nhưng có một cái mà ông không thể nghi ngờ được.

Anh ta khẳng định rằng cho đến bây giờ giữa họ chưa có gì đáng trách cả.

- Anne, anh ta nói tiếp, là người phụ nữ đúng mực và trung thực nhất từ trước tới nay. Nếu câu chuyện này vỡ lở ra, anh ta nói chắc nịch, - lão già sẽ chết và giải thoát cho tất cả mọi người.

Tôi phản đối anh ta.

- Ô ! Tôi không nói là sẽ cho ông ta một nhát dao vào lưng. Thế nhưng tôi sẽ cảm ơn kẻ nào dám làm điều đó. Tôi chắc rằng không có ai nói tốt về ông ta cả. Tôi tự hỏi sao bà Prothéro đầu tiên không cho ông ta một trận. Tôi đã gặp bà ta vài năm trước, bà ta rất có thể làm được điều đó. Sự bình tĩnh của bà ta thật khủng khiếp. Tính nóng giận của ông chồng luôn gây ra cãi cọ. Tính cách thật đáng sợ. Ông không biết những gì Anne đã phải chịu đựng. Nếu tôi có tiền thì tôi sẽ đưa bà ấy đi và không thêm giải thích gì cả.

Anh ta lặng im. Khi đó, tôi bắt đầu nói nghiêm trang, tôi khuyên anh ta nên rời Saint Mary Mead. Anh ta ở lại để làm gì ? Anh ta chỉ làm tăng thêm nỗi bất hạnh của Anne. Người ta sẽ bép xép và câu chuyện sẽ đến tai ngài đại tá. Không, không nên giải quyết sự việc như vậy.

Lawrence phản đối:

- Không ai biết cả, ngoài ông.

- Chàng trai trẻ ạ, anh không biết dân cư ở cái làng này dấy thôi, ở mỗi nhà đều có một thám tử cả. Hãy tin tôi đi, mọi người ở đây đều biết những tình cảm thầm kín của anh. Ở nước Anh này không đào đâu ra một ông cảnh sát có thể địch lại với một bà cô già rồi việc ở đây.

- Thôi được ! Tốt nhất là làm cho mọi người tưởng rằng tôi mê Lettice.

- Thế ông không nghĩ là chính Lettice cũng tưởng thế à ?

Câu hỏi của tôi làm anh ta sững sốt. Lettice có vẻ không thích anh ta, anh ta nghĩ vậy.

- Thật là một cô gái kỳ lạ, anh ta nói, người ta nói là lúc nào cô ta cũng có vẻ như trên cung trăng. Vậy mà đôi khi cô ấy cũng rất thực dụng. Cô ta luôn tỏ ra xa cách nhưng thái độ không hằn như vậy. Lettice biết rất rõ những việc cô ta làm. Cô ta hay hằn thù bẩm sinh. Nếu ông biết được cô ấy ghét Anne đến thế nào. Cũng không giải thích được. Cô ấy hận bà ta. Thế nhưng Anne vẫn cư xử với cô ta như một thiên thần.

Tất nhiên là tôi không tin anh ta. Đối với một kẻ đang yêu thì người yêu luôn là một thiên thần.

Tuy vậy tôi cũng biết là Anne luôn cư xử rộng lượng với con riêng của chồng và cùng tốt với cô bé; tôi đã ngạc nhiên khi nghe giọng nói thù địch của Lettice chiều nay.

Câu chuyện chấm dứt ở đây vì Griselda và Denis đột ngột vào phòng và nói rằng tôi không nên nói chuyện riêng với Lawrence như hai người bạn cũ.

- Trời ạ ! Griselda kêu lên. Tôi ước gì có được những cảm xúc mãnh liệt. Ví dụ là nhân chứng của một tội ác hay là một vụ trộm.

- Tôi không tin ở đây có cái gì đáng ăn trộm, Lawrence góp chuyện, ngoài hàm răng giả của cô Hartnell.

- Cô ta nghiêng rằng mới kinh chứ, nhưng cũng không phải là ở đây không có cái gì đáng ăn trộm cả. Ở khu Old Hall có những vật bằng bạc quý giá, những cái đĩa, lọ, cốc và nhiều đồ vật có giá trị lên tới hàng triệu bảng Anh.

- Lão già cố tình dọa mọi người bằng khẩu súng lục, Denis nói, và lão ta thích thú điều đó.

- Ô ! Hay chúng ta trói ông ta lại ? Ai có súng ? Griselda hỏi.

- Tôi có một khẩu mauser. Lawrence trả lời.

- Thật không ? Lạ nhỉ ! Sao anh lại có nó !

- Đây là một kỷ niệm của chiến tranh - anh ta nói ngắn gọn.

- Ông già đó đã cho tiến sĩ Stone xem đồ bạc ngày hôm nay. Ông già Stone đã cho rằng ông ta quan tâm đến một điểm mà ít ai nghĩ đến.

- Có phải họ đã cãi nhau về những đồ vật khai quật không ? Griselda hỏi.

- Ô ! Họ đã tranh luận, Denis trả lời, và tôi không hiểu lắm về những chuyện khai quật.

- Ông Stone này làm cho tôi tò mò, Lawrence nói. Tôi nghĩ rằng ông ta rất đáng trí. Đôi khi, ông ta như không hiểu gì về khảo cổ học cả.

- Đây là do tình yêu gây ra, Denis kêu lên, rồi nó ngân nga vài câu thơ.

- Bây giờ tôi phải về. Lawrence nói. Xin cảm ơn bà Clément về buổi tối vui vẻ.

Griselda và Denis tiễn anh ta. Denis quay lại một mình. Nó có vẻ bồn chồn. Nó đi ngang dọc căn phòng, lông mày nhíu lại, chân đá vào các đồ gỗ. Đồ đạc của chúng tôi đều đã cũ và không nên để nó phá thêm. Tôi phản đối hành động của nó.

- Xin lỗi, Denis nói.

Sau một lúc im lặng, nó bật lên:

- A ! Thật là chuyện mách lẻo, thật ô nhục !

Tôi sửng sốt. Denis thường không hành động như vậy.

- Có chuyện gì thế ?

- Cháu không biết có nên nói không ?

Tôi lại càng bối rối.

- Thật là ghê tởm. Đi nói lung tung hay không nói, chỉ bóng gió. Không, cháu không muốn nhắc lại, nó ghê tởm lắm.

Tôi tò mò nhìn nó và cũng không dám hỏi thêm. Nhưng tôi muốn biết quá. Denis thường không để ý nhiều đến mọi việc.

Lúc đó, Griselda bước vào.

- Cô Wetherby vừa ra khỏi đây. Cô ta chỉ đến để báo là bà Lestrangle đã ra ngoài lúc 8h15 và chưa trở về. Không ai biết bà ta đi đâu.

- Họ cần biết điều đó à ?

- Tuy nhiên, bà ta đã không đến nhà bác sĩ Haydock, vì cô Wetherby chắc chắn rằng cô ấy đã gọi điện cho cô Hartnell Amanda ở cạnh nhà bác sĩ xem có nhìn thấy bà ta không.

- Thật là bí ẩn đối với tôi, tôi nói, tôi muốn biết dân cư ở đây có thời gian để ăn uống không. Bởi vì để không để lọt một cái gì, họ cần phải ăn đứng cạnh cửa sổ.

- Cũng chưa phải hết đâu, Griselda vui sướng - họ đã phát hiện ra rằng ở khách sạn Cá xanh các phòng của tiến sĩ Stone và cô Cram ở cạnh nhau, nhưng, cô ta giơ một ngón tay lên, không có cửa thông nhau.

- Thật thất vọng !

Cô ta rũ ra cười.

Ngày thứ năm bắt đầu rất tồi tệ. Hai giáo dân của tôi đã tranh cãi về việc trang trí nhà thờ. Và tôi đã phải phân giải sự tranh chấp. Các bà đã run lên vì tức giận. Nếu cảnh tượng đó đã khủng khiếp đến thế thì chắc là do nó sinh lợi rất nhiều.

Sau đó tôi lại phải quả trách hai đứa bé trong dàn thánh ca đã bướng bỉnh mút kẹo trong

buổi lễ, tôi hơi ngượng là đã không làm một cách nghiêm túc như cần thiết. Tôi lại phải an ủi cô gái chơi đàn organ đang rất tự ái và bất bình mà không hiểu tại sao. Cuối cùng, bốn con chiên của tôi rất phần nộ về cô Hartnell và cô ta nổi giận đến trình bày với tôi.

Trên đường về nhà tôi gặp đại tá Prothéro. Ông ta đang rất vui vẻ vì ông vừa kết án ba người đi săn trái phép với tư cách là một quan toà.

- Cần phải cương quyết ! Ông ta kêu lên bằng một giọng điếc tai (ông ta hơi bị điếc và luôn cất cao giọng theo thói quen). Theo thời gian, cần phải cương quyết hơn ! Cần phải nêu gương ! Mấy tên bất lương đó lại còn dọa tôi là sẽ báo thù. Tôi sẽ dạy cho chúng biết, lũ gian ác ấy, báo thù là thế nào, nếu lần sau tôi còn thấy chúng ở gần những con gà lôi của tôi. Thả chúng đi ư ? Đã thả nhiều quá rồi. Người ta luôn động lòng thương hại vợ con họ. Thật là sai lầm. Ấm ớ. Tôi tự hỏi tại sao một gã đàn ông lại không phải chịu trách nhiệm về hành động của hắn, chỉ vì hắn nỉ non về vợ con của hắn. Tôi thì tôi không phân biệt: dù là bác sĩ, thư lại, mục sư, săn trộm hoặc một gã vớ vẩn nào đó, nếu hắn vi phạm luật pháp thì luật pháp sẽ trừng trị hắn. Ông có đồng ý với tôi không ?

- Ông quên rằng giáo chức của tôi buộc tôi phải có một đức tính cao hơn hẳn các đức tính khác: đó là lòng khoan dung.

- Được ! Được ! Nhưng tôi, tôi là một người công bằng. Không ai có thể nói ngược lại điều đó.

Tôi im lặng và ông ta nói xằng:

- Tại sao ông không trả lời ? Ông nghĩ gì ?

Tôi lưỡng lự rồi nói:

- Ngài thấy đấy, đại tá Prothéro, tôi nghĩ rằng khi thời khắc của tôi đến, tôi không muốn xuất hiện trước mắt Chúa với mỗi một đức tính là sự công bằng. Bởi vì nó có vẻ như nói rằng chỉ riêng tôi đáng được hưởng sự công bằng...

- Ô hay ! Tôi vẫn luôn làm nhiệm vụ của tôi. Vả lại cũng đủ về chuyện này rồi. Ông có đồng ý là tôi sẽ đến nhà ông tối nay không, vào sáu giờ 15 chứ không phải 6h đầu nhé, nếu được, vì tôi phải thăm một người trong làng.

- Đồng ý !

Ông ta gõ cây gậy và bỏ đi. Tôi quay lại và va phải Hawes. Anh ta có vẻ ốm. Tôi định khiển trách anh ta vì đã bê trễ công việc. Nhưng tôi đã thấy rõ ràng là anh ta mệt thật.

Tôi nói điều ấy với anh ta nhưng anh ta không công nhận. Cuối cùng anh ta mới thú nhận là rất mệt mỏi và nghe lời tôi đi nghỉ.

Tôi ăn trưa vội vàng rồi đi thăm vài nhà. Griselda đã dùng phương tiện đi lại của chúng tôi để đi Luân Đôn vào thứ 5.

Tôi quay về nhà vào khoảng 4h kém 15 và định chuẩn bị cho buổi lễ sáng chủ nhật thì Marie báo rằng ông Redding đang đợi tôi trong phòng làm việc.

Lawrence đi lại trong phòng về ưu tư. Mặt anh ta tái đi và nhón nhác. Khi tôi đến, anh ta quay phắt lại và nói ngay.

- Ông Clément, tôi đã suy nghĩ về những điều ông nói với tôi hôm qua. Vâng, tôi đã suy nghĩ rất nhiều và không ngủ đêm qua. Ông đã nói đúng. Tôi cần chia tay và ra đi.

- Con yêu quý...

- Ông đã nói đúng về Anne. Tôi ở đây chỉ làm khổ cô ấy thêm. Cô ấy thật tốt, tốt quá... Đúng, tôi cần phải đi. Tôi đã làm cho cô ấy khổ sở nhiều rồi...

- Tôi biết rằng, thực ra anh đã chọn giải pháp duy nhất có thể. Việc đó có thể làm anh đau khổ, nhưng hãy tin tôi, anh sẽ nhận thấy, không bao lâu nữa, đó là cái tốt nhất mà anh có thể làm.

Chắc anh ta nghĩ rằng nói thì dễ. Lúc sau, anh nói:

- Ông hãy chăm sóc Anne. Cô ấy cần một người bạn.

- Anh có thể tin chắc rằng tôi sẽ làm với tất cả khả năng.

- Cảm ơn ông Clément. (Anh ta nắm tay tôi). Ông tốt quá. Tôi sẽ gặp cô ấy tối nay để vĩnh biệt. Sau đó tôi sẽ gói ghém hành lý và ra đi. Không nên kéo dài cơn hấp hối. Tôi cảm ơn ông vì đã cho tôi mượn cái nhà kho. Tôi xin lỗi vì chưa vẽ xong chân dung bà Clément...

- Đừng lo lắng về điều đó, con thân yêu. Tạm biệt, Chúa che chở cho con.

Khi Lawrence đã ra đi, tôi thử ngồi vào chuẩn bị bài thuyết giáo nhưng vô ích. Tôi không thể không nghĩ về chàng trai tội nghiệp - về anh ta và bà Anne Prothéro.

Tôi uống một tách trà nguội và đen. Vào 5h30 có người gọi điện cho tôi báo rằng ông Abott ở trang trại Basse Ferme đang hấp hối, và cầu xin tôi đến ngay.

Tôi yêu cầu được thông báo ngay với khu nhà Old Hall vì trang trại Basse Ferme cách nhà tôi đến hai dặm và tôi không thể quay về vào 6h15 được. Tôi lại không biết đi xe đạp.

Người ta trả lời tôi rằng ngài đại tá đã đi rồi.

Tôi ra đi và nói lại với Marie rằng tôi sẽ làm hết sức để quay về vào 6h30.

Chương V

NHỮNG SUY LUẬN CỦA ÔNG THANH TRA

Phải gần đến 7h chứ không phải là 6h30, khi tôi quay về nhà từ Basse Ferme. Đúng lúc tôi chạm vào cửa hàng rào thì nó mở toang để Lawrence Redding lao ra. Nhìn thấy tôi, anh ta khựng lại, bộ dạng anh ta làm tôi sửng sốt. Trông anh ta như sắp phát điên. Cái nhìn của anh ta ngậy đại một cách kỳ lạ, da tái xanh như người chết và tay chân thì run rẩy.

Tôi tự hỏi liệu có phải anh ta say rượu không, nhưng ý nghĩ đó chỉ thoáng qua.

- Thế nào ! Anh đã đến gặp tôi à ? Tôi rất tiếc là đã không ở nhà. Anh quay vào nhà chứ ? Tôi cũng đã hẹn gặp Prothéro nhưng nhanh thôi.

- Prothéro ? Anh ta nói và bắt đầu cười. Prothéro ? Vậy thì ông sẽ gặp ông ta. Chắc chắn đấy. Ôi, chúa ơi...

Tôi mở to mắt. Vô tình, tôi chìa tay cho anh ta. Anh ta lùi lại.

- Không ! Anh ta kêu lên. Để tôi đi. Tôi cần phải suy nghĩ. Đúng vậy. Anh ta chạy mất hút trên con đường vào làng. Tôi đứng yên vài giây, choáng váng. Lawrence có lẽ say rượu... Tôi đi tiếp vào nhà. Cửa ra vào luôn mở, thế nhưng tôi vẫn bấm chuông. Marie đi ra, tay chùi vào tạp dề.

- Ông về đấy à ? Cô ta hỏi.

- Đại tá Prothéro đã đến chưa ? tôi hỏi.

- Ông ấy ngồi trong phòng làm việc từ 6h15.

- Cô có nhìn thấy ông Redding không ? Tôi nói thêm.

- Có, ông ta đã hỏi ông mấy phút trước. Tôi đã nói với ông ta rằng ông sắp về và ngài đại tá cũng đang đợi ông trong phòng làm việc, ông ta cũng nói là sẽ đợi ông. Có lẽ họ đang ngồi cùng nhau.

- Không phải, tôi nói, tôi vừa gặp anh ta, anh ta về rồi.

- Thế à ? Tôi đã không nghe thấy khi anh ta về. Anh ta chỉ ở đây khoảng 2 phút. Bà vẫn chưa từ Luân Đôn về.

Tôi thờ ơ nghe. Marie lui vào trong bếp. Tôi đi qua hành lang và mở cửa phòng làm việc.

Từ bóng tối của hành lang bước vào căn phòng ngập tràn ánh sáng mặt trời buổi chiều tà, tôi bị chói mắt vài giây, tôi bước thêm một vài bước rồi khựng lại.

Ngây người trong giây lát, tôi không thể hiểu nổi cảnh tượng trước mắt.

Đại tá Prothéro gục trên bàn làm việc trong tư thế rất ghê sợ. Một vũng chất lỏng thẫm màu tràn trên bàn từ đầu ra và nhỏ giọt xuống sàn nhà, tiếng tạch tạch rợn người.

Tôi định thần lại và lại gần cái xác. Làn da đã lạnh. Tôi cầm lấy bàn tay phải thông xuống, cứng đờ; ông ta đã chết vì một viên đạn xuyên qua đầu.

Tôi đi ra cửa gọi Marie. Cô ta đến ngay. Tôi ra lệnh cho cô ta chạy càng nhanh càng tốt để tìm bác sĩ Haydock (ông ta sống ở góc phố). Tôi nói với cô ta rằng một tai nạn đã xảy ra.

Tôi quay vào khép cửa và đợi bác sĩ đến.

May mắn là Marie đã gặp bác sĩ tại nhà. Ông ta chạy đến. Haydock là một người can đảm, to béo, khỏe mạnh, nhanh nhẹn với khuôn mặt hơi thô và trung thực.

Không nói một lời, tôi giơ tay chỉ cái xác. Haydock luôn thực tế, không tỏ ra xúc động, ông ta cúi xuống xác chết và khám nhanh. Sau đó ông ta ngẩng lên nhìn tôi.

- Thế nào ? Tôi hỏi.
- Ông ta vừa mới chết khoảng nửa giờ.
- Tự tử à ?
- Không thể nào ! Ông hãy nhìn vết thương mà xem. Vả lại nếu ông ta tự sát thì súng đâu ? Đúng vậy, trong phòng không thấy một vũ khí nào.
- Tốt nhất là đừng sờ vào một thứ gì. - Haydock nói thêm - Tôi sẽ gọi điện cho cảnh sát.
- Ông ta nhắc máy và nói, trình bày ngắn gọn, gác máy rồi lại gần tôi.
- Thật là một câu chuyện bắn thủ ! Ông đã phát hiện ra vụ này như thế nào ?
- Tôi giải thích cho ông ta.
- Bắn thủ thật ! Bắn thủ thật ! ông ta nhắc lại.
- Đây là một án mạng à ? Tôi hỏi giọng nghệt lại.
- Có vẻ thế ! Thế ông cho là thế nào ? Đây là một việc kỳ lạ. Tôi tự hỏi ai đã giết ông già ?

Tôi biết rằng ông ta không được lòng mọi người nhưng người ta không giết người vì lý do đó.

- Có việc làm tôi ngạc nhiên, tôi nói. Chiều nay có người cầu xin tôi đi đến nhà một con chiên đang hấp hối. Nhưng khi tôi đến nhà thì gia đình họ rất ngạc nhiên, vì từ vài ngày nay người ốm đã khoẻ lên trông thấy và vợ ông ta nói rằng bà ta không gọi điện thoại cho tôi.

Haydock nhú mày.

- Tôi hiểu, người ta đã đẩy ông ra xa... Còn vợ ông đâu ?
- Ngày hôm nay cô ta đi Luân Đôn.
- Còn cô hầu ?
- Cô ta ở trong bếp hoặc phía bên kia ngôi nhà.
- Ừ, có thể cô ta đã không nghe thấy gì hết. Câu chuyện bắn thủ ! Ai có thể biết là đại tá Prothéro đến đây tối nay ?

- Ông ta đã báo cho tôi là sẽ đến ở giữa làng và gào lên như mọi khi.
 - Như vậy là cả vùng Saint Mary Mead đều biết. Ông có biết ai có thể giết ông ta không ?
- Vẻ mặt tái xanh, ánh mắt ngây dại của Lawrence Redding hiện lên trong tôi. Nhưng tôi chưa kịp nói thì có tiếng bước chân trong hành lang.

- Cảnh sát. Haydock đứng dậy.

Viên cảnh sát Hurst trông có vẻ nghiêm trang và lo lắng.

- Chào các ông ! Anh ta nói. Ông thanh tra sẽ đến ngay. Trong khi chờ đợi, tôi phải tuân lệnh ông ta. Nếu tôi hiểu đúng thì ông đại tá Prothero đã bị tìm thấy đã chết ở đây, ở nhà cha xứ.

Đến đây, ông ta dừng lại, liếc nhìn tôi một cách giận dữ và nghi ngờ và tôi đã phải cố gắng để giữ sự bình tĩnh của một người vô tội.

Viên cảnh sát đi lại phía cái bàn và nói:

- Không ai được động vào một thứ gì trước khi ngài thanh tra đến.
- Sau đó anh ta rút ra một quyển sổ nhỏ, liếm đầu bút chì như sắp hỏi cung.
- Một lần nữa, tôi phải kể lại việc tôi phát hiện ra xác chết của Prothéro như thế nào. Cũng phải mất khá lâu để viên cảnh sát ghi tất cả vào quyển sổ, anh ta quay sang bác sĩ:
- Theo ngài, bác sĩ Haydock, nguyên nhân của cái chết là gì ?
 - Một viên đạn trong đầu.
 - Còn vũ khí ?
 - Tôi không thể nói chắc trước khi gấp viên đạn ra, nhưng tôi cho rằng đó là đạn của một

khẩu súng lục cỡ nhỏ - một khẩu mauser chẳng hạn.

Tôi nghĩ đến câu chuyện tối qua và nhớ lại rằng Lawrence đã nói với chúng tôi rằng anh ta có một khẩu súng lục.

Viên cảnh sát hướng về tôi cặp mắt ủ ê và tròn như mắt cá:

- Ông thấy thế nào, thưa ông ?

Tôi lắc đầu vẻ không biết. Tôi có thể nghi ngờ nhưng chỉ nghi một mình thôi.

- Ông cho là khoảng mấy giờ, thảm kịch đó xảy ra ? Viên cảnh sát nói tiếp.

Bác sĩ hơi lưỡng lự:

- Ông ta đã chết khoảng nửa giờ, không hơn.

Hurst quay lại tôi:

- Cô hầu của ông có nghe thấy cái gì không ?

- Không, tôi cho là vậy. Nhưng tốt nhất là ông hãy hỏi cô ta.

Lúc đó, viên thanh tra Landormy đến, trong một chiếc ô tô nhỏ, đi từ Much Benham.

Không ai có thể đối nghịch với tên của mình như ông ta (Dormir trong tiếng Pháp có nghĩa là ngủ - Ở đây cái tên Landormy có thể tạm dịch là người thích ngủ). Landormy tóc đen, khoẻ mạnh, luôn sôi sục. Cặp mắt đen linh hoạt khủng khiếp và cũng bất lịch sự và ngạo nghễ hơn bất kỳ ai.

Ông ta đáp lại lời chào của chúng tôi bằng một cái gật đầu mơ hồ, cầm lấy quyển sổ của cấp dưới đọc chăm chú và trao đổi với anh này vài câu ngắn gọn, sau đó đi những bước dài về phía xác chết.

- Người ta đã làm lung tung lên ở đây, anh ta bắt đầu

- Tôi đã không động vào gì cả, Haydock nói.

- Tôi cũng vậy, tôi bổ sung.

Ông thanh tra ngẩng nhìn một lúc lâu những đồ vật trên bàn, rồi chăm chú vào vũng máu như muốn tra cứu nó.

- A ! Anh ta kêu lên vẻ đắc thắng. Hãy xem cái mà chúng tôi đang tìm. Cái xác, khi đổ vật xuống đã làm đổ cái đồng hồ quả lắc. Chúng ta sẽ biết thời điểm của án mạng. Sáu giờ hai mươi hai phút. Ông nói là ông ta đã chết vào mấy giờ hả bác sĩ ?

- Tôi nghĩ rằng anh ta đã chết được khoảng nửa giờ từ khi tôi đến đây, nhưng...

Ông thanh tra nhìn đồng hồ ở tay:

- Bảy giờ năm. Người ta báo cho tôi mười phút trước như vậy là 7h kém 5. Người ta đã phát hiện tử thi lúc 7h kém 15. Nếu tôi hiểu đúng thì người ta đã gọi ông ngay lúc đó. Cứ cho là ông khám tử thi lúc kém 10... Như vậy ta biết giờ gần đúng đến từng giây.

- Tôi không dám bảo đảm giờ chính xác, Haydock lại nói. Chỉ là gần đúng thôi.

- Được rồi ! Được rồi ! Thanh tra nhắc lại.

Tôi cũng thử góp lời.

- Nói về chiếc đồng hồ thì...

- Xin lỗi ông, Landormy cắt ngang, nhưng nếu tôi muốn biết điều gì thì tôi sẽ hỏi ông. Thời gian trôi nhanh lắm. Cái mà tôi muốn là im lặng tuyệt đối.

- Vâng, thế nhưng tôi muốn nói...

- Im lặng tuyệt đối ! Viên thanh tra nhắc lại và nhìn tôi hung dữ.

Tôi phải tuân theo, ông ta lại xem xét cái bàn.

- Tại sao ông ta lại ngồi vào chỗ này ? Ông ta lẩm bẩm. Ông ta muốn viết cái gì chẳng ? Ô !

Mà cái gì thế này ?

Ông ta chìa ra một cách đắc thắng một trang giấy từ một cuốn sổ. Ông ta hài lòng đến nỗi đã cho chúng tôi lại gần và xem xét cái mà ông ta đã tìm thấy. Đây là một tờ trong tập giấy viết có in sẵn ký hiệu của nhà xứ, trên tờ giấy có ghi, phía bên trên, một chỉ số 6h20 và có mấy dòng sau:

"Ông Clément quý mến. Tôi tiếc rằng không thể đợi thêm, nhưng tôi cần..." Chữ viết đến đây thì chỉ còn là những nét nguệch ngoạc không đọc được.

Rõ ràng như ban ngày rồi, viên thanh tra đảm bảo. Ông ta đang ngồi đó để viết tờ giấy này, kẻ thủ bước vào, không một tiếng động, qua cửa sổ và bắn trong khi ông ta viết. Các ngài còn cần gì hơn ?

- Tôi muốn nói với ông... tôi bắt đầu.

- Ông thì tôi không hỏi ông... Xem nào, có những dấu chân không ?

Ông ta bò bằng tứ chi về phía cửa sổ thấp.

- Tôi cho rằng ông cần phải biết... tôi lại nói bướng bỉnh.

Landormy đứng lên, ông ta nói không giận dữ nhưng rất cương quyết.

- Chúng ta sẽ xem xét các chi tiết sau. Mời các ông ra khỏi cái phòng này ngay.

Chúng tôi đành phải đi ra như những đứa trẻ. Dường như hàng tiếng đồng hồ đã trôi qua, vậy mà mới 7h15.

- Thế đấy ! Haydock nói. Khi cái con lừa ấy cần đến tôi thì các vị hãy bảo hân đến phòng mổ. Tạm biệt !

- Bà nhà đã về, Marie đến thông báo.

Cặp mắt cô ta trông càng tròn xoe và cái nhìn thể hiện sự hoảng sợ.

- Bà ấy đã về được 5 phút rồi, cô ta nói thêm. Tôi gặp Griselda trong phòng khách. Trông cô ta hoảng sợ và kích động cùng một lúc.

Tôi thông tin cho cô ta. Cô nghe một cách chăm chú.

- Lá thư bắt đầu bằng chữ: 6h20, tôi nói sau cùng. Vậy mà đồng hồ quả lắc dừng lại lúc 6h22.

- Vậy thì, Griselda nói, anh có nói với ông ta là cái đồng hồ quả lắc đó luôn nhanh hơn 15 phút không ?

- Không, anh không nói vì ông ta không cho anh nói, mặc dù anh đã cố.

Griselda nhú mào về suy tư.

- Nhưng, Len này, việc này làm cho sự việc lại càng kỳ lạ. Bởi vì khi đồng hồ chỉ 6h20 thì thực tế mới 6h5 và vào lúc 6h5 thì thậm chí ngài đại tá Prothéro vẫn chưa đến đây !

Chương VI

CHIẾC MŨ BERET MÀU VÀNG

Câu chuyện về chiếc đồng hồ quả lắc làm chúng tôi suy nghĩ một lúc lâu, Griselda và tôi, nhưng vô ích. Vợ tôi cho rằng tôi lại phải cố gắng đến gần viên thanh tra nhưng tôi không muốn nghe.

Landormy đã tỏ ra bất lịch sự và bất cần. Tôi sẽ đợi cho đến khi tự hẳn nhận thấy là ý kiến của tôi là có giá trị. Lúc đó, trước nỗi thất vọng của cảnh sát, tôi sẽ nói với giọng trách móc:

- Giá như ông chịu nghe tôi...

Tôi vẫn hy vọng là ông ta sẽ gặp tôi trước khi rời nhà xứ nhưng chúng tôi thật thất vọng khi Marie báo rằng ông ta đã bỏ đi sau khi khoá cửa phòng làm việc và ra lệnh không ai được xâm phạm.

Griselda quyết định đi đến Old Hall.

- Chắc là khủng khiếp lắm với Anne, cô nói - với cảnh sát và tất cả... Có thể em sẽ giúp được cô ấy việc gì đấy.

Tôi nhiệt thành tán đồng và cô ta đi ra sau khi tôi đề nghị cô ta hãy gọi điện cho tôi nếu cô ta cho rằng tôi cần có mặt bên cạnh bà Prothéro.

Lúc đó Denis về đến nơi, sau khi chơi tennis. Cái tin là có một án mạng ở nhà xứ có vẻ làm cho nó phấn chấn !

- Chuyện hay thật đấy ! Nó kêu lên. Thật là hồi hộp ! Tôi luôn muốn được chứng kiến một thảm kịch. Sao cảnh sát lại khoá phòng làm việc lại nhỉ ? Có chìa khoá khác không ?

Tất nhiên tôi không bao giờ cho phép chuyện đó. Denis đành nghe lời tôi nhưng có vẻ rất tức tối, và sau khi đã tra vấn tôi không sót một chi tiết, nó đi ra vườn, để tìm dấu vết hoặc vết chân và tuyên bố rằng cũng may là nạn nhân là lão già Prothéro, người mà ai cũng ghét.

Tôi cũng hơi sững sốt về sự vui vẻ không nên ấy.

Có thể là tôi nghiêm khắc quá chăng ? Ở tuổi Denis thì một cuộc phiêu lưu như vậy làm cho cuộc sống hấp dẫn thêm. Cái chết không là cái gì đối với một cậu bé 16 tuổi.

Griselda quay về sau gần một giờ. Cô ta đã gặp Anne Prothéro đúng vào lúc viên thanh tra vừa báo cho bà ta cái tin khủng khiếp.

Người vợ bất hạnh đã nhìn thấy chồng lần cuối trong làng vào 6h kém 15 và bà ta không biết một tí gì có thể làm sáng tỏ vụ án. Landormy rút đi và thông báo rằng anh ta sẽ quay lại vào sáng hôm sau để thẩm vấn chi tiết hơn.

- Ông ta đã xử sự đúng mực, Griselda nói.

- Bà Prothéro đã phản ứng thế nào khi biết tin ? Tôi hỏi.

- Ồ, bà ấy rất bình tĩnh, bà ấy luôn như vậy, phải không ?

- Đúng vậy ! Tôi không thể tưởng tượng được là Anne có thể lên cơn thần kinh.

- Tất nhiên đây là một đòn mạnh đối với bà ta. Bà ta đã cảm ơn em đã đến và bào đảm rằng rất biết ơn em nhưng lại buồn, bà nói thêm là em không thể giúp bà việc gì được.

- Còn Lettice ?

- Cô ta đi chơi tennis không biết ở đâu và vẫn chưa về.

Sau một lúc Griselda nói:

- Anh biết không, Len, bà ta thật kỳ lạ, đúng, thật kỳ lạ...

- Bị một đòn như vậy, tôi nói.

- Đúng vậy, em cũng nghĩ thế, tuy nhiên ..(Griselda nhíu mày) tuy nhiên không phải hoàn toàn như vậy. Bà ta có vẻ khiếp sợ hơn là suy sụp.

- Khiếp sợ à ?

- Vâng, tuy rằng bà ta không để lộ ra tí nào, em muốn nói rằng bà ta đã không muốn để lộ ra. Nhưng bà ta có một cái nhìn thật kỳ lạ và chăm chú. Hay bà ta nghi ngờ ai đó là thủ phạm vụ giết người. Bà ta đã hỏi rất nhiều thậm chí nài nỉ xem người ta có nghi ngờ ai không.

- Thật à ?

- Vâng. Tất nhiên là Anne có một tính tự chủ rất cao, tuy nhiên cũng không khó khi nhận ra bà ta đã bối rối đến thế nào. Nhiều hơn em tưởng nhiều bởi vì bà ta có gần bó gì với ông đại tá đâu. Thậm chí em còn cho rằng bà ta ghét ông ấy nữa.

- Cái chết có thể đôi khi thay đổi tình cảm.

- Vâng, có thể thế, Griselda kết luận.

Lúc đó, Denis bước vào. Nó rất vui sướng vì đã phát hiện ra những dấu chân trên thảm cỏ. Nó khẳng định rằng cảnh sát vẫn chưa phát hiện ra và dấu chân đó có thể là cái nút của điều bí ẩn.

Đêm đó, tôi ngủ không yên giấc. Khi tôi thức dậy thì Denis đã sục sạo khắp nơi trong nhà để tìm thêm dấu vết.

Tuy vậy, không phải là nó mà lại là Marie đã đem lại những tin tức thật sự chấn động cho chúng tôi vào buổi sáng hôm đó.

Chúng tôi vừa ngồi vào bàn thì cô ta ào vào, cặp má ửng đỏ, mắt long lanh, và nói với chúng tôi với vẻ thân mật quen thuộc:

- Các vị có biết là ông bán bánh mì đã báo cho tôi rằng ông Redding đã bị bắt ?

- Người ta đã bắt Lawrence à ? Griselda kêu lên nghi ngại, nhưng không thể được ! Thật là một sai lầm ngu ngốc.

- Không, không thưa bà, không nhầm lẫn đâu, Marie nói tiếp vẻ vui vẻ, bởi vì chính ông Redding đã đến đó tối qua để nộp mạng, ông ta bước vào, ném khẩu súng lên bàn và nói "Chính tôi đã giết ông ấy".

Marie nhìn chúng tôi đang tròn mắt rồi lui ra, thích chí về ấn tượng lời nói của cô ta. Chúng tôi sững sờ cả người.

- Ôi, không phải như vậy, không phải như vậy- Griselda nói.

Thấy tôi vẫn im lặng, cô nói thêm:

- Len, hãy nói rằng anh cũng không tin là thật đi.

Thật khó trả lời câu hỏi này. Tôi ngồi im lặng, rối trí, đầu óc quay cuồng.

- Có thể anh ta điên, Griselda lại nói, điên thật... hoặc có thể giả định rằng họ cùng xem xét khẩu súng và nó bị cướp cò.

- Hừm, không thể như vậy, tôi nói.

- Dù sao đây cũng chỉ là một tai nạn, vợ tôi vẫn nài ép, bởi vì Lawrence chẳng có lý do gì để giết Prothéro cả.

Tôi không thể trả lời câu hỏi này một cách chính xác nhưng tôi muốn tách xa Anne ra khỏi chuyện này trong chừng mực có thể. Có lẽ vẫn còn cơ hội để tên tuổi bà ta không dính dáng vào câu chuyện này.

- Em có nhớ là bọn họ đã cãi nhau ? Tôi nói.

- Đó là vì Lettice với bộ áo tắm, vàng, nhưng thật vô lý ! Kể cả nếu họ đã bí mật dính hôn thì càng không phải là lý do để giết ông bố !

- Nào, nào Griselda, chúng ta vẫn chưa biết tất cả những tình tiết của vụ án.

- A ! Anh cho là như vậy à, Len? Sao anh có thể nói như vậy ? Em cho anh biết em chắc chắn rằng Lawrence không bao giờ chạm đến một sợi tóc của Prothéro.

- Được rồi... nhưng anh phải nhắc cho em biết rằng lúc anh gặp anh ta, anh ta có vẻ như một thằng điên, đúng, điên.

- Nhưng, nhưng... Griselda lắp bắp, không thể như vậy.

- Tuy vậy, tôi nói tiếp, câu chuyện về chiếc đồng hồ... Lawrence đã có thể dừng nó lại vào 6h20 để tạo nên một chứng cứ ngoại phạm. Ông thanh tra đã rơi thẳng vào bẫy.

- Anh nhầm rồi, Len. Lawrence biết rằng chiếc đồng hồ luôn bị nhanh. Anh ta đã luôn nói, anh có nhớ không, rằng "Cái đồng hồ đã cho phép mục sư đến đúng giờ". Không, anh ta không thể lầm lẫn mà dừng đồng hồ lại vào 6h22. Anh ta có thể để nó chỉ giờ nào cũng được... 7h kém 15 chẳng hạn.

- Nhưng có thể anh ta không biết ông Prothéro đến lúc mấy giờ. Hoặc đơn giản là ông ta đã quên rằng chiếc đồng hồ chạy nhanh 15 phút.

Griselda vẫn không đồng ý với tôi.

- Không, cô ta nói, nếu anh định tiến hành một tội ác thì anh sẽ chú ý đến từng chi tiết.

- Em không thể biết được, em thân yêu, tôi nói dịu dàng, em chưa từng gây tội ác...

Nhưng trước khi Griselda kịp phản ứng, một cái bóng lướt qua và chúng tôi nghe thấy tiếng thì thào màu mè.

- Tôi có làm phiền các vị không ? Xin lỗi nhé. Nhưng trong hoàn cảnh đau buồn này...

Đó là cô Marple, hàng xóm của chúng tôi. Chúng tôi lịch sự phản đối và cô ta vào bằng cửa sổ thấp. Đôi má ửng hồng và cô ta có vẻ rất xúc động. Tôi đưa ra cái ghế.

- Thật khủng khiếp, phải không ? Cô ta nói. Tội nghiệp đại tá Prothéro ! Ông ấy không thật dễ chịu, không thật hoà đồng nhưng cũng không tệ ngắt. Nếu tôi nghe không sai thì ông ấy đã bị giết chết trong phòng làm việc của nhà xứ à ?

Tôi nói rằng cô ta đã nghe đúng.

- Ông mục sư yêu quý không có nhà khi chuyện xảy ra à ?

Tôi nói lại chi tiết tôi đã làm gì, đi đâu.

- Denis không có đây à ? Cô Marple lại hỏi, lướt nhìn gian phòng.

- Denis đang làm thám tử, Griselda trả lời. Nó rất tò mò về một dấu chân nó phát hiện ra trong lùm cây và nó phải đi báo cho cảnh sát.

- Chúa ơi ! Chúa ơi ! cô Marple thốt lên, việc lạ thế này ! Và Denis tưởng là biết hung thủ à ? Nhưng tôi cho rằng chúng ta đều biết hẳn...

- Bà có nghĩ chính xác là chàng họa sĩ không ? Griselda hỏi.

- Không, tôi không định nói như vậy. Tôi tưởng tượng ngược lại vì mỗi người đều nghĩ đó là một người khác như tôi chẳng hạn, tôi chắc rằng biết ai là hung thủ. Thế nhưng tôi cũng phải công nhận rằng tôi không có bằng chứng, cần phải chú ý vào lời nói của anh ta. Hãy coi chừng sự vu khống, như pháp luật thường nói... Tất nhiên tôi sẽ rất thận trọng, nhất là đối với Landormy. Bởi vì anh ta đã bảo là sẽ đến gặp tôi sáng nay, rồi sau đó lại gọi điện bảo rằng không cần thiết nữa.

- Thật vậy, tôi nói, bây giờ anh ta đã bị bắt thì bà không cần làm chứng nữa.

- Bị bắt ư ?

Cô Marple cúi người xuống, mặt đỏ tía lên:

- Nhưng tôi lại không biết là có người đã bị bắt.

Thật quá lạ lùng là cô Marple lại có ít thông tin hơn chúng tôi, và tôi cũng không thể tin được là cô ta không biết những tin tức mới nhất.

- Đúng vậy, có người đã bị bắt, ông Lawrence Redding.

- Lawrence Redding ?

Cô Marple tỏ vẻ rất kinh ngạc:

- Ôi ! Tôi không thể tin...

Griselda ngắt lời cô gái già về hăng hái:

- Cả tôi, tôi cũng không tin ngay cả khi anh ta đã thú nhận !

- Thú nhận ! Cô Marple nói: Cô nói là anh ta đã thú nhận ! Ôi ! Chúa ơi ! Tôi đã sai lầm cay đắng, vâng, sai lầm cay đắng.

- Còn tôi, Griselda nói tiếp, tôi vẫn tin đó chỉ là một tai nạn. Anh không tin à ? Len ? Không biết cái gì đã làm anh ta đi nộp mình.

Cô Marple lại cúi xuống lần nữa:

- Cô nói là anh ta đi nộp mình à ?

- Vâng.

- Ô. Nếu vậy (cô Marple thở hắt ra) tôi hài lòng rồi. Hài lòng rồi !

Tôi ngạc nhiên nhìn cô ta:

- Cô vừa nói có vẻ thương tiếc chân thành cơ mà ?

- Thương tiếc à ? (cô Marple ngạc nhiên). Ờ. Nhưng ông không tin là anh ta phạm tội đấy chứ ? Ông mục sư thân mến !

Đến lượt tôi tròn tròn mắt:

- Nhưng anh ta đã thú tội rồi...

- Đúng vậy, đúng vậy ! Anh ta đã thú tội. Được thôi nhưng bằng chứng đâu ? Chính xác là anh ta không dính vào chuyện này.

- A, như vậy, tôi nói, có thể tôi ngốc nhưng tôi không thể hiểu lập luận của cô. Nếu một người không gây tội ác thì tôi không hiểu tại sao lại đi thú nhận cơ chứ !

- Ô ! Có thể có một lý do nào đấy, nhất định thế, cô Marple nói. Luôn có lý do. Và những người trẻ tuổi luôn bị đẩy nhanh đến những kết luận tồi tệ.

Cô ta quay lại Griselda:

- Cô có đồng ý không ?

- Tôi... tôi không biết, Griselda nói. Thật là khó ! Đúng vậy, tôi không thể tìm thấy nguyên nhân đã có thể đẩy Lawrence đến hành động như một gã mất trí.

- Giá như em nhìn thấy anh ta tối qua... tôi bắt đầu.

- Hãy kể lại cho tôi với, cô Marple nói.

Tôi kể lại tôi đã quay về nhà như thế nào. Tôi nói xong, cô gái già, sau khi đã nghe chăm chú, nói:

- Tôi cũng biết là tôi không được thông minh cho lắm, không phải bao giờ tôi cũng hiểu được sự việc như cần thiết nhưng đúng là tôi không nắm bắt được cách suy nghĩ của ông.

Xem nào ! ông nghĩ rằng một thanh niên đã quyết định thực hiện cái hành vi kính khủng

là cướp đi mạng sống của đồng loại, lại có thể có vẻ rối loạn sau khi gây tội ác ? Một hành động được tính toán trước luôn được thực hiện một cách lạnh lùng, và nếu như kẻ giết người có thể có vẻ hơi bị xáo động hoặc gây ra sai lầm nào đó, thì tôi vẫn không thể tin là anh ta có thể bị rơi vào tình trạng như ông vừa miêu tả.

Đúng là người ta diễn đạt tôi những gì người ta có thể làm trong hoàn cảnh tương tự. Thế nhưng, tôi thì tôi cho là...

Tôi ngắt lời cô Marple:

- Chúng ta vẫn chưa biết tất cả những tình tiết của thảm kịch này. Có thể họ đã cãi nhau và phát súng đã được bắn ra trong cơn giận dâng trào và Lawrence đã bị kinh hoàng về hành vi của mình... Tôi thì tôi không giấu diếm mà cho rằng giả thuyết đó là có lý hơn cả.

- Tôi biết, ông Clément thân mến, cô Marple nói tiếp, rằng người ta có thể nhìn nhận sự việc theo nhiều cách khác nhau. Nhưng, trước hết, cần phải dựa vào các sự kiện, mà những sự kiện mà chúng ta đã biết thì lại có vẻ không phù hợp với suy luận của ông. Hãy nghĩ lại đi. Cô hầu của ông đã khai rằng ông Redding đã không ở lại chỗ ông hơn hai phút. Một cuộc cãi nhau chưa đầy 2 phút là thế nào ? Lạ hơn nữa, ông đại tá đã bị giết từ phía sau khi đang viết. Cô hầu cũng bảo như vậy.

- Đúng là như vậy đấy, Griselda nói. Ông ta đang viết một mảnh giấy để nói rằng không thể đợi thêm. Mảnh giấy có dòng chữ 6h20. Vậy mà cái đồng hồ bị đổ và dừng lại ở 6h22. Việc đó làm chúng tôi phải suy nghĩ, Len và tôi.

Griselda giải thích là chúng tôi luôn có thói quen vặn đồng hồ nhanh lên độ 15 phút.

- Lạ thật, cô Marple nói, tất cả những cái đó thật là lạ... Cũng như, cái thứ đó theo tôi thật là quan trọng...

Cô ta ngừng lại và nhìn quanh. Lettice Prothéro đứng bên cửa sổ. Cô ta bước vào và chào chúng tôi "Chúc một ngày tốt lành".

Sau đó, tựa vào một chiếc ghế, cô ta nói bằng một giọng sôi nổi khác mọi khi:

- Vậy là Lawrence đã bị bắt à ?

- Ừ, Griselda nói, tin đó đã cho chúng tôi một đòn choáng váng.

- Tôi không bao giờ có thể tin là người ta sẽ giết bố tôi vào một ngày nào đó, Lettice nói đơn giản (cô ta không hề tỏ ra xúc động). Thế nhưng, tôi chắc rằng hàng đồng người đã muốn làm điều đó. Có những lúc chính tôi cũng...

- Em có muốn dùng chút gì không ? Griselda hỏi.

- Không, cảm ơn. Tôi chỉ đến đây để xem có bỏ quên chiếc mũ bê rê không ? Chiếc mũ bê rê xinh xắn màu vàng ấy. Có lẽ tôi đã quên trong phòng làm việc hôm trước...

- Nếu em đã quên thì nó vẫn ở đấy, Griselda nói, Marie không dọn dẹp gì cả.

Lettice đứng dậy.

- Em đi tìm xem... xin lỗi vì đã làm phiền các vị. Đi thôi ! Em nghĩ rằng em không chỉ đánh mất chiếc mũ mà cả cái đầu nữa...

- Ta cho rằng cháu sẽ không tìm thấy chiếc mũ bây giờ đâu, tôi nói, vì ông thanh tra đã khoá cửa phòng lại rồi.

- Ồ ! Khỉ thật ! Thế không trèo cửa sổ vào được ă ?

- Không được. Cửa sổ cũng đã khoá. Nhưng ta nghĩ, Lettice, chiếc mũ bê rê vàng sẽ không còn có ích cho cháu nữa đâu.

- Bác muốn nói về việc đeo tang à ? Nhưng bác thấy đấy, cháu không lo gì cái đó. Thật là

một ý nghĩ cổ lỗ... nhưng thật tiếc cho Lawrence... đúng thật tiếc !

Cô ta đứng dậy, lặng im một lúc như suy nghĩ, vẻ lãnh đạm:

- Ai biết được câu chuyện này xảy ra có phải là vì tôi và bộ áo tắm của tôi hay không ?

Thật là ngu ngốc !

Griselda mở miệng định nói nhưng không hiểu sao lại ngậm lại.

Một nụ cười lạ lùng thoáng qua đôi môi của Lettice:

- À, tôi cũng phải về nhà để báo cho Anne biết việc Lawrence đã bị bắt.

Cô ta đi ra cũng như lúc vào, qua cửa sổ thấp. Griselda quay lại cô Marple:

- Sao cô không nói gì ?

Bà già mỉm cười:

- Tôi tưởng rằng cô sẽ nói ra, nhưng tôi nghĩ cách tốt nhất là nên để cho sự việc diễn ra theo trình tự. Tôi cũng cho rằng cô không tin là cô bé đó thật sự vô tâm như cô ta luôn tỏ ra. Cô ta có trong đầu một ý nghĩ đã định hình và cô ta biết cô ta muốn gì.

Marie mở toang cửa phòng ăn và xô vào đột ngột.

- Có việc gì vậy ? Griselda hỏi. Cô biết rõ là tôi không muốn người ta ập vào như thế này !

- Tôi nghĩ rằng các vị đang bận. Marie nói.

Đại tá Melchett đang ở đây và muốn gặp ông nhà.

Đại tá Melchett đứng đầu cảnh sát của huyện. Tôi đứng dậy ngay.

- Tôi cho rằng các vị không muốn để ông ta đợi trong phòng xếp, Marie nói tiếp, tôi đã mời ông ta vào phòng khách. Có cần dọn bàn đi không ạ ?

- Chưa cần, Griselda nói. Tôi sẽ gọi sau.

Cô ta quay sang cô Marple và tôi đi ra ngoài.

Chương VII

MỘT CÂU CHUYỆN KHÔNG ĐỨNG VỮNG

Đại tá Melchett có mái tóc hung đỏ, cặp mắt xanh và gương mặt lạnh lợi. Con người nhỏ bé hăng hái này có một thói kỳ quái: Ông ta luôn hít mạnh vào lúc bất ngờ nhất.

- Chào ông mục sư ! ông ta nói, một chuyện thật khó chịu, phải không ? Tội nghiệp ông già Prothéro ! Ô không phải vì tôi không ưa... Tôi không ưa ông ta nhưng có lẽ cũng chẳng ai ưa ông ta cả. Thôi thì !... Tất cả câu chuyện này đã gây cho ông đủ chuyện bức mình rồi ! Tôi hy vọng rằng nó không làm bà nhà bị chấn động quá.

Tôi nói rằng nói chung Griselda đã bình tĩnh nhìn nhận sự việc.

- May quá ! Thật không dễ chịu chút nào khi có một câu chuyện thế này trong nhà ! Cũng như chàng trai Redding, thật là ngạc nhiên... làm vậy... anh ta.. cũng chẳng có một căn cứ nào để cho là như vậy.

Tôi muốn bật cười, Melchett không thấy kỳ cục khi nghĩ một tội phạm phải có những căn cứ về mặt này.

- Tôi thú nhận, anh ta nói tiếp, rằng tôi đã rất bất ngờ khi biết anh ta đã đi nộp mình.

- Ông có biết việc đó đã xảy ra thế nào không ?

- Ô ! Cũng không nhiều. Anh ta vào đồn, tối qua, gần 10 giờ, ném khẩu súng lục lên bàn và nói "Tôi đây. Chính tôi đã giết ông ta !". Đơn giản vậy thôi !

- Nhưng anh ta có giải thích gì thêm về hành động của mình không ?

- Gần như không. Người ta đã yêu cầu anh ta kể lại những việc đã xảy ra để viết báo cáo. Nhưng ý nghĩ phải viết báo cáo làm anh ta thấy kỳ lạ, suýt nữa bật cười. Và anh ta đã đồng ý cho chúng tôi biết rằng anh ta đã đến để gặp ông, và đã gặp ông Prothéro, họ đã cãi nhau và anh ta đã bắn. Không hơn. Anh ta đã không muốn nói nguyên nhân của cuộc cãi nhau. Hãy cho tôi biết, Clément, chỉ giữa chúng ta thôi, ông có biết chuyện gì không ? Tôi nghe người ta kể là ông già đã cấm cửa không cho Redding đến Old Hall. Thật vậy không ? Anh ta đã quyến rũ cô gái trẻ à ? Chúng tôi không muốn cho Lettice bị dính vào câu chuyện này, hoặc là dính càng ít càng tốt.

- Không, tôi nói, không phải vậy. Ông có thể tin tôi: sự việc hoàn toàn khác. Tuy nhiên, bây giờ tôi không thể nói gì thêm.

Melchett lắc đầu và đứng dậy:

- Tôi hài lòng vì ông đã nói ra điều đó, người ta bàn tán quá nhiều ở đây. Quá nhiều mụ ngỗng lê mách lẻo. Nhưng tôi phải đi thôi. Tôi đến gặp Haydock lúc này ông ta không có nhà, có lẽ ông ta đã về. Với ông, ông Clément, tôi tin cậy nói với ông rằng câu chuyện này làm tôi buồn cho Lawrence, tôi luôn cho cậu ấy là một chàng trai can đảm. Chúng ta hy vọng là sẽ có sự giải thích cho hành động của anh ta: hậu quả của xung đột, của sự xúc động mạnh, hoặc một việc gì đó. Nhất là giá như chúng ta có thể biết được những động cơ thật sự. Đi thôi, tôi phải đi. Hãy tiễn tôi một đoạn nhé.

Tôi vui lòng và chúng tôi cùng đi ra.

Haydock sống gần nhà tôi. Cô hầu nói rằng ông ta vừa về. Chúng tôi vào phòng ăn: Haydock ngồi trước một đĩa trứng và jambon bốc khói nghi ngút.

Ông ta chào thân mật:

- Tôi tiếc là lúc này không có nhà. Tôi đi đỡ đở. Ông có biết là tôi đã dành một phần đêm cho vụ án. Tôi đã gấp viên đạn ra.

Ông ta đặt một cái hộp nhỏ lên bàn. Melchett chăm chú xem:

- Nòng cỡ 25 !

Haydock gật đầu:

- Tôi sẽ giữ kín những chi tiết kỹ thuật cho vụ án, tôi chỉ muốn nói rằng, cái chết đã xảy ra tức thì. Thằng bé ngu ngốc ! Nó làm thế để làm gì ? Nhưng, các ngài hãy nói xem, thật quá kỳ lạ là không ai nghe thấy tiếng nổ cả.

- Cái đó cũng làm tôi ngạc nhiên ! Melchett buông thông.

- Cửa sổ bếp, tôi nói, quay ra hướng khác. Tôi cho rằng không thể nghe thấy nếu cửa đóng kín. Mà cũng chỉ có Marie ở nhà.

- Thôi được ! Melchett nói. Cũng thế cả, cái đó cũng chưa rõ. Tôi tự hỏi liệu bà già - thật ra, tên bà ấy là gì nhỉ ? Bà già... Bà già... vâng, cô Marple cũng không nghe thấy gì. Mà cửa sổ phòng làm việc thì mở toang.

- Nhưng ai nói là bà ấy không nghe thấy ? Haydock hỏi.

- Tôi không biết, tôi nói, lúc này bà ta có đến nhà tôi và không nói cạnh khoé gì đến một tiếng động lạ nào cả.

- Bà ta có thể nghe thấy nhưng không chú ý và cho rằng đó là tiếng nổ của ô tô.

Haydock có vẻ vui vẻ sáng nay. Ô, thậm chí ông ta phải kìm lại để không có vẻ vui quá.

- Anh ta có thể bắn bằng súng giảm thanh, ông ta nói thêm, điều đó giải thích tại sao không ai nghe thấy gì. Có thể như vậy !

Melchett lắc đầu phản đối.

- Landormy không tin như vậy, ông ta giải thích, anh ta đã hỏi Redding và anh này có vẻ không hiểu gì và anh ta đã nói chắc chắn rằng hung thủ đã không sử dụng vũ khí như vậy. Có lẽ phải tin anh ta thôi.

- Ôi trời ! Thật là một thằng ngốc tội nghiệp ! Thằng bé điên rồ ! Không ! Người ta không thể nghĩ rằng anh ta là một kẻ giết người.

- Cuối cùng người ta đã tìm ra động cơ của tội ác chứ ? Haydock hỏi và uống một ngụm cà phê.

- Anh ta đã khai là họ đã cãi nhau và anh đã không tìm lại được.

- Anh ta hy vọng rằng người ta không cho là anh ta chủ định giết người.

Bác sĩ lắc đầu:

- Câu chuyện này không thể đứng vững được ! Bởi vì anh ta đã đến từ phía sau lưng khi người kia đang viết và đã giết người kia bằng một viên đạn vào đầu. Có những điều trái ngược nhau trong câu chuyện này.

- Dù sao thì họ cũng không có một chút thời gian nào để cãi nhau, đến lượt tôi nói, tôi nhớ lại lời của cô Marple. Bước vào không một tiếng động, bắn, dịch chuyển kim đồng hồ, ngăn ấy việc đã choán hết thời gian anh ta ở trong nhà xú.

Và tôi không thể nào quên cái nhìn hoảng hốt khi anh ta đi qua hàng rào và cái cách anh ta nói với tôi: "Ông muốn gặp Prothéro à ? Được thôi, ông sẽ thấy ông ấy". Cái đó có thể làm tôi nghi ngờ và đoán được việc gì đã xảy ra.

Haydock nhìn thẳng vào tôi.

- Ý ông thế nào khi nói "Việc gì đã xảy ra". Theo ông thì tội ác đã xảy ra khi nào ?

- Mới vài phút trước khi tôi trở về.

Bác sĩ lắc đầu:

- Không thể được, logic mà nói thì không thể được, Prothéro đã chết lâu hơn thế.

- Nhưng, ông bác sĩ thân mến, Melchett kêu lên, ông đã xác định thời điểm đó là nửa giờ như vậy.

- Một nửa giờ, ba mươi lăm phút, hai mươi phút, hai mươi phút có thể, nhưng không ít hơn. Bởi vì nếu không như vậy thì cơ thể phải còn ấm khi tôi đến.

Chúng tôi nhìn nhau dò hỏi. Khuôn mặt của bác sĩ Haydock đã thay đổi. Ông ta trở nên tái mét và già xạm, già xạm...

- Hãy cho tôi biết, Haydock, đại tá nói sau khi đã định thần lại, nếu như Redding, chính hắn, đã thú nhận là bắn vào lúc 7 giờ kém 15 !

Haydock đứng phắt lên.

- Tôi nhắc lại với ngài là điều đó không thể có ! Ông ta kêu lên. Nếu Redding nói rằng đã giết Prothéro vào 7h kém 15 thì anh ta nói dối, đúng vậy ! Tôi là bác sĩ, tôi cho là thế. Tôi biết những gì tôi nói. Máu đã bắt đầu đông đặc lại.

- Nếu Redding nói dối... Melchett bắt đầu nhưng lại không nói tiếp và ngẩng đầu lên.

- Đơn giản nhất là đi gặp Redding, ở đồn cảnh sát.

Chương VIII

LỜI THÚ NHẬN CỦA ANNE PROTHÉRO

Chúng tôi đi đến đồn cảnh sát. Trước khi đến nơi, Haydock đang tụt lại phía sau nói nhỏ vào tai tôi.

- Ông thấy không, các tình tiết của vụ án này làm cho tôi không thích một tí nào. Có cái gì đó ám muội ở đây.

Ông ta có vẻ bứt rứt và bối rối.

Ông thanh tra Landormy đón chúng tôi và đưa chúng tôi vào gặp Lawrence Redding.

Anh ta trông tái xanh và mệt mỏi, nhưng nét mặt lại rất bình thản, chắc là bình thản bên ngoài, tôi nghĩ - trong hoàn cảnh này.

Melchett, mỗi lúc một cúi, hít mạnh và gầm gừ:

- Xem nào, Redding, nghe tôi đây, anh đã khai với ông thanh tra đây rằng anh đã đến nhà xứ vào khoảng 7h kém 15, anh đã gặp đại tá Prothéro, anh đã cãi nhau với ông ta, và đã giết ông ta rồi rời chỗ đó ngay. Tôi chưa đọc tờ khai của anh nhưng nó như vậy, phải không ?

- Vâng, Lawrence nói.

- Tôi sẽ hỏi anh vài câu. Anh biết rằng không bắt buộc phải trả lời. Luật sư của anh...

Lawrence không đợi hết câu cắt lời:

- Tôi không có gì phải giấu cả. Chính tôi đã giết Prothéro.

- Chấp nhận ! Chấp nhận ! Melchett cười khẩy.

Làm thế nào mà anh có một khẩu súng trong người ?

Lawrence do dự.

- Tôi đã đút nó vào túi.

- Anh cầm nó để đi đến nhà cha xứ à ?

- Vâng.

- Tại sao ?

- Tôi luôn mang nó bên mình.

Lần nữa, anh ta lại lưỡng lự khi trả lời, và càng lúc tôi càng thấy là anh ta không nói sự thật.

- Sao anh lại làm đồng hồ chậm lại ? Melchett lại hỏi.

- Đồng hồ ư ?

Anh ta có vẻ suy tư.

- Đúng vậy, nó chỉ 6h22 phút.

Vẻ khiếp sợ thoáng qua đột ngột trên gương mặt tái xanh.

- Vâng, đúng thế, tôi đã di chuyển kim đồng hồ.

Haydock đột ngột vào cuộc:

- Anh đã bắn đại tá ở đâu ?

- Trong phòng làm việc ở nhà cha xứ.

- Không ! Tôi muốn hỏi: Bắn vào đâu, vào phần nào của cơ thể ?

- Ô ! tôi... tôi... vào đầu, tôi nghĩ thế. Đúng vậy, vào đầu.

- Anh có chắc không ?

- Nếu như ông đã biết rồi thì còn hỏi tôi làm gì ?

Rõ ràng là anh ta thử tỏ ra vênh váo. Có người gõ cửa. Một nhân viên đội mũ mang đến một bức thư:

- Thư của ông mục sư, anh ta nói, rất khẩn cấp.

Tôi bóc phong bì và đọc:

"Tôi van ông... tôi xin ông... hãy đến gặp tôi. Tôi không biết làm gì bây giờ. Khủng khiếp quá. Tôi cần phải nói. Tôi van ông, hãy đến ngay và gọi một người đi cùng với ông.

Anne Prothéro".

Tôi ra hiệu cho Melchett. Ông ta hiểu và chúng tôi đi cùng nhau.

Lúc bước ra, tôi liếc mắt về phía Lawrence. Anh ta nhìn chăm chăm vào bức thư tôi cầm trong tay. Tôi hiếm thấy trên mặt ai đó vẻ kinh hoàng và tuyệt vọng đến thế.

Tôi nhớ lại lúc Anne Prothéro ngồi trong ghế sofa của tôi và nói nhấn mạnh "Tôi đang tuyệt vọng" và tôi cảm thấy trái tim trĩu xuống. Tôi bắt đầu đoán xem vì lý do gì mà Lawrence đã tự thú một cách dũng cảm là đã làm cái việc kinh khủng đó. Vì cái đó thì không còn phải nghi ngờ gì nữa.

Melchett kết thúc câu chuyện với ông thanh tra:

- Ông có nắm được chi tiết lịch trình thời gian của Redding trước khi gây tội ác không ? Chúng tôi có lý do để nghĩ rằng anh ta đã gây tội ác sớm hơn thời điểm mà anh ta nói. Hãy tìm hiểu thêm về điều này !

Ông ta quay lại phía tôi và tôi không nói một lời, chìa cho ông ta bức thư của Anne. Ông ta đọc, nét mặt mỗi lúc một ngạc nhiên. Sau đó ông ta nhìn tôi dò hỏi:

- Đây là điều mà ông đã bóng gió sáng nay phải không ?

- Vâng, nhưng tôi đã chưa chắc chắn, tuy rằng tôi cần phải nói ra. Bây giờ thì tôi tin chắc.

Tôi bắt đầu kể lại cho ông ta cảnh tượng mà tôi đã được trông thấy trong xưởng vẽ.

Melchett trao đổi vài lời với ông thanh tra rồi chúng tôi đi đến Old Hall cùng ông bác sĩ.

Một người hầu "đúng kiểu" mở cửa: Người ta nhận thấy ngay là anh ta đang lo lắng.

- Xin chào, Melchett nói, hãy báo cho bà Prothéro là chúng tôi đã đến và muốn gặp bà. Sau đó, anh quay lại đây, chúng tôi muốn hỏi anh vài câu.

Người hầu chạy đi. Một phút sau, anh ta quay lại.

- Chúng tôi cần một vài thông tin về những việc đã xảy ra hôm qua, trong ngôi nhà này. Melchett nói. Bà chủ của anh có ăn trưa ở nhà không ?

- Có, thưa ông.

- Bà ta lúc đó trông có bình thường không ?

- Tôi không thấy gì đặc biệt.

- Sau đó, chuyện gì đã xảy ra ?

- Ngay sau bữa trưa, bà chủ đi nghỉ còn ông chủ vào phòng làm việc. Cô Lettice trốn đi chơi tennis. Lúc 4h rưỡi, ông bà Prothéro uống trà trong phòng khách. Họ gọi ô tô vào lúc 5h30 vì có việc trong làng. Họ vừa đi ra thì ông Clément gọi điện đến.

Anh ta nghiêng người về phía tôi.

- Hừm ! Hừm ! Melchett lẩm bẩm. Thế ông Red-ding đến đây lần cuối là khi nào ?

- Chiều thứ ba, thưa ông.

- Họ đã cãi nhau à ?

- Vâng, thưa ông, tôi nghĩ như vậy. Dù sao thì ông đại tá đã ra lệnh cho tôi không được cho ông Redding vào nhà nữa kể từ hôm ấy.

- Anh có nghe thấy cuộc cãi nhau không ? Melchett gặng hỏi.

- Ngài đại tá Prothéro nói rất to, nhất là khi ông ấy cáu. Lúc đó tôi không có cách nào khác là phải nghe, lúc được, lúc không.

- Có đủ để đoán ra nguyên nhân của cuộc cãi nhau ?

- Có thưa ông, đó là câu chuyện về bức chân dung mà ông Redding về cô Lettice.

- Anh có nhìn thấy ông Redding đi ra không ?

- Có, chính tôi đã tiễn ông ta ra cửa.

- Ông ta có giận dữ không ?

- Không, hoàn toàn không. Tôi dám nói rằng ông ta còn có vẻ vui nữa.

- A ! Thôi được ! Ông ta có quay lại không ?

- Không.

- Không ai khác nữa à ?

- Không, hôm qua thì không.

- Còn hôm kia.

- Hôm kia, cậu Denis Clément đến vào buổi chiều. Tiến sĩ Stone cũng ngồi lại một lát. Buổi tối có một bà đến.

- Một bà ư ? (Melchett có vẻ ngạc nhiên) Bà nào ?

Người hầu cố nhớ cái tên của bà khách nhưng không thể. Anh ta chưa nhìn thấy bà ta bao giờ. Bà ta đã nói tên và khi nghe nói cả nhà đang ăn tối thì bà ta bảo sẽ ngồi đợi. Anh hầu đã đưa bà ta vào phòng khách nhỏ. Anh ta nhớ lại là bà khách đã hỏi đại tá Prothéro chứ không phải bà Prothéro. Cuối cùng khi bữa tối xong, anh hầu đã báo với đại tá và ông này đã đến ngay phòng khách nơi bà khách ngồi đợi. Bà ta đã ở lại bao lâu ? Dưới nửa giờ. Chính ngài đại tá đã tiễn bà ta. A ! Đúng rồi ! Anh ta đã nhớ ra cái tên: bà... vâng, bà Lestranger.

Chúng tôi không thể giấu sự ngạc nhiên:

- Như thế thì thật lạ - Melchett nói - Thật là lạ !

Chúng tôi không biết gì hơn vì bà Prothéro đã cho mời chúng tôi vào.

Anne đang nằm trong giường. Bà ta trông xanh tái còn mắt thì sáng rực. Tôi thấy đập vào mắt vẻ đau đớn và cương quyết của bà ta.

Bà ta hướng về tôi:

- Tôi xin cảm ơn là ông đã đến ngay và tôi cho là ông đã hiểu ý khi tôi yêu cầu ông đi cùng một người nữa.

Bà ta dừng lại một phút.

- Tốt nhất là hãy kết thúc ngay cho xong, phải không ? Bà ta nói tiếp và hơi cười mỉm, có vẻ tha thiết. Tôi đang nói với ông đây, đại tá Melchett. Chính tôi, ông nghe thấy chứ, chính tôi đã giết chồng tôi.

Melchett nói nhỏ:

- Tội nghiệp bà Prothéro...

- Nhưng đây là sự thật. Tôi biết rằng tôi nói điều đó ra thật tàn bạo. Đây không phải là phong cách của tôi, tôi không lên cơn thần kinh đâu. Tôi căm ghét ông ấy ! Từ lâu rồi tôi đã căm ghét ông ấy, và hôm qua, phải, tôi đã giết ông ấy.

Bà ta đổ vật xuống gối và nhắm mắt lại:

- Đó là tất cả, bà nói; ông sẽ bắt tôi đi ngay chứ ? Tôi sẽ dậy và thay quần áo thật nhanh. Nhưng tôi thấy không khoẻ.

Khi đó Melchett lên tiếng:

- Thế bà không biết là ông Lawrence Redding đã thú nhận là đã gây nên tội ác này rồi à ?

Anne mở mắt, lắc mạnh đầu:

- Tôi biết, thật là chàng trai ngốc nghếch ! Các ngài biết đấy. Anh ta say mê tôi. Anh ta thật là cao thượng... nhưng cũng điên rồ !

- Anh ta có biết, Melchett tiếp tục, chính bà là kẻ giết người ?

- Có, Anne nói.

- Sao anh ta biết được ?

Bà ta lưỡng lự.

- Bà đã nói cho anh ta à ?

Bà ta lại lưỡng lự. Cuối cùng bà quyết định:

- Đúng, tôi đã nói với anh ta.

Bà ta nhún vai về mặt mọi.

- Các ngài có thể lui ra không vì bây giờ tôi đã nói hết. Các ngài sẽ không biết gì thêm nữa đâu.

Melchett làm ra vẻ không nghe thấy:

- Bà đã lấy súng ở đâu, thưa bà ?

- Súng ư. Súng của chồng tôi. Tôi lấy trong ngăn kéo bàn trang điểm.

- Được. Và bà đem đến nhà cha xứ ?

- Đúng ! Tôi đã biết là ông ấy sẽ đến đó.

- Chuyện đó xảy ra lúc mấy giờ ?

- Hơn 6h một chút. 6h15, 6h20, gần như vậy !

- Bà đã mang súng với chủ ý giết chồng bà à ?

- Không, tôi... tôi... đó là vì tôi...

- Được. Vậy là bà đã đi đến nhà cha xứ ?

- Vâng. Tôi đến gần cửa sổ. Tôi không nghe thấy một tiếng nói nào. Tôi nhìn vào trong. Tôi nhìn thấy chồng tôi. Tôi không biết tôi đã bị làm sao. Tôi đã bắn !

- Và sau đó ?

- Sau đó ? Thì tôi đã bỏ đi...

- Đi nói với ông Redding việc bà vừa làm à ? Anne trả lời về do dự:

- Vâng.

- Có ai nhìn thấy bà vào nhà cha xứ không ?

- Không, à có: Bà già Marple. Chúng tôi đã nói vài lời. Bà ta đang ở trong vườn.

Anne trấn trở, bồn chồn trên đồng gối !

- Thế đã đủ chưa ạ ? Tôi xin nhắc lại tôi đã nói hết rồi. Tại sao các ngài làm tôi lo lắng ?

Haydock lại gần bà và bắt mạch.

Ông ta ra hiệu cho Melchett.

- Tôi sẽ ở cạnh bà ta, trong khi các anh đi làm mọi việc cần thiết. Không nên để bà ta một mình: bà ta có thể làm điều dại dột.

Melchett đồng ý !

Chúng tôi ra khỏi phòng. Khi chúng tôi bước xuống cầu thang, tôi thoáng thấy một người gầy, mặt u sầu, đi ra từ phòng bên cạnh. Theo bản năng, tôi lại quay lên:

- Anh phục vụ ngài đại tá Prothéro à ? Tôi nói. Người đó có vẻ sững sốt.

- Anh có biết ông chủ tội nghiệp của anh có một khẩu súng không ?
- Tôi chưa bao giờ nhìn thấy nó, thưa ông. Người đó ắp úng.
- Cả trong ngăn kéo bàn trang điểm cũng không có à ? Hãy nghĩ lại xem.

Anh ta cả quyết lắc đầu.

- Tuyệt đối không. Nếu ông ấy có một khẩu súng thì chắc chắn là tôi đã thấy.

Tôi quay xuống, nhảy bốn bậc một để theo kịp Melchett. Bà Prothéro đã nói dối về khẩu súng.

Tại sao ?

Chương IX

BÀ CÔ GIÀ MÁCH NƯỚC CHO CẢNH SÁT TRƯỞNG

Sau khi để lại một mảnh giấy ở đồn cảnh sát, Melchett cho tôi biết là định đến nhà cô Marple.

- Hãy đi cùng với tôi, ông mục sư, ông ta lịch sự nói, tôi không muốn gây ra một cơn thần kinh cho một trong các con chiên của ông. Hãy trợ lực với tôi bằng sự có mặt của ông.

Sự lo lắng đó làm tôi phì cười. Mặc dù trông có vẻ ốm yếu, cô Marple đủ sức đương đầu với mọi loại người, kể cả cảnh sát trưởng.

- Bà ta là loại người nào ? Đại tá hỏi khi chúng tôi bấm chuông nhà cô gái già. Chúng ta có thể tin được vào lời khai của bà ấy không ?

Sau khi suy nghĩ một thoáng, tôi nói:

- Tôi cho rằng chúng ta có thể tin được, và tôi thận trọng nói thêm, ít nhất là vào những cái bà ta đã nhìn thấy. Nhưng những lý lẽ và suy của bà ta thì lại là chuyện khác. Bà ta có nhiều trí tưởng tượng và nói cách khác là bà có xu hướng toàn thấy điều xấu ở khắp nơi.

- Vậy thì là loại bà cô già chứ gì ? Melchett cười. Tôi biết loại đó: chè chén, chuyện phiếm, nói xấu.

Một cô hầu trẻ đưa chúng tôi vào phòng khách nhỏ.

- Đúng là cửa hàng đồ cũ ! Melchett kêu lên, nhưng này, nhiều thứ đẹp quá. Nhà của một phụ nữ cô đơn, phải vậy không ? Clément ?

Tôi đồng ý. Đúng lúc đó, cửa mở và cô Marple bước vào.

- Xin thứ lỗi vì đã đến quấy rầy bà, ông đại tá nói sau lời giới thiệu của tôi.

Và làm bộ rất quân tử thượng võ, bộ dạng mà ông ta cho là rất quyến rũ đối với các bà ở độ tuổi này.

- Biết làm sao được ? Ông ta nói thêm, nhiệm vụ đòi hỏi phải thế !

- Đúng thế, đúng thế, cô Marple nói. Tôi hiểu điều đó, đương nhiên thôi. Mời các ông ngồi. Tôi có thể mời các ông một ly rượu anh đào không ? Chính tôi đã làm đấy, theo công thức của bà tôi.

- Không, xin cảm ơn, Melchett nói, tôi không bao giờ uống trước bữa ăn trưa, đấy là một nguyên tắc mà tôi luôn chấp hành. Bây giờ, nếu bà đồng ý, chúng ta sẽ nói về câu chuyện buồn bã ấy, câu chuyện thâm trầm ấy. Bởi vì chúng ta ai nấy đều bối rối, phải không ? Chúng tôi đã suy nghĩ, do vị trí của nhà và vườn của bà, thì bà có thể cung cấp cho chúng tôi vài việc rõ ràng hơn.

- Thật ra, tôi đã ở trong vườn tối qua mà từ đó tôi có thể trông thấy tất cả những gì xảy ra bên hàng xóm.

- Tôi biết rằng bà Prothéro đi đến từ phía đó.

- Đúng như vậy, thậm chí tôi còn nói chuyện với bà ta và bà ta đã dừng lại để ngắm những đoá hồng của tôi.

- Bà có thể nói lúc đó mấy giờ không ?

- Một hay hai phút sau 6h15. Vâng, đúng thế. Tôi nhớ lại là chuông đồng hồ nhà thờ điểm lúc 6h 15.

- Tốt lắm ! Và sau đó ?

- Bà Prothéro đã nói với tôi rằng bà ta đi tìm chồng ở nhà cha xứ; họ sẽ đi về nhà cùng

nhau. Bà ta đã chọn con đường nhỏ thẳng đến nhà cha xứ, qua hàng rào phía sau và qua vườn.

- Bà ta đã đi con đường nhỏ à ? Melchett gật gù hỏi.
- Vâng, à này, tôi sẽ chỉ cho các ông.

Đầy nhiệt tình, cô Marple đưa chúng tôi vườn và chỉ con đường nhỏ đi qua cuối vườn.

- Một con đường nhỏ khác, đằng sau hàng rào, dẫn đến Old Hall - bà ta giải thích. Họ sẽ phải đi con đường đó để về nhà. Bà Prothéro đi từ làng tới.
- Được ! Được ! Đại tá nói, như vậy, theo bà, bà ta đi đến nhà cha xứ.
- Chắc chắn. Tôi đã thấy bà ấy rẽ vào ngôi nhà.

Đại tá Prothéro chắc không có ở đó bởi vì ngay sau đó tôi lại thấy bà ấy đi qua vườn, đến xưởng vẽ - căn nhà nhỏ mà các ông thấy kia kìa, ông mục sư đã cho anh Redding sử dụng.

- Tôi thấy rồi... Cô Marple cô có nghe thấy tiếng súng nổ không ?
- Vào lúc đó thì tôi không nghe thấy tiếng súng nào.
- Nhưng vào lúc khác ?
- Có, tôi nghĩ là đã nghe thấy tiếng súng trong rừng. Lúc đó vào khoảng chưa đầy 5 hoặc 10 phút sau những cái tôi đã kể, và tôi nhắc lại tiếng nổ vọng đến từ phía rừng. Cái đó có thể là... Cái đó có thể là...

Bà ta dừng lại, mặt tái vì xúc động.

- Được rồi, được rồi, chúng ta sẽ nói lại việc này sau, Melchett nói tiếp, bà tiếp tục đi: Bà Prothéro đi về phía xưởng vẽ à ?
- Bà ta đã đi vào và đợi. Ông Redding đã gặp bà ta sau đó. Ông ta cũng đi lại từ phía con đường vào làng. Ông ta bước qua cổng nhà cha xứ và nhìn xung quanh...
- Anh ta đã nhìn thấy bà ?
- Không, tôi không chắc là anh ta nhìn thấy tôi vì đúng lúc đó tôi đang ngồi xuống vì muốn nhổ bỏ đi mấy cây bồ công anh. Không dễ đâu. Cả anh ta cũng đi ngay về phía xưởng vẽ.
- Anh ta không lại gần ngôi nhà à ?
- Không, anh ta đi thẳng về xưởng vẽ. Bà Prothéro đã ra đón anh ta tận cửa và họ cùng nhau bước vào.

Kể đến lúc đó, cô Marple nghỉ một lúc lâu.

- Bà ta làm người mẫu cho tranh chằng ? Tôi rụt rè gợi ý.
- Có thể ! Cô Marple nói.
- Và họ đi ra khi nào ?
- Khoảng 10 phút sau.
- Gần đúng à ?
- Chuông đồng hồ vừa điểm 2 tiếng báo 6h30. Khi họ vừa mở hàng rào để đi vào con đường nhỏ, tiến sĩ Stone cũng đi về phía Old Hall đã nhảy qua hàng rào và đi cùng họ. Tôi cho là, nhưng không chắc lắm, đến cuối con đường nhỏ họ đã gặp cô Cram. Đúng thế, chính là cô Cram vì chỉ có cô ta có cái váy ngắn đến như vậy.
- Mắt bà tinh thật đấy, bà Marple, bà nhìn thấy được rõ là xa.
- Tôi có cặp mắt của một loài chim nhỏ, cô gái già nói bình thản, một chú chim khổng tước với cái đầu óng ánh vàng. Thật là một chú chim nhỏ đáng yêu. Tôi đeo kính lên: và thế là tôi nhận rõ cô Cram, không nghi ngờ gì nữa, chính là cô ta.
- Có thể như vậy, Melchett cắt ngang, nhưng, bởi vì bà có cặp mắt tinh như thế, bà có nhận ra thái độ của bà Prothéro và ông Redding khi họ đi qua gần chỗ bà đứng không ?

- Họ nói chuyện và cười. Nếu ông muốn biết ý kiến tôi thì họ có vẻ rất hạnh phúc được ở bên nhau.

- Họ không tỏ ra buồn bã, lo lắng à ?

- Không hề. Ngược lại là đằng khác.

- Là thật - Đại tá thốt lên - Đúng là có sự lạ lùng ở đây.

Cô Marple làm chúng tôi nín thở bằng cách hỏi với vẻ bình thản nhất trên đời.

- Bà Prothéro cũng đã thú tội chẳng ?

- A ! Việc này, Melchett nói. Sao bà có thể đoán ra ?

- Ô hay ! Chuyện này rất có thể. Tôi đã nghĩ và cho là cô Lettice đáng mến cũng nghĩ như thế: đó là một cô gái thông minh, Lettice ấy, nếu không hay dẫn đo quá như vậy, Anne Prothéro đã tự thú là đã giết chồng. Nay ! các ông thấy là tôi không tin điều đó lắm và tôi thậm chí gần như chắc chắn là điều đó không có thật không, không phải một phụ nữ như bà ta, mặc dù người ta không thể hoàn toàn tin chắc vào một ai hết. Tuy vậy, đây là ý kiến của tôi. Bà ta nói đã thực hiện hành động rùng rợn ấy vào lúc nào ?

- Vào 6 giờ 20 phút. Cô Marple buồn bã thông thả lắc đầu.

- Rõ thật đáng tiếc, hành động đó có vẻ muốn nói, làm sao mà hai người đàn ông lại ngu ngốc đến nỗi tin vào một câu chuyện loại này ! Sau đó cô hỏi:

- Bà ấy đã giết ông ta bằng cái gì ?

- Bằng một khẩu súng lục.

- Súng ở đâu ra ?

- Bà ta đã mang nó đến !

- Như vậy không đúng, cô Marple nói dứt khoát. Tôi có thể thề là bà ta không mang một loại vũ khí nào cả.

- Có thể bà đã không trông thấy nó.

- Nhưng tôi đã trông thấy bà ta.

- Thế vũ khí đó nằm trong túi xách thì sao ?

- Bà ta không mang túi xách.

- Có thể bà ta giấu nó trong người, ở đâu đấy, dưới áo chẳng hạn.

Cô Marple nhìn xoáy vào ngài đại tá một cách buồn bã và coi thường.

- Ông đại tá thân mến, ông có biết các phụ nữ trẻ ngày nay ăn mặc như thế nào không. Họ không hề xấu hổ khi trưng ra cho mọi người thấy hết đức chúa trời đã tạo ra họ thế nào. Bà ta không có gì cả, tôi khẳng định với ông đấy !

Melchett bướng bỉnh.

- Tuy vậy, bà công nhận có một cái đúng là: giờ; đồng hồ đã dừng lại ở 6h22.

Cô Marple quay lại phía tôi.

- Như vậy là ông chưa nói cho ông ta biết về chiếc đồng hồ phải không ?

- Sao cơ ? Sao cơ ? Melchett hỏi.

Tôi nói cho ông ta về điều mà cô Marple ám chỉ và điều đó làm ông ta phật ý cao độ.

- Ông bạn Clément của tôi, tại sao ông không nói điều đó cho Landormy tối qua ?

- Bởi vì... Bởi vì anh ta đã không để cho tôi được thốt ra câu nào.

- Thật lạ ! Đáng nhẽ ông phải cố gắng.

- Có thể vì ông thanh tra xử sự với ông khác với tôi. Tôi đã không thể thốt ra một lời nào.

- Tất cả chuyện này mỗi lúc một kỳ lạ, Melchett càu nhàu. Nếu như có một người thứ ba

đến và tuyên bố chính mình là thủ phạm bây giờ thì tôi sẽ đi thẳng vào nhà thương điên.

- Nếu ông cho phép tôi góp ý, cô Marple nói nhỏ.

- Xin mời !

- Nếu như ông nói với ông Redding rằng bà Prothéro đã thú tội nhưng ông không tin bà ta; nếu như sau đó ông lại đến gặp bà Prothéro và nói rằng ông Redding đã được loại ra khỏi cuộc - thế thì tôi tin rằng họ sẽ tiến gần đến việc nói ra sự thật với ông; nhưng liệu hai kẻ khốn khổ này có biết được điều gì to tát không ?

- Lý lẽ không tôi, Melchett nhận xét. Tuy vậy, tôi vẫn không thấy được lý do tại sao hai người đó muốn loại bỏ Prothéro.

- A ! Điều đó, đại tá, tôi không nghĩ thế.

- Nhưng tại sao cơ chứ ? Bà nghi ngờ người khác chẳng ?

- Quả vậy, đúng. Xem nào - bà ta bắt đầu đếm các ngón tay một, hai, ba, bốn, năm, sáu...

Đúng sáu và có thể một người thứ bảy. Tôi nhận thấy ít nhất là bảy người rất sung sướng được loại bỏ ông Prothéro.

Melchett nhìn cô gái già, ông ta hoàn toàn bối rối.

- Bảy người ở Saint - Maiy Mead ?

Cô Marple đắc thắng đồng tình và nói.

- Hãy chú ý rằng tôi không nêu ra một cái tên nào cả. Nhưng tôi e rằng sự độc ác có đầy rẫy trên thế gian này. Một người lính toàn diện như ngài, đại tá Melchett, chắc không nghi ngờ điều đó !

Tôi tưởng rằng ông cảnh sát trưởng của chúng tôi sẽ gục xuống, vì sặc tiết.

Chương X

MỘT TIẾNG NỔ TRONG RỪNG

Ý kiến của Melchett về cô Marple khi chúng tôi đã ra khỏi nhà cô ta, thật không "nịnh đầm" chút nào.

- Đồ gái già khô khốc tưởng mình cái gì cũng biết ! Ông ta cầu nhàu, cả đời chả bao giờ ra khỏi làng. Thật ngu ngốc ! Bà ta thì hiểu gì về đời chứ !

Tôi nhẹ nhàng nhận xét với Melchett rằng ông ta có lý khi nói cô Marple không biết gì về đời theo nghĩa rộng, thế nhưng cô ta biết tất cả những gì diễn ra ở Saint - Mary Mead !

Melchett cũng phải công nhận như vậy. Tóm lại chúng tôi vừa tìm thấy một nhân chứng cực kỳ quý giá cho bà Prothéro.

- Đương nhiên chúng ta không nên nghi ngờ lời nhận định của bà ta - Ông ta nói.

- Nào, ông hãy yên tâm đi. Nếu cô Marple nói rằng bà Prothéro không mang súng thì ông có thể tin, vì nếu như có một chi tiết đáng ngờ nào dù nhỏ nhất về điều này, thì bà ta sẽ sung sướng vớ lấy ngay.

- Đúng thế. Tốt nhất, hãy đi nốt đến xưởng vẽ.

Xưởng vẽ thật ra chỉ là một cái nhà kho được chiếu sáng từ trên cao. Nó không có cửa sổ và chỉ có một cái cửa ra vào lúc nào cũng mở toang. Khi chúng tôi đã xem xét xong, Melchett tỏ vẻ hài lòng và cho tôi biết sẽ quay lại nhà xứ với viên thanh tra.

- Tôi chạy đến sở cảnh sát đây, tí nữa chúng ta gặp lại.

Vừa bước vào nhà thì có tiếng nói lọt vào tai tôi. Tôi mở cửa phòng khách. Cô Cram ngồi trên đi văng, cạnh Griselda, và nói sôi nổi.

- Chào Len. Griselda nói.

- Kính chào ông Clément, cô Cram nói theo và tiếp tục. Tất cả những chi tiết về cái chết của ông đại tá thật khủng khiếp. Tội nghiệp ông ta.

- Cô Cram đã có nhã ý đến giúp chúng ta về các hướng đạo sinh. Anh có nhớ là chủ nhật trước, chúng ta đã kêu gọi những người tình nguyện.

Tôi nhớ chứ. Nhưng, qua giọng nói của vợ, tôi cũng như vợ tôi, thừa biết rằng cô Cram sẽ chẳng bao giờ đến chỗ chúng tôi để giúp, nếu không có tấn thảm kịch đã xảy ra ở nhà xứ. Cô ta lại tiếp tục câu chuyện về cái chủ đề rất giật gân.

- Khi nghe tin, tôi như bị giáng một chùy vào đầu. Một tội ác ! Một vụ giết người ngay tại cái làng bé nhỏ, hiền hoà này ! Vì nói về hiền hoà tĩnh lặng thì làng này là số một. Và khi tôi biết về đại tá Prothéro thì tôi không thể tin. Con người quý hoá ấy. Ông ta chả có vẻ gì là sẽ bị sát hại cả.

Tôi không rõ liệu những đặc điểm nào có thể để cô Cram đoán ra rằng một người sẽ bị sát hại hoặc không. Có lẽ có những loại người đặc biệt sẽ trở thành nạn nhân tương lai chẳng ? Tóm lại, cô Cram không nghi ngờ điều đó trong cái đầu vàng óng và bướng bỉnh.

- Xem này, Griselda nói, thì ra cô Cram đến để nghe ngóng tin tức !

Tôi tưởng rằng lời nói thẳng của Griselda sẽ làm cô khách mất tự nhiên nhưng cô ta lại rất thích chí, ngửa cổ lên cười to, phô bày hết cả bộ răng.

- A ! Không hay rồi, bà đã biết rồi. Người ta không thể giấu bà cái gì được. Nhưng cũng rất tự nhiên là người ta muốn biết các tình huống của câu chuyện như thế này phải không. Và cũng

đừng quên là tôi muốn giúp các hướng đạo sinh của các vị. Đúng là giật gân thật ! Tôi đang sống cho qua ngày đoạn tháng chán chường. Đúng ! không phải công việc làm cho tôi chán, thậm chí tôi còn được trả lương cao. Và hơn nữa, tiến sĩ Stone thật đáng mến ! Nhưng một cô gái trẻ thì cần được giải trí sau giờ làm việc và theo bà, bà Clement, thì có thể giao du với ai trong cái "lỗ" này, ngoài một đồng các bà già lẩm mồm ?

- Có Lettice Prothéro đấy thôi, tôi nói.

Gladys lắc đầu.

- Cô ta rất khinh bỉ những người như tôi. Cô ta cho cô ta là cao giá và không muốn hạ cố quan tâm đến một cô gái trẻ phải làm việc để kiếm sống. Vậy mà tôi lại nghe nói cô ta cũng làm việc. Nhưng ai muốn thuê cô ta được ? Cô ta sẽ bị đuổi việc trong vòng tám ngày thôi. Trừ phi cô ta làm người mẫu trưng diện các đồ nữ trang, ừ, tôi chắc là việc đó hợp với cô ta.

- Cô ấy sẽ là một người mẫu rất đẹp, Griselda nói. Cô ta sang trọng như thế cơ mà ! Nhưng dù sao cô ấy cũng không phải là loại ác khẩu. Nhưng cô ta nói là kiếm sống khi nào ?

Cô Cram có vẻ bối rối nhưng cô ta định thần lại rất nhanh.

- Bà thấy điều đó rất có ý nghĩa phải không ? Vâng, cô ta đã nói như vậy. Tôi cho là cô ấy cũng không được sung sướng ở nhà cho lắm. Tôi cũng không muốn sống cùng nhà với một mụ gì ghê. Tôi sẽ không chịu đựng nổi mụ ta quá hai phút

- Vâng, vì cô, cô có cá tính, Griselda thận trọng nói.

Cô Cram hiển nhiên rất hài lòng.

- Đúng vậy, cô đồng tình, bà biết tôi rồi đấy. Người ta cũng có thể điều khiển tôi nhưng phải nhẹ nhàng. Còn thì, điều đó thể hiện qua đường chỉ tay của tôi: vẫn còn xem được không lâu nữa. Tôi không phải là người chịu đựng tất cả mà không nói một lời. Vả lại tôi cũng báo cho ông tiến sĩ biết là tôi cần thời gian rồi. Các nhà bác học đó cứ coi các cô gái trẻ là những cái máy, họ cũng chả thèm để ý đến sự hiện diện của bạn.

- Làm việc với ông tiến sĩ có vui không ? Nếu cô có một vài khái niệm về khảo cổ thì cũng thú đấy nhỉ ?

- Ô, bà biết đấy, tôi cũng không biết gì nhiều. Thậm chí tôi còn thấy hơi, nói thế nào nhỉ... hơi kỳ cục là phải đào bới những người đã bị chôn hàng trăm năm nay. Nhưng ngài tiến sĩ, nếu tôi không có đó thì ông ta không ăn, không ngủ được !

- Thế sáng nay ông ấy đang khai quật à ? Griselda hỏi.

- Không, ông ấy không được khoẻ và không có hứng làm việc. Vì vậy tôi được đi chơi.

- Tôi tiếc rằng ông ấy không khoẻ, tôi nói.

- Ô. Xoàng thôi, không gì nghiêm trọng. Chúng ta cũng chẳng có đến cái chết thứ hai để mà thương xót đâu. Nhưng, hãy cho tôi biết, ông Clément, cả buổi sáng nay ông đã đi cùng với những người phá án. Họ suy nghĩ gì về tất cả các điều đó ?

- Ồ ! Tôi nói chậm rãi, cùng còn chưa có gì chắc chắn...

- A ! Cô Cram kêu lên, vậy là họ không tin ông Lawrence là thủ phạm phải không ? Thật là một anh chàng đẹp trai, cái gã đó như một tài tử ciné vậy. Anh ta mỉm cười đẹp làm sao khi chào hỏi. Tôi đã không thể tin vào tai mình khi nghe tin anh ta bị bắt. Người ta đã có lý khi nói cảnh sát thật là một lũ ngốc !

- Cô không thể mắng họ như thế vì chính ông Redding đã tự thú.

- Sao cơ ! Thế nào ?

Cô gái trẻ có vẻ chùng hững.

- Chàng trai tội nghiệp, này, tôi mà gây tội ác thì tôi sẽ không tự nộ mình đâu ! Tôi cho rằng Lawrence có lý do đấy. Có vẻ như vậy. Anh ta có nói là tại sao giết Prothéro không ? Vì cãi nhau chẳng?

- Anh ta không chứng minh được là đã giết ông ta, tôi nói.

- Nhưng, tại sao ? Nếu mà anh ta đã nhận tội thì phải biết chứ ?

- Nhẽ ra phải thế. Nhưng cảnh sát lại không hài lòng với lời thú nhận của anh ta.

- Vậy thì ? Tại anh ta lại nhận tội nếu không phải như vậy ?

Tôi không có ý định thông tin tiếp cho cô Cram về điểm này. Tôi trả lời mơ hồ:

- Có nhiều khi, trong các vụ án, cảnh sát nhận được nhiều thư trong đó những người viết tự buộc tội mình.

- Anh ta thật đúng là gàn ! Cô Cram khinh bỉ nói, và tiếp. Tôi sẽ không làm như vậy, không !

- Tôi tin chắc là thế, tôi nói.

- Thôi được, cô ta thở dài. Tôi phải đi đây.

Cô đứng dậy.

- Ông Redding tự thú là đã giết người, thật là một tin mới lạ cho ngài tiến sĩ.

- Ông ta cũng quan tâm đến chuyện này ?

Griselda hỏi. Cố Cram nhú mày, vẻ lúng túng.

- Ông ta kỳ cục lắm ! Không thể biết ông quan tâm cái gì. Ông ta sống bằng quá khứ. Ông ta thích ngắm một con trong đồng dao rỉ dao hơn là con dao mà Landru đã dùng để giết các tình nhân của hắn.

- Thế thì tôi thú nhận với cô rằng tôi tán thành ông ta. Tôi nói.

Ánh mắt của cô Cram thật khó hiểu và hơi khinh bỉ. Cô rời chúng tôi bằng một tràng "Tạm biệt".

- Cô ta cũng không đến nỗi xấu tính như người ta tưởng. Griselda mào đầu. Cô ta không có gì đặc biệt, đúng vậy, nhưng là một trong những cô gái trẻ tốt, sôi nổi, vui vẻ và người ta không thể ghét cô ta được. Em tự hỏi tại sao cô ta lại quyết định đến nhà ta.

- Do tò mò.

- Vâng, có lẽ thế. Còn bây giờ, Len, hãy nói tất cả những gì anh biết, em muốn nghe đến chết đi được.

Tôi ngồi xuống và kể cho Griselda tất cả những sự kiện của buổi sáng. Nàng thỉnh thoảng ngắt lời tôi bằng những câu cảm thán đầy ngạc nhiên và thích thú. Khi tôi nói xong, nàng nói đơn giản:

- Vậy thì, Lawrence yêu Anne ? Chứ không phải Lettice ? Sao chúng ta lại mù quáng như vậy ! Chính là cô Marple đã bóng gió nói ra phải không ?

- Ừ, tôi nói mất liếc xung quanh.

Marie vào.

- Có hai ông nhà báo đến, nói gì với họ ạ ? Ông bà có tiếp họ không ?

- Không, không, dứt khoát không. Hãy bảo họ đến sở cảnh sát.

Marie gật đầu và ra ngoài. Tôi gọi lại:

- Sau đó cô vào đây tôi hỏi việc này.

Marie lại gật đầu.

Sau vài phút, cô ta quay lại.

- Tôi phải khó khăn lắm mới đuổi được họ đi. Họ cứ vật nài. Ông đã không thấy. Họ bảo "không" không phải là câu trả lời. Phải làm gì với họ bây giờ ?

- Nào, Marie, tôi e rằng chúng ta lại sắp bị quấy rầy. Nhưng tôi muốn biết cô có chắc, thật chắc chắn là không nghe thấy tiếng súng không ?

- Nghe tiếng súng đã bắn ông ta à ? Chắc chắn là không, tôi không nghe thấy, vì nếu có thì tôi sẽ chạy vào phòng để xem việc gì xảy ra.

- Ừ, nhưng (tôi nhớ lại rằng cô Marple như nghe thấy một tiếng vọng lại từ phía rừng nên tôi đổi cách đặt câu hỏi) cô có nghe một tiếng nổ nào vọng lại từ hướng khác, từ rừng chẳng hạn không ?

- Ô, (cô ta dừng lại), có, bây giờ tôi nhớ lại như đã nghe thấy cái gì đó. Không nhiều tiếng, chỉ một thôi. Một tiếng động lạ.

- Lúc đó mấy giờ ?

- Giờ ư ?

- Tôi không thể nói chính xác. Chỉ biết là sau giờ uống chè.

- Cố nhớ lại xem.

- Không, tôi không thể. Tôi có nhiều việc nhà phải làm. Tôi không thể mất thời gian nhìn xem mấy giờ. Vả lại việc đó nào có ích gì: Đồng hồ báo thức thì luôn chậm đến 45 phút mỗi sáng, còn cái cung cách ông vận nhanh đồng hồ quả lắc nữa. Ở đây người ta không biết giờ giấc gì cả.

Cái đó có thể giải thích tại sao các bữa ăn của chúng tôi thật thất thường hoặc quá muộn hoặc quá sớm.

- Thế có phải là sau khi ông Redding đã dời đi một lúc lâu không ? Tôi lại hỏi.

- Không, ông ta vừa đi. Mười phút, 15 nhưng không nhiều hơn.

Tôi hài lòng gật đầu.

- Thưa ông, Maire nói tiếp, có phải đó là tất cả điều ông muốn biết không, vì tôi còn phải trông một món nướng trong lò và món cháo của tôi sẽ sôi trào lên.

- Tất cả rồi, cô đi ra đi.

Cô ta đi ra và tôi quay sang Griselda.

- Rõ thật vô ích khi đòi hỏi Marie gọi là "quý ông"quý bà" phải không ?

- Em cũng đã nhắc nhở nhưng cô ta quên ngay. Cô ấy đúng là mới vào nghề.

- Anh cũng thấy thế, tôi nói. Nhưng những kẻ mới vào nghề không nên vẫn giữ nguyên như thế suốt đời. Nên dạy cho cô ta một vài kiến thức về nấu ăn.

- Đến đây thì em không đồng ý với anh, Griselda nói - Anh có biết phải tốn kém bao nhiêu cho một có hầu không ? Nếu cô ta biết cách một chút thì cô ta sẽ bỏ chúng ta mà đi tới một chỗ làm nhiều tiền hơn. Ngược lại, chừng nào cô ta vẫn không biết nấu ăn và vẫn giữ những cung cách thô thiển thì chúng ta vẫn có thể yên tâm vì chẳng ai muốn thuê có ta cả.

Thấy rõ ràng những phương pháp mà vợ tôi dùng để coi sóc việc nhà cũng không đến nỗi thiếu logic. Nhưng còn phải xem đằng nào tốt hơn, không có người hầu, hay có, nhưng người hầu lại không biết nấu ăn và quăng vào mặt bạn, một cách tự nhiên quá trớn, những cái đĩa mẻ và những lời không đúng chỗ.

- Dù sao, Griselda nói, anh cũng nên khoan dung với cô ấy trong lúc này vì anh cũng nên hiểu là cô ấy không thể thương hại đại tá Prothéro một tí nào, vì ông ta đã làm người yêu cô ấy bị bắt.

- Ông ấy làm cho người yêu cô ta bị bắt à ?
- Vì tội săn bắn trái phép. Anh biết người đàn ông mà Marie đã cùng đi chơi từ gần hai năm nay chứ ?
- Anh chả biết gì cả.
- Len yêu quý của em, anh chả biết gì cả !
- Thật lạ lùng, tôi nói, rằng mọi người đều cũng nói rằng tiếng nổ vọng đến từ phía rừng.
- Em thì thấy chả có gì là lạ, Griselda nói. Người ta luôn nghe thấy những tiếng súng ở phía đó. Vì thế nên khi người ta nghe thấy một tiếng nổ ở đâu đó thì họ nói ngay rằng đó là từ phía rừng. Tiếng nổ đó có thể hơi to hơn bình thường một chút. Rõ ràng, nếu có ai bắn ở phòng bên cạnh thì Marie sẽ biết ngay là có chuyện bất thường xảy ra trong nhà. Nhưng cái bếp lại có cửa sổ quay ra hướng khác. Cửa phòng lại mở.
- Đại tá Melchett quay lại, Marie thông báo với tôi, ông ấy đi với ông thanh tra và yêu cầu ông đến gặp. Họ đang ở trong phòng làm việc.

Chương XI

AI THÙ GHÉT ANNE ?

Từ cái nhìn đầu tiên tôi đã thấy 2 người đang bất bình. Melchett đỏ mặt tía tai và rõ là đang tức tối. Viên thanh tra thì có vẻ gắt gỏng.

- Tôi rất tiếc cho ông biết rằng, Melchett bắt đầu, Landormy hoàn toàn không đồng ý với tôi về trường hợp của anh chàng Redding.

- Nếu không phải là anh ta, viên thanh tra nói với giọng hoài nghi, thì tại sao anh ta lại đến khẳng định chính anh ta là tội phạm ? Nào, nói xem.

- Bà Prothéro cũng làm đúng như vậy, xin ông đừng quên, Landormy.

- Nhưng đó lại hoàn toàn khác, nào ! Đây là đàn bà, và đàn bà thì luôn hành động một cách ngớ ngẩn ! Mặt khác tôi chưa hề tin bà ta dù chỉ một phút. Bà ta đã nghe thấy là Lawrence ra tự thú và bà ta đã bịa ra một câu chuyện. Chúng ta biết cái mẹo vặt đó. Không, chúng ta không thể tưởng tượng nổi đàn bà phi lý đến mức nào đâu. Còn đối với Redding thì khác: anh ta có một cái đầu rất cứng rắn, anh ta ấy, nếu anh ta nói rằng chính anh ta, thì tôi, tôi tin lời anh ta. Câu chuyện về khẩu súng làm các ông băn khoăn. Nhưng cuối cùng nhờ bà Prothéro, chúng ta đã biết động cơ của tội ác. Tôi thú nhận đó là điểm yếu của chúng ta, nhưng, bây giờ khi chúng ta đã biết... thì tất cả sẽ thông đồng bèn ngọt cả.

- Như vậy, ông tin là hắn ta đã giết người sớm hơn ? Vào 6h30 chẳng ?

- Vô lý !

- Ông đã xác định được lịch trình thời gian của anh ta chưa ?

Viên thanh tra gật đầu:

- Anh ta đang còn ở trong làng, bên cạnh khách sạn Cá xanh vào 6h10. Từ đó anh ta đi về xưởng vẽ theo con đường nhỏ nơi mà bà già hàng xóm đã nhìn thấy (bà già này không bỏ sót một cái gì cả). Họ cùng đi ra ngay sau 6h30 và đi về phía làng. Lúc đó tiến sĩ Stone đã gặp họ. Ông này đã công nhận với tôi vì tôi đã gặp ông ta. Họ nói chuyện vài phút trước cửa bưu điện và bà Prothéro đi đến thăm bà Hartnell, ở đó bà ta đã mượn một tạp chí nói về cách làm vườn. Tôi đã xác minh tất cả những tin tức này. Tôi đã gặp cô Hartnell: Bà Prothéro ở đó cho đến 7h. Khi nghe thấy tiếng chuông báo giờ bà ta đã đi về nhà. "Tôi không nghĩ là đã mượn đến như vậy" bà ta đã nói đi.

- Bà ta trông như thế nào vào lúc đó ?

- Bà ta trông có vẻ tự nhiên nhất trên đời và thậm chí còn vui vẻ nữa. Bà ta có vẻ rất hài hước và không lo lắng gì cả.

- Được, tiếp tục đi.

- Lại nói về Redding. Anh ta đã đi cùng tiến sĩ Stone đến khách sạn Cá xanh, họ đã uống một chút cùng nhau. Anh ta đã rời quán rượu vào lúc 7 giờ kém hai mươi và đi theo con đường về nhà cha xứ, qua làng. Nhiều người đã nhận thấy anh ta bước những bước dài.

- Anh ta không đi theo con đường nhỏ phía sau à ? Đại tá hỏi.

- Không, anh ta đến đăng cổng chính và yêu cầu gặp ông mục sư. Người nhà nói là ông Prothéro đang ở đó, anh ta đã đến gặp ông ta trong phòng làm việc... và anh ta đã giết ông ấy bằng cách mà anh ta đã kể. Vậy đấy, sự việc đã diễn ra như thế, đừng mất công tìm kim đáy bể nữa.

Melchett lắc đầu.

- Nếu vậy, vẫn còn chứng cứ của ông bác sĩ. Mình vẫn chưa giải thích được. Prothéro đã không bị giết sau sáu giờ rưỡi.

- Ôi trời ! Bọn lang băm ấy ! Viên thanh tra tỏ vẻ coi thường. Nếu như các anh tin những điều họ nói. Thì họ sẽ nhốt hết răng của các anh trong khi các anh lại đang đau ruột thừa, đấy, họ chỉ giỏi như vậy thôi, và sau đó họ lại xin lỗi là đã chẩn đoán nhầm, ồ, phải, cái lũ bác sĩ ấy.

- Nhưng này, Landormy, đây không phải là một sự nhầm lẫn về chẩn đoán. Haydock khẳng định rất cương quyết. Anh chắc cũng không dám chống lại một sự thật hiển nhiên về y tế chứ ?

Một việc mà tôi đã quên chọt đến trong đầu:

- Tôi xin nói cho các ông về một phát hiện mà có thể có ích. Khi tôi sờ vào cái xác, nó đã lạnh, việc này tôi có thể thề.

- Anh thấy chưa ? Melchett đắc thắng.

Viên thanh tra vui lòng chịu thua:

- Hiển nhiên ! Hiển nhiên ! Nếu đúng như vậy. Chúng ta gặp một vụ thật là đặc biệt. Người ta có thể nói là ông Redding nóng lòng muốn được treo cổ.

- Không có cái đó thì cũng đã đủ khác thường quá rồi, Melchett nói theo.

- Các anh biết đấy là sở thích và màu sắc... Từ sau chiến tranh nhiều người đã trở nên hơi kỳ cục. Chúng ta chỉ còn cách là làm lại từ đầu.

Landormy quay lại phía tôi:

- Tại sao ông không làm ngay những điều cần làm ? Ông phải báo cho tôi về cái đồng hồ quả lắc... Đáng nhẽ thế, thì ông lại để tôi điều tra theo hướng sai ! Ông đã cản trở tiến trình điều tra.

Tôi sững sờ.

- Tôi đã thử, 3 lần cả thấy, nói cho ông biết và lần nào ông cũng cắt ngang lời tôi, ông không chịu nghe tôi nói.

- Ừ, có thể thế. Nhưng nếu ông thực tâm muốn nói, thì ông đã tìm ra cách để nói cho tôi rồi. Cái đồng hồ quả lắc và lá thư, tất cả cái đó hợp nhau lạ lùng. Và xem kìa, ngay lúc này, nếu theo lời ông thì chiếc đồng hồ quả lắc cũng chạy sai. Thế là thế nào ? Sao ông lại phải vắn đồng hồ nhanh hơn 15 phút ?

- Đơn giản là để luôn được đúng giờ.

Landormy cầu nhàu:

- Cũng chẳng còn lợi ích gì mà nhấn mạnh vào điều này nữa. Bây giờ cái mà chúng ta cần biết lời khai chính xác của bà Prothéro và lời khai của Redding. Tôi đã gọi điện cho Haydock yêu cầu ông ta đến đây với bà Prothéro. Họ sẽ đến đây sau 15 phút. Đầu tiên hãy gọi Redding đến. Tôi sẽ đến đồn cảnh sát.

Ông ta cầm máy và nói vài lời.

- Bây giờ, ông ta nói và gác máy, chúng tôi sẽ làm việc trong phòng này, rồi nhìn tôi.

- Ông muốn tôi đi ra phải không ? Tôi hỏi.

Ông ta mở cửa ngay nhưng Melchett kêu lên:

- Ông mục sư, khi Redding đến thì mời ông quay lại đây. Ông là bạn anh ta, chắc chắn ông có ảnh hưởng với anh ta để làm cho anh ta nói lên sự thật.

Tôi thấy vợ tôi đang ngồi cạnh cô Marple.

- Chúng ta xem xét tất cả các giả thiết, Griselda nói, và tôi muốn cô có thể giải đáp điều bí ẩn này cũng dễ dàng như cô đã làm ngày xưa với cái lọ tằm đã biến mất ở nhà cô Wetherby. Cô có nhớ không, cô Marple. Câu chuyện với cái bao đựng than ấy, nó chẳng liên quan gì đến cái kia, vậy mà nó đã làm cho cô đi theo hướng đúng.

- Cô đùa đấy à, Griselda thân mến. Tuy nhiên, đó là phương pháp tuyệt vời để nêu ra sự thật. Đó là phương pháp suy luận mà người ta đã nói nhiều đến nó. Cũng như khi ta đọc một từ mà không cần đánh vần. Một đứa bé thì không làm được vì nó không có đủ kinh nghiệm. Những người lớn biết từ đó từ trước khi họ nói ra, vì họ đã đọc nó nhiều lần. Ông có hiểu tôi định nói gì không, ông mục sư ?

- Có, hình như tôi đã hiểu một chút. Bà muốn nói rằng một việc này có thể làm bà nhớ đến một việc khác, vậy đấy ! Như khi người ta nói đến các sự việc tương tự nhau ?

- Đúng thế.

- Vậy vụ sát hại Prothéro làm cô nhớ đến việc gì ?

Cô Marple thở dài:

- Khó khăn là ở chỗ đó. Bao nhiêu việc tương tự hiện ra trong đầu tôi. Nghe này, ví dụ, như trường hợp ông Hayraves, viên quản lý của nhà thờ, một con người đáng kính về tất cả mọi mặt vậy mà cũng không ngại có một bà vợ bé, từ lâu rồi, một cô hầu cũ ! Và lại còn có năm đứa con nữa chứ, phải, năm đứa ! Thật là một đòn cho vợ và con gái ông ta !

Tôi đã định nói ông đại tá Prothéro đóng vai một người phạm tội bí mật nhưng thú thật là tôi không thể.

- Và cái câu chuyện giặt tẩy nữa chứ ! Cô Marple lại nói. Ông có nhớ không ? Cô Hartnell để quên một cái cài áo bằng ngọc ở trên cái áo mà cô ấy đưa đi tẩy trắng. Vậy là người đàn bà tìm thấy cái cài áo đó không biết làm gì với nó và cũng không phải là kẻ cắp. Bà ta đã giấu nó vào nhà hàng xóm và đi tố cáo ở đồn cảnh sát. Lòng thù hận, thế đấy, lòng thù hận ! Đương nhiên phải có người đứng sau câu chuyện, luôn phải có một người.

Tôi cần nói là tôi không thấy có tí liên quan nào giữa câu chuyện này với vụ Prothéro.

Cô Marple vẫn nói với giọng gần như huyền ảo:

- Tôi còn nghĩ đến con bé tội nghiệp Eldwell, một con bé xinh xắn, một thiên thần, mà lại bóp cổ em trai mình.

- Và cả cái gã chơi đàn oócgan nữa - trước khi ông đến đây, mục sư ạ, anh ta đã lấy cắp tiền của bọn trẻ trong dàn đồng ca. Vợ anh ta nọ nần chồng chất. Đúng, câu chuyện này làm người ta nghĩ đến bao nhiêu sự việc... bao nhiêu sự việc... Đúng là không dễ gì tìm ra sự thật.

- Tôi rất muốn cô gọi tên bảy người mà cô nghi ngờ. Đến lượt tôi nói.

- Tôi nghi ngờ bảy người ư ?

- Đúng, cô đã nói rằng cô có thể đếm tới bảy người có thể mong cho đại tá chết.

- Tôi đã nói thế à ? Ừ, đúng vậy.

- Vậy thì, thật à ?

- Tất nhiên là thật ! Chỉ có là không nêu rõ những cái tên lên. Ông có thể tìm ra dễ dàng mà, thử đi.

- Không, việc đó không thể được. Hoặc là nên nghĩ đến Lettice Prothéro bởi vì cô ta là người thừa kế mà. Nhưng quá vô lý ! Cô ta mà làm việc đó à ? Và ngoài cô ta, tôi không biết ai khác.

- Thế còn bà, bạn thân mến ! Cô Marple quay sang Griselda.

Tôi sửng sốt thấy Griselda đỏ mặt. Có cái gì giống như những giọt nước mắt long lanh trong mắt cô ấy. Cô ta vịn vẹo đôi tay bé nhỏ.

- Ôi ! Cô ấy kêu lên với vẻ phẫn nộ. Con người thật ghê tởm ! Ghê tởm ! Tất cả những gì họ nói thật khủng khiếp !

Tôi tò mò nhìn cô ấy. Thật là lạ lùng đối với phong cách của Griselda, khi cô bối rối đến như vậy

Thấy tôi nhìn, cô ấy cố mỉm cười:

- Đừng nhìn em, Len, làm như em là một hiện tượng thú vị ấy. Chúng ta đừng nóng và đừng đảo lộn mục đích phải đạt được. Tôi không tin là Anne có tội, Lawrence cũng vậy. Còn về Lettice, cô hoàn toàn ngoài cuộc. Nhưng cũng cần phải có một dấu hiệu nào chứ, nhỏ nhoi thôi cũng được để hướng chúng ta đi theo dấu vết.

- Có cái thư đấy, từ đầu, cô Marple nói. Tôi đã nói sáng nay rồi: cái thư đó chả nói lên điều gì.

- Cái thư đã xác định một cách chính xác giờ xảy ra tội ác. Tôi nói. Tuy vậy, thử nghĩ xem liệu có đúng không. Bà Prothéro vừa ra khỏi phòng. Thậm chí còn chưa đủ thời gian để đi tới xưởng vẽ. Theo tôi thì ông ta đã có thể xem đồng hồ của ông ta và cái đồng hồ này cũng chậm nốt. Nhưng lời giải thích này cũng không có lý nốt.

- Tôi có ý kiến, Griselda nói. Hãy giả dụ là đồng hồ quả lắc đã bị chậm. Không, cũng vậy thôi. Tôi thật ngốc.

- Nhưng đồng hồ đã không chậm khi anh ra đi. Anh nhớ rất rõ là đã so giờ với đồng hồ của anh. Vả lại, như em nói, thật vô nghĩa.

- Còn cô, cô Marple, cô nghĩ sao ? Vợ tôi hỏi.

Cô gái già ngẩng đầu lên.

- Tôi ! Tôi cần nói rằng tôi không nhìn nhận sự việc theo quan điểm đó. Cái gây ấn tượng với tôi nhiều nhất ngay từ đầu, chính là nội dung lá thư.

- Tôi không hiểu, tôi nói, đại tá Prothéro chỉ viết là không thể đợi lâu hơn được nữa.

- Và cái này ông quên, cô Marple nói, 6h20. Vậy cô hầu của ông đã báo là ông không thể quay về nhà trước 6h30 và ông ta đã quyết định đợi ông về. Vậy mà đến 6h20 ông ta lại ngồi vào bàn và viết cho ông là "ông ta không thể đợi thêm".

Tôi nhìn thẳng vào bà già. Tôi cảm thấy nỗi khâm phục dâng lên vì suy nghĩ logic của bà. Sự sáng suốt của bà đã vừa phát hiện ra cái mà tất cả chúng tôi đã bỏ qua. Thật kỳ lạ, kỳ lạ.

- Nếu ít ra, lá thư không nhấn mạnh đến giờ giấc. Tôi nói.

- Đúng vậy, cô ta nói như một tiếng vang, nếu nó không nhấn mạnh đến giờ giấc.

Tôi như thấy lại trong đầu mảnh giấy từ sổ tay với những chữ nguệch ngoạc không đọc nổi và phía trên có số 6h20 viết rất rõ ràng. Những số này không giống tí nào với nét chữ của phần còn lại của lá thư.

- Cứ cho là, tôi nói, lá thư không chỉ ra giờ giấc gì cả và chúng ta cũng giả định rằng, vào khoảng 6h30, ngài đại tá sốt ruột và ngồi vào bàn để viết rằng ông ta không thể chờ đợi thêm. Vậy, khi ông ta đang viết thì có ai đó đã vào phòng qua cửa sổ.

- Hoặc qua cửa chính, Griselda ngắt lời.

- Ông ta có thể đã nghe thấy tiếng cửa mở và quay lại.

- Nhưng đừng quên là ông ta hơi bị điếc. Cô Marple nhắc.

- Đúng vậy. Ông ta có thể không nghe thấy. Nhưng vào nhà bằng cách nào đi nữa thì tên

giết người cũng phải luôn ra phía sau ông đại tá để giết ông ta. Sau đó hắn ta viết 6h20 vào góc trên của bức thư của nạn nhân và đặt lại kim đồng hồ vào 6h20. Thật là một sáng kiến tài tình. Cái đó có thể tạo ra cho hắn ta ít nhất một bằng chứng hoàn hảo.

- Và cái chúng ta cần tìm là người có thể cung cấp một bằng chứng ngoại phạm vào 6h20 nhưng người đó lại không ở đó. Nhưng tất cả những cái đó không dễ chút nào. Làm thế nào để xác định giờ chính xác đây ? Griselda lên tiếng.

- Chúng ta có thể xác định nó trong những giới hạn rất chính xác, tôi nói, Haydock cho rằng việc đó không thể xảy ra sau 6h30. Cứ cho là vào 6h35 thì tội ác được phát hiện, và biết rằng Prothéro không có lý do gì để sốt ruột trước 6h30. Thì luận chứng này tôi xem có vẻ chắc chắn đấy.

- Nhưng, tiếng nổ mà tôi đã nghe thấy thì sao ? Cô Marple nói. Thôi được, cứ cho là như vậy. Nói rằng tôi đã không chú ý thì thật bức mình. Tuy vậy, giờ đây tôi đã nhớ lại, tôi cảm thấy tiếng nổ đó không giống những tiếng chúng ta thường nghe thấy. Đúng, có một cái gì đấy khác thường.

- Nó to hơn chẳng ? Tôi hỏi.

Không, cô Marple không cho rằng tiếng nổ đó to một cách đặc biệt. Nhưng cũng khó mà nói chính xác nó khác những tiếng nổ khác ở chỗ nào. Cô ta vẫn giữ nguyên ý kiến của mình.

Cô ta sẽ thử tự thuyết phục mình. Có những việc tự nó sẽ đến. Tuy vậy, tôi vẫn khâm phục cô ta, chẳng phải cô ta đã mở cho chúng tôi một cách nhìn nhận mới về vụ án này ?

Cô ta đứng dậy và nói phải về. Và cô ta đã không thể dừng được và đã đến tán dóc với Griselda thân mến.

Tôi đưa cô ta ra phía cổng sau. Khi tôi quay vào nhà, Griselda có vẻ như đang đắm chìm trong suy nghĩ:

- Có phải lá thư làm em băn khoăn không ? Tôi hỏi.

- Không.

Cô rùng mình và nhún vai về nôn nóng.

- Len, em nghĩ rằng có ai đó nuôi một mối thù khủng khiếp với Anne Prothéro.

- Mối thù ư ?

- Phải, anh không hiểu à ? Chống lại Lawrence, chẳng có bằng chứng nào cả. Người ta chỉ nghi ngờ vì anh ta đã đến đây. Nếu không thì chẳng bao giờ anh ta lại dính dáng vào vụ này cả. Còn Anne lại khác. Cứ cho là có một kẻ nào đó đã biết rằng cô ta đang ở nhà xứ vào 6h20. Giờ của lá thư và giờ của đồng hồ quả lắc - thì ngay lập tức mọi nghi ngờ sẽ chĩa vào cô ta. Thật là nguy hại. Theo ý em thì người ta đã không chỉ dừng đồng hồ lại để tạo một bằng chứng, mà họ còn muốn đổ tội cho Anne nữa. Nếu cô Marple đã không đứng ở đó để xác nhận là Anne không đem theo súng và chứng minh rằng Anne chỉ đến đó để đi thẳng vào xưởng vẽ, vâng, nếu không có những bằng chứng đó thì...

Cô lại rùng mình.

- Len, em có cảm giác là ai đó căm thù Anne Prothéro, căm thù cao độ và cái đó làm em phải suy nghĩ.

Chương XII

CÂU CHUYỆN CÀNG RẮC RỐI THÊM

Khi Lawrence tới nơi, người ta mời tôi đến xưởng vẽ. Tôi thấy anh ta có vẻ hoảng hốt và dè chừng. Tuy nhiên, Melchett tiếp đón anh ta rất thân tình.

- Chúng tôi mời anh đến tại chỗ để hỏi vài câu.

Lawrence nhếch mép.

- Dừng lại hiện trường vụ án, đúng là một sáng kiến của người Pháp.

- Cậu bé thân mến ! Melchett nói, đừng nói với chúng tôi bằng giọng như vậy. Hãy tin tôi, sẽ tốt cho anh thôi. Hãy trả lời ngay các câu hỏi của tôi. Anh có biết ai đã tự thú là hung thủ của vụ án mà cũng chính anh cũng đã nhận là tội phạm không ?

Mấy câu đó gây ảnh hưởng lập tức và khủng khiếp với Lawrence.

- Có người à ? Anh ấp úng - Ai ? Là ai cơ ?

- Bà Prothéro, Melchett dẫn giọng và nhìn xoáy vào anh ta.

- Nhưng thật là vô lý. A ! Bà ấy không làm điều đó. Bà ta không có khả năng ! Không, không thể thế được.

- Dù rằng rất bất ngờ thì chúng tôi cũng không tin câu chuyện của bà ta. Chuyện kia cũng vậy, tôi có thể nói với anh rằng chúng tôi cũng không tin anh. Bác sĩ Haydock đã dứt khoát rằng: tội ác không thể xảy ra vào giờ mà anh đã nêu lên.

- Bác sĩ Haydock đã nói thế à ?

- Đúng ! Và anh có muốn hay không thì cũng đã bị loại ra ngoài cuộc. Chúng tôi chỉ muốn một việc là anh hãy giúp chúng tôi và nói chính xác điều gì đã xảy ra.

Lawrence hơi lưỡng lự:

- Ông không đánh lừa tôi về chuyện bà Prothero đấy chứ ? Có thật là các ông không nghi ngờ bà ấy không ?

- Tôi thề danh dự đấy, đại tá nói.

Lawrence thở phào một hơi dài.

- Tôi đã hành động như một thằng điên, điên thật sự. Sao mà tôi lại có thể tưởng rằng chính cô ấy đã làm chuyện đó ?

- Anh có thể giải thích một chút cho chúng tôi không ? Cảnh sát trưởng gợi ý.

- Cũng chẳng có gì to tát cả. Tôi đã gặp Prothéro vào buổi chiều hôm đó.

Anh ta dừng lại.

- Phải, phải, chúng tôi biết cả rồi, Melchett nói, anh tưởng rằng những tình cảm của anh với bà Prothéro và tình cảm của bà ta với anh vẫn là bí mật ư ? Mọi người đều đã biết, người ta bàn tán khắp nơi. Và bây giờ...

- Ông nói đúng, đại tá. Tôi tiếp tục. Tôi đã hứa với ông mục sư đây là sẽ ra đi, đi vĩnh viễn. Vì thế tôi gặp bà Prothéro tối hôm đó vào 6h15 để nói về quyết định của tôi. Bà ấy cũng đồng ý.

Đấy là phương sách phù hợp duy nhất. Vì vậy là chúng tôi đã nói lời từ biệt. Chúng tôi ra khỏi xưởng vẽ và gần như ngay lúc đó tiến sĩ Stone đã gặp chúng tôi. Anne đã cố hết sức để tỏ ra bình thản. Còn tôi thì không thể. Tôi đi cùng tiến sĩ Stone đến quán Cá xanh và ở đó chúng tôi cùng uống với nhau. Rồi tôi quyết định về nhà nhưng đến góc phố tôi lại đổi ý. Tôi chợt nghĩ là nên gặp mục sư: tôi cần phải tâm tình với ai đó về những việc vừa xảy ra.

Đến nhà cha xứ, cô hầu nói rằng ông Clément đi vắng, nhưng sẽ quay về ngay và rằng ông đại tá đang đợi ông ấy trong phòng làm việc từ nãy. Tôi không muốn đi ngay vì không muốn tỏ ra tránh mặt ông đại tá nên tôi nói là sẽ đợi và đi vào phòng làm việc.

Anh ta ngừng lại.

- Rồi sao nữa ? Melchett hỏi.

- Prothéro đang ngồi trước bàn làm việc... đúng trong tư thế mà các ông đã thấy. Tôi đi về phía ông ta, sờ vào ông ta. Ông ta đã chết. Tôi nhìn quanh và thấy trên sàn, bên cạnh ông ta, một khẩu súng.

Tôi nhặt lên: đó là súng của tôi.

Tôi như bị một đòn choáng váng. Súng của tôi !

Ngay tức khắc, một ý nghĩ chợt đến trong đầu tôi. Có thể là Anne, một hôm nào đó, đã lấy khẩu súng, với mục đích tự kết liễu đời mình, khi cuộc sống trở nên không chịu đựng nổi nữa. Đúng, có thể như thế. Và không nghi ngờ gì nữa là hôm nay, cô ấy đã mang súng theo và quay lại đây sau khi chúng tôi đã chia tay nhau, ở trong làng... và... Nhưng tôi thật là điên vì đã tưởng tượng ra một điều kinh khủng đến thế ! Tuy nhiên, tôi phải nói bởi vì tôi đã nghĩ như vậy.

Sau đó, tôi đút khẩu súng vào túi và bỏ đi. Đến hàng rào, tôi gặp ông linh mục. Ông ta nói với tôi một cách thân mật và bình thản về Prothéro. Tôi tự nhiên thấy buồn cười không cưỡng lại được: Ông mục sư can đảm này, thật là bình thản và tự nhiên trong khi tôi lại bối rối hơn bao giờ hết. Tôi đã thốt ra mấy lời ngu ngốc, thấy ông ta biến sắc mặt. Tôi gần như mất trí, tôi cứ đi đi mãi... Cuối cùng, tôi không chịu được lâu hơn, vì nếu Anne đã làm cái việc kinh khủng đó thì chính tôi phải chịu trách nhiệm, ít ra về mặt tinh thần. Trong hoàn cảnh đó mà tôi đã tự nộp mình.

Lawrence đã kết thúc lời xưng tội. Anh ta im lặng một lúc lâu. Chính Melchett đã phá vỡ sự im lặng và nói ngắn gọn:

- Tôi muốn hỏi anh vài câu, rất đơn giản. Một là: Anh đã sờ vào cái xác ? Vậy anh có làm nó đổi chỗ không ?

- Không, tôi không đụng chạm gì cả. Tôi thấy rõ ràng là ông ta đã chết.

- Anh có nhận thấy trên tờ giấy thấm có một mảnh giấy mà một nửa bị cái xác che lấp ?

- Không.

- Anh có động tới cái đồng hồ quả lắc không ?

- Không hề. Tôi nhớ rằng đã thấy cái đồng hồ quả lắc đổ nhào lên bàn nhưng tôi nói lại là không động đến nó.

- Và khẩu súng của anh, anh đã nhìn thấy lần cuối khi nào ?

Lawrence nghĩ ngợi.

- Khó mà nói chính xác, anh ta nói.

- Anh để nó ở đâu ?

- Bên cạnh một đồng tượng nhỏ trên giá sách trong phòng khách của tôi.

- Anh để nó bất cẩn như vậy à ?

- Vâng. Và thú thật tôi không để ý đến nó. Nó ở đó, thế thôi.

- Như vậy nếu ai đó vào nhà anh thì tất sẽ nhìn thấy nó ?

- Đúng vậy.

- Và anh không nhớ là vào ngày nào anh nhìn thấy nó lần cuối à ?

Lawrence nhúu mày cố gắng nhớ lại.

- Tôi chắc rằng nó vẫn còn ở nguyên chỗ cũ ngày hôm kia. Tôi nhớ lại rằng nó đã làm vương khi tôi muốn lấy một cái tẩu thuốc cũ. Tôi nghĩ rằng đó là vào ngày kia... hoặc cũng có thể là ngày trước nữa.

- Những ai đã vào phòng khách nhà anh những ngày đó ?

-Ồ. Một đồng người. Luôn có ai đó ở nhà tôi. Hôm kia cũng vậy, tôi đã mở một tiệc trà, có Lettice Prothéro, Denis và tất cả bạn bè của họ. Thỉnh thoảng tôi cũng mời một trong các bà già.

- Khi anh ra ngoài thì anh khoá cửa lại chứ ?

- Không, sao phải khoá lại chứ ? Chẳng có gì đáng lấy cắp ở chỗ tôi. Chẳng ai có thói quen khoá cửa ở đây cả.

- Ai làm việc nhà cho anh ?

- Một bà già tốt bụng, mẹ Archer.

- Anh có cho là bà ta có thể nhớ việc gì đó về khẩu súng không ?

- Tôi không rõ... có thể... nhưng tôi biết là bà ta thích lau chùi bụi bặm. Vậy thì...

- Tóm lại, ai cũng có thể lấy súng của anh phải không ?

- Tôi cũng nghĩ như vậy.

Đến đây thì cửa mở cho bác sĩ Haydock và Anne Prothéro bước vào.

Anne tỏ ra vô cùng ngạc nhiên khi thấy Lawrence. Còn anh ta thì tiến một bước về phía cô ta.

- Xin tha lỗi, Anne, xin tha lỗi, anh ta nói, thật là tồi tệ khi tôi đã tưởng tượng ra một việc như vậy.

- Tôi... (cô ta lưỡng lự và nhìn về phía Melchett vẻ cầu khẩn). Có khả năng là những điều bác sĩ Haydock nói với tôi là thật ư ?

- Rằng ông Redding đã bị gạt ra ngoài cuộc. Đúng, đó là sự thật. Và bây giờ hãy quay lại câu chuyện mà bà đã kể cho chúng tôi. Bà Prothéro, nói đi.

Bà ta nở một nụ cười ngượng ngịu.

- Chắc ông thấy câu chuyện đó kinh khủng lắm.

- Kinh khủng à, ừ và ngớ ngẩn nữa. Nhưng thôi đủ rồi. Cái mà chúng tôi quan tâm bây giờ, bà Prothéro, chỉ là sự thật, tất cả sự thật.

Bà ta nghiêm trang gật đầu.

- Tôi sẽ nói cho ông biết. Tôi nghĩ rằng ông đã biết cả rồi...

- Bà không nhầm đâu.

- Được rồi. Thế đấy: Tôi đã hẹn gặp Lawrence, tức là ông Redding ấy vào 6h15 ở xưởng vẽ. Chồng tôi và tôi, chúng tôi đã đến làng bằng ô tô. Tôi cần mua sắm một vài thứ. Khi chúng tôi chia tay nhau, ông ta nói rằng sẽ tới nhà ông mục sư, tôi không thể báo trước cho Lawrence và điều đó làm tôi phiền lòng. Hẹn hò trong vườn của nhà xứ trong khi chồng tôi đang ở trong nhà, ông có hiểu không...

Bà ta đỏ mặt một chút, thú nhận như vậy thật không thích thú gì. Bà ta tiếp tục:

- Tôi đã nghĩ rằng có thể chồng tôi không ở lại lâu. Để cho chắc chắn, tôi đến bằng con đường nhỏ phía sau, đi qua vườn. Tôi tưởng rằng không ai trông thấy tôi nhưng đương nhiên là tôi đã quên tính đến cô Marple. Cô ta chặn tôi lại và chúng tôi nói chuyện vài lời. Tôi nói với cô ta rằng tôi đi tìm chồng tôi, vì tôi cần phải nói một cái gì đó. Không biết cô ta có tin không vì tôi thấy cô ta có vẻ nghi ngờ.

Vậy là tôi đi về phía phòng làm việc của nhà xứ. Tôi đi rất nhẹ nhàng, nghĩ rằng sẽ nghe thấy tiếng người nói chuyện. Nhưng thật ngạc nhiên, tôi chẳng nghe thấy tiếng gì cả. Tôi liếc nhìn vào bên trong và tôi thấy trong phòng không có ai. Thế là tôi vội vã đi về phía xưởng vẽ để gặp Lawrence.

- Bà nói là căn phòng trống không ? Melchett hỏi.

- Vâng, chồng tôi không có ở đó.

- Thế thì lạ thật.

- Bà muốn nói là đã không trông thấy ông ấy phải không ? Viên thanh tra tham gia.

- Đúng thế, tôi đã không trông thấy ông ấy.

Landormy nói thầm vài lời vào tai ông đại tá và ông này gật đầu.

- Thưa bà Prothéro, Melchett nói, bà có vui lòng cho chúng tôi thấy lại chính xác những gì bà đã làm không ?

- Rất vui lòng.

Bà ta đứng dậy: Landormy mở cửa sổ và bà ta đi ra sân. Bà ta rời xa nhà về phía bên trái. Với giọng như ra lệnh, viên thanh tra yêu cầu tôi đến ngồi vào bàn. Điều đó làm tôi rất khó chịu và lo lắng nữa. Nhưng đương nhiên là tôi làm theo. Tôi nghe thấy ngay tiếng bước chân bên ngoài, dừng lại một thoáng rồi đi ra xa. Viên thanh tra nói rằng tôi có thể trở về chỗ cũ. Và bà Prothéro quay vào, vẫn qua cửa sổ thấp.

- Đúng là thế à ? Melchett hỏi.

- Vâng.

- Bà có thể chỉ cho chúng tôi, bây giờ, thưa bà, chỗ ngồi của ông mục sư trong phòng khi bà nhìn vào phía trong lúc nãy ?

Chính viên thanh tra hỏi.

- Ông mục sư ư ? Tôi... Không... tôi không thể trả lời ông vì tôi đã không trông thấy ông ấy.

Landormy ngẩng đầu lên:

- Vậy đó, tại sao bà không thấy chồng bà. Ông ấy đã ngồi trong góc, trước bàn giấy.

- Ồ !

Bà ta ngừng lại, mắt đầy sợ hãi.

- Ôi ! Ôi ! Và ở đó mà... mà...

- Vâng, bà Prothéro. Điều đó xảy ra khi ông ấy đang ngồi đó.

- Ôi ! Bà rùng mình.

Viên cảnh sát tiếp tục thẩm vấn.

- Bà có biết là ông Redding có một khẩu súng ?

- Vâng, anh ta đã nói với tôi.

- Bà có cầm khẩu súng đó không ?

Bà ta lắc đầu rằng không.

- Bà biết anh ta để nó ở đâu không ?

- Tôi không thể khẳng định được, nhưng, tôi cho là đã thấy nó trên giá sách ở nhà anh ta.

Có phải anh để nó ở đó không, Lawrence ?

- Lần cuối bà đến nhà ông Redding là khi nào ?

- Cách đây 3 tuần, tôi và chồng tôi đã đến đó uống trà.

- Bà không quay lại từ hôm đó à ?

- Không, tôi hầu như không đến đó bao giờ. Điều đó sẽ gây tai tiếng trong làng.

- Đúng vậy, không nghi ngờ gì nữa, Melchett nói khô khan, nhưng xin hãy cho phép tôi hỏi một câu, tôi xin lỗi: bà thường gặp ông Redding ở đâu ?

Bà ta lại đỏ mặt.

- Anh ta thường đến nhà tôi. Anh ấy vẽ chân dung Lettice. Rồi chúng tôi hẹn nhau trong rừng. Và khi thấy Melchett lại ngẩng đầu lên:

- Thế vẫn còn chưa đủ ư ? Bà nói bằng giọng như vỡ ra. Thật là khủng khiếp phải nói cho các ông tất cả những cái đó ! Và tôi thề rằng không có gì là đáng chê trách giữa chúng tôi. Chúng tôi là bạn và chúng tôi không thể dừng yêu nhau được.

Bà Prothéro nhìn Haydock nài nỉ đến nỗi người đàn ông với trái tim nhân hậu này không thể không can thiệp.

- Tôi cho là bà Prothéro đã nói đủ rồi. Bà ấy vừa bị sốc như thế.

Cảnh sát trưởng tán thành:

- Tôi không còn điều gì để hỏi bà nữa và xin cảm ơn bà vì đã trả lời chân thật các câu hỏi của tôi.

- Vậy thì... tôi có thể đi chứ ?

- Vợ ông có nhà không ạ ? Haydock hỏi tôi. Bà Prothéro chắc sẽ vui mừng được gặp bà ấy !

- Vâng, Griselda có nhà. Bà sẽ gặp cô ấy ở phòng khách.

Anne ra khỏi phòng cùng với bác sĩ và Lawrence. Melchett vừa bấu môi vừa nghịch cái rọc giấy. Landormy nhìn chăm chú lá thư nổi tiếng. Tôi tranh thủ cho họ biết về giả thiết của cô Marple, viên thanh tra nghe rất chăm chú.

- Tôi thề rằng bà gái già ấy có lý ! Hãy nhìn xem và cho tôi biết có phải là các chữ được viết bằng mực khác nhau không ? Ngày tháng đã được viết bằng một cái bút máy.

- Tất nhiên rồi, Melchett nói, anh đã xem xét lá thư để tìm dấu vân tay chẳng ?

- Ông nghĩ gì vậy đại tá ? Chẳng có dấu vân tay nào trên lá thư cả và dấu vân tay mà chúng ta thu được trên khẩu súng là của ông Redding. Có thể đã có dấu vân tay trên súng, trước khi ông ta đã làm cái việc điên rồ là cho súng vào trong túi, cho nên bây giờ không thể tìm ra chúng được nữa.

- Từ đầu thì vụ án có vẻ rất bất lợi đối với bà Prothéro, đại tá vẻ dăm chiêu nói. Các bằng chứng có vẻ chống lại bà ta nhiều hơn là Redding. Tuy rằng có lời khai của cô Marple rằng bà ta không mang súng, nhưng các cô gái già này hay nhầm lẫn lắm.

Tôi im lặng, nhưng tôi không đồng ý với Melchett. Cả tôi cũng cho rằng Anne không có súng, cô Marple không phải là loại gái già hay lầm lẫn. Cô ta có năng khiếu kỳ lạ là luôn luôn có lý.

- Cái mà tôi cảm thấy kỳ lạ là không ai nghe thấy tiếng súng cả. Melchett nói. Nếu anh ta đã bắn thì không thể chấp nhận được là không ai nghe thấy tiếng súng. Nghe tôi đi Landormy, hãy thẩm vấn cô hầu.

Viên thanh tra vội vã đi về phía cô hầu.

- Nếu tôi là anh, tôi nói, thì tôi sẽ không hỏi là có nghe thấy tiếng súng trong nhà không, vì cô ấy sẽ nói là không. Hãy nói với cô ta về tiếng súng ở trong rừng.

- Tôi biết phải làm gì với nhân chứng này - Landormy gắt lên rồi biến mất.

- Ông thấy đấy, Melchett nói. Cô Marple nói là đã nghe thấy một tiếng nổ nhưng muộn hơn. Xác định chính xác thời điểm đó là rất quan trọng. Mặt khác cũng có thể là tiếng súng đó

chẳng liên quan gì đến vụ án của chúng ta.

- Có thể, tôi nói.

Đại tá đi lại dọc ngang gian phòng.

- Clément, đột nhiên ông ta nói, tôi càng ngày càng cảm thấy rằng câu chuyện này đang trở nên rắc rối và khó khăn hơn chúng ta nghĩ. Mọi chuyện đều không rõ ràng: Có điều gì nằm dưới câu chuyện này. (ông ta hít hơi) Có việc gì đó mà chúng ta không biết. Chúng ta mới bắt đầu thôi. Cái đồng hồ quả lắc, lá thư, khẩu súng, đối với chúng ta, đều là những điều bí ẩn cả.

Tôi đồng ý vì tôi cũng nghĩ như vậy.

- Nhưng, ông ta lại tiếp tục, tôi sẽ đi đến tận cùng và sẽ biết phần kết của vụ án. Tôi chẳng cần nhờ Scotland Yard giúp. Landormy cũng rất giỏi. Đây là một dạng chồn tinh khôn đấy. Tài đánh hơi của anh ta sẽ phát hiện ra hướng đi đúng. Anh ta đã phá được nhiều vụ án quan trọng rồi, nhưng vụ này là loại cao thủ nhất. Ừ, tôi biết chứ. Có người sẽ nhờ cậy Scotland, nhưng không phải tôi. Chúng ta sẽ đi đến tận cùng ở đây, ở Devonshire.

- Tôi cũng mong và tin như thế, tôi nói.

Tôi định nói một cách nồng nhiệt hơn nhưng tôi rất ác cảm với viên thanh tra và viễn cảnh về thành công của anh ta không làm tôi vui.

Một Landormy chiến thắng sẽ còn đáng ghét hơn một Landormy thất bại.

- Ai ở trong ngôi nhà bên cạnh kia ?

- Ở cuối phố à ? Nhà bà Price Ridley đấy.

- Khi Landormy làm việc xong với cô hầu của ông thì chúng ta sẽ đi gặp bà ta. Có thể bà ta đã nghe thấy cái gì đó. Bà ta không điếc chứ ?

- Tôi cho rằng tai bà ta còn rất thính nữa, tôi đoán thế dựa vào số vụ tai tiếng mà bà ta đã đưa ra và nói rằng bà ta đã vô tình nghe thấy.

- Đây đúng là nhân chứng mà chúng ta cần. Ô ! Landormy đây rồi.

Viên thanh tra đang nóng. Có thể nói rằng ông ta vừa đánh nhau một trận dữ dội.

- Được rồi Clément, tôi đã tìm được người đáng nói là cô hầu của ông.

Marie là một cô gái rất độc đáo.

- Tuy vậy cô ta chẳng thích gì cảnh sát cả. Tôi đã làm tất cả để gọi lên lòng tôn trọng pháp luật của cô ấy, nhưng không làm gì được. Cô ấy đã chống lại tôi.

- Cô ấy không thiếu can đảm đâu, tôi nói và cảm thấy có thiện cảm với Marie.

- Có thể, nhưng tôi cũng đã dồn được cô ta. Cô ta có nghe thấy một tiếng nổ, một thôi. Có thể vào một lúc lâu sau khi đại tá Prothéro đến. Tôi đã không làm cho cô ta xác định chính xác giờ được, nhưng cô ta đã nhớ lại là tối hôm đó, cá đã được đưa đến muộn, và người bán cá đã nói với cô ta là lúc đó vào khoảng 6h30. Lúc đó cô ta vừa nghe thấy tiếng nổ xong. Tất nhiên, đây cũng chưa chính xác nhưng dù sao cũng là một chỉ số !

- Hừm ! Melchett nói.

- Tôi sẽ phải cho rằng bà Prothéro không dính dáng đến vụ này, Landormy kết luận với vẻ tiếc rẻ. Trước hết là bà ta không có đủ thời gian và sau đó thì phụ nữ không thích dạo chơi với vũ khí gây tiếng nổ. Họ ưa dùng thuốc độc hơn. Không, không phải là bà ta. Tức thật.

Anh ta thở dài.

Melchett thông báo là sẽ đi đến nhà bà Price Ridley. Viên thanh tra đồng tình.

- Các ông có cho phép tôi đi cùng không ? Tôi hỏi.

Tôi bắt đầu thấy thật sự quan tâm đến câu chuyện này.

Họ vui vẻ bằng lòng và chúng tôi cùng đi. Đến hàng rào chúng tôi nghe thấy tiếng gọi to. Đó là Denis vừa từ làng về và chạy đến gặp chúng tôi.

- Thế nào ! Nó kêu lên với viên thanh tra. Ông nói gì về vết chân tôi đã chỉ cho ông ở trong vườn ?

- Đây là vết chân của người làm vườn, Landormy thản nhiên trả lời.

- Nếu như ai đó đã lấy giày của người làm vườn thì sao ?

- Không, điều đó không có thật. Viên thanh tra nói xằng làm Denis chưng hửng.

Nhưng anh ta còn làm cho Denis mất can đảm hơn.

Anh ta chìa ra 2 que diêm đã bị đốt.

- Tôi đã tìm thấy chúng ở cổng nhà xứ..

- .. cảm ơn ! Landormy nói rồi cho diêm vào túi.

Thế là hết chuyện.

- Các ông không bắt ông Len đấy chứ ? Denis lại đùa.

- Bắt ư ? Tại sao ? Viên thanh tra hỏi.

- Trời ! Có hàng đồng suy luận chống lại ông ta. Hãy hỏi Marie mà xem. Trước ngày tội ác xảy ra, ông ta đã mong cho đại tá Prothéro biến mất khỏi thế giới này. Phải không bác Len ?

- Hừm...

Nhưng Landormy đã liếc về phía tôi đầy nghi ngờ và tôi cảm thấy một cơn rùng mình chạy khắp toàn thân. Denis thật là đáng ghét ! Nó phải biết rằng một cảnh sát không phải bao giờ cũng biết đùa.

- Đừng làm trò ngu ngốc, Denis. Tôi bực mình nói.

Thằng bé tội nghiệp trợn tròn mắt.

- Nhưng chỉ là đùa thôi mà, nó nói, bác Len đã chỉ nói rằng ai làm biến mất Prothéro thì sẽ phụng sự đắc lực cho đời.

- A ! Viên thanh tra nói. Tôi bắt đầu hiểu cô hầu định nói gì.

Cả những người hầu cũng ít khi có tính hài hước. Và tôi ngẫm oán Denis, nó nhắc lại chuyện đó làm gì cơ chứ ? Cùng với câu chuyện về chiếc đồng hồ quả lắc thì tôi sẽ vĩnh viễn bị nghi ngờ dưới con mắt của Landormy.

- Đến đây nào, Clément, Melchett nói.

- Các ông đi đâu ? Tôi có đi theo được không ? Denis hỏi. Tôi nói ngay.

- Không.

Chúng tôi để nó lại đấy. Nó buồn rầu nhìn theo chúng tôi. Chúng tôi đến ngay trước ngôi nhà sạch sẽ, sáng sủa của bà Price Ridley. Viên thanh tra gõ cửa rồi lại bấm chuông theo cách mà tôi nghĩ là đúng luật.

Cô hầu, một cô gái xinh xắn hiện ra trên ngưỡng cửa.

- Bà Price Ridley có nhà không ? Đại tá hỏi.

- Không, thưa ông.

Cô hầu ngừng một lát rồi nói:

- Bà ấy vừa đi đến sở cảnh sát.

Thật là bất ngờ. Khi chúng tôi quay lại, Melchett nắm lấy tay tôi và nói nhỏ.

- Miễn là bà ta không đến để tự thú là đã giết Prothéro, cả bà này nữa. Đã đủ điên đầu lắm rồi !

Chương XIII

Ở ĐẦU DÂY BÊN KIA

Tôi thật ngạc nhiên vì một ý định như vậy đã nảy ra trong đầu bà Price Ridley. Tuy vậy tôi cũng tự hỏi ai có thể đưa bà ta tới đồn cảnh sát. Liệu bà ta có đem đến cho cuộc điều tra một bằng chứng quyết định không ? Chúng ta sẽ biết ngay sau đây.

Khi đến nơi, chúng tôi thấy bà Price Ridley đang to tiếng với một nhân viên trông rất lúng túng. Người ta có thể đoán ra là bà ta đang rất bức tức khi thấy cái nơ trên mũ bà rung lên bần bật. Much Benham, thành phố bên cạnh, có truyền thống làm "mũ cho các bà già". Người ta đặt nó trên đỉnh búi tóc và giữ nó khỏi rơi bằng những cái nơ lớn và ruy băng. Griselda luôn dọa tôi là sẽ mua một trong những cái mũ đó.

Thấy chúng tôi, bà Price Ridley kìm hãm những lời tuôn ra như suối của bà lại.

- Bà Price Ridley đây chẳng ? Đại tá hỏi và bỏ mũ.

Tôi chen vào:

- Cho phép tôi giới thiệu với bà, đại tá Melchett cảnh sát trưởng của chúng ta.

Bà Price Ridley nhìn tôi khá nghiêm khắc và nở một nụ cười làm duyên với Melchett.

- Chúng tôi vừa đến nhà bà, ông này giải thích, người ta nói là bà đã xuống đây.

Bà Price Ridley bắt đầu nói một thôi một hồi:

- A ! Bà ta liền thoảng, tôi mừng là cuối cùng người ta cũng quan tâm một chút đến những sự việc này. Thật là xấu hổ ! Xấu hổ thật sự !

Đúng là, không ai nghi ngờ tội ác là một điều xấu hổ, thế nhưng cũng chẳng ai nghĩ rằng từ ngữ đó dùng để chỉ tội ác. Tôi nhận thấy Melchett cũng sửng sốt như vậy.

- Bà có thấy một tia sáng nào trong thảm kịch này không ? Ông ta hỏi.

- Cái đó là việc của các ông. Bà Price Ridley trả lời. Chúng tôi phải trả ngân ấy thuế má để làm gì ?

Ai biết rằng những câu hỏi như thế được đặt ra bao nhiêu lần trong một năm ?

- Tôi xin bảo đảm rằng chúng tôi làm việc hết sức mình. Melchett nói.

- Ông làm hết sức, nhưng người này, bà ta chỉ người nhân viên, thậm chí không thèm nghe người ta nói trước khi đích thân tôi nói với anh ta.

Bà Price Ridley rất tức giận. Chúng tôi nhìn viên cảnh sát dò hỏi.

- Bà này đã nghe một cú điện thoại, anh ta nói, và nếu như tôi hiểu đúng thì người ta đã nói với bà ấy những lời tục tĩu.

- Tôi nghĩ là đã bắt đầu hiểu, Melchett nói. Chúng ta đang hiểu lẫn nhau ! Bà đến đây để khiếu nại phải không ?

Melchett thật thông thái. Anh ta biết rằng khi đứng trước một bà sồn sồn đang giận dữ thì chỉ nên làm một việc là nghe bà ta nói. Và khi bà ta đã nói thoả thuê thì bà sẽ bằng lòng nghe bạn nói. Bà Price Ridley lao vào:

- Những việc như vậy chưa bao giờ xảy ra, bà ta kêu lên. Bị gọi ra điện thoại để nghe chửi ngay trong nhà mình ! Vâng, nghe chửi ! Tôi không bao giờ bị thế. Từ sau chiến tranh, thuần phong mỹ tục bị xuống cấp cả. Chả còn ai thận trọng trong lời nói nữa. Còn về quần áo thì họ còn dám mặc...

- Tôi cũng nghĩ đúng như thế, Melchett cắt lời, nhưng việc gì đã xảy ra vậy ?

Bà Price Ridley lấy hơi, chắc để nói nhiều hơn.

- Có người gọi điện cho tôi...

- Khi nào ?

- Chiều hôm qua hoặc đúng hơn là tối hôm qua để cho chính xác; lúc đó khoảng 6h30. Tôi ra điện thoại, không nghi ngờ gì cả. Và ngay lập tức tôi đã bị xúc phạm thô bạo. Người ta đe dọa tôi...

- Nhưng chính xác thì người ta đã nói thế nào ?

Bà Price Ridley đỏ mặt.

- Cái mà người ta đã nói với tôi thì tôi từ chối nhắc lại.

- Những lời tục tĩu, viên cảnh sát lắng bầm.

- Vậy là, thưa bà, họ đã nói những lời thô thiển với bà phải không ? Đại tá gắng hỏi.

- Còn phụ thuộc vào việc ông nghĩ thế nào là thô thiển.

- Bà đã hiểu người ta nói gì chứ ? Đến lượt tôi hỏi.

- Tất nhiên là tôi đã hiểu.

- Vậy thì, tôi nhận xét và mỉm cười, vậy thì chắc cũng không đến nỗi thô thiển quá.

Bà Price Ridley nhìn tôi vẻ giận dữ.

- Một người có giáo dục, tôi giải thích, thì không thể hiểu được những lời quá tục tĩu.

- Cũng không phải là loại đó. Từ đầu, tôi đã thú nhận, tôi đã để yên nghe. Tôi nghĩ chỉ là một câu chuyện bình thường. Sau đó, bỗng nhiên người đó bắt đầu chửi.

- Chửi à ?

- Vâng, chửi, rất tục ! Tôi sợ quá...

- Họ dọa à ?

- Vâng và tôi không quen nghe dọa dẫm chút nào.

- Họ dọa gì bà ? Đánh bà ?

- Không, nghĩa là...

- Có lẽ bà nên nói dễ hiểu hơn. Vậy thì, bà nói cho chúng tôi bà bị dọa thế nào ?

Bà Price Ridley không muốn trả lời rõ ràng.

- Tôi không nhớ rõ. Tôi đã rất bối rối. Nhưng, cuối cùng thì cái tên khốn nạn đó đã phá lên cười.

- Bà có nhận ra là giọng đàn ông hay đàn bà không ?

- Đó là một giọng giả vờ. Tôi khẳng định rằng giọng nói đó đã được ngụy trang. Lúc thì chói tai, lúc thì the thé. Một giọng rất kỳ lạ.

- Họ đã cợt nhả với bà, đại tá kết luận chân thành.

- Nhưng thật là ác. Tôi có thể nên cơn thần kinh ấy chứ !

- Thôi được. Chúng tôi sẽ để ý đến chuyện này. Ông thanh tra, tôi giao nhiệm vụ cho ông xác định nguồn gốc của cú điện thoại đó. Còn bà, thưa bà, một lần nữa: Bà thật không muốn cho chúng tôi biết người ta đã nói gì với bà à ?

Rõ ràng có một cuộc đấu tranh xảy ra trong cái ngực phồng phồng của bà Price Ridley. Sự giả vờ có thắng mong muốn báo thù không ? Sự báo thù đã thắng!

- Lời đó sẽ không lọt ra ngoài chứ ? Bà ta bắt đầu.

- Xin thề với bà như vậy.

- Tên đó đã nói... A ! Thật khó nhắc lại quá.

- Tất nhiên rồi ! Melchett động viên.

- Hẳn đã nói "Bà là một mục già hay đùa chuyện". Ông đã nghe rõ chưa, đại tá Melchett: một mục già hay đùa chuyện ! Rồi lại nói thêm: "Lần này bà đã đi quá xa, Scotland Yard đang theo dõi bà về tội vu khống".

- Tất nhiên là bà đã sợ, Melchett lại nói và vuốt ria mép để ngăn một nụ cười.

Nhưng bà Price Ridley tiếp tục kể lại giọng nói trong điện thoại:

"Nếu bà không cố giữ mồm giữ miệng thì bà sẽ gặp điều tồi tệ hơn". Tôi không thể thuật lại giọng dọa dẫm của những lời đó. Tôi chỉ còn đủ sức hỏi, gần như nói thầm, như thế này: 'Nhưng ông là ai ?'. Giọng đó trả lời "Người trả thù", tôi không thể kìm một tiếng kêu. Thật là khủng khiếp. Phải không ? Vậy mà ở đầu dây bên kia kẻ lạ mặt cười... Phải, tôi đã nghe thấy hẳn cười. Hết rồi đấy. Tôi đã hỏi bưu điện số máy nào vừa gọi đến nhà tôi nhưng tất nhiên là họ chẳng biết gì cả. Các ông biết rồi đấy, ở bưu điện thì toàn là chuyện bực mình.

- Đúng vậy, tôi nói thông cảm.

- Tôi thấy rất khó ở - bà Price Ridley tiếp tục, và tức giận nữa, đến nỗi khi nghe thấy tiếng súng trong rừng tôi đã giật thót mình. Chúng đã dồn tôi vào tình thế như vậy đấy.

- Bà đã nghe thấy một tiếng súng à ? Landormy chăm chú hỏi.

- Trong trạng thái thần kinh lúc đó, tôi có cảm giác như nghe thấy một tiếng đại bác nổ. Tôi hét lên và đổ vật xuống ghế sofa, hoàn toàn lả đi. Clara đã phải cho tôi uống một cốc rượu mạn.

- Thật xấu hổ, Melchett nói, xấu hổ. Nhưng tiếng súng mà bà nghe thấy rất to ấy, như là được bắn ở gần phải không ?

- Ông biết đấy, tôi đang bị chấn động như vậy.

- Đương nhiên rồi, và lúc đó là mấy giờ ?

Hãy nói cho chúng tôi biết để chúng tôi tìm ra dấu vết cú điện thoại.

- Gần 6h30.

- Bà không thể khẳng định à ?

- Cái đồng hồ nhỏ trên lò sưởi của tôi vừa điểm chuông và tôi đã nghĩ "Ơ kìa ! Cái đồng hồ này chắc hẳn chạy nhanh rồi" nó vẫn luôn chạy nhanh, tôi đã định so với đồng hồ đeo tay nhưng lại thấy nó chỉ 6h10, đưa lên tai thì tôi nhận thấy nó đã chết ! Tôi lại tự nhủ "Nếu đồng hồ quả lắc chạy nhanh thì tôi sẽ nghe thấy tiếng chuông báo 6h30 ngay thôi". Đúng lúc đó thì có điện thoại và tôi không còn nghĩ đến xem giờ.

Bà Price Ridley đã nói một lèo. Bà dừng lại để thở.

- Được rồi, Melchett nói, chúng tôi sẽ giải quyết việc này, bà cứ yên tâm.

- Cứ cho là người ta đã cợt nhả, tôi nói, và đừng tự làm khổ mình nữa.

Bà ta nhìn tôi nghiêm nghị. Chắc bà Price Ridley vẫn còn nhớ vụ đồng tiền một bảng.

- Thời gian gần đây trong làng xảy ra những chuyện thật là kỳ lạ. Bà ta lại nói với Melchett, những việc kỳ lạ vô cùng. Đại tá Prothéro đã muốn làm rõ tất cả cái đó. Và thế là ông ta đã gặp nạn, tội nghiệp ông ta ! Có lẽ lần sau là đến lượt tôi chẳng ?

Nói đến đây bà ta đi ra và lắc đầu buồn bã.

Melchett nói thầm với tôi:

- Chúng ta không gặp may !

Rồi mặt ông ta nghiêm lại và nhìn viên thanh tra dò hỏi:

Landormy trang nghiêm ngẩng đầu lên:

- Vậy là chúng ta gần như đã xác định được, anh ta nói, có tới ba nhân chứng đã nghe thấy

tiếng súng. Chỉ còn phải tìm xem ai đã bắn nó. Ông Redding đã làm chúng ta mất thời gian với lời tự thú của ông ta. Có nhiều chỉ số đến nỗi tôi đã không xem xét kỹ lưỡng và đã nghi là chính anh ta là thủ phạm. Tất cả lại bắt đầu từ đầu. Việc đầu tiên là tìm ra dấu vết của kẻ đã gọi điện thoại.

- Gọi cho bà Price Ridley ấy à ?

Viên thanh tra bĩu môi.

- Ô, không. Ghi nhận là việc đó cũng phải làm vì nếu không thì mục già sẽ lại đến làm phiền chúng ta. Không, tôi muốn nói đến lời thông báo thật khác thường mà ông linh mục đã nhận được.

- Đúng, Melchett nói, cái đó rất quan trọng.

- Sau đó chúng ta sẽ tìm hiểu xem từng người đã làm gì tối hôm đó, giữa 6 và 7 giờ. Từng người ở Old Hall và thậm chí từng người ở trong làng.

Tôi kêu lên:

- Ông cần phải bỏ ra nhiều công sức lắm đấy, ông thanh tra ạ !

- Tôi luôn yêu thích những nhiệm vụ khó khăn, Landormy trả lời nghiêm chỉnh.

Và nói thêm:

- Chúng ta sẽ bắt đầu bằng việc ghi lại lịch trình thời gian của ông, ông Clément.

- Rất vui lòng, tôi nói, tôi đã nhận điện thoại vào lúc 5h30.

- Đó là giọng đàn bà hay đàn ông ?

- Một giọng đàn bà. Ít ra tôi cũng có cảm giác đó là giọng đàn bà. Đương nhiên tôi đã nghĩ rằng chính bà Abbott đã nói.

- Ông không nhận ra là giống giọng bà Abbott à ?

- Không, tôi đã không nhận ra, thật vậy. Các anh thấy là tôi đã không có ý định tìm hiểu là ai đang nói.

- Và ông đi ngay à ?

- Vâng.

- Đi bộ ? Ông không có xe đạp à ?

- Không.

- Được rồi. Ông đã đi trong bao lâu ?

- Khoảng hai dặm đường, bất kể đi đường nào.

- Nhưng đường ngắn nhất là qua rừng Old Hall ?

- Đúng vậy, nó ngắn nhất. Nhưng không dễ đi nhất. Tôi đã đi và trở về theo con đường nhỏ, qua cánh đồng.

- Con đường mòn đi ra từ hàng rào phía trước nhà xứ ấy à ?

- Chính nó đấy.

- Còn bà Clément ?

- Vợ tôi lúc đó ở Londres. Cô ấy trở về vào chuyến tàu 6h50.

- Đủ rồi. Tôi đã gặp cô hầu của ông. Vậy là tôi đã làm xong ở nhà xứ. Tôi sẽ tiếp tục tới Old Hall. Tôi cũng muốn gặp bà Lestranger nữa. Bà ta đã đến gặp Prothéro trước ngày ông ta bị giết. Thật là lý thú. Còn có nhiều việc kỳ cục nữa trong vụ án này.

Tôi vui vẻ đồng tình.

Liếc mắt vào đồng hồ quả lắc, tôi thấy giờ ăn trưa đã đến. Tôi mời Melchett cùng chia xẻ bữa trưa thanh đạm của chúng tôi, nhưng ông ta xin lỗi vì phải đi đến quán Cá xanh. Quán Cá

xanh phục vụ bữa ăn ngon với món nướng và rau xanh. Tôi nghĩ thầm là Melchett đã khôn ngoan chọn đúng vì sau cuộc thẩm vấn của cảnh sát thì Marie chắc hẳn sẽ cáu kỉnh lắm !

Chương XIV

NHỮNG Ý KIẾN CỦA ÔNG BÁC SĨ

Khi tôi về đến nhà thì tôi gặp ngay cô Hartnell. Tôi đã phải chịu đựng trong hơn mười phút nghe những lời phàn nàn của cô ta về sự thiển cận và bạc bẽo của những kẻ tội nghiệp. Sự thật là những kẻ tội nghiệp đó không muốn cô Hartnell quan tâm đến họ. Tôi thấy có cảm tình ngay với họ. Địa vị của tôi buộc tôi phải dè chừng hơn. Tôi hết lòng an ủi con chiên của tôi rồi tạm biệt.

Chiếc xe con của Haydock theo kịp tôi ở chỗ rẽ sang con đường về nhà xứ.

- Tôi vừa tiễn bà Prothéro về nhà. Ông ta kêu to với tôi khi đi ngang qua. Khi tôi đến trước nhà ông ta thì ông đang đợi tôi ở hàng rào.

- Mời ông vào, một phút thôi.

Tôi chấp thuận.

- Đây rõ ràng là một vụ án kỳ lạ, ông ta nói và quăng mũ xuống ghế.

Ông ta mở cửa phòng mổ và ngồi lún sâu hơn trên cái ghế bằng da cũ kỹ. Ông ta trông có vẻ mệt mỏi và ưu tư.

Tôi kể cho ông ta nghe chúng tôi đã xác định thời gian khi tiếng súng nổ ra như thế nào, ông ta nghe lơ đãng.

- Như vậy thì Anne Prothéro cũng được gạt ra ngoài, ông ta nói, tôi mừng là không phải bà ta, cũng chẳng phải Lawrence. Tôi mến cả hai người.

Tôi tin ông ngay không mấy khó khăn. Tuy vậy, có lúc tôi muốn hỏi tại sao khi bọn họ được trả tự do thì ông ta lại có vẻ thất vọng như vậy. Sáng nay ông còn có vẻ như một người vừa vút đi được một nỗi lo lớn, vậy mà bây giờ trong ông hoàn toàn suy sụp và thất bại.

Tôi nhắc lại là tôi tin tưởng vào lòng thành thật của ông ta. Đúng, ông ta thân thiết với Anne và cả Lawrence.

- Vậy thì ai đã làm ông phải u sầu đến thế ?

Ông ta nặng nề đứng dậy:

- Tôi muốn nói với ông về Hawes, câu chuyện này đã làm anh ta rối trí hoàn toàn.

- Anh ta ốm lắm à ?

- Anh ta không hẳn là ốm. Ông có biết là anh ta bị chứng viêm não, một bệnh làm ngủ lịm đi như người ta nói ?

- Không, tôi nói, hơi bị bất ngờ. Tôi chẳng biết gì cả. Anh ta chưa hề nói với tôi. Anh ta bị khi nào ?

- Một năm nay rồi. Và anh ta đã bình phục, gần như hoàn toàn. Đó là một bệnh có ảnh hưởng đến tâm tính. Tính cách có thể thay đổi hoàn toàn sau đó.

Haydock im lặng vài phút rồi nói tiếp:

- Thật rùng rợn khi ngày nay người ta nghĩ về cái thời mà lũ phù thủy bị thiêu sống. Tôi tin rằng một ngày nào đó thì mọi người cũng run sợ khi nghĩ đến những nguyên nhân dẫn đến giá treo cổ của một số tội phạm thời chúng ta.

- Tôi thấy rằng ông không tán thành hình phạt tử hình.

- Không hẳn là thế (ông ta dừng lại). Ông có biết là tôi ưa thích sự mạng của tôi hơn là của ông không ? Ông ta nói nhấn từng từ chậm rãi.

- Tại sao vậy ?

- Bởi vì vai trò của ông bao gồm việc phân biệt giữa cái thiện và cái ác, và ông thấy đấy, tôi không luôn tin chắc về sự tồn tại của chúng. Tôi nghi ngờ rằng người ta thường lẫn lộn giữa những người bệnh hoạn và lũ tội phạm. Người ta không treo cổ một người vì anh ta bị ho lao.

- Tất nhiên rồi vì người đó không nguy hiểm đối với cộng đồng.

- Về mặt nào đấy thì có chứ vì anh ta làm lây bệnh cho đồng loại. Nhưng hãy xét trường hợp một kẻ tự xưng là hoàng đế Trung Hoa chẳng hạn. Các ông không coi anh ta là một tội phạm. Hãy nhớ là tôi cũng nghĩ như ông về chủ đề xã hội. Xã hội cần được bảo vệ, che chở. Nhưng tôi nói là người ta nhốt họ lại, ngăn cản họ không được phá hoại... và thậm chí làm họ biến mất, nếu cần... đúng tôi đã nói tới đó. Chỉ có điều đừng gọi đó là sự trừng phạt và nhất là để xấu hổ không rơi vào gia đình vô tội của họ.

Tôi nhìn Haydock rất ngạc nhiên:

- Đây là lần đầu tiên tôi nghe ông nói như vậy.

- Tôi không có thói quen là bộc bạch suy nghĩ của mình ở khắp nơi. Hôm nay tôi lại giở ngón sở trường của mình ra. Ông là người thông minh, Clément, và ông cũng biết như tôi là không phải mục sư nào cũng vậy. Tất nhiên rồi ! Các ông sẽ không chấp nhận là cái ác không tồn tại nhưng các ông có tâm hồn rộng lớn để nhận định rằng, ít nhất thì giả thiết này cũng được đặt ra.

- Bấy nhiêu thôi cũng đủ để người ta công kích rồi. Tôi nói.

- Chúa ơi, chúng ta chẳng phải là, nhiều hoặc ít, những tâm hồn chật hẹp vì thoả mãn và chúng ta có xu hướng phán xét tất cả, kể cả những việc chúng ta không biết. Tôi quay lại ý kiến của tôi: Tôi thành thật tin rằng tội ác này liên quan cả đến bác sĩ, cảnh sát và mục sư nữa. Ai biết tương lai là thế nào ?

- Ông đã tìm thấy một phương thuốc nào chẳng ?

- Tại sao không ? Đây là một ý nghĩ tuyệt vời, Clément.

- Ông có nghiên cứu những thống kê về tội phạm không ? Không à ? Ít người làm thế. Ấy mà tôi đã nghiên cứu đấy. Ông sẽ ngạc nhiên khi thấy số vụ giết người do bọn trẻ gây ra. Ông có nhớ thằng bé Neil người đã giết năm cô bé trước khi bị nghi ngờ không ? Cho đến khi đó nó đã là một thằng bé ngoan, dễ dạy bảo, rất thông minh. Và Lyli Rose, cô bé Galloise đã giết bác cô ta với cái cớ là ông bác đã cấm cô ăn bánh ga tô. Cô bé đã bổ một nhát rìu trong khi ông ta ngủ. Quay lại nhà, mười lăm ngày sau, cô ta giết chị cô vì một lỗi nhỏ. Bọn chúng điên đấy. Chẳng đứa nào trong hai đứa đó bị treo cổ cả. Người ta nhốt chúng lại, tôi không biết liệu chúng có bị trừng phạt vào một ngày nào đó không. Tôi thú thật rằng đối với cô bé thì không vì bây giờ cô ta chỉ thích xem cắt tiết các con lợn. Clément ông có biết ở độ tuổi nào người ta hay tự tử không ? Khoảng 15, 16 tuổi. Cũng chẳng có sự khác nhau lớn giữa giết chính mình và giết người khác. Và tất cả cái đó theo tôi là một vấn đề về bệnh lý nhiều hơn là đạo đức.

- Thật là khủng khiếp.

- Không, Clément, đấy là cái mới đấy, cần phải nhìn vào sự thật mới mẻ. Nhưng đôi khi, nó làm cho cuộc sống khó khăn hơn.

Ông ta vẫn ngồi, lông mày nhíu lại và có vẻ chán nản, rất chán nản.

- Haydock, đến lượt tôi nói, nếu ông nghi ngờ... nếu ông giết một người đã gây tội ác, thì ông sẽ làm gì ? Ông sẽ tố cáo hay ngược lại sẽ che chở cho người đó ?

Rõ ràng là ông ta không ngờ đến câu hỏi thẳng thắn ấy. Ông ta cúi kính nhìn tôi.

- Cái gì làm ông nói như vậy, Clément ? Ông nghĩ gì trong đầu ? Trả lời đi !

- Chả có gì cả. Nhưng vì chúng ta nghĩ nhiều đến tội ác, vào lúc này, nên tôi tự hỏi liệu ông sẽ làm gì trong trường hợp ông tình cờ biết được sự thật. Chấm hết.

Cơn giận của Haydock dịu xuống. Ông ta nhìn trân trân về phía trước như một người chăm chú giải mã một bí ẩn chỉ có trong tưởng tượng của anh ta.

- Nếu tôi nghi ngờ... nếu tôi biết... thì tôi sẽ làm nghĩa vụ của tôi, Clément. Ít nhất là tôi hy vọng như vậy.

- Còn phải xem ông quan niệm thế nào là nghĩa vụ. Ông ta nhìn tôi một lúc lâu vẻ khó hiểu.

- Cái đó là một câu hỏi mà mỗi người tự đặt ra suốt đời. Và mỗi người tự trả lời.

- Ông không biết à ?

- Không, tôi không biết.

Tôi cảm thấy tốt nhất là chuyển đề tài câu chuyện.

- Đẳng nào thì thằng cháu của tôi cũng rất vui thích vì vụ án này - tôi nói - nó suốt ngày tìm dấu chân và tàn thuốc lá !

Haydock mỉm cười:

- Nó bao nhiêu tuổi ?

- Nó vừa tròn 16 tuổi. Người ta không thể nghiêm túc vào tuổi đó ! Người ta tưởng mình là Sherlock Homme hoặc là Arsene Lupin.

Haydock trầm ngâm nói:

- Đó là một thằng bé xinh trai. Ông định làm gì với nó ?

- Khả năng của tôi không thể cho nó vào trường đại học. Nó muốn vào một tàu buôn. Nó đã bị rớt không vào được Hải quân.

- Thế cũng tốt, đấy là một cuộc đời gian khổ. Nhưng có thể có điều tệ hại hơn, phải tệ hại hơn !

- Ô ! Tôi phải đi thôi, tôi kêu lên - tôi đã muộn giờ ăn trưa hơn nửa tiếng rồi.

Gia đình tôi vừa ngồi vào quanh bàn khi tôi về đến nơi. Mọi người đã kêu ca và tôi phải thuật lại chi tiết công việc của tôi vào sáng nay.

Denis vô cùng chú ý đến câu chuyện về cú điện thoại của bà Price Ridley. Nó phì cười khi tôi kể chi tiết về cú sốc mà hệ thần kinh của bà ta đã phải chịu đựng và sự cần thiết phải viện đến sự trợ giúp của rượu mạnh để bà ta hồi tỉnh lại.

- Thật đáng đời cho mụ già lắm điều ! Nó kêu lên. Đó là cái lưỡi độc địa nhất ở đây. Tôi tiếc rằng đã không nghĩ ra việc gọi điện cho mụ ta. Tôi cũng thích làm cho mụ ta sợ. Bác Len ơi, giá mà chúng ta bồi thêm một lần thứ hai nữa.

Tôi yêu cầu nó ngay tức khắc không được làm gì cả. Không gì nguy hiểm hơn là những cố gắng có chủ ý của bọn trẻ ngày nay để giúp chúng ta và để chứng minh nhiệt tình của chúng.

Nhưng Denis đã lấy lại vẻ thực tế quen thuộc:

- Tôi đã ở gần trọn buổi sáng với Lettice, nó nói, Griselda, cô có biết là cô ấy thực sự lo buồn không. Cô ấy đã không muốn người khác thấy điều đó nhưng không được.

- Nếu ngược lại thì sẽ rất bất ngờ, Griselda nói và ngẩng đầu lên.

Griselda không thích gì Lettice Prothéro.

- Tôi thấy cô không công bằng lắm với Lettice.

- Thật à ? Griselda nói.

- Không thiếu gì người không để tang đâu.

Griselda im lặng và tôi cũng vậy. Denis tiếp tục:

- Cô ấy không tâm sự với tất cả mọi người nhưng cô ấy tâm sự với tôi. Cô ấy rất đau buồn và nghĩ rằng phải hành động.

- Cô ấy sẽ thấy, tôi nói, rằng Landormy cũng nghĩ như thế. Ông ta sẽ đến Old Hall chiều nay và sẽ mạnh tay với họ. Ông ta muốn tìm ra sự thật bằng mọi cách.

- Nhưng anh gọi cái gì là sự thật, hả Len ? Đột nhiên vợ tôi hỏi.

- Rất khó nói, em ạ, vì anh thì chẳng có ý kiến gì về điểm này.

- Anh đã nói là viên thanh tra sẽ tìm hiểu nguồn gốc của cú điện thoại gọi cho anh đến nhà Abbott phải không ?

- Đúng vậy.

- Họ không làm được đâu. Quá khó khăn !

- Không phải đâu. Bưu điện đã ghi âm lại một số cuộc điện thoại.

- Thế à !

Vợ tôi lại chìm trong suy nghĩ.

- Bác Len ơi, Denis nói, sao bác lại giận cháu sáng nay ? Khi cháu nhắc lại là bác đã mong Prothéro chết, cháu chỉ nói đùa thôi mà..

- Đúng, tôi nói, nhưng không đúng lúc. Và Landormy chẳng có khiếu hài hước đâu. Anh ta đã tưởng những lời ngốc nghếch của cháu là thật, anh ta sẽ dò hỏi Marie và sẽ xin được lệnh bắt ta. Các cháu sẽ thấy.

- Anh ta thấy rõ là cháu đùa.

- Không, anh ta không có khả năng thấy rằng người ta đùa. Anh ta đã leo lên địa vị bây giờ bằng cách làm việc miệt mài và hăng hái. Anh ta đã không có thời gian để học môn tâm lý.

- Bác Len, bác có quý ông ta không ?

- Không, ta không thích ông ta. Ta đã ghét hẳn từ khi ta thấy hẳn. Nhưng ta không nghi ngờ gì là anh ta sinh ra để lập nhiều thành tích trong sự nghiệp của mình.

- Bác tin rằng cuối cùng ông ta sẽ tìm ra kẻ giết ông đại tá chứ ?

- Nếu anh ta không thành công thì cứ thử sức cũng không hại gì.

Marie đi vào.

- Ông Hawes muốn gặp ông. Tôi đã mời ông ta vào phòng khách. Và đây là lá thư cho ông. Người ta đang đợi trả lời, trả lời miện cũng được.

Tôi xé phong bì và đọc:

"Ông Clément quý mến,

Tôi rất biết ơn nếu ông đến thăm tôi, chiều nay, càng sớm càng tốt. Tôi đang bối rối khủng khiếp và muốn được xin ý kiến ông.

Chân thành cảm ơn.

Estelle Lestrage."

- Hãy nói là tôi sẽ đến sau nửa giờ.

Tôi đứng dậy và đi sang phòng khách.

Chương XV

LANDORMY KHÔNG ĐẠT ĐƯỢC KẾT QUẢ GÌ

Tôi thấy Hawes trong một trạng thái rất đáng buồn. Tay anh ta run lẩy bẩy và bộ mặt thì quắt lại căng thẳng. Rõ ràng là anh ta nên nằm lại trên giường và tôi cũng đã nhắc nhở anh ta. Anh ta vẫn ngoan cố nói rằng anh ta vẫn khỏe.

- Tôi đảm bảo rằng tôi chưa bao giờ khỏe hơn bây giờ.

Đấy là một cách nói hoàn toàn trái ngược với thực tế đến nỗi tôi cũng không biết nên nói thế nào.

Tôi cũng phần nào khâm phục những người không để bệnh tật đánh ngã, nhưng Hawes, theo tôi, đã đi quá giới hạn.

- Tôi đến để nói với ông rằng tôi đã buồn phiền đến thế nào khi một việc như vậy đã xảy ra ở nhà xứ.

- Đúng thật không dễ chịu chút nào.

- Thật khủng khiếp, hoàn toàn khủng khiếp. Vậy là họ đã không bắt ông Redding nữa ?

- Không, đấy là nhầm lẫn. Lời khai của anh ta thật phi lý, vô nghĩa.

- Và cảnh sát, bây giờ tin vào sự vô tội của anh ta.

- Đúng vậy.

- Tôi có thể hỏi vì lý do gì ? Có phải là, tôi muốn nói, họ nghi ngờ ai khác chẳng ?

Tôi không thể tin được là Hawes lại quan tâm đến thế đến bởi cảnh của tội ác. Có phải vì thế mà anh ta đến nhà xứ, nhưng anh ta có vẻ hấu hấu muốn biết như một phóng viên.

- Tôi không được ông thanh tra tiết lộ bí mật nhưng theo tôi biết thì không, ông ta không nghi ai đặc biệt cả. Ông ta chỉ tiến hành điều tra thôi.

- Vâng, vâng... tất nhiên. Nhưng ai có thể bị kết tội là đã gây một tội ác như vậy ?

Tôi lắc đầu.

- Tôi cũng biết rằng Prothéro không được lòng người lắm, nhưng một tội ác.. để gây một tội ác... cần phải có một động cơ rất mạnh mẽ !

- Tôi cũng nghĩ như vậy. Tôi nói.

- Ai có thể có một động cơ như vậy nhỉ ? Cảnh sát không có ý kiến gì ư ?

- Tôi không biết.

- Chắc chắn ông ta có kẻ thù, ông ạ. Càng nghĩ tôi càng thấy rằng ông ta có kẻ thù. Ở toà án, ông ta đã cư xử rất nghiêm khắc.

- Đúng vậy.

- Nhưng ông không nhớ à ? Sáng hôm qua ông ta còn nói với ông là đã bị Archer dọa.

- Thực tình, bây giờ tôi không nhớ. À, tôi nhớ ra rồi. Anh cũng đã đứng rất gần chúng tôi vào lúc đó.

- Vâng, tôi đã nghe thấy ông ta nói, người ta không thể làm khác được với đại tá Prothéro, giọng ông ta rất to. Tôi cũng thậm chí bị bất ngờ vì những lời ông nói rằng khi thời khắc của ông ta đến, đến lượt ông ta cũng sẽ bị công lý trừng phạt thay vì khoan dung.

- Tôi đã nói thế à ? Tôi hỏi và nhú mày. Tôi lại nhớ là khác cơ.

- Ông đã nói một cách rất xúc động và điều đó đã làm tôi bất ngờ. Công lý là một điều khủng khiếp.

Và khi tôi nghĩ rằng con người tội nghiệp đó đã bị giết sau đó không lâu... thì cứ như là ông đã linh cảm được.

- Chẳng có chuyện đó. - Tôi không nói.

Tôi không thích những xu hướng thần bí của Hawes. Ở anh ta có khả năng thiên cảm.

- Ông đã nói với cảnh sát về lời dọa dẫm của Archer chưa ?

- Tôi chẳng biết gì về ông ta.

- Tôi muốn nói là ông có nhắc lại lời ông Prothéro đã nói với ông rằng Archer đã dọa ông ta không.

- Không, tôi nói chậm rãi, tôi không nói.

- Nhưng ông sẽ nói chứ ?

Tôi im lặng. Tôi không muốn buộc tội một người đã từng phạm pháp. Tuy vậy tôi cũng không bênh vực Archer ! Đây là một thợ săn trộm đã thành cố tật, đó là một trong những kẻ vui vẻ nhưng vô dụng mà ta thấy ở tất cả mọi nơi.

Mặc dù anh ta đã nói trong cơn tức giận khi bị kết án, tôi không có lý do gì để nghĩ rằng anh ta sẽ làm như vậy khi ra tù.

- Anh đã nghe thấy cả câu chuyện, cuối cùng tôi nói, nếu anh nghĩ rằng anh có nghĩa vụ đi nói với cảnh sát thì đi đi.

- Sự làm chứng của ông sẽ nặng cân hơn thừa ông.

- Có thể, nhưng thật thà mà nói thì tôi sẽ chẳng làm gì cả. Tôi quá sợ làm cho một người vô tội phải mất đầu.

- Tuy vậy, nếu chính hắn đã giết đại tá Prothéro ?

-Ồ ! Nếu gì ? Chẳng có bằng chứng nào là anh ta cả.

- Lời đe dọa của anh ta...

- Thật ra mà nói thì anh ta không dọa, mà ngược lại chính là Prothéro đã dọa Archer là sẽ trừng phạt sự trả thù của anh ta lần sau khi ông ấy lại tóm được anh ta.

- Tôi không hiểu thái độ của ông.

- Thật à ? Tôi chán nản nói. Vì rằng anh còn trẻ, anh hãy hái phụng sự sự nghiệp của công lý. Khi anh ở tuổi tôi thì anh sẽ thấy luôn luôn phải để cho mọi người cái quyền được nghi ngờ.

- Không phải... Tôi muốn nói...

Anh ta ngừng lời và tôi nhìn anh ta ngạc nhiên.

- Tôi muốn nói... ông, cá nhân ông, ông có nghi ngờ ai là hung thủ không ?

- Chúa ơi, không !

Hawes gắng hỏi:

- Và nguyên nhân ?

- Tôi cũng không biết gì hơn. Còn anh ?

- Tôi cũng vậy. Tôi chỉ tự hỏi liệu đại tá Prothéro có thể lộ gì với ông không ? Hay nói với ông về việc gì đó ?

- Có thể lộ không à ? Nếu có thì cả làng đã nghe thấy vào sáng hôm qua rồi. - Tôi nói khô khốc.

- Vâng... vâng... đúng thế... và ông không cho là Archer...

- Cảnh sát sẽ biết ngay những gì liên quan đến Archer. Nếu như chính tôi nghe thấy anh ta đe dọa đại tá Prothéro thì lại là chuyện khác. Nhưng anh nên tin rằng nếu thật sự anh ta đã làm

điều đó thì cả làng sẽ thấy, sẽ biết và tin đó sẽ đến tai cảnh sát rất nhanh. Nhưng thôi đó là việc của anh, anh muốn làm gì thì làm.

Cũng kỳ lạ như vẻ ngoài của anh ta, Hawes lại có vẻ không muốn hành động.

Rõ là anh ta đang căng thẳng và thái độ anh ta khá là kỳ cục. Anh ta làm tôi nhớ lại lời bác sĩ Haydock về tình trạng sức khỏe của anh ta. Vậy là không nghi ngờ nữa, anh ta phải đi tìm lời giải thích.

Anh ta ra về, nuối tiếc như còn có điều muốn nói nhưng không biết diễn đạt thế nào.

Trước khi về, tôi giao cho anh ta nhiệm vụ chú ý đến Hội các bà mẹ và cuộc họp của những người đến thăm quan địa phương vì tôi có việc khác phải làm vào buổi chiều.

Cố đuổi hình ảnh Hawes và câu chuyện của anh ta khỏi đầu, tôi đến nhà bà Lestrangle.

Trên bàn của phòng xếp tôi thấy những tờ báo còn chưa được mở ra.

Khi vào nhà tôi nhớ lại rằng bà Lestrangle đã gặp đại tá Prothéro vào buổi tối trước ngày ông ta bị giết ! Có khả năng là, do đó, bà Lestrangle đã biết việc gì đấy có thể soi sáng điều bí ẩn này. Tôi được đưa ngay vào phòng khách và bà Lestrangle đứng dậy để đón tôi. Một lần nữa tôi lại ngạc nhiên về không gian tuyệt vời mà người phụ nữ này đã tạo ra quanh bà ta. Bà ta vận một cái váy đen mờ làm nổi bật lên làn da trắng như trứng gà bóc. Trên gương mặt điềm tĩnh kỳ lạ, cặp mắt lấp lánh ánh lên một cuộc sống sôi nổi và dường như cả một chút lo lắng.

- Ông thật tốt vì đã đến, thưa ông Clément, bà ta nói và chìa tay cho tôi. Tôi đã định nói với ông hôm trước. Nhưng sau đã đổi ý. Tôi đã sai lầm.

- Như tôi vừa nói lúc nãy, tôi rất vui lòng được phục vụ bà.

- Vâng, ông đã nói và lại nói rất thuyết phục. Chỉ có ít người thật sự muốn làm điều đó, ông Clément ạ.

- Tôi khó lòng tin như thế, bà Lestrangle.

- Vậy mà đó là sự thật. Phần lớn mọi người, phần lớn đàn ông chỉ nghĩ đến bản thân họ.

Có một vẻ cay đắng lớn trong giọng nói của bà ta. Tôi không trả lời và bà tiếp tục:

- Xin mời ông ngồi.

Tôi nghe theo. Bà ta ngồi đối diện tôi. Sau một thoáng đắn đo, bà bắt đầu nói chậm rãi, ngập ngừng, như bà cân nhắc từng từ trước khi thốt ra.

- Tôi đang ở trong một tình huống rất tế nhị, thưa ông Clément và tôi muốn xin ý kiến ông về việc tôi phải làm từ nay về sau. Quá khứ là quá khứ, không thể làm lại được. Ông hiểu không ?

Trước khi tôi kịp trả lời thì cô hầu đã cho tôi vào, mở cửa và kêu lên sợ hãi:

- Ô, thưa bà, có ông thanh tra nói là muốn gặp bà !

Nét mặt bà Lestrangle không thay đổi, bà chỉ nhắm mắt lại từ từ và lại mở ra. Bà nuốt nước bọt một, hai lần rồi nói bằng giọng rõ ràng và bình thản.

- Cho ông ta vào, Hilda.

Tôi định đứng dậy nhưng bà ra hiệu cho tôi ngồi lại bằng một động tác vương giả của bàn tay.

- Nếu không phiền xin ông ngồi lại.

Tôi lại ngồi.

- Tất nhiên rồi, nếu bà muốn, tôi nói khẽ khi Landormy bước nhanh vào.

- Chào bà, anh ta bắt đầu.

- Chào ông thanh tra.

Lúc đó anh ta nhìn thấy tôi và mặt anh ta cau lại. Không nghi ngờ gì nữa, Landormy không thích tôi.

- Tôi hy vọng rằng ông sẽ không phiền nếu ông mục sư ngồi lại ?

Landormy không thể nói ngược lại.

- Không, anh cầu nhàu trả lời, nếu ông ta thích thế. Bà Lestrangle không quan tâm đến lời bóng gió đó.

- Tôi có thể làm gì cho ngài, ngài thanh tra ? Bà hỏi.

- Vậy thì... Điều này liên quan đến vụ giết đại tá Prothéro. Tôi được giao nhiệm vụ điều tra.

Bà Lestrangle gật đầu.

- Và, theo thủ tục, tôi kiểm tra lịch trình thời gian của mỗi người, tối hôm qua, giữa 6 và 7 giờ. Chỉ là thủ tục thôi, bà hiểu chứ.

Bà Lestrangle không hề lúng túng.

- Ông muốn biết tôi đã ở đâu tối qua, giữa 6 và 7 giờ à ?

- Vâng, thưa bà.

- Xem nào, bà nghĩ một lát. Tôi ở đây, ở nhà.

- A ! (Tôi thấy mắt viên thanh tra lóe lên). Cô hầu của bà, vì bà chỉ có một cô hầu, phải không ? có thể xác nhận lời khai của bà không ?

- Không, vì lúc đó là ngày nghỉ của Hilda.

- À ra thế !

- Đáng tiếc là ông phải tin lời tôi thôi, bà Lestrangle nói nghiêm nghị.

- Bà nói rằng bà ở nhà suốt buổi chiều à ?

- Ông đã hỏi tôi trong khoảng từ 6 đến 7 giờ, thưa ông thanh tra. Còn tôi đã đi dạo vào đầu buổi chiều và quay về trước 5 giờ một chút.

- Được. Nhưng nếu như có một bà - cô Hartnell ấy đã nói rằng bà ta đã đến đây vào lúc 6 giờ, đã bấm chuông và không thấy ai trả lời, đã quay đi, thì bà chắc rằng bà ta đã nhầm.

- Không đâu, bà Lestrangle lắc đầu.

- A !

- Khi cô hầu của tôi ở đây thì cô ấy có thể trả lời là tôi đi vắng. Còn nếu tôi ở nhà một mình và không muốn tiếp khách... vậy thì cứ việc để cho họ bấm chuông...

Viên thanh tra tỏ ra chững chạc.

- Các bà già làm tôi chán ngắt, bà Lestrangle vẫn nói, nhất là cô Hartnell. Cô ấy đã bấm đến nửa tá hồi chuông trước khi bỏ đi.

Viên thanh tra kéo ghế lại gần.

- Bây giờ, tôi biết rằng bà đã đến gặp đại tá Prothéro ở Old Hall vào buổi tối trước ngày ông ta chết.

Bà Lestrangle bình tĩnh trả lời.

- Đúng vậy.

- Bà có thể nói cho tôi biết lý do của buổi gặp gỡ này không ?

- Đây là một chuyện hoàn toàn riêng tư.

- Tôi rất tiếc nhưng tôi buộc phải hỏi bà việc riêng đó là gì ?

- Tôi sẽ không trả lời. Tất cả những gì tôi có thể khẳng định là trong cuộc gặp gỡ đó những gì chúng tôi nói không liên quan gì đến tội ác.

- Có thể bà đã không đánh giá đúng.
- Dù sao, thì lần này nữa, ông cũng phải tin lời tôi.
- Thật ra, tôi cần phải tin lời bà khá nhiều việc rồi.
- Tôi cũng thấy thế. Bà ta bình thản đáp và vẫn bình thản mỉm cười.

Viên thanh tra đỏ mặt lên.

- Đây là một việc nghiêm trọng, bà Lestrangle. Tôi muốn biết sự thật... (anh ta dấn mạnh lên bàn) và tôi sẽ biết.

Bà Lestrangle im lặng.

- Bà không thấy rằng bà đã tự đặt mình vào một tình thế bất lợi à ?

Bà Lestrangle vẫn im lặng.

- Chúng tôi đòi hỏi bà khai theo chỉ dẫn.

- Được thôi ! Tôi sẽ khai.

Bà ta nhấn mạnh những từ cuối rất rời rạc. Viên thanh tra thay đổi chiến thuật.

- Bà đã quen biết đại tá Prothéro à ?

- Vâng, tôi quen ông ấy.

- Bà biết rõ ông ấy chứ ?

Bà ta do dự một lát trước khi trả lời.

- Tôi đã không gặp ông ấy từ nhiều năm nay.

- Bà có quen bà Prothéro không ?

- Không.

- Xin lỗi bà nhưng lúc đó không phải là thời gian thích hợp để đến thăm.

- Tôi không nghĩ thế.

- Bà định nói gì ?

Bà ta trả lời rõ ràng, dứt khoát:

- Tôi muốn gặp đại tá Prothéro một mình. Tôi không muốn gặp bà hoặc cô Prothéro. Vì thế tôi phải hành động như vậy.

- Tại sao bà lại không muốn gặp bà hoặc cô Prothéro ?

- Đây là việc của tôi.

- Vậy là bà từ chối giải thích thêm ?

- Tất nhiên.

Viên thanh tra đứng lên.

- Bà tự đặt mình vào vị trí bất lợi, thưa bà, nếu bà không thận trọng.

Bà ta bật cười. Tôi đã không thể báo trước cho Landormy biết rằng bà Lestrangle là loại phụ nữ không dễ gì bị bắt nạt.

- Dù sao, anh ta vẫn nói, cố vót vát thể diện, bà đừng có nói là tôi đã không báo trước cho bà. Tạm biệt bà và hãy thận trọng: chúng tôi sẽ tìm ra sự thật.

Anh ta bỏ đi. Bà Lestrangle đứng dậy và chìa tay cho tôi:

- Tôi nên để ông về nhà thì hơn, ông thấy đấy, bây giờ, tôi chẳng cần lời khuyên nữa. Tôi đã tự quyết định.

Bà ta nhắc lại giọng tuyệt vọng.

- Vâng, tôi đã quyết định.

Chương XV

HAI THÁM TỬ KHÔNG CHUYÊN VÀ MỘT KẺ THỨ BA

Trên ngưỡng cửa tôi chạm phải Haydock. Ông ta đưa mắt theo Landormy vừa đi qua hàng rào, hỏi:

- Anh ta đã thẩm vấn à ?
- Vâng, tôi nói.
- Anh ấy đã lịch sự chứ, tôi hy vọng thế ?

Lịch sự là một nghệ thuật mà viên thanh tra không học nhiều. Tôi cho rằng ít nhất anh ta cũng chấp nhận được, theo quan điểm của anh ta và mặt khác tôi cũng không muốn phản đối Haydock về chủ đề này. Thế cũng đủ ưu phiền rồi. Tôi nói rằng Landormy đã rất tuyệt !

Haydock ngẩng đầu lên và đi vào trong nhà. Khi đi xuống phố của làng, tôi lại gặp lại ngay viên thanh tra. Anh ta chậm rãi bước, rõ ràng là cố tình. Mặc dù anh ta không ưa tôi, nhưng anh ta không phải là loại người để bụng và nhất là khi anh ta cần có một lời chỉ dẫn có ích:

- Ông biết gì về bà ấy ? Anh ta hỏi tôi sỗ sàng.

Tôi trả lời là không biết gì hết.

- Bà ta có bao giờ bóng gió đến lý do tại sao đến sống ở đây không ?

- Không.

- Nhưng ông thỉnh thoảng vẫn gặp bà ấy ?

- Thăm các con chiên là một trong những nghĩa vụ của tôi.

Tôi không muốn anh ta biết là bà ta đã cho gọi tôi.

- Vâng, tất nhiên.

Anh ta im lặng một hai phút rồi tính hay nói đã mạnh hơn:

- Tất cả cái đó làm tôi thấy ám muội.

- Anh thấy thế à ?

- Nếu ông muốn biết ý kiến tôi, thì đây, tôi sẽ không ngạc nhiên nếu đây là một vụ tổng tiền.

Một giả thiết như vậy có vẻ phi lý nếu ta nghĩ đến thanh danh của đại tá Prothéro, thế nhưng không nên nói trước điều gì. Cuối cùng thì ông ta cũng không phải là người đầu tiên có hai cuộc sống cùng một lúc. Mặt khác, chẳng phải cô Marple đã đưa ra những nhận xét đúng như vậy sao ?

- Anh thấy điều đó là có thể à ?

- Tôi không biết có phải như vậy không, ông Clément, nhưng cái đó rất phù hợp với những điều chúng ta biết. - Tại sao một phụ nữ sang trọng như vậy lại đến nhốt mình trong cái hang nhỏ bé của chúng ta ? Tại sao bà ta lại đến nhà Đại tá vào cái giờ không thích hợp như vậy ? Tại sao bà ta lại phải tránh mặt bà và cô Prothéro ? Đúng, tất cả những cái đó cần phải nắm vững. Rõ ràng là rất khó thú nhận. Và tội tổng tiền thì bị trừng phạt rất nặng. Nhưng cuối cùng chúng ta cũng phải làm cho bà ta nói ra sự thật. Cái này có thể có tầm quan trọng lớn cho đoạn tiếp theo của vụ điều tra. Nếu như đại tá Prothéro có một bí mật trong đời, một việc đáng xấu hổ... ông có thể hiểu được điều đó mở ra cho chúng ta hướng mới như thế nào không ?

Thật ra, Landormy lý luận khá là logic.

- Tôi đã thử hỏi người hầu, anh ta có thể nghe lỏm vài lời của câu chuyện giữa đại tá và bà

Lestranger. Ông biết bọn người hầu... nhưng anh ta đã thề độc là không nghe thấy gì. Ông có biết rằng anh ta đã bị đui việc về cái chuyện thăm quái quỷ đó. Phải, đại tá đã mắng anh ta, ông ta rất giận dữ vì anh ta đã để cho bà ấy vào nhà. Còn anh ta trả lời là anh ta xin thôi việc, vị trí này không làm anh ta thích và anh ta đã định bỏ việc từ lâu.

- Thật ư ?

- Vậy là thêm một người nữa ghét ông đại tá !

- Ông cũng nghi ngờ người ấy à ? Tên anh ta là gì nhỉ ?

- Anh ta tên là Rives. Tôi không nói là tôi nghi ngờ anh ta, mà là không thể lường trước được. Và tôi cũng không thích luận điệu ngọt xớt của anh ta.

Về phần tôi, tôi hỏi liệu Rives nghĩ gì về điệu bộ của viên thanh tra !

- Bây giờ đến lượt tên tài xế, anh ta nói tiếp.

- Vậy thì, tôi nói, ông có dành cho tôi một chỗ nhỏ trên xe của ông không. Tôi cần nói vài lời với bà Prothéro.

- Về việc gì ?

- Về tang lễ ?

- Ra thế ! (Landormy có vẻ thất vọng). Cuộc điều tra sẽ tiếp tục vào ngày mai, thứ bảy.

- Vâng. Đám tang chắc chắn sẽ tổ chức vào thứ ba.

Viên thanh tra có vẻ bối rối vì sự thô thiển của anh ta. Anh ta chìa cho tôi một cành ô liu và mời tôi tham dự cuộc thẩm vấn anh tài xế.

Manning là một chàng trai dễ thương độ 25, 26 tuổi. Sự có mặt của Landormy làm anh ta hơi e dè và kính trọng.

- Hãy nói cho tôi, anh bạn... ông này bắt đầu, tôi cần có một chỉ dẫn nhỏ.

- Vâng, thưa ông... dĩ nhiên, ông... kẻ bất hạnh lắp bắp.

Nếu anh ta có gây tội ác thì cũng chỉ lúng túng đến thế !

- Anh đã lái xe đưa ông chủ vào làng, phải không ?

- Vâng, thưa ông.

- Vào mấy giờ ?

- Vào năm rưỡi.

- Bà Prothéro cũng cũng đi phải không ?

- Vâng, thưa ông.

- Anh đi thẳng tới làng chứ ?

- Vâng, thưa ông.

- Anh đã không dừng lại giữa đường chứ ?

- Không, thưa ông.

- Sau khi đến nơi các vị đã làm gì ?

- Ông đại tá xuống xe, ông ấy nói với tôi là không cần đến xe ô tô nữa và ông sẽ đi bộ khi quay về. Bà chủ đã mua vài thứ. Bà ấy đã để các gói hàng vào ô tô. Tôi quay về nhà một mình.

- Thế anh để bà Prothéro ở lại làng à ?

- Vâng, thưa ông.

- Lúc đó mấy giờ.

- 6h15, thưa ông, đúng 6h15.

- Anh đã để bà ta lại ở chỗ nào ?

- Trước mặt nhà thờ, thưa ông.

- Ông đại tá có nói với anh là đi đâu không ?
 - Ông ta làm cho mọi người hiểu là đến bác sĩ thú y vì một con ngựa bị ốm.
 - Thôi được rồi. Anh về thẳng nhà chứ ?
 - Vâng, thưa ông.
 - Hừm ! Landormy cầu nhàu. Tôi nghĩ là hết rồi... kìa, cô Prothero.
- Lettice đi về phía chúng tôi, cô đi rất chậm rãi.
- Ra khỏi xe đi Manning, cô nói. Khởi động xe cho tôi với.
 - Vâng, thưa cô.

Anh ta lại gần xe và mở capot lên.

- Một giây thôi, thưa cô, viên thanh tra nói. Tôi phải rà soát lại lịch trình thời gian của tất cả mọi người chiều hôm qua. Cô đừng phật ý nhé.

Lettice nhìn thẳng vào mặt anh ta:

- Tôi chả bao giờ biết giờ giấc gì hết.
- Xem nào: tôi nghĩ rằng cô đã ra ngoài sau bữa trưa.

Cô ta gật đầu đồng ý.

- Cô đã đi đâu ạ ?
- Đi chơi tennis.
- Chơi với ai ?
- Với gia đình Hartley Napiers.
- Ở Much Benham à ?
- Vâng.
- Và cô đã về nhà vào mấy giờ ?
- Tôi không biết gì cả. Tôi đã nói với ông là tôi chả bao giờ biết những việc này.
- Cô đã về nhà, tôi nói, vào bảy giờ rưỡi.
- Vậy đấy, Lettice nói, khi tôi về nhà thì Anne vừa lên cơn thần kinh và Griselda đỡ bà ta.
- Cảm ơn cô, viên thanh tra kết luận. Đây là tất cả những gì tôi muốn biết.
- Cũng lạ thật ! Lettice lại nói. Cái đó chẳng có ích lợi gì cả !

Và cô ta đi về phía xe ô tô.

Viên thanh tra vỗ tay vào trán:

- Cô ta còn thiếu một cái gì đó ! anh ta nói.
- Không phải đâu, tôi chữa lại, nhưng cô ta thích tỏ ra độc đáo.
- Tôi sẽ phải thẩm vấn cô hầu bây giờ. Landormy quyết định.

Tôi nghĩ là người ta không ưa gì viên thanh tra, nhưng phải nghiêng mình trước nghị lực và sự bền bỉ của anh ta.

Chúng tôi chia tay nhau. Tôi hỏi Rives liệu có gặp bà Prothéro được không ?

- Bà ấy đang nghỉ, thưa ông, anh ta trả lời.
- Vậy thì, tốt nhất là tôi không nên phiền bà ấy.
- Ông có thể đợi một chút. Tôi biết rằng bà chủ rất muốn gặp ông. Bà đã nói thế vào bữa trưa.

Anh ta mời tôi vào phòng khách và bật đèn vì các rèm cửa đều kéo xuống.

- Trông buồn bã quá, tôi nói.
- Vâng, thưa ông.

Anh ta trả lời tôi với vẻ lễ độ nhưng lạnh nhạt. Liệu tình cảm nào có thể lay động con

người này, với vẻ ngoài lãnh đạm ? Anh ta liệu có biết điều gì không ? Anh ta có nói ra không ? Không có cái gì ít nhân tính hơn là cái mặt nạ của một người hầu tốt.

- Có gì mới không, thưa ông ? Anh ta hỏi.

Sau cái câu ngắn gọn đó, có thể đoán ra một chút lo lắng.

- Không, tôi nói, chúng tôi không biết gì hơn.

Tôi đã không phải đợi Anne Prothéro lâu. Chúng tôi bàn luận và đã rút ra mấy quyết định, rồi đột nhiên:

- Thật là một người đáng mến, bác sĩ Haydock ấy !

Bà ta kêu lên.

- Haydock là người tốt nhất mà tôi quen.

- Ông ta cũng rất tốt với tôi. Nhưng, trời, sao ông ta buồn bã thế !

Tôi chưa bao giờ nghĩ là Haydock buồn bã. Tôi nói cho Anne.

- Tôi cũng chưa bao giờ nhận thấy điều đó trước ngày hôm nay, bà ta giải thích.

- Bất hạnh thỉnh thoảng đem lại sự sáng suốt.

- A ! Thật đúng như vậy !

Bà ta ngừng lời, sau lại nói:

- Ông Clément, có một việc mà tôi không thể hiểu. Nếu chồng tôi bị giết ngay sau khi tôi rời ông ta thì tại sao tôi lại không nghe thấy tiếng súng.

- Chúng tôi có lý do để cho rằng phát súng đã nổ ra muộn hơn.

- Nhưng giờ chỉ ra trong bức thư là 6h20 ?

- Cái chỉ số đó đã được viết thêm vào bằng một bàn tay khác, bàn tay của kẻ giết người, ai biết được ?

Bà tái mặt:

- A ! Thật là ghê sợ !

- Bà không nhận ra là giờ đó không phải do ông ta viết ?

- Phần còn lại của lá thư cũng không giống chữ ông ta hơn gì cả.

Nhận xét này là thật. Đó chỉ là những chữ nguệch ngoạc không đọc nổi, không rõ ràng như chữ của Prothéro.

- Ông chắc rằng người ta không nghi ngờ Lawrence nữa chứ ?

- Tôi nghĩ rằng anh ta đã ở bên ngoài chuyện này.

- Ông Clément, có thể là ai được nhỉ ? Lucius không được người ta ưa lắm, nhưng tôi không nghĩ là ông ấy có những kẻ thù thật sự. Và nhất là những kẻ thù loại đó.

Tôi ngẩng đầu lên:

- Thật là bí hiểm.

Tôi nghĩ thầm về bảy người mà cô Marple đã nói. Liệu cô ta nghĩ về ai nhỉ ?

Khi tôi tạm biệt Anne, tôi đi thực hiện kế hoạch mà tôi đã suy tính từ trước.

Tôi đi theo con đường mòn nhỏ, nhưng khi đến hàng rào thì tôi lại quay lại và chọn một góc mà tôi cảm thấy rằng các bụi cây đã bị xáo động, tôi mở lối qua các bụi rậm. Ở góc này rừng thật rậm rạp. Tôi tiến lên từ từ và ngay sau đó nghe thấy tiếng động, không xa chỗ tôi lắm. Tôi vừa dừng lại thì nhìn thấy Lawrence. Anh ta cầm một hòn đá to trong tay. Có lẽ trông tôi có vẻ ngơ ngác lắm vì anh ta phá lên cười.

- Không, anh ta nói, đây không phải là để làm cột mốc mà là một món quà để ký hoà ước.

- Ký hoà ước ?

- Nếu ông muốn, đây là một cơ sở để thoả thuận. Tôi cần có một cái cớ để đến thăm cô Marple và người ta bảo tôi rằng cô ta không thích gì hơn một tảng đá cho khu vườn kiểu Nhật của cô ta.

- Đúng vậy, tôi nói, nhưng anh muốn gì ở bà ta ?

- Nghe đây. Nếu có điều gì đáng trông thấy tối qua thì cô Marple đã thấy. Tôi không chỉ nói đến những việc có thể liên quan đến tội ác mà tôi nói đến những sự kiện hơi khác lạ dù nhỏ nhất, những sự kiện nhỏ nhất có thể đưa chúng ta đến con đường tìm ra sự thật. Kể cả những việc mà thậm chí bà ta cho là vô ích, không cần báo cho cảnh sát.

- Đúng thế, rất có thể.

- Đằng nào thì thử một chút cũng không hại gì. Ông Clément này, tôi muốn theo dõi vụ án này cho đến cùng vì tình yêu với Anne ! Vì tôi không hề tin tưởng ở Landormy: anh ta hăng hái đấy, nhưng hăng hái không thể thay thế cho thông minh được.

- Đây ! Đây ! tôi nói. Anh là một thám tử nghiệp dư như người ta vẫn nói đấy. Trong các tiểu thuyết thì họ rất giỏi. Nhưng trong cuộc sống thực tế thì không hiểu họ có đủ sức để chiến đấu với các thám tử chuyên nghiệp không.

Anh ta nhìn tôi ranh mãnh và bắt đầu cười.

- Còn ông, ông mục sư, ông làm gì trong rừng ?

Tôi đỏ mặt.

- Tôi cuộc rằng ông cũng làm một việc như tôi. Chúng ta có cùng một sáng kiến, phải không ? Tên giết người đã đi đến phòng làm việc như thế nào ? Có hai giả thiết: đi qua con đường nhỏ và hàng rào hoặc là đi qua cổng chính. Một giả thiết thứ ba... nhưng có loại thứ ba không ? Tôi muốn biết các bụi cây quanh tường có bị xáo trộn không ?

Tôi vui vẻ công nhận là tôi cũng đã có ý nghĩ như vậy.

- Tôi vẫn chưa bắt đầu những tìm kiếm của tôi, Lawrence tiếp tục. Tôi muốn gặp cô Marple trước để chắc chắn rằng không có ai đã đi qua con đường mòn tối qua, trong khi chúng tôi đang ở trong xưởng vẽ.

Tôi gật đầu:

- Bà ta đã xác nhận rằng không có ai đi qua lối đó.

- Vâng, không ai đáng giá dưới con mắt của bà ta. Có vẻ ngu ngốc cái điều tôi nói nhưng ông hiểu tôi rất đúng. Có thể có ai đó đã đi qua như, ai được nhử, người đưa thư, người đưa sữa hay là chú bé bán bánh mì, người nào đó mà hiện diện của họ là đương nhiên nên bà ta nghĩ là không cần phải nói ra.

- Anh đã đọc Chesterton chưa ? tôi hỏi.

Lawrence không phòng bị gì cả.

- Ông có tin là tìm ra cái gì đấy theo cách này ?

- Có chứ. Sao lại không ?

Chúng tôi cùng đi trên con đường dẫn đến nhà cô Marple. Bà ta đang làm vườn và gọi chúng tôi ngay từ khi thấy chúng tôi đến bên hàng rào.

- Đây. Laurence nói, bà ta thấy tất cả mọi người !

Cô Marple tiếp đón chúng tôi rất nhã nhặn và tỏ ra rất thích hòn đá to mà Lawrence tặng một cách trịnh trọng thích hợp.

- Ông thật tốt. Ông Redding.

Được khích lệ bởi cách tiếp đón đó. Lawrence tiến hành ngay cuộc thẩm vấn. Bà già lắng

nghe anh ta rất chăm chú.

- Vâng, tôi hiểu ông muốn nói gì và thực tình tôi thú nhận là đã không để ý đến những sự kiện nhỏ. Nhưng tôi đảm bảo với ông rằng: Chẳng có ai đi qua cả, không một ai.

- Cô chắc chứ, cô Marple ?

- Hoàn toàn chắc chắn !

- Cô có nhìn thấy ai đi trên con đường qua rừng chiều hôm đó không ? Tôi hỏi:

- Có, có, nhiều người. Tiến sĩ Stone và cô Cram: đấy là con đường ngắn nhất đi đến chỗ khai quật. Lúc đó khoảng 2 giờ, và ông tiến sĩ cũng quay lại theo lối đó, hơn nữa, ông biết rõ điều đó, ông Redding, bởi vì ông ta đã gặp ông, ông và bà Prothéro.

- Nhân đây, tôi nói, tiếng nổ mà cô đã nghe thấy thì ông Redding và bà Prothéro chắc cũng phải nghe thấy phải không ?

Tôi nhìn Lawrence.

- Vâng, anh ta nói và nhú mào. Tôi cảm thấy đã nghe mấy tiếng nổ, nhưng mấy tiếng ?... một ? hai ?

- Tôi chỉ nghe thấy một tiếng nổ, cô Marple nói.

- Ôi ! tôi chỉ nhớ lơ mơ về việc này, Lawrence nói. Tôi muốn nhớ lại biết bao. Nếu như tôi có thể đoán ra... nhưng tôi đã bị thu hút bởi...

Anh ta dừng lại, lúng túng.

Tôi ho về nhắc khéo. Cô Marple chuyển câu chuyện:

- Ông thanh tra đã yêu cầu tôi xác định chính xác là tôi đã nghe thấy tiếng nổ sau hay trước khi ông Redding và bà Prothéro ra khỏi xưởng vẽ. Tôi không thể trả lời ông ta chắc chắn được nhưng càng nghĩ thì tôi càng cảm thấy rằng đã nghe sau đó.

- Vậy thì, Lawrence thở dài, tiến sĩ Stone nổi tiếng cũng đã được loại ra ngoài. Mặt khác cũng chẳng có lý do gì để nghi ông ta đã giết ông già Prothéro tội nghiệp.

- Tôi, cô Marple nói, tôi thấy thận trọng hơn là nên nghi ngờ tất cả mọi người. Không thể lường trước được...

Nét này đúng là của cô Marple. Tôi hỏi Lawrence liệu anh ta có đồng ý về tiếng nổ không.

- Tôi không thể trả lời ông: đấy chỉ là một tiếng động rất bình thường. Tôi lại có xu hướng tin rằng hẳn ta đã bắn trong khi chúng tôi còn ở trong xưởng vẽ vì có thể tiếng nổ đã bị những bức tường chặn lại và chúng tôi thì đã không để ý.

- Và có thể vì những lý do khác nữa, tôi nghĩ thầm.

- Tôi cần hỏi lại Anne, Lawrence nói, có thể cô ấy nhớ lại được. À, những ngày gần đây xảy ra một việc rất kỳ lạ và cần được giải thích, bà Lestrangle, người đàn bà bí ẩn ở Saint-Maiy Mead đã đến gặp ông già Prothéro, tối thứ tư, sau bữa tối. Về việc gì ? Ông già đó đã không nói gì với vợ và Lettice cả.

- Có thể ông mục sư biết điều gì chẳng ? Cô Marple nói cạnh khoé.

Làm thế nào mà bà già đó biết rằng tôi đã đi đến nhà bà Lestrangle chiều hôm đó ? Cái kiểu biết hết mọi thứ đó thật là bí hiểm đối với tôi.

Tôi lắc đầu xác nhận rằng tôi không có thể đem lại một tí ánh sáng nào về việc này.

- Thế ông thanh tra nghĩ sao ? Cô Marple lại hỏi.

- Ông ta đã định dọa dẫm anh hầu buồng nhưng anh này không hề tò mò rình nghe ở cửa. Chẳng ai biết gì cả về việc này.

- Tôi ngạc nhiên là chẳng ai nghe thấy gì cả. Lúc nào cũng có người nghe trộm ở cửa chứ !

Theo ý tôi thì hy vọng duy nhất là ông Redding sẽ biết được điều gì đó.

- Nhưng, Lawrence nói, bà Prothéro không biết gì cả.

- Tôi không ám chỉ bà Prothéro, cô Marple tiếp tục. Tôi muốn nói đến các cô hầu. Bọn họ sợ nói ra với cảnh sát. Nhưng một chàng đẹp trai đã từng bị nghi ngờ như ông Redding... thì tôi chắc rằng các cô ấy sẽ kể cho ông ta.

- Tôi sẽ thử ngay tối nay, Lawrence nói quả quyết. Cảm ơn cô Marple đã gợi ý !

Tốt nhất là chúng tôi nên dừng ở đây. Tôi chào cô Marple và chúng tôi quay lại con đường qua rừng...

Chúng tôi đi theo con đường mòn cho đến chỗ thấy rõ ai đó đã rời nó để rẽ sang phải. Lawrence nói với tôi rằng anh ta cũng đã dõi theo dấu vết này vì nó chẳng dẫn tới đâu cả, nhưng chúng tôi cứ thử vận may xem sao.

Anh ta đã không lầm. Đi được vài mét thì dấu vết biến mất. Và từ đó Lawrence đã đi xuống con đường mòn mà tôi đã gặp anh ta lúc nãy. Chúng tôi lại đi theo con đường nhỏ. Cách xa một quãng chúng tôi nhận thấy các bụi cây đã bị xáo động. Điều đó rất khó nhận ra nhưng cũng không còn nghi ngờ gì nữa. Dấu vết mới này có hứa hẹn nhiều hơn: quanh co một hồi, nó đi đến nhà xú. Chúng tôi đi tới gần bức tường nơi các bụi cây rất rậm rạp. Cái tường này rất cao và người ta đã cắm những mảnh chai vỡ lên trên. Nếu ai đó trèo vào bằng thang ở góc đó thì chúng tôi sẽ thấy ngay.

Chúng tôi đang đi dọc theo bức tường thì tiếng một cành cây gãy văng đến tai. Tôi mở đường hăng hái qua đám cây cối nhằng nhịt và đối mặt với viên thanh tra.

- Kìa, ông đấy à ? Ông và ông Redding. Hai ông làm gì vậy ?

Chúng tôi giải thích cho anh ta.

- Các ông có lý, Landormy nói. Tôi cũng nghĩ như vậy. Vậy là tôi đã tìm kiếm một giờ ở đây. Các ông có muốn tôi cho biết một việc không ?

- Việc gì ?

- Cái người đã giết đại tá Prothéro đã không đi qua con đường này. Không có dấu vết gì trên tường, cả hai mặt. Cái người đã giết đại tá Prothéro đã đi vào bằng cổng chính. Hắn không thể đi đường khác được.

- Không thể thế được ! Tôi kêu lên.

- Tại sao lại không ? Ông luôn để cửa mở. Ai cũng có thể vào nhà ông. Hắn ta đã không thấy gì trong bếp. Hắn biết rằng ông đi vắng và bà Clément thì ở Londres, hắn cũng biết rằng Denis được mời đi uống trà ở bên ngoài. Rõ như ban ngày rồi. Và như vậy thì chẳng cần đi qua làng. Ngay trước hàng rào có một con đường nhỏ để cho hắn đi vào rừng, rất bình thường. Chỉ cần bà Price Ridley đừng đi ra vào chính lúc đó thì hắn không chẳng còn sợ gì cả, ắt nguy hiểm hơn trèo tường nhiều. Và đừng quên là cửa sổ nhà bà Ridley trông ra bức tường. Tôi nói với các ông rằng: không nghi ngờ gì nữa, chính là hắn đã vào nhà qua cửa chính.

Vâng, có thể mọi việc đã xảy ra như vậy.

Chương XVII

CÔ MARPLE ĐÃ NHÌN THẤY GÌ QUA CỬA SỔ

Sáng hôm sau Landormy đến nhà tôi. Anh ta có nhã nhặn hơn đối với tôi. Có lẽ, cuối cùng khi một ngày nào đó anh ta sẽ quên câu chuyện về chiếc đồng hồ quả lắc.

- Ông biết không, anh ta reo lên, tôi đã tìm ra cú điện thoại gọi cho ông được gọi đi từ đâu !

-Ồ ! Thật ư ? tôi nói.

Tôi rất quan tâm.

- Thật lạ lùng, anh ta nói tiếp. Cú điện thoại đó đến từ chái nhà phía bắc của khu Old Hall. Hiện nay thì chái nhà đó để không. Những người gác cổng đã về hưu và chưa có ai tiếp nhận công việc đó. Đây là khu vực không có người ở và cũng rất thuận lợi vì có một cửa sổ để mở ra phía sau. Chúng tôi chẳng thu được một dấu vân tay nào trên điện thoại; chắc chắn chúng đã bị xóa đi rồi. Chỉ có thể cũng đủ chắc chắn làm cho người ta cảnh giác.

- Thế có nghĩa gì ?

- Có nghĩa là điều đó chứng tỏ, rõ như ban ngày rằng cú điện thoại đó chỉ nhằm mục đích đẩy ông ra xa. Tội ác này đã được chuẩn bị một cách kỹ lưỡng, vậy đấy ! Nếu đó chỉ là một trò đùa thì người ta chẳng cần thận trọng đến như vậy.

Tất nhiên là thế !

- Mặt khác điều đó chứng tỏ rằng kẻ giết người biết rất rõ Old Hall và khu vực xung quanh. Không phải là bà Prothéro đã yêu cầu gọi cú điện thoại đó. Tôi đã xác minh lịch trình thời gian của bà ta, vào chiều hôm đó từng phút một. Hơn một nửa tá người hầu có thể thề rằng bà ta ở nhà cho đến 5h30. Xe ô tô đã đưa bà ta vào làng với ông đại tá để đến gặp Quinton, bác sĩ thú y, vì một con ngựa bị ốm. Bà ta đã mua vài thứ ở cửa hàng thực phẩm và cửa hàng cá, cuối cùng bà ta đi thẳng đến xưởng vẽ bằng con đường mòn phía sau. Lúc đó cô Marple đã nhìn thấy bà ta. Tất cả các người bán hàng đều nói là bà ta không cầm túi xách tay. Bà già đã nói đúng.

- Bà ta luôn thế, tôi nhận xét.

- Còn về cô Prothéro, thì vào lúc đó, cô ta ở Much Benham.

- Đúng như thế ! Cháu tôi cũng đã ở đó.

- Chúng ta không thể nghĩ đến việc nghi ngờ cô ta nữa. Các cô hầu thì có vẻ bị khuấy động một chút, nhưng làm sao khác được ? Tất nhiên là tôi theo dõi tên hầu phòng: anh ta đã thôi việc, điều đó không rõ ràng chút nào... nhưng chỉ giữa chúng ta thôi nhé, tôi nghĩ rằng anh ta cũng chẳng biết gì hơn đâu.

- Có vẻ như, thưa ông thanh tra, cho đến bây giờ những điều tra của ngài chưa có kết quả khả quan.

- Có thể có cũng có thể không, ông Clément ạ. Có một việc rất kỳ cục đã xảy ra và cũng rất bất ngờ nữa.

- Thật không ?

- Ông còn nhớ vở hài kịch mà bà Price Ridley đã diễn vì người ta đã đùa bà trên điện thoại không ?

- Có chứ.

- Vậy thì, chúng tôi cũng tìm kiếm dấu vết của cuộc điện thoại đó, ông có biết cú điện thoại đó đến từ đâu không ? Tôi đổ ông đoán được đấy.

- Từ một trạm điện thoại !

- Không, ông Clément, nó không đến từ trạm điện thoại. Nó đến từ túp lều của ông Lawrence Redding.

- Thật ư ? Tôi kêu lên sững sờ.

- Đúng, từ túp lều của ông Redding. Thật lạ lùng, cả điều này nữa, phải không ? Nên nhớ rằng ông Lawrence không dính dáng gì đến chuyện này. Vào lúc đó, 6h30, anh ta đang đi tới quán Cá xanh với tiến sĩ Stone, tất cả mọi người đã trông thấy họ. Tuy vậy điều đó cũng có... ý nghĩa đấy chứ. Ai đó đã chui vào nhà, ở đó không có ai, và đã dùng điện thoại. Vâng, nhưng là ai ? Xem kìa những hai cú điện thoại kỳ cục trong cùng một ngày ! Chúng ta có thể chấp nhận rằng chúng không phải là không liên quan đến nhau. Tôi cũng không ngạc nhiên nếu chúng được gọi bởi cùng một người.

- Nhưng nhằm mục đích gì ?

- Cái đó chúng ta vẫn còn phải tìm hiểu. Thoạt đầu chúng ta không nghĩ ra lý do của cuộc gọi thứ hai, nhưng chắc chắn là cũng có. Và ông có nhận thấy hắn đã dùng điện thoại của ông Redding cũng như đã dùng súng của ông ta. Hắn đã làm tất cả cái đó để trút sự nghi ngờ lên ông ấy.

- Sẽ có sức thuyết phục hơn, tôi nói, nếu cú điện thoại đầu tiên cũng đến từ nhà anh ta, bởi vì cú đó có liên quan trực tiếp đến thảm kịch.

- Tôi cũng đã nghĩ về điều đó, viên thanh tra tiếp tục, ông Redding thường làm gì buổi chiều nhỉ ?

- Ông ta thường đi đến Old Hall để vẽ chân dung cô Prothéro. Ông ta thường đi bằng xe máy và đi qua hàng rào phía bắc. Bây giờ ông hiểu tại sao cuộc gọi lại xuất phát từ đó chứ ? Tên giết người đã không biết đến cuộc cãi vã giữa Prothéro và ông họa sĩ, và không biết rằng ông họa sĩ không đến Old Hall nữa.

Tôi cần có thời gian để suy nghĩ về luận cứ của viên thanh tra. Bây giờ thì tôi cảm thấy chúng rất logic vì nói thẳng ra là không thể tranh cãi được nữa.

- Có tìm thấy dấu vân tay trên điện thoại của ông Redding không ? Tôi hỏi.

- Không có cái nào, Landormy nói với vẻ bực mình. Bà già giúp việc nhà đã qua đó ! Bà ta có vẻ nửa điên nửa tỉnh ! Bà ta thậm chí còn không nhớ đã trông thấy khẩu súng lần cuối khi nào nữa. Nó có thể vẫn nằm ở đó vào buổi sáng của tội ác nhưng cũng có thể không, ông cũng biết đấy, bọn họ thật ra là một giuộc với nhau.

Tôi cũng đã đến gặp tiến sĩ Stone, chỉ là để làm thủ tục thôi, ông ta đã hết sức nhã nhặn với tôi. Ông ta đã cùng đi với cô Cram đến chỗ đóng đất ấy, chỗ.. nói thế nào nhỉ ?... đến chỗ khai quật nổi tiếng đó vào 2h30 và đã ở đó suốt buổi chiều. Ông ta đã quay về một mình. Cô thư ký về muộn hơn. Ông ta chẳng nghe thấy một tiếng nổ nào nhưng ông ấy rất đáng trí. Cuối cùng thì tất cả cái đó phù hợp với giả thiết của chúng ta.

- Đúng, tôi nói, chỉ có cái là ông chưa tìm ra hung thủ.

- Hừm ! Hừm ! Landormy nói. Đây là một giọng đàn bà mà ông đã nghe thấy trên điện thoại. Cũng gần như chắc chắn là giọng đàn bà mà bà Price Ridley đã nghe. Nếu như tiếng súng đó không nổ ra chỉ sau cú điện thoại rất ít thời gian thì tôi sẽ biết rất rõ nên tìm kiếm theo hướng nào.

- A ! vậy tôi có thể biết điều đó không ? Tôi nói.

- Tốt nhất là giữ riêng cho mình, ông Clément ạ !

Sau những từ khá mạnh mẽ đó, tôi mời viên thanh tra một cốc rượu porto lâu năm. Tôi có rượu porto rất ngon. Thường thì người ta không uống rượu porto vào 11 giờ sáng nhưng với Landormy thì điều đó không quan trọng. Rõ ràng là tôi không nên uống thì hơn, nhưng trong một dịp như thế này thì có thể nếm một chút được.

Sau khi đã uống cạn cốc thứ hai, viên thanh tra đứng dậy, có vẻ rất phóng khoáng. Đó là do tác động của rượu porto.

- Với một người như ông, thưa ông, anh ta nói, người ta có thể tin tưởng được, ông sẽ giữ mồm giữ miệng chứ ? Đừng có kể cho cả làng nghe đấy nhé.

Tôi bảo đảm với anh ta. Anh ta nói tiếp:

- Mặc khác, thảm kịch lại xảy ra trong nhà ông, ông có quyền được biết, phải không ?

- Đấy cũng là ý kiến của tôi.

- Được rồi, tôi sẽ cho ông biết ! Ông nghĩ gì về người đàn bà đã đến nhà ông đại tá ngày hôm trước của tội ác ?

- Bà Lestrangle à ? Tôi kêu lên rất to và sững sốt.

Landormy liếc tôi về trách móc:

- Đừng nói to thế, ông ơi ! Vâng, tôi đã theo dõi bà Lestrangle. Ông còn nhớ điều tôi nói hôm qua không: một vụ tổng tiền, ông Clément, có một vụ tổng tiền ở đấy.

Nhưng đấy cũng chưa phải lý do để thực thi tội ác. Và giết một con gà để trứng vàng làm gì ? Tôi đặt mình vào trường hợp trên và không thể chấp nhận được.

Viên thanh tra nháy mắt về bình dân.

- A ! Loại phụ nữ mà các ông luôn phải trợ cấp. Nghe đây, thưa ông. Cứ cho là có một thời gian nào đó bà ta đã tổng tiền được ông già Prothéro. Nhiều năm trôi qua, rồi một hôm, bà ta biết ông ta đang ẩn dật ở Saint-Maiy Mead; bà ta cũng đến sống ở đó, gần ông ta và lại tiếp tục. Tuy nhiên, trong quãng thời gian đó, mọi việc đã thay đổi.

Pháp luật cũng không còn như trước nữa. Pháp luật bảo vệ cho các nạn nhân của các bậc thầy tổng tiền và không thể làm như bà ta đã từng làm được nữa. Cứ cho là đại tá Prothéro đã dọa bà ta là sẽ tố cáo. Bà ta rơi vào tình thế bất lợi. Tội tổng tiền sẽ bị trừng phạt nghiêm khắc. Và ông ta mạnh hơn bà ta, vậy việc duy nhất mà bà ta có thể làm để ra khỏi tình trạng tồi tệ đó là làm cho ông ta biến mất, nhanh và gọn.

Tôi lặng im vài phút. Tôi phải đồng ý là giả thiết này có thể chấp nhận được. Chỉ có một việc duy nhất mà tôi không thích: người đó lại chính là bà Lestrangle sao ?

- Tôi không đồng ý với ông, ông thanh tra ạ, tôi nói. Bà Lestrangle không thể là kẻ tổng tiền, hoàn toàn không. Đó là, là một phu nhân.

Tôi đã dùng cái từ cổ lỗ sĩ.

Landormy thương hại nhìn tôi:

- Thật vậy, thưa ông, thật vậy, ông là mục sư. Ông chả biết đến phân nửa điều gì xảy ra. Một phu nhân ! Nếu ông biết như tôi thì ông sẽ phải sững sốt.

- Tôi không chỉ nói đến vị trí xã hội. Anh thấy đấy: tôi nghĩ rất có thể bà Lestrangle đã bị giáng cấp. Cái mà tôi muốn nói là sự tao nhã của bà ta, sự duyên dáng của bà ta.

- Ông không nhìn bà ta với con mắt của tôi, thưa ông. Tuy rằng tôi cũng là đàn ông. Nhưng tôi cũng là một sĩ quan cảnh sát. Bọn họ chẳng có vẻ gì tao nhã với tôi cả. Bà ấy là một trong

những mục đàn bà có thể đâm con dao vào tim anh mà chẳng hề động lòng chút nào.

- Có lẽ những gì tôi sắp nói rất đáng ngạc nhiên, tuy vậy nó là thế này: tôi cho rằng bà Lestranger có thể tiến hành một tội ác chứ không phải là tổng tiền.

- Tất nhiên rồi, viên thanh ta lại nói, bà ta không thể vừa gọi điện cho bà già bên cạnh và vừa giết ông đại tá một lúc.

Anh ta vừa nói vừa dậm chân xuống sàn.

- Tôi tìm ra rồi ! Tìm ra rồi ! anh ta kêu lên.

Cú điện thoại là một chứng cứ. Tất nhiên ! Bà ta biết rằng người ta sẽ nghĩ ngay đến cú điện thoại đầu tiên. Tôi cần phải làm rõ điều này. Bà ta đã thuê tiền một cậu bé trong làng gọi điện thay bà ta. Bà ta chỉ còn phải bắt thôi !

Viên thanh ta vội vã chào tôi.

Griselda thò đầu vào qua cánh cửa mở:

- Cô Marple muốn gặp anh. Bà ta vừa gửi cho chúng ta một lá thư không đọc được, chỉ nguệch ngoạc vài dòng và đầy những từ có gạch chân. Em chỉ đoán được ba phần tư lá thư. Em hiểu rằng bà ta không thể rời nhà được. Vậy chúng ta đến đó nhanh lên.

Tôi chờ đợi các bà già tốt bụng của tôi từng giờ, nếu không có việc này thì tôi cũng tự mình đi đến chỗ họ. Tôi vẫn sợ các bà già: họ luôn có hàng đồng chuyện để kể về cái chân đau của họ và cương quyết không cho bạn xem chân họ. Thật may là cuộc điều tra được tiến hành sớm. Vậy là khỏi phải đi chơi Cricket ở Boys Club. Tôi vội vàng và nóng lòng muốn biết lý do của lời mời bất ngờ này.

Tôi thấy cô Marple đang rất cuống quýt. Mặt bà ta trong đỏ phừng phừng và lời nói thì rất khó hiểu.

- Cháu của tôi, bà ta giải thích, cháu của tôi, Raymond West, nhà văn đến đây hôm nay. Chuyện lạ thật ! Và tôi phải lo toàn bộ. Liệu có thể tin tưởng ở cô hầu để sắp đặt một cái giường cho ra hồn không ? Và tất nhiên tối hôm nay phải có thịt và cả rượu nữa. Tôi cần phải uống một cái gì đó...

- Giá như tôi có thể giúp...

- Ông thật tốt bụng. Nhưng không cần đâu. Tôi còn khối thời gian. Còn thì anh ta mang theo thuốc và thuốc lá. Tôi rất hài lòng: vì không phải mua loại thuốc lá ấy nữa. Nhưng tôi vẫn lo lắng vì mùi thuốc lá dai dẳng lắm, nó sẽ ám vào các bức rèm.

Tất nhiên là tôi đã mở cửa sổ và giữ rèm sáng nay. Raymond dậy muộn lắm, tôi nghĩ rằng tất cả các nhà văn đều như vậy. Ông thấy đấy, anh ấy viết những truyện hay như thế nhưng những người mà anh ta miêu tả thì thật đáng ghét ! Những người trẻ tuổi có tài thì không hiểu sự đời.

- Nếu được thì xin mời bà và anh ta đến nhà xứ xoi cơm ? Tôi hỏi trong tình thế khó xử để đoán xem tại sao bà ta lại mời tôi đến đây.

- Ông thật nhã nhặn quá, ông Clément, không, tôi xin cảm ơn ông.

- Tôi tưởng rằng bà muốn nói chuyện với tôi ? tôi nói thêm hơi thất vọng.

- Ô ! Đúng thế, xin tha lỗi cho tôi: trong tình trạng lộn xộn này tôi quên khuấy đi mất.

Bà ta ngừng lời để gọi cô hầu:

- Emilie ! Emilie ! không phải cái khăn đó ! Loại mịn với chữ thêu ấy; và nhất là đừng để chúng gần lửa.

Bà ta quay lại chỗ tôi, đi nhón gót.

- Cái việc đã xảy ra đêm qua thật là lạ, bà ta bắt đầu. Tôi nghĩ rằng ông sẽ rất vui lòng biết, tuy rằng, vào thời điểm này, điều đó cũng chưa có ý nghĩa gì lớn cả. Vậy là, tối qua, tôi không thể ngủ được, tôi nghĩ về câu chuyện buồn thảm này. Vào lúc tôi ra khỏi giường để nhìn ra ngoài cửa sổ thì đoán xem tôi đã nhìn thấy gì ?

Tôi nghe bà ta với vẻ chăm chú đặc biệt:

- Gladys Cram! (và cô Marple phát âm những từ đó với vẻ quyền quý) Gladys Cram đi vào rừng với một chiếc valy. Vâng, ông mục sư thân mến, đó là sự thật như chính tôi đang ở đây vậy.

- Với một cái valy à ?

- Thế có phải là rất lạ không ? Liệu cô ta sẽ làm gì trong rừng với một chiếc valy vào nửa đêm nhỉ ?

Chúng tôi nhìn nhau.

- Ông thấy đấy ! Cô Marple lại nói. Cũng có thể điều đó không liên quan đến tội-ác, nhưng dù sao cũng là một việc rất kỳ lạ. Và hiện nay thì không nên bỏ qua những việc kỳ lạ.

- Đó thật sự là vô cùng kỳ lạ, tôi nói. Hay là cô ta đi ngủ ở chỗ khai quật chẳng hạn.

- Không, vì một lát sau cô ta lại đi qua cửa sổ nhà tôi và không còn mang valy nữa.

Một lần nữa, mắt chúng tôi lại gặp nhau, một lúc lâu.

Chương XVIII

KẾT LUẬN CỦA NGÀI TƯ PHÁP

Vào 2 giờ chiều hôm đó, tại khách sạn Cá xanh người ta đã dựng lại hiện trường vụ án. Không cần phải nói là điều này đã làm náo động cả làng. Thử nghĩ xem ! Từ hơn mười lăm năm nay chưa có một tội ác nào xảy ra ở Saint Maiy Mead. Lại còn thanh danh của nạn nhân nữa chứ, địa điểm nơi nạn nhân đã bị giết và người ta đã có ý nghĩ rất hay là một phi vụ như vậy cần được trưng ra cho dân chúng ở xứ đạo nhỏ bé của chúng tôi.

Giữa các nhóm người truyền đi những suy nghĩ rõ là không dành cho tôi, rồi tôi nghe thấy:

- Trông ông mục sư kia. Sao ông ta trông tái xanh thế ! Cũng nên hỏi xem nếu ông ta đã... Trời ! Chuyện đó còn xảy ra ở nhà cha xứ nữa...

- Sao mà bà có thể nói như vậy hả Marie Adam ? Khi chuyện đó xảy ra, ông ấy đi đến thăm Henri Abbott.

- Vâng, vậy... nhưng người ta nói là ông ấy đã cái vĩa với ông đại tá. Này ! Xem Marie Hill kia. Cô ta đang uốn éo đấy ! Bởi vì cô ta phục vụ ở đây và tưởng mình là quan trọng... Suyt ! Ông tư pháp đã đến.

Viên tư pháp của Much Benham là bác sĩ Roberts. Ông ta ho, đeo kính lên và lấy điệu bộ trịnh trọng. Nhưng tôi sẽ không kể lại tất cả các chi tiết của nghiệp vụ tư pháp này. Điều đó sẽ làm các bạn buồn chán. Tất nhiên là Lawrence vẫn giữ ý kiến là đã phát hiện tử thi và công nhận khẩu súng là của anh ta. Những gì anh ta nhớ lại được là anh ta vẫn nhìn thấy khẩu súng ở nhà anh ta vào thứ ba, trên giá sách nhưng anh ta không bao giờ khoá túp lều của anh ta cả. Bà Prothéro lại kể lại một lần nữa là bà ta đã thấy chồng lần cuối vào 6 giờ kém 15 phút như thế nào, vào lúc họ chia tay nhau trong làng. Bà ấy sẽ phải đến đón ông ở nhà cha xứ một lúc sau đó. Vậy là bà ta đã đi đến nhà cha xứ vào khoảng 6 giờ 15, và đi qua con đường phía cuối vườn. Không nghe thấy tiếng nói nào trong phòng làm việc, bà ta cho rằng không có ai ở đó, nhưng người ta có thể nghĩ rằng ông đại tá đã ngồi vào bàn giấy của tôi, nếu vậy, thì bà ta không thể nhìn thấy ông ấy. Theo bà ta thì đại tá ở trong tình trạng sinh lý và tâm lý hoàn toàn bình thường. Hơn nữa, bà ta không biết kẻ thù nào có thể gây ra cho ông ấy việc quá quắt đến thế !

Rồi đến lượt tôi khai. Tôi nhớ lại rằng tôi có cuộc hẹn với Prothéro ở nhà tôi và bỗng nhiên tôi lại bị gọi đến nhà Abbott. Tôi kể lại đã tìm thấy tử thi trong điều kiện nào và đã phải gọi bác sĩ Haydock.

- Ai có thể biết được rằng đại tá Prothéro phải đến nhà cha xứ, tối hôm đó ? Viên tư pháp hỏi.

- Nhiều người, chắc là vậy. Vợ tôi biết, cả cháu tôi nữa; và buổi sáng hôm đó thậm chí, khi tôi gặp ông ta trong làng, đại tá đã nhắc tôi về chuyến đến thăm của ông ta. Người ta đều có thể nghe thấy vì ông hơi bị điếc và luôn nói rất to.

- Nói cách khác là cả làng đều biết.

Tôi đồng tình.

Người ta nghe lời khai của Haydock. Đây là một nhân chứng quan trọng. Anh ta miêu tả tỉ mỉ về mặt kỹ thuật, vị trí của xác chết và những vết thương mà anh ta đã thấy. Ý kiến của anh ta rất rõ ràng: người ta đã bắn đại tá khi ông này đang ngồi viết. Theo anh ta thì thời điểm chết có

thể xác định gần đúng giữa 6h20 và 6h30, những chắc chắn không thể sau 6h35. Anh ta khẳng định chắc chắn và rất dứt khoát điểm này. Mặt khác việc tự tử không thể được tính đến: vì rõ ràng là người chết không thể tự gây cho mình một vết thương như thế được.

Lời khai của viên thanh tra kín đáo và ngắn gọn. Anh ta nói đơn giản anh ta đã bị gọi đến nhà cha xứ như thế nào và trong hoàn cảnh nào anh ta đã thấy cái xác.

Sau đó người ta đã xem xét bức thư và nhận biết giờ mà lá thư đã chỉ ra. Họ cũng lưu tâm đến sự chạy nhanh của đồng hồ quả lắc và họ đồng ý xác định giờ chết là 6h22. Cảnh sát đã giữ lại tất cả các bằng chứng. Anne Prothéro kể với tôi, sau đó là họ đã yêu cầu bà ta chỉ ra rằng bà đã đến đó trước 6h20 một chút.

Nhân chứng tiếp theo là Marie của chúng tôi. Cô ta đã khai rất kỳ lạ. Cô ấy đã không nghe thấy gì và cũng không muốn nghe thấy gì hết. Người ta thường không có thói quen giết những người đến nhà cha xứ. Cô ta có việc phải làm, chấm hết. Đại tá Prothéro đã đến nơi, chính xác vào 6h15. Không, cô ta đã không nhìn đồng hồ quả lắc nhưng đã nghe thấy chuông đồng hồ nhà thờ điểm 6h15, vào lúc cô vừa mời đại tá vào phòng làm việc. Cô vẫn giữ ý kiến là không nghe thấy tiếng súng và nếu phát súng đã nổ thì cô ta đương nhiên phải nghe thấy. Tất nhiên, cô ta hiểu là một phát súng phải được bắn ra vì ông kia đã bị giết, nhưng cô ta lại không nghe thấy gì cả !

Viên tư pháp cũng không gặng hỏi nữa. Tôi nhận thấy quan toà và Melchett làm việc rất ăn ý.

Bà Lestrangle cũng đã được gọi đến nhưng bà ta đã gửi đến một giấy chứng nhận do Haydock ký nói rằng tất cả mọi sự di chuyển đều bị cấm đối với bà ta.

Chúng tôi chẳng còn nhân chứng nào ngoài bà già giúp việc nhà cho Lawrence Redding. Bà ta tiến lên, run rẩy từ đầu đến chân. Người ta đưa ra khẩu súng, bà ta nhận ra nó ngay. Nó vẫn thường ở trong phòng khách của ông chủ.

- Ông ấy luôn để nó trên giá sách, bà ta nói.

Bà Archer đã nhìn thấy khẩu súng lần cuối cùng ngay trong ngày xảy ra tội ác. Bị hỏi thúc ép hơn, bà ta nói chính xác là vào thứ năm, lúc 1h kém 15 khi bà ta rời chỗ đó.

Tôi hơi sững sốt vì lời khẳng định dứt khoát đó vì tôi nhớ lại là bà già giúp việc này đã rất lưỡng lự khi bị Lawrence thẩm vấn.

Viên tư pháp tóm tắt những lời khai với vẻ thận trọng nhất. Ông ta đã đánh giá tội ác như sau: "vụ giết người được thực thi bởi một người lạ hoặc những người lạ".

Tất nhiên là thế !

Khi rời phòng, tôi đi qua một đám thanh niên mà mặt mũi không hiểu có vẻ gì rất giống nhau. Chắc chắn là tôi biết họ. Tôi đã thường xuyên thấy họ lượn quanh nhà xứ từ vài hôm nay. Tôi chỉ muốn tránh xa họ. Thế là tôi lại quay vào quán Cá xanh và gặp ngay nhà khảo cổ. Tôi bám lấy ông ta.

- Có một số nhà báo ở đây, tôi nói, ông có thể giúp tôi thoát khỏi họ được không ?

Ông ta mời tôi trèo lên một cái cầu thang hẹp dẫn đến phòng của ông. Cô Cram đánh máy chữ thoăn thoắt. Cô ta cười hồ hởi chào tôi và nhân cơ hội này để nghỉ tay một lát.

- Thật kỳ lạ là người ta vẫn chưa biết ai là hung thủ. Vụ điều tra này thật đáng thất vọng. Cuộc đối chất chẳng được tích sự gì, từ đầu đến cuối.

- Cô cũng đã ở đó à cô Cram ?

- Tất nhiên rồi. Hơi lạ là ông đã không trông thấy tôi. Ông không trông thấy tôi thật à ?

Tôi thấy phật ý vì một người đàn ông, kể cả là mục sư, cũng phải có mắt chứ.

- Và ông cũng đã ở đó chứ ? Tôi hỏi ông tiến sĩ để thoát khỏi câu nói đùa đó.

(Những phụ nữ trẻ như cô Cram làm tôi khó chịu thật sự).

- Không, Stone nói, vì tôi không quan tâm đến câu chuyện đó. Ý thích của riêng tôi là đủ rồi.

- Một ý thích thú vị thật !

- Ông biết à ?

Tôi đành phải thú nhận là tôi không hiểu biết gì về khảo cổ học cả.

Nhưng Stone không phải loại người đầu hàng sự dốt nát. Và kết quả đúng như là nếu tôi trả lời rằng sự khai quật là nỗi đam mê của tôi. Ông ta rất cao hứng ! Khai quật sâu, khai quật theo vòng tròn, thời kỳ đồ đá, thời kỳ đồ đồng, thời đại đồ đá cũ và mới..., ông ta nói không ngừng. Tôi chỉ có thể thỉnh thoảng gật đầu ra vẻ hiểu biết và cái đó vượt quá sức tôi. Đúng ra thì Stone gào lên. Ông ta bé nhỏ. Cái đầu tròn và hói, mặt tròn và hồng hào. Mắt ông ta tươi cười dưới cặp kính dày. Tôi chưa hề biết và tin rằng có người có thể nhiệt tình về điều này đến thế mà không cần phải kích thích anh ta. Ông ta nói không sót một luận điểm nào có lợi cho lý thuyết của ông và cũng không bỏ qua những luận điểm ngược lại. Tóm lại là tôi chẳng hiểu một tí gì cả.

Cuộc diễn thuyết kết thúc, ông ta thấy có nhiệm vụ phải giải thích cho tôi, kể cả những chi tiết nhỏ nhất rằng tính cách của Prothéro thật khác xa ông ta.

- Một người cục cằn, bướng bỉnh ! Ông ta kêu lên. Đúng, đúng, tôi biết, ông ta đã chết và chúng ta không nên nói xấu người chết. Nhưng cái chết cũng không thay đổi được sự thật. Một người cục cằn, bướng bỉnh, câu đó miêu tả chính xác ông ta. Chỉ vì ông ta đã giở vài quyển sách ra, ông ta tưởng rằng là người tinh thông về khảo cổ học à. Tinh thông đối diện với một người đã dùng cả đời mình để cặm cụi làm cái nghề bạc bẽo này ! Vâng, thưa ông Clément, tôi đã hiến trọn đời mình cho nó.

Sự xúc động làm ông ta lắp bắp. Cô Cram kéo ông ta quay về hiện thực bằng một câu vô tội:

- Nếu ông không cẩn thận, ông sẽ nhớ tàu đấy.

- A !

Người đàn ông bé nhỏ đứng ngay lại giữa bài thuyết trình, rồi rút cái đồng hồ ra khỏi túi.

- Trời ơi ! kém mười lăm rồi, không thể như vậy được !

- Khi ông bắt đầu nói thì ông luôn quên giờ. A ! Không biết là ông sẽ ra sao nếu không có tôi.

- Thật vậy (ông ta thân ái vỗ vai cô gái). Gladys là một cô gái trẻ tuyệt vời, ông Clément. Cô ấy chả bao giờ quên gì cả. Tôi rất hạnh phúc vì đã gặp được cô ấy.

- Ông nói gì vậy, tiến sĩ, ông tốt với tôi quá. Cô Cram nói.

Tôi nghĩ thầm rằng những người đã nói trước về đám cưới của ông tiến sĩ và cô Cram quả thật là những nhà tiên tri đại tài. Dù sao thì cô ta cũng rất khôn khéo.

- Ông phải đi thôi, cô ta lại nói.

- Đúng, đúng, tôi đi đây.

Ông ta đi sang phòng bên cạnh một lát rồi quay lại với chiếc va ly.

- Ông đi à ? Tôi hỏi hơi ngạc nhiên.

- Vâng, tôi phải đi Londres hai ngày. Ngày mai tôi sẽ đi thăm bà mẹ già của tôi. Thứ hai

tôi có mấy việc phải điều chỉnh với các công chứng viên của tôi: tôi sẽ quay về vào thứ ba. À mà tôi nghĩ rằng cái chết của đại tá không làm thay đổi điều gì trong việc khai quật. Bà Prothéro chắc sẽ thấy không phiền nếu chúng tôi tiếp tục công việc.

- Tôi cũng nghĩ thế !

Trong khi ông ta nói như vậy thì tôi tự hỏi ai sẽ điều hành công việc ở Old Hall từ nay về sau. Có khả năng là Prothéro đã sắp đặt công việc có lợi cho Lettice. Sẽ rất thú vị được biết về chúc thư của ông ta bởi vì ông ta đã viết di chúc.

- Cái chết mang lại nhiều rắc rối cho một gia đình, cô Cram buồn bã nhận xét.

- Đi nào ! Tôi phải đi thôi ! Stone nói.

Ông ta cố gắng một cách vô ích cầm lấy cái valy, cái áo khoác đi đường và một cái ô khổng lồ. Tôi định giúp ông ta nhưng ông ta phản đối.

- Không cần đâu ạ, không cần đâu ạ. Tôi sẽ sắp xếp được. Tôi sẽ tìm thấy ai đó dưới kia.

Nhưng dưới kia chẳng có một anh hầu nào, chẳng có ai cả. Tất cả nhân viên đang phải phục vụ đám nhà báo. Đã đến giờ. Chúng tôi cùng đi ra ga, Stone xách cái valy, tôi, cái áo khoác và cái ô. Chúng tôi đi nhanh, ông tiến sĩ nói hỗn hển:

- Ông thật tốt bụng quá. Tôi xin lỗi đã làm phiền ông như vậy. Miễn là chúng ta không bị nhớ tàu... A ! Gladys thật là tốt. A ! Đó là một cô gái tuyệt vời, một sinh linh tuyệt diệu. Tôi nghĩ rằng cô ấy không được hạnh phúc lắm ở nhà cô ấy ! Cô ấy có trái tim của một đứa trẻ. A ! Một trái tim trẻ con, tôi nói với ông rằng mặc dù khoảng cách tuổi tác giữa chúng tôi., vẫn có giữa chúng tôi, a ! rất nhiều điểm chung.

Giả như cô Marple ở đây thì cô ta sẽ không tha, mà sẽ nói bóng gió về chủ đề này với những người quen của tôi.

Khi chúng tôi rẽ để đi ra ga, chúng tôi nhìn thấy túp lều của Lawrence Redding. Nó hoàn toàn biệt lập. Tôi thấy hai người trên ngưỡng cửa và hai người khác đang nhìn qua cửa sổ. Thật là một ngày bận rộn với các phóng viên.

- Đó là một chàng trai tốt, anh chàng Redding ấy, tôi nói để xem ông bạn đồng hành trả lời thế nào.

Ông ta thở dài như khi cần kéo dài thời gian trước khi nói. Tuy nhiên, ông ta buột ra một từ mà đầu tiên tôi không hiểu.

- Nguy hiểm ! Ông ta thốt lên dứt cả hơi khi tôi yêu cầu ông ta nhắc lại điều vừa nói. Rất nguy hiểm ! Anh ta là thần tượng của các cô gái trẻ. Làm sao các cô lại để cho gã trai loại đó mê hoặc nhỉ ? Anh ta cứ lượn quanh phụ nữ. Đấy không phải là dấu hiệu tốt.

Tôi kết luận từ những lời đó là chàng trai trẻ duy nhất của làng cũng đã được cô gái tóc vàng Gladys để ý.

- Trời ơi ! Stone kêu lên. Tàu đến rồi !

Chúng tôi bắt đầu chạy. Một đoàn tàu đến đã ở trong ga và tàu đi Londres thì đang vào ga. Gần quầy bán vé chúng tôi va phải một chàng trai trẻ dễ thương mà tôi nhận ra là cháu của cô Marple. Đó là một quý ông không thích bị chen lấn. Anh ta tự hào về bản thân và cần nói rằng đi lại trong đám đông rất bất lợi cho vẻ đẹp của trang phục. Anh ta suýt ngã. Tôi nhanh mồm xin lỗi anh ta rồi chúng tôi đi vào sân ga. Ông tiến sĩ trèo lên chỗ ngồi, tôi đưa hành lý cho ông ta đúng lúc đoàn tàu khởi hành. Tôi vẫy tay chào tạm biệt ông ta rồi quay về.

Raymond West đã đi khỏi và tôi gặp ông dượng sĩ. Ông rất phù hợp với cái tên dịu ngọt - Chérubin ! Và chúng tôi cùng đi.

- Suýt nữa thì ông ta bị nhỡ tàu, anh ta nói để bắt đầu câu chuyện.

Và ngay sau đó:

- À này, ông Clément, cuộc điều tra đã diễn ra như thế nào.

Tôi nói cho anh ta kết luận của viên tư pháp.

- Vậy thì, đó là tất cả những gì họ tìm thấy ư ? Cái đó cũng không khó đoán ra. Nhưng ông Stone đi đâu đấy ?

Tôi nói cho anh ta biết.

- Ông ta đã rất may không bị nhỡ tàu. Ở cái đoạn đường sắt quỷ quái này chẳng có gì là chắc chắn cả. Tôi nói với ông, đó là điều xấu hổ.

- Vâng, xấu hổ ! Đoàn tàu mà tôi vừa đi về đã chậm mười phút và vào thứ bảy, ngày không ai đi lại cả ! Và thứ tư, không, thứ năm., đúng ! Đó là thứ năm. Tôi nhớ rằng, đó là ngày của tội ác: tôi đã muốn khiếu nại với Công ty và vì cái câu chuyện đó, tôi đã quên làm. Vậy là thứ năm, tôi đã đi họp với Hội các dược sĩ. Ông có biết tàu lúc 6h55 chậm bao lâu vào ngày hôm đó không ? Nửa giờ ! Đúng nửa giờ. Mười phút thì còn tạm được. Nhưng một đoàn tàu chỉ đến bến lúc 7h20 thì tôi tự hỏi tại sao họ vẫn gọi là tàu lúc 6h55 !

- Ông nói đúng ! Tôi nói và muốn thoát khỏi cuộc độc thoại vô tận đó. Nhưng, xin lỗi ông tôi vừa trông thấy Lawrence Redding và tôi cần nói với anh ta.

Tôi để ông dược sĩ lại với những lời kêu ca của ông ta.

Chương XIX

TAI VÁCH MẠCH RỪNG

- May quá được gặp ông, Lawrence nói ngay. Hãy đến nhà tôi đi.

Chúng tôi đi qua hàng rào nhỏ, theo con đường mòn. Anh ta lấy từ trong túi ra một cái chìa khoá và đút vào ổ khoá.

- Bây giờ anh khoá cửa cơ à ? Tôi nhận xét.

- Vâng, anh ta mỉm cười cay đắng. Mất bò mới lo làm chuồng ! Ông thấy không, ông linh mục, anh ta nói thêm và tránh đường cho tôi vào, ông thấy không, trong câu chuyện này có vài việc mà tôi không thể chấp nhận được. Tất cả đã trôi qua rất trót lọt - biết nói thế nào cho dễ hiểu nhỉ - Tất cả đều xảy ra bên trong. Ai đó đã biết rằng tôi có một khẩu súng. Nói cách khác tên tội phạm đã vào trong ngôi nhà này, hẳn đã có hằn thù với tôi, có thể...

- Không cần đâu. Tất cả Saint Maiy Mead biết chắc rằng anh để bàn chải ở đâu và anh dùng thuốc đánh răng nhãn hiệu gì.

- Nhưng hẳn làm như thế để làm gì nhỉ ?

- Tôi không biết, nhưng như vậy đấy. Nếu như anh thay xà phòng cạo râu thì chắc rằng đây cũng là chủ đề để bàn tán !

- Có lẽ vì họ thiếu thông tin !

- Đúng ! Chẳng có cái gì thú vị ở đây cả.

- Bây giờ thì không còn như thế nữa. Nhưng ai sẽ đem kể trong làng câu chuyện về người gác cổng ?

- Bà Archer à ? Có lẽ thế !

- Bà già đó à ? Nhưng bà ta hơi gàn dở đấy ?

- Anh không biết đấy thôi. Những người nghèo đôi khi phải mang mặt nạ, nếu như tôi có thể nói như vậy. Một ngày nào đó có thể anh sẽ thấy là nó cũng rất được việc. À này, anh có biết là bà ta bây giờ khẳng định rất dứt khoát là khẩu súng của anh vẫn ở nguyên chỗ cũ vào sáng thứ 5. Cái gì đã làm bà ta đột nhiên có thái độ như vậy.

- Tôi không biết tí gì cả.

- Nhưng anh có tin điều đó có thật không ?

- Tôi cũng không biết tí gì về điều này. Tôi không thể kiểm kê hàng ngày được.

Tôi đảo mắt nhìn. Các giá treo và bàn chất đầy đồ đạc và đồ mỹ nghệ. Lawrence sống trong một môi trường bừa bãi đến nỗi có thể làm tôi phát điên. Ôi ! Các ông nghệ sĩ này !

- Thỉnh thoảng cũng khó nhọc lắm mới tìm thấy một vật gì đó trong đám hỗn độn này ! Anh ta nói, nhưng cũng rất tiện lợi. Khi khoá chúng lại...

- Thật ra, chẳng có cái gì khoá được ở nhà anh, đáng nhẽ khẩu súng nên được khoá lại mới phải.

- Ông có biết là tôi đã tưởng viên tư pháp trách tôi về chủ đề này ? Các vị tư pháp thật là những con lừa. Vâng, tôi nghĩ rằng anh ta sẽ trách mắng tôi.

- Nhưng, tôi nói, khẩu súng đã được nạp đạn sẵn à ?

Lawrence lắc đầu:

- Tôi không đến nỗi cầu thả như vậy. Khẩu súng không nạp đạn, nhưng bên cạnh có một hộp đạn. Sáu viên đạn đã được nạp, nhưng người ta chỉ bắn có một phát. Chỉ một phát thôi,

nhưng ai bắn ?

Nói gì thì nói, ông Clément, nếu như người ta không tìm ra kẻ giết người thì tôi sẽ bị nghi ngờ cho đến chết.

- Đừng nói chuyện lảm cẩm !

- Nhưng đúng, đúng thế đấy !

Anh ta im lặng và có vẻ suy nghĩ. Sau đó anh ta đứng dậy và nói.

- Hãy để tôi kể cho ông nghe tôi đã làm gì tối qua. Ông biết rằng cô Marple là người rất thạo tin.

- Đúng và chính cái đó làm người ta không ưa bà ta.

Lawrence thấy cần phải kể cho tôi câu chuyện của anh ta. Anh ta đã đến Old Hall theo lời khuyên của bà già. Ở đó, anh ta đã hỏi cô hầu phòng mà Anne chỉ cần nói với cô bé:

- Rose, ông Redding sẽ hỏi chúng ta vài câu.

Cô ta thậm chí đã lặng lẽ rời phòng ngay. Lawrence hơi mỉm cười một chút, anh ta công nhận như vậy. Rose là một cô gái đẹp khoảng 25 tuổi, cô nhìn thẳng vào anh ta một cái nhìn trong trẻo. Anh ta gần như rụt rè.

- Đây là... Đây là nói về cái chết của đại tá Prothéro. Cuối cùng anh ta nói.

- Vâng, thưa ông.

- Tôi rất muốn biết sự thật.

- Vâng, thưa ông.

- Tôi cảm thấy rằng... ai đó có thể... rằng anh ta phải có...

Ngắn gọn là Lawrence đã rất lúng túng. Từ tất cả trái tim, anh ta nguyên rủa cô Marple vì chính cô ta đã đẩy anh ta vào cái ngõ cụt này. Cuối cùng, anh ta tiếp tục:

- Tôi tự hỏi liệu cô có thể giúp tôi không.

- Vâng, thưa ông.

Thái độ của Rose rất đúng mực, thật là một cô hầu đúng quy cách nhưng thực ra cô có vẻ rất thờ ơ.

- Các cô có nói chuyện về vụ án với nhau không ? anh ta quyết định hỏi.

Rose hơi đỏ mặt vì sự tấn công đột ngột đó. Cô tỏ ra hơi lung lay.

- Nói với người làm à ? Cô ta nhắc lại.

- Vâng, với bà gác cổng hoặc với người khác.

Lần này thì cô gái trẻ như muốn cười. Lawrence lại thấy rụt rè hơn.

- Hãy cho tôi biết, Rose, anh ta lại nói, cô là một cô gái tốt. Cô phải hiểu tôi đang ở trong tình thế như thế nào. Tôi không muốn bị treo cổ, cô hiểu không ? Tôi không giết ông chủ của cô nhưng nhiều người lại vẫn tin rằng chính tôi đã giết ông ta. Vậy đấy, Rose, hãy giúp tôi.

Khi Lawrence nói đến câu này trong bài diễn văn, tôi tưởng tượng ra mái tóc đen hất về phía sau và cặp mắt Ái Nhĩ Lan của anh ta tuyệt đẹp và uớt át. Như vậy tôi hiểu rằng Rose không thể chờ đợi và phải đầu hàng.

- Ôi, thưa ông, tôi chắc rằng nếu ai đó có thể giúp ông... Không có ai, trong cái nhà này lại cho rằng ông đã làm một việc như thế !

- Tôi biết điều đó, Lawrence nói, nhưng cái đó cũng không giúp được gì nhiều cho cảnh sát.

- Cảnh sát ! cảnh sát ! Tôi có thể thú nhận với anh rằng chúng tôi không thích ông thanh tra một tí nào. Ông gọi ông ta là gì nhỉ ? Landormy ! Thôi được ! Nếu cảnh sát là như vậy !

- Tất cả những cái đó đều rất tốt đẹp, Rose, nhưng cảnh sát rất hùng mạnh. Cô vừa nói là cô muốn giúp tôi. Cô hãy chứng minh cho tôi thấy điều đó. Có rất nhiều điều mà chúng tôi chưa biết. Như là người đàn bà đã đến gặp đại tá trước ngày ông ta chết.

- Bà Lestrangle ư ?

- Phải, bà Lestrangle. Tôi luôn bị ám ảnh bởi ý nghĩ là cuộc viếng thăm này chẳng bình thường chút nào.

- A ! Đúng vậy, thưa ông, và chúng tôi cũng đã nghĩ như vậy.

- Thật không ?

- Cái cách bà ta tự giới thiệu ở đây. Sự kiện tới đòi gặp ông đại tá. Tất nhiên là chúng tôi đã nghĩ về điều đó, ông nghĩ xem, chẳng có ai quen biết bà ta cả. Bà Simons - bà gác cổng ấy - đã không giấu giếm rằng đó là một phụ nữ độc ác ! Nhưng, theo lời Gladdie nói với tôi thì tôi lại chẳng biết nên tin thế nào.

- Vậy Gladdie đã nói gì với cô ?

-Ồ ! Chẳng nói gì cả, thưa ông. Chỉ nói chuyện vớ vẩn thôi.

Lawrence nhìn Rose - Anh có cảm giác là cô ta giấu anh điều gì...

- Tôi tự hỏi, anh nói tiếp, bà ta đến gặp đại tá Prothéro về một việc gì đó ?

- Vâng, thưa ông.

- Và tôi nghĩ là cô biết, Rose ?

- Tôi ư ? Ô, không, thưa ông. Ông muốn tôi phải biết cái gì ?

- Nào, Rose. Cô đã hứa là sẽ giúp tôi. Nếu cô đã nghe được điều gì, điều gì cũng được, kể cả không quan trọng, tôi sẽ rất biết ơn cô... Thật ra thì ai đó có thể vô tình, hoàn toàn vô tình, nghe được...

- Dù sao thì không phải tôi, thưa ông. Tôi xin thề là tôi đã không nghe thấy gì hết.

- Vậy thì, một người khác ?

- Vâng, thưa ông...

- Tôi van cô đấy, Rose, hãy nói cho tôi tất cả những gì cô biết.

- Vâng, nhưng rồi Gladdie sẽ nói sao ?

- Nhưng, Rose, Gladdie sẽ không do dự đâu, tôi tin chắc đấy. Nhưng trước hết, ai là Gladdie.

- Đấy là cô giúp việc trong nhà bếp. Cô ta đã đi ra ngoài chơi với bạn và khi cô ta đi qua cửa sổ phòng làm việc... Ông chủ đang ở đó với bà ta. Ông ấy nói to theo thói quen. Và Gladdie đã tò mò, tôi muốn nói...

- Thế cũng là bình thường thôi, cô ạ. Tất cả mọi người cũng sẽ làm như vậy.

- Cô ta đã không hở ra với ai một câu nào, ngoài tôi. Chúng tôi đã rất ngạc nhiên, cả người nọ lẫn người kia. Nhưng Gladdie không thể nói vì nếu như người ta biết là cô ta đã đi ra ngoài gặp bạn, thì cô ta sẽ gặp rắc rối với bà Pratt, bà đầu bếp ấy. Nhưng tôi tin chắc là với ông thì cô ta sẽ kể hết, rất vui là đằng khác.

- Tôi có thể vào bếp gặp cô ấy không ?

Rose có vẻ sợ hãi về ý nghĩ đó.

- Ô ! Không, thưa ông. Không nên thế... vả lại cô ấy rất nhút nhát.

Đành phải kết thúc thôi. Sau những câu chuyện dài dòng thì một cuộc hẹn đã được chấp nhận trong lùm cây ở công viên.

Vậy là Lawrence đã gặp được cô gái tò mò Gladdie. Cô ta run rẩy như một con thú nhỏ tội

nghiệp. Phải cần tới hơn 10 phút để làm cho cô ta tin. Cô gái bất hạnh nghĩ rằng cô sẽ không thể... rằng không nên... rằng cô ta không bao giờ lường được rằng Rose có thể tố giác cô ta... rằng cô ta đã hành động mà không có ý định gì xấu... và nhất là cô ta sẽ bị khiển trách dữ dội đây, nếu như câu chuyện này đến tai bà Pratt. Lawrence cũng đã bào đảm và thuyết phục được cô ta. Gladdie đã quyết định nói.

- Ông có chắc rằng chuyện này chỉ dành cho hai chúng ta không ?
- Tất nhiên rồi.
- Tôi sẽ không phải ra trước toà chứ ?
- Tất nhiên là không.
- Ông sẽ không nói gì với bà chủ chứ ?
- Không.
- Nếu chẳng may bà Pratt biết được...
- Bà ta sẽ không biết gì hết, tôi bảo đảm với cô. Nào ! Gladdie nói cho tôi đi...
- Anh chắc là sẽ không sao chứ ?
- Ngược lại, Gladdie ạ. Một ngày nào đó, cô sẽ thấy sung sướng vì nhờ cô tôi đã không bị treo cổ.

- Ôi, thưa ông tôi không muốn một việc như thế xảy đến với ông. Nhưng, thưa ông, tôi cũng chẳng nghe được gì nhiều... và chỉ là vô tình thôi...

- Vâng, vâng, tôi hiểu.
- Ông chủ tôi chắc chắn là rất giận dữ. "Sau gần ấy năm, ông ấy kêu lên, bà lại dám đến đây... Thật là bêu riếu !" Tôi không nghe thấy bà ta trả lời thế nào, nhưng một lúc sau, ông ta lại nói: "Tôi dứt khoát từ chối, dứt khoát". Tôi không nhớ rõ tất cả câu, nhưng rõ ràng là họ cãi nhau như chó với mèo, bà ta yêu cầu việc gì đó còn ông ta thì từ chối. Tôi còn nghe thấy: "Thật xấu hổ, bà đến thăm, ừ, bà ở đây !... Nhưng bà sẽ không gặp nó đâu... Cái đó tôi cấm...". Những từ cuối làm tôi động tai lên: họ đã nói là bà ta muốn gặp bà Prothéro và ông đại tá có vẻ sợ rằng bà ta sẽ gặp được. Tất cả cái đó làm tôi ngạc nhiên vì một người như ông chủ: ông ta rất thận trọng ! Và sau nữa, giữa chúng ta thôi nhé, ông ta chẳng hấp dẫn chút nào ! Tôi đã nói với bạn tôi về câu này "Đàn ông thì giống nhau cả". Nhưng anh ấy không đồng tình. Tuy vậy câu chuyện này đã làm anh ta rất ngạc nhiên, cả anh ta nữa. Trời ơi ! Ông đại tá Prothéro, người quản lý tài sản nhà thờ, một người quây tiền và đọc kinh thánh tất cả các chủ nhật ở nhà thờ !

Gladdie dùng lời, dứt cả hơi. Rất khéo léo, Lawrence đưa cô ta quay về đối tượng chính của anh ta:

- Đó là tất cả những gì cô đã nghe thấy à ? Tất cả chưa ?
- Tôi không thể nhớ lại tất cả, thưa ông, nhưng luôn có vài câu nhớ được, Ông ta đã nói một hoặc hai lần: "Tôi không tin hẳn... tôi không tin hẳn..." và còn nữa "Không quan trọng Haydock nói gì, tôi không tin hẳn..."
- Ông ta đã nói rõ "Không quan trọng Haydock nói gì".
- Vâng, thưa ông, ông ta kêu lên rằng tất cả cái đó là một âm mưu.
- Cô không nghe thấy bà ta nói gì à ?
- Không... hoặc là đúng hơn về cuối, chỉ về cuối. Bà ta chắc đã đến gần cửa sổ và nói, tôi có thể bắt được mấy câu ! Bà ta đã nói... tôi sẽ không bao giờ quên những gì bà ấy nói: "Vào giờ này, ngày mai, rất có thể là ông đã chết". Bà ta đã nói như thế, ông Lawrence ạ, và giọng bà ta có một trọng âm rất kinh khủng. Tôi đã nói lại ngay với Rose. Thế đấy !

Lawrence suy nghĩ rất lâu. Liệu anh ta có thể tin lời cô Gladdie đến mức độ nào ? Câu chuyện của cô ta là có thật, nhưng sau khi tội ác xảy ra liệu cô ta có thêm thắt gì không ? Nhất là những câu cuối của bà khách có vẻ không đáng tin.

Anh ta đã không quên cảm ơn cô hầu trẻ và đảm bảo với cô rằng bà Pratt sẽ không biết gì cả. Sau đó anh ta rời Old Hall, trong đầu đầy những ý nghĩ u ám.

Ít nhất có một điều chắc chắn: cuộc nói chuyện giữa bà Lestrangle và đại tá đã không bình tĩnh và Prothéro đã không nói với vợ.

Tôi nhớ lại câu chuyện về người quản lý tài sản của nhà thờ của cô Marple, người một lúc có cuộc sống hai mặt mà không ai biết. Liệu chúng tôi có đang gặp phải một trường hợp tương tự không ?

Có một việc làm tôi suy nghĩ không ngừng: vai trò của Haydock trong chuyện này là thế nào ? Chính ông ta đã tránh cho bà Lestrangle phải đến khai báo. Cũng chính ông ta đã bảo vệ bà ta tránh khỏi sự tò mò của cảnh sát. Liệu sự che chở này còn đến mức độ nào ? Nếu ông ta nghi bà Lestrangle là kẻ giết người thì ông ta liệu có im lặng không ? Còn về bà này thì đúng là một phụ nữ kỳ quặc ! Và cái vẻ duyên dáng của bà ta, sức hút như nam châm... Cả tôi, tôi cũng không muốn chấp nhận rằng bà ta có thể nhúng tay vào thảm kịch. Một giọng nội tâm nói với tôi: "Không thể là bà ấy được !". Nhưng tại sao lại không thể ? Thì một giọng khác - giọng của quý ông trả lời; "Bởi vì bà ta là một phụ nữ rất quyến rũ. Lý do là thế đấy". Và cũng không quên lời của cô Marple, bản chất con người là luôn bảo vệ quyền lợi của họ.

CHƯƠNG XX

CHIẾC HOA TAI CẨM THẠCH

Khi tôi quay về nhà xứ, chúng tôi rơi ngay vào một cuộc nội chiến.

Griselda đến đón tôi trong tiền sảnh, nước mắt long lanh, đẩy tôi vào phòng khách.

- Cô ta đi đấy.

- Cô ta là ai ?

- Marie. Cô ấy vừa xin thôi việc.

Tôi không cho là tin đó có gì đáng buồn cả.

- Được thôi, chúng ta tìm một cô hầu khác. Không phải như vậy sao ? Khi một người hầu bỏ đi thì ta đi tìm một người khác. Và quả là tôi không thể hiểu được là tại sao Griselda lại nhìn tôi với vẻ trách móc như thế.

- Len, anh không có trái tim. Vậy là anh không quan tâm à ?

Sự thực là tôi còn thấy vui với ý nghĩ là chúng tôi sẽ không phải ăn cháo khô và rau sống sít nữa.

Nhưng Griselda tiếp tục kêu ca:

- Tìm một người khác thì dễ. Nhưng lại phải bảo ban cô hầu mới mọi việc.

- Em nghĩ là Marie biết mọi việc à ?

- Đúng thế !

- Anh biết chuyện gì đã xảy ra, cô ta biết mọi điều và biết gọi chúng ta là ông chủ, bà chủ. Người khác tưởng cô ta là một viên ngọc và cướp mất của chúng ta. Hết thất vọng này lại đến thất vọng khác.

- Không phải đâu, chả ai muốn cô ta cả. Liệu ai muốn cô ta đây ? Đây chỉ là do tự ái mà cô ta muốn đi. Cô rất giận dữ vì Lettice Prothéro đã bảo cô ấy rằng cô ấy không biết chùi bụi cho ra hồn.

Đây không phải là lần đầu tiên Griselda làm tôi ngạc nhiên về lời lẽ của cô ta, nhưng lần này tôi ngạc nhiên đến nỗi hỏi thêm chi tiết ! Tôi thấy rất kỳ lạ là Lettice lại quan tâm đến những việc không liên quan đến cô ta và cô ta đã vô lý đến nỗi đi khiển trách người hầu của chúng tôi. Cái đó không hợp với tính cách cô ta chút nào. Tôi thấy cần phải nhấn mạnh với Griselda:

- Anh không hiểu bụi bặm thì liên quan gì đến Lettice Prothéro.

- Chả liên quan gì cả, vợ tôi nói. Thật là vô nghĩa ! Em muốn chính anh sẽ đến nói với Marie. Cô ấy đang ở trong bếp.

Tôi không định tiếp tục đàm phán với Marie nhưng Griselda rất mạnh mẽ và nhanh tay đã đẩy tôi vào trong bếp trước khi tôi kịp phản đối.

Marie đang gọt khoai tây cạnh bồn rửa.

- Chào cô, tôi nói hơi đột ngột.

Cô ta ngẩng đầu lên hít hơi nhưng không trả lời gì cả.

- Bà Clément nói rằng cô muốn rời bỏ chúng tôi. Tôi bắt đầu.

Lần này thì Marie hạ cố trả lời.

- Có những việc mà người ta không chịu đựng được.

- Thế à, cô nói rõ hơn đi.

- Hừ !

- Cô có muốn kể cho tôi chính xác điều gì đã làm cô bực mình ?

- Tôi sẽ nói ngay trong hai câu thôi (cô ta tự hào). Có những người đến đây lục lọi khắp nơi ngay khi tôi vừa quay lưng đi. Tôi tự hỏi có liên quan gì đến họ việc lau chùi, dọn dẹp phòng làm việc cơ chứ. Nếu như chính ông và bà chủ không kêu ca phàn nàn thì cũng chẳng liên quan đến ai. Nếu ông bà hài lòng về tôi thì mới là quan trọng.

Marie chưa bao giờ làm cho tôi hài lòng cả. Tôi thú nhận rằng tôi rất thích một căn phòng được lau chùi cẩn thận và sắp đặt gọn gàng vào tất cả các buổi sáng. Thói quen của cô ta chỉ quét qua loa ở những chỗ dễ trông thấy nhất theo ý tôi là chưa đủ. Tuy vậy, tôi thấy rằng đây không phải lúc để đi sâu vào chi tiết.

- Và sau đó họ còn cho là tôi cần phải được chỉ bảo nữa chứ ! Một cô gái trẻ tự trọng, đối mặt với một tá người ! Và chỉ có trời mới biết họ đòi hỏi cái gì ! Tôi nói với ông rằng, đây là lần đầu tiên tôi ở trong một ngôi nhà nơi có tội ác xảy ra và đây cũng là lần cuối cùng.

- Tôi cũng hy vọng như vậy và nếu như tin vào luật xác suất thì quả là như vậy.

- Tôi thì chả biết gì về luật pháp cả, tôi, và ông ấy là một quan toà. Bao nhiêu người khốn khổ đã bị tù đầy chỉ vì đã bắt một con thỏ, do hành động và lời nói của ông ta. Và khi ông ta còn chưa được chôn cất, thì con gái ông ta lại đến đây nói rằng tôi không làm việc ra hồn.

- Cô Prothéro đã đến nhà xứ à ?

- Tôi thấy cô ta khi từ quán Cá xanh về, cô ta đang ở trong phòng làm việc "Tôi tìm cái mũ beret vàng của tôi, cô ta nói, cái mũ nhỏ màu vàng. Tôi đã để đây hôm nọ". Tôi bèn nói "Tôi không trông thấy cái mũ đó. Nó không có ở đây khi tôi dọn phòng vào sáng thứ năm". Cô ta trả lời tôi: "Tôi cũng không ngạc nhiên nếu cô không trông thấy nó vì cô không dành đủ thời gian để dọn dẹp phòng". Vừa nói cô ta vừa xoa ngón tay lên khăn phủ trên lò sưởi, sau đó cô ta lại nhìn ngón tay. Làm như tôi có đủ thời gian mỗi sáng như cô ta để nhắc hết cả các đồ trưng bày lên rồi lại đặt chúng vào chỗ cũ, trong khi cảnh sát vừa đến để bỏ niêm phong ra "Nếu như ông linh mục và vợ ông hài lòng về tôi thì đó là cái chính". Tôi nói với cô ta. Thế là cô ta phá lên cười và vừa đi ra vừa nói "Có chắc là họ hài lòng về cô không ?".

- Tôi hiểu, tôi nói.

- Thế đấy ! Người ta phải có lòng tự trọng chứ. Tôi đã làm việc bằng bốn người để phục vụ ông bà ! Khi nào bà chủ muốn tôi làm một món ăn mới thì tôi đều sẵn sàng.

- Tôi cũng tin như vậy, tôi nói để cô ta nguôi đi.

- Tuy vậy phải để cho cô ta nghe được câu này, cô Prothéro ấy, nếu không cô ta sẽ còn nói những câu như vậy. Được thôi, nếu tôi không làm cho ông bà hài lòng thì tôi thấy ra đi là hơn. Không phải là vì tôi quan tâm đến những điều cô ta nói. Tôi chả thích điều gì ở Hall cả, nào là "mời ngài", nào là "cám ơn" rồi thì đâm tung bỏ vãi khắp nơi. Tôi không làm dữ với cô Lettice đến như vậy nếu cậu Denis không quan tâm tới cô ta quá. A ! Sao cái loại đàn bà đó lại biết dặt mũi đàn ông giỏi thế!

Vừa nói bài diễn văn đó, Marie vừa gọt khoai tây mạnh tay đến nỗi vỏ khoai bắn tung toé trong bếp. Một mảnh bay thẳng vào mắt tôi và thế là cuộc đối thoại dừng lại một lát.

- Cô đừng nên..., tôi vừa nói vừa dụi mắt bằng cái mùi xoa, cô đừng nên tức giận vì một việc không đâu. Cô có biết, Marie, là bà chủ sẽ rất buồn nếu mất cô không ?

- Tôi chẳng trách gì bà chủ và ông cả.

- Vậy thì, sẽ rất ngốc nghếch nếu cô...

Marie hít vào.

- Tôi hơi bức bối... sau cuộc điều tra và tất cả chuyện này. Hơn nữa tôi cũng có tự ái chứ !
Nhưng tôi không muốn làm cho bà chủ buồn.

- Thế thì rất hay !

Tôi ra khỏi bếp để tìm thấy Griselda và Denis đang đợi tôi trong tiền sảnh.

- Thế nào ? Griselda kêu lên.

- Cô ta ở lại, tôi thở dài.

- Len, anh thật khôn khéo.

Tôi cho rằng nên nghĩ ngược lại. Tôi thấy tôi chả khôn khéo gì cả, vì tôi tin chắc rằng chả có một cô hầu nào lại đoảng hơn Marie. Và một thay đổi dù thế nào cũng có lợi cho chúng tôi hơn.

Nhưng tôi muốn làm vui lòng Griselda. Tôi kể lại chi tiết cuộc nói chuyện của chúng tôi.

- Lettice hay thật ! Denis kêu lên. Cô ấy không thể để cái mũ beré vàng ở đây vào thứ tư, vì cô ta đã đội nó vào thứ năm khi chơi tennis.

- Cũng có khả năng như vậy.

- Cô ta chả bao giờ biết rằng cô ta đã để các thứ ở đâu, Denis tiếp tục với vẻ triu mến và thán phục mà tôi cho là không đúng chỗ. Cô ấy làm mất hàng đồng hồ mỗi ngày.

- Đây là một tính cách không quyến rũ lắm, tôi nhận xét.

Denis không hiểu lời châm biếm.

- Vâng, cô ấy rất quyến rũ, nó nói và thở dài, nhiều người đã xin cưới cô ta, cô ấy nói thế với cháu.

- Đó là những lời khó tin, nếu như họ nói ở đây, tôi nhận xét, vì chúng tôi không có người đàn ông chưa vợ nào trong làng.

- Có tiến sĩ Stone đấy, Griselda vui vẻ nói.

- Hôm nọ ông ấy đã mời cô ta đi xem những khai quật của ông ta.

- Điều đó không làm em ngạc nhiên, cô ấy rất xinh đẹp, Len, anh có biết các nhà khảo cổ học hỏi đầu cũng nhận thấy không.

- Cô ta rất duyên dáng, Denis kết luận.

- Vậy mà Lawrence lại hoàn toàn dửng dưng với vẻ duyên dáng của Lettice, Griselda giải thích như một người biết rõ mọi việc. Chính Lawrence cũng rất hấp dẫn. Loại đàn ông đó thích loại... nói thế nào nhỉ, loại tín đồ giáo hữu, loại đàn bà lạnh lùng. Đúng thế ! Anne là người đàn bà duy nhất có thể giữ chân Lawrence. Tôi nghĩ rằng họ sẽ chẳng bao giờ rời xa nhau. Tuy vậy, tôi cho rằng, trong câu chuyện này, anh ta đã tỏ ra khá ngu ngốc. Lettice sẽ phù hợp với anh ta hơn. Anh ta không hề biết là cô ta yêu anh ấy. Anh ta đã quá khiêm tốn để không nhận ra điều đó, nhưng tôi, thì tôi có cảm giác là cô ấy yêu anh ta.

Lúc đó Denis nói giọng quả quyết:

- Cô ấy không chịu nổi anh ta; cô ta đã nói thế với tôi.

Tôi chưa thấy bao giờ sự im lặng khinh bỉ như cái mà Griselda đã thể hiện khi nghe lời nói đó.

Tôi đi lên phòng làm việc của tôi. Có vẻ có cái gì đó đau thương phảng phất trong căn phòng này. Tôi phải xua đuổi ý nghĩ đó đi vì nếu nó bắt rễ trong tôi thì tôi sẽ không thể làm việc ở phòng này được nữa. Rất ưu tư, tôi đi về phía ghế phôi tơi. Phải ! Prothéro đã ngồi ở đó, tôi như thấy lại vẻ mặt hồng hào, rất tự tin và đầy sức sống của ông ta. Và đó cũng là nơi ông ta

bị giết. Một kẻ thù đột nhiên đứng vào chỗ đó. Một tiếng nổ và... và không còn Prothéro.

Tôi đảo mắt khắp nơi... Đây là cái cầm bút mà tay ông ta đã nắm lấy ! Trên sàn nhà, một vật sẫm nâu vẫn còn thấy rõ. Người ta đã phải giặt cái thảm vì máu me tung toé trên đó.

Tôi rùng mình.

- Tôi không thể làm việc trong cái phòng này được nữa, tôi nói to, không, tôi không thể nữa.

Thế nào ? Có chuyện gì vậy ? Một vật làm tôi để ý: một đốm nhỏ màu xanh nhạt. Tôi cúi xuống và phát hiện ra trên sàn, dưới chân bàn giấy, một vật nhỏ và nhạt lên.

Tôi đang xem xét nó trong lòng bàn tay thì Griselda bước vào.

- Em quên không nói với anh, Len, là cô Marple mời chúng ta tối nay, sau bữa tối. Cô ấy muốn làm cho cậu cháu được vui. Cô lo rằng cậu ấy buồn. Em đã trả lời là chúng ta sẽ đến.

- Được thôi, em yêu.

- Anh xem cái gì đấy ?

- Chẳng có gì cả.

Tôi nắm tay lại rồi nói và nhìn vợ:

- Giá như em có thể làm cho ông Raymond West được vui, ông ấy khó tính đấy.

Griselda đỏ mặt.

- Đừng có dở hơi, Len !

Tôi đang có một chiếc hoa tai bằng cẩm thạch nạm những viên ngọc trai nhỏ.

Một vật trang sức hiếm có và tôi nhớ rõ tôi đã nhìn thấy nó ở đâu lần cuối cùng.

Chương XXI

NHÀ THƠ HIỆN ĐẠI VÀ NHÀ KHẢO CỔ HỌC

Tôi không thể nói là tôi ngưỡng mộ Raymond West. Tuy tôi cũng biết anh ta nổi tiếng là tiểu thuyết gia có tài và cũng là một nhà thơ nữa. Các vần thơ của anh ta không bao giờ viết hoa ở câu đầu, và tôi nghĩ rằng đó là tột đỉnh của tính hiện đại. Các nhân vật của anh ta thì đáng ghét đến nỗi sợ và họ luôn có một cuộc sống buồn tẻ nhiều hơn là tầm thường.

Ông West có vẻ chiều cổ đến người mà ông ta gọi là "dì Jeanne" và anh ta coi bà như một cụ tổ cổ lỗ sĩ ngay cả khi bà có mặt ở đó. Bà ta nghe câu chuyện của ông cháu rất chăm chú, vẻ tán thưởng và nếu như bà ta có nháy mắt vui vẻ với anh ta thì tôi chắc rằng anh ta cũng không để ý.

Chàng trai này quần lầy Griselda nhanh đến bất ngờ. Họ luôn tranh luận về các vở kịch hiện đại "và cách bài trí hiện đại". Griselda giả vờ là muốn trêu chọc Raymond West nhưng thực ra, tôi cho là cô ta rất chú ý đến lời anh ta.

Trong khi tôi nói chuyện với cô Marple, tôi nghe thấy như một điệp khúc, cái đoạn văn luôn lặp lại trên môi người đàn ông trẻ: "... bị chôn vùi như các vị". Cái đó đã làm tôi khó chịu. Và tôi nói đột ngột:

- Vậy là anh tưởng tượng rằng chúng tôi hoàn toàn tuyệt vọng ở đây, ở Saint Maiy Mead này ?

Ông West khua điều thuốc lá.

- Tôi cho rằng làng của các vị, anh ta thốt lên với vẻ quan trọng, như là một loại ao tù.

Anh ta rõ ràng đã chờ đợi chúng tôi kêu lên phản đối nhưng không một ai tỏ ra động lòng cả.

- So sánh của anh chẳng có gì hay ho cả. Raymond thân mến ạ, chỉ có cô Marple là lên tiếng, vì tôi biết có rất nhiều sinh vật sống khi ta nhìn qua kính hiển vi một giọt nước ao tù.

- Sinh vật sống... nếu người ta muốn nói thế, tiểu thuyết gia sáng giá công nhận.

- Thì cũng như vậy mà thôi, cô Marple nói.

- Dì so sánh mình với một loài sống trong ao ư, dì Jeanne ?

- Ô, không, cháu yêu quý, nếu như ta có trí nhớ tốt thì cháu cũng nói tương tự trong quyển sách mới nhất của cháu.

Các nhà văn có tài không thích người ta phản đối sách của chính họ, Raymond West cũng không phải là ngoại lệ.

- Đó là hoàn toàn khác, anh ta gay gắt nói.

- Cuộc sống ở nơi nào cũng thế thôi, cô Marple nói rất bình thản. Người ta sinh ra, lớn lên, gặp gỡ đồng loại, va chạm nhiều hoặc ít, đám cưới, những đứa con..... và sau đó họ chết... Raymond kết thúc câu, và chết mà không khai tử. Chết mà như vẫn sống...

- Nhân nói về cái chết, Griselda ngắt lời, anh có biết là tội ác đã xảy ra ở đây không ?

Ông Raymond West xua đuổi tội ác với làn khói thuốc lá.

- Một tội ác ? Thật là tàn bạo, một tội ác, cái đó không làm tôi quan tâm một chút nào.

Tôi không tin anh ta một giây nào. Chẳng có ai là không quan tâm đến tội ác cả. Những người đơn giản như Griselda và tôi sẽ chẳng khó khăn gì mà công nhận điều đó, vậy mà Raymond West lại khẳng định rằng điều đó làm anh ta thấy buồn chán, ít nhất, trong năm phút

!

Mặt khác, cô Marple lại muốn đính chính lại điều này bằng cách nhận xét hài hước:

- Raymond và tôi, trong bữa ăn tối đã không nói chuyện gì khác ngoài nó.

- Hiển nhiên rồi, cháu quan tâm đến tất cả các tin tức ở địa phương, chàng trai trẻ nói và nhìn cô Marple về chiều cổ.

- Ít nhất anh cũng có một ý kiến chứ ? Griselda hỏi.

- Logic mà nói, anh ta nói và lại khua điều thuốc lá, logic mà nói thì có một người có thể giết đại tá Prothéro.

- Thật không ? Griselda hỏi.

Chúng tôi dán chặt mắt vào môi anh ta chăm chú.

- Đấy là ông mục sư ! Raymond khẳng định và anh ta chỉ vào tôi một ngón tay kết tội.

Tôi run lên.

- Tất nhiên, anh ta nói tiếp ngay để xoa dịu tôi, tôi biết rằng không phải ông. A ! Cuộc sống sẽ chẳng bao giờ được như người ta mong muốn. Hãy tưởng tượng tấn thảm kịch: người quản lý tài sản bị giết trong phòng làm việc của nhà xứ bởi chính cha xứ. Thật là tuyệt diệu.

- Vì sao lại giết ? tôi hỏi.

- Động cơ giết người à ? Cái đó lại thú vị hơn.

Anh ta đứng dậy và để cho điều thuốc tắt.

- Một mâu thuẫn về quyền lực, có thể không ? Tôi muốn viết về câu chuyện này. Tôi thấy nó rất phức tạp. Trong nhiều tuần, nhiều tháng, cha xứ đã cùng ông ta tiến hành tất cả các nghi lễ. Họ đã cùng nhau quỳn tiền ở nhà thờ, nhưng họ luôn ghét nhau và cố che giấu cảm giác đó. Thật không ngoan đạo chút nào. Tuy vậy, mối căm ghét vẫn lớn lên, rồi một ý nghĩ định hình và một ngày...

Raymond West chấm dứt đoạn văn bằng một cử chỉ rất đẹp mắt.

- Anh đã bao giờ có cảm giác như vậy chưa Len ? Griselda hỏi.

- Chưa bao giờ, tôi nói về chân thành nhất đời.

- Tuy vậy, cô Marple nhận xét, người ta đã nói với tôi rằng ông đã mong cho ông ta biến mất, trước đây không lâu.

(Thằng Denis đáng nguyên rủa ! Nhưng dù sao đấy cũng là lời của tôi. Tại sao tôi lại có một ý nghĩ ngu ngốc như vậy nhỉ ?)

- Đúng vậy, tôi nói, tôi đã thật ngu ngốc, nhưng ông ta đã làm cho tôi vô cùng khó chịu, sáng hôm đó !

- Thật đáng tiếc ! Raymond West nói. Ông thấy đấy, nếu tiềm thức của ông thực sự có dự kiến loại trừ Prothéro, thì ông sẽ chẳng thể có một ý nghĩ như vậy.

Anh ta thở dài.

- Lý thuyết của tôi không đứng vững rồi. Đây chỉ là một tội ác bình thường. Một sự trả thù của kẻ săn trộm chẳng hạn hoặc là tương tự như thế !

Cuộc nói chuyện không đi xa hơn về chủ đề này.

- Cô Cram vừa đến thăm tôi, cô Marple nói, tôi đã gặp cô ta ở trong làng và hỏi cô có vui lòng đến xem vườn của tôi không ?

- Cô ta quan tâm đến vườn tược à ? Griselda hỏi.

- Tôi không nghĩ thế, cô Marple nói và nháy mắt, nhưng đấy là một cái cớ để tán gẫu.

- Và cô ta đã kể gì với bà ? Tôi không nghĩ là cô ta lại lăm mồm đến thế.

- Một đồng chuyện mà tôi không hỏi, về cô ta, về họ hàng của cô ta, đã chết cả ở Ấn Độ, còn gì nữa nhỉ ! À, các vị có biết cô ta đã nghỉ cuối tuần ở Old Hall không ?

- Không ?

- Có, tôi cho rằng cô Prothéro đã mời cô ta... hoặc là cô ta đã gợi ý để cô Prothéro mời, tôi không biết chắc vì có gì, để phục vụ cô ấy như một thư ký có thể. . . Cô Prothéro phải trả lời nhiều thư đến như vậy... Thật là đúng dịp vì tiến sĩ Stone đi vắng, cô ta đang rỗi. Những khai quật này gây ra nhiều chuyện quá.

- Stone ư ? Raymond hỏi. Nhà khảo cổ học à ?

- Vâng, ông ta khai quật trong vườn nhà Prothéro.

- Đây là một người rất tuyệt, Raymond lại nói. Tôi đã gặp ông ấy, gần đây, vào một bữa tiệc. Chúng tôi đã đàm luận rất thú vị. Tôi muốn gặp ông ấy !

- Anh không may rồi, đến lượt tôi nói, vì ông ấy vừa ra đi và ở đến cuối tuần ở Londres. Anh đã va phải ông ấy chiều nay ở nhà ga.

- Nhưng tôi đã va phải chính ông chứ, mục sư. Ông cùng với một người thấp, béo, đeo kính.

- Vâng, Stone đấy.

- Ô, không, mục sư thân mến, đó không phải là Stone, cái gã đó.

- Thế là thế nào ? Không phải Stone à ?

- Dù sao thì cũng không phải là nhà khảo cổ. Tôi biết ông ta rất rõ. Không, người đó không phải là Stone và thậm chí cũng không giống ông ấy tí nào.

Chúng tôi nhìn nhau, sững sờ, tôi nhìn thẳng vào cô Marple:

- Thật là kỳ lạ ! tôi nói.

- Cái valy... cô Marple bắt đầu.

- Nhưng tại sao ? Griselda hỏi.

Cô Marple nói tiếp:

- Cái đó nhắc tôi nhớ lại thời gian khi một người tự coi là nhân viên gaz đến các nhà...

- Một tên bịp bợm, Raymond West nói. A ! nhưng việc này trở nên thú vị.

- Đầu tiên là phải biết điều này có liên quan gì với vụ giết Prothéro không ? Griselda nói.

- Không cần. Nhưng...

Và tôi nhìn cô Marple.

- Đây là một sự lạ, cô nói, lại một sự lạ khác.

- Vâng, tôi nói và đứng dậy. Và tôi nghĩ rằng cần phải báo cho ông thanh tra ngay không chậm trễ.

Chương XXII

BỨC CHÂN DUNG CHÚA ĐỪNG ĐIỀU BÍ ẨN

Ngay khi gặp Landormy ở điện thoại, tôi đã nói cho anh ta ngay. Anh ta ra cho tôi một loạt những mệnh lệnh ngắn gọn. Theo lời anh ta thì không được để lộ ra chuyện gì cả và nhất là cô Cram, không được để cô ta biết gì hết. cần phải tìm ngay chiếc valy trong vùng khai quật.

Griselda và tôi quay về nhà khá xúc động bởi sự cố mới. Vì chúng tôi đã hứa với viên thanh tra là sẽ không nói gì nên chúng tôi ngại nói khi có mặt Denis. Còn chính nó cũng tỏ ra bận bịu với những lo lắng cá nhân. Nó vào phòng làm việc của tôi, sờ mó vào mọi thứ, có vẻ bối rối:

- Có chuyện gì đấy ? Tôi hỏi.
- Bác Len ơi, cháu không muốn vào hải quân nữa.

Tôi rất ngạc nhiên. Cho tới ngày hôm nay, Denis đã có vẻ rất cương quyết khi lựa chọn sự nghiệp cho mình.

- Nhưng cháu đã thích nó lắm cơ mà ?
- Vâng, nhưng cháu đã thay đổi ý kiến.
- Thế bây giờ cháu muốn học gì ?
- Tài chính ạ.

Tôi càng cảm thấy sững sờ.

- Cháu hiểu gì về tài chính ?
- Đây này, cháu muốn đi Londres.

- Nhưng, cháu tội nghiệp của ta, ta chắc chắn rằng một cuộc sống như vậy sẽ làm cháu không thích đâu. Thậm chí nếu ta có thể xin cho cháu một chỗ làm việc ở ngân hàng.

Denis giải thích là không phải như vậy. Nó không muốn vào một ngân hàng. Tôi yêu cầu nó nói chính xác là nó muốn cái gì, nhưng, tất nhiên là nó không biết gì cả.

Thông qua câu "học tài chính" nó chỉ hiểu đơn giản là sẽ trở thành giàu có rất nhanh, với tính chủ quan của tuổi trẻ, nó cho rằng chỉ cần đến Londres là đủ. Tôi đã rất khéo léo làm cho nó tỉnh ngộ.

- Quỷ quái nào đã nhồi một ý nghĩ như vậy vào đầu cháu ? Tôi hỏi - cháu đã rất thích thú với ý nghĩ gia nhập hải quân !

- Đúng vậy, bác Len, nhưng cháu đã suy nghĩ. Cháu cần phải cưới vợ vào một ngày nào đó, và phải giàu có để cưới được một cô gái trẻ.

- Có nhiều sự việc, tôi nói, luôn có thể cải chính lý thuyết của cháu.

- Cháu biết, cháu biết. Nhưng cháu muốn nói đến một cô gái trẻ rất giàu có, một cô gái trẻ luôn có được những gì cô ta muốn.

Tuy rằng lời nó rất mơ hồ nhưng tôi cho rằng đã hiểu nó định nói về ai.

- Nhưng, tôi nhận xét, tất cả các cô gái trẻ không phải ai cũng như Lettice Prothéro.

Nó chột nổi cái.

- Bác thật bất công với cô ấy. Bác không thích cô ấy. Cả Griselda cũng không. Cô ấy thấy Lettice không thể chịu đựng được.

- Với quan điểm của phụ nữ, Griselda hoàn toàn có lý, nhưng bác cũng rất hiểu là một chàng trai trẻ thì không nghĩ thế !

- Không, mọi người không khoan dung chút nào. Cả gia đình Hartley Napiers cũng không ngừng chỉ trích cô ấy, trong những hoàn cảnh tương tự. Và bác biết tại sao không ? Chỉ vì cô ấy đã bỏ cuộc trước khi hiệp tennis của họ kết thúc ! Tại sao cô ấy lại phải ở lại nếu cô ấy thấy chán ? Cô ấy có quyền làm như vậy !

- Thực ra, tôi nói, là cô ấy đã tha cho họ đấy. Denis đã không nhận ra vẻ châm biếm trong lời nói của tôi. Nó đang bị Lettie mê hoặc !

- Cô ấy cũng không đến nỗi ích kỷ lắm đâu ! Nó lại nói. Bác này, cháu cho bác biết, vào chính hôm đó cô ấy đã bắt cháu ở lại chơi tiếp. Bác cũng biết là cả cháu cũng muốn bỏ cuộc, vậy mà cô ấy lại không muốn vậy. Cô ấy đã bảo cháu là như vậy sẽ không lịch sự đối với gia đình Napiers. Để cho cô ấy vui lòng, cháu đã ở lại đó thêm 15 phút nữa.

Bọn trẻ ngày nay có những quan niệm thật kỳ cục về sự ích kỷ.

Nhưng Denis đã nói tiếp:

- Hình như Susane Hartley đã nói khắp nơi rằng Lettice rất vô giáo dục.

- Ở địa vị cháu, Denis, ta sẽ không coi đó là bị kích.

- A ! Nói thì dễ. Nhưng bác biết không, cháu sẽ làm bất cứ điều gì cho Lettice.

- Nếu chúng ta có thể làm điều gì đó cho người khác, với sự tình nguyện hết mình của mọi người thì chúng ta sẽ rất hùng mạnh.

- Cháu chỉ muốn chết thôi, Denis kết luận.

Tội nghiệp thằng bé ! Tình yêu của một chàng trai trẻ ngốc nghếch là một căn bệnh trầm kha. Tôi kìm lại không nói cho nó biết sự thật hiển nhiên, nhưng không dễ chịu đang đến trong đầu tôi. Tôi thấy tốt nhất là tạm biệt nó và đi ngủ.

Sáng hôm sau, tôi tiến hành buổi lễ lúc 8 giờ. Khi quay về nhà, tôi thấy Griselda đang ngồi ở bàn ăn trưa. Cô ta cầm trong tay một lá thư đã mở sẵn. Cô đưa cho tôi ngay. Tôi nhận ra nét chữ của Anne Prothéro.

"Griselda thân mến !

Chị có thể đến cùng với ông mục sư, ăn trưa ở đây hôm nay, không nghi lễ cầu kỳ được không ? Tôi sẽ rất biết ơn các vị. Vừa có vài việc rất kỳ lạ xảy ra và tôi muốn được biết ý kiến của ông Clément. Đừng nói gì về lá thư này khi đến. Tôi không nói cho ai biết là tôi viết thư cho các vị.

Thân ái.

Anne Prothéro"

- Tất nhiên là chúng ta sẽ đến đó. Griselda nói.

Tôi đồng ý.

- Em tự hỏi điều gì đã xảy ra.

Tôi cũng đang tự hỏi như vậy.

- Em này, tôi nói với Griselda, anh có cảm giác là chúng ta chưa hết duyên nợ với vụ án này.

- Hiển nhiên rồi ! Chừng nào mà người ta chưa bắt được hung thủ.

- Không, đó không phải là điều anh muốn nói. Anh nghĩ rằng câu chuyện này bao gồm một loạt sự việc lắt léo, nhiều hoặc ít bí mật, mà chúng ta không ngờ tới. Cần phải làm rõ một đồng sự việc trước khi tìm ra sự thật.

- Anh muốn nói đến những sự việc không quan trọng lắm, nhưng lại vẫn làm chậm tiến trình của cuộc điều tra phải không ?

- Ừ, chính thế đấy.

- Còn tôi, Denis nói, tôi lại thấy chúng ta làm rắc rối thêm sự việc. Thực ra, thật may là ông già Prothéro đã chết. Chả ai ưa ông ta, chả có ai cả.Ồ ! Tôi nghĩ là cảnh sát chỉ làm phận sự của mình trong việc điều tra vụ án. Nhưng, về phần tôi, tôi không mong cho cảnh sát tìm ra kẻ phạm tội. Bởi vì cái đó sẽ làm tôi không vui khi thấy Landormy được thăng cấp vì sự khôn khéo của anh ta và anh ta sẽ càng lên mặt hơn.

Tôi cũng cần thành khẩn nhận rằng tôi cũng nghĩ như vậy về viên thanh tra. Một người suốt đời chọc tức những người khác, và lấy đó làm vui, thì sẽ không mong gì được mọi người yêu mến !

- Mặt khác, Denis lại nói, bác sĩ Haydock cũng đồng ý với tôi. Ông ta sẽ không bao giờ chấp nhận tố cáo kẻ giết người với cảnh sát. Ông ta đã tuyên bố như vậy.

A ! Đã thấy những lý thuyết của Haydock nguy hiểm chưa ? Những lý thuyết đó có vẻ đúng - tuy rằng phán xét chúng không phải việc của tôi - nhưng chúng có thể gây ra cho những đầu óc non nớt những ảnh hưởng mà chính ông ta, tôi chắc rằng cũng không ngờ tới.

Griselda đang nhìn ra cửa sổ, báo cho chúng tôi rằng các phóng viên đang đi lại trong vườn.

- Họ còn phải chụp ảnh cửa sổ buồng làm việc của anh, cô nói và thở dài.

Vụ án buồn thảm này đã gây ra cho chúng tôi nhiều việc bực mình ! Chúng tôi cần phải chịu đựng, đầu tiên là sự tò mò rồi hơi của cả làng, mọi người đều đến xem xét dưới cửa sổ nhà tôi. Sau đó là các nhà báo đến với các máy ảnh của họ. Và, lại lần nữa, cả làng đến xem các nhà báo. Cuối cùng, chúng tôi phải nhẫn nhục yêu cầu một viên cảnh sát đến để xua đi những kẻ không mời.

- Chúng ta cũng tự an ủi rằng, tôi nói và nghĩ đến tang lễ sẽ tiến hành vào sáng mai, thật ra tất cả cái đó đều không có nghĩa lý gì cả.

Và đến đây thì chúng tôi lên đường đến Old Hall. Khi chúng tôi đến nơi, tôi thấy cũng có vài đại diện của báo chí. Những người đó thật là dai như đĩa. Họ hỏi tôi dồn dập những câu rất bất ngờ, và tôi luôn chỉ có một câu trả lời (mà tôi thấy là hay nhất).

- Tôi chả có gì để nói cả.

Một người hầu mời chúng tôi vào phòng khách, ở đó còn có cô Cram và cô ta có vẻ vui vẻ.

- Thật bất ngờ. Cô ta nói thay lời chào. Tôi chẳng bao giờ nghĩ ra. Nhưng bà Prothéro thật đáng mến quá ! Bởi vì thật không dễ chịu chút nào đối với một cô gái trẻ phải ở một mình ở quán Cá xanh với bọn nhà báo ở khắp các xó xỉnh và hơn nữa tôi lại có ích... Các vị thấy là không thể tin tưởng vào Lettice được.

Tôi vui thích nhận thấy rằng mối ác cảm từ lâu của cô Cram đối với Lettice vẫn còn dai dẳng, ngược lại cô gái trẻ bây giờ rất nhiệt tình đối với Anne. Tôi thậm chí tự hỏi liệu lời giải thích về sự có mặt của cô ta ở đây có đúng không ? Dường như đây là sáng kiến của Anne, nhưng liệu mọi việc có phải xảy ra đúng thế không ? Cô Cram đúng là không thích ở Cá xanh tí nào.

Nhưng, đúng lúc đó, Anne Prothéro bước vào. Bà ta mặc đồ đen, rất kín đáo. Bà ta cầm ở tay một tuần báo và chìa cho tôi với một ánh mắt sầu não.

- Tôi không quen với những loại việc này, bà ta nói. Thật là mệt mỏi ! Tôi đã gặp một phóng viên, theo yêu cầu. Tôi đã nói với người ấy là tôi đang rất bối rối và không thể nói thêm điều gì. Anh ta lại hỏi tôi liệu tôi có nóng lòng muốn người ta phát hiện ra kẻ giết chồng tôi

không và tất nhiên là tôi trả lời: "Có". Anh ta còn gắng hỏi liệu tôi có nghi ngờ gì không ? Khi tôi trả lời rằng không, anh ta gợi ý cho tôi rằng tội ác có thể do một người rất thông thuộc mọi việc trong làng thực hiện. Tôi cảm thấy điều đó rất chắc chắn và tôi đã nói ra với anh ta. Chỉ có vậy thôi. Thế mà, bây giờ hãy xem báo đi.

Ngay chỗ trang trọng nhất của tờ báo, tôi thấy một tấm ảnh có lẽ phải được chụp từ ít nhất 10 năm trước. Có trời biết các nhà báo moi các tấm ảnh từ đâu ra và tôi đọc những dòng này, in chữ to tướng:

"Bà vợ goá của nạn nhân tuyên bố rằng bà ta sẽ không ngại nghỉ chừng nào người ta chưa phát hiện ra kẻ giết chồng bà ta".

và tiếp theo, được in chữ đậm:

"Bà Prothéro nhất trí rằng người ta cần phải tìm kiếm hung thủ tại Saint Mary Mead. Bà ta có một số nghi ngờ, nhưng chưa chắc chắn. Bị gục ngã bởi sự đau đớn vô tận, bà ta đã thề rằng sẽ tìm ra kẻ giết người bằng bất cứ giá nào.

- Điều đó chẳng giống tôi chút nào, có phải không ? Anne nói.

- Lẽ ra còn có thể tồi tệ hơn ! Tôi nói và trả tờ báo.

- Thật là lẩm cẩm, bọn nhà báo này. Cô Cram nói. A ! Tôi thật thích thú nếu họ thử moi tin ở tôi.

Tôi không thể không nghĩ rằng cô Cram rõ ràng rất muốn được hỏi ý kiến. Và tôi thấy rõ, qua nụ cười của cô, là Griselda cũng nghĩ thế.

Người ta báo là bữa trưa đã được dọn và chúng tôi đi vào phòng ăn. Lettice chỉ đến khi bữa ăn đã xong một nửa: Cô ta trườn vào chỗ còn trống, mỉm cười với Griselda và chào khế tôi. Tôi chăm chú nhìn cô ta: đây vẫn chính là sinh vật hư ảo hơn là bình thường. Đẹp, rất đẹp, cần phải công nhận như vậy. Cô ta vẫn chưa đeo tang. Chiếc váy của cô ta, màu xanh nhạt duyên dáng, làm tôn lên vẻ mỏng mảnh của làn da.

Sau khi uống cà phê, Anne nhẹ nhàng nói:

- Tôi muốn nói chuyện với ông mục sư một chút. Chúng tôi sẽ đi lên phòng khách nhỏ.

Cuối cùng tôi sẽ biết vì sao bà ta gọi tôi đến đây. Tôi đứng dậy và đi theo bà ta. Đến cửa phòng bà ta dừng lại. Tôi định nói, bà chìa tay ra hiệu im lặng. Bà nghe ngóng vài giây. Rồi nhìn vào tiền sảnh bên dưới:

- Tốt rồi, bà nói, họ đi vào vườn. Đừng ở đây. Chúng ta lên trên.

Trước sự ngạc nhiên của tôi, Anne đưa tôi qua hành lang đến đầu kia của ngôi nhà. Ở đó có một cầu thang, gần giống như một cái thang, bà ta trèo lên và tôi đi theo. Chúng tôi lại đến một cái hành lang để đầy giá đỡ và đầy bụi. Anne mở cửa và đẩy tôi vào một cái kho nhỏ dùng để chứa đồ bỏ. Những cái hòm chất hành đông và những đồ gỗ sắp hỏng, vài bức tranh tóm lại là những loại đồ đạc trong những phòng thuộc loại đó.

Tôi tỏ ra ngạc nhiên đến nỗi bà Anne không ngăn được phải mỉm cười tội nghiệp.

- Đầu tiên tôi thấy cần phải giải thích cho ông, bà ta nói, rằng tôi rất thính ngủ suốt thời gian này. Tôi ngủ rất tồi và thậm chí không ngủ tí nào. Đêm qua, chính xác hơn là sáng nay, tôi như nghe có ai đó đi lại trong nhà. Tôi nằm nghe ngóng một lát, sau đó, không chịu được nữa, tôi trở dậy và ra khỏi phòng. Khi ra đến hành lang tôi nhận thấy là tiếng động không phải từ bên dưới mà là bên trên. Tôi đi đến chân cái cầu thang mà chúng ta vừa leo lên. Tôi lại nghe thấy cái gì đó lần nữa. Tôi kêu lên: "Ai đó !". Không ai trả lời. Rồi thì, vì không nghe thấy gì nữa, tôi nghĩ rằng thần kinh của tôi đã lại lừa tôi một cú nữa, và tôi đi về giường. Tuy vậy, sáng sớm

nay tôi đã lên đây chỉ vì tò mò. Ấy vậy mà tôi đã tìm thấy cái gì ? Bà ta cúi xuống và lật lại một bức tranh đang tựa vào tường.

Tôi không thể ngăn được tiếng kêu ngạc nhiên. Bức tranh là một chân dung bằng sơn dầu, nhưng mặt đã bị đâm nhiều nhát dao như khi người ta muốn không thể nhận ra được nó là ai và những vết đâm còn rất mới, không thể nghi ngờ điều đó.

- Thật lạ lùng quá ! tôi nói.

- Phải vậy không ? Ông có thể giải thích điều này không ?

Tôi lắc đầu.

- Trong hành động này có một sự cố ý hoang dại làm tôi khó chịu kinh khủng. Có thể nói đây là tác phẩm của một kẻ điên, trong cơn rồ dại.

- Vâng, tôi cũng đã nghĩ như vậy.

- Nhưng chân dung ai đây ?

- Tôi chẳng biết gì hết ! Ông thấy là tôi chưa trông thấy nó bao giờ. Khi tôi đến đây ở, sau lễ cưới, thì những đồ đạc này vẫn ở trong kho, tôi chẳng bao giờ quan tâm đến chúng cả.

- Vâng, chuyện này thậm chí rất kỳ lạ.

Đến lượt tôi cúi xuống xem xét các bức tranh khác. Đó đúng là những bức tranh mà ta đã đoán trước là sẽ thấy: những phong cảnh tầm thường, nghiên cứu về màu sắc, những phiên bản tranh lồng trong khung không giá trị, vả lại, trong cái kho này chẳng có gì có thể dùng được.

Một cái hòm to, cổ lỗ sĩ, loại mà ngày xưa người ta gọi là "rương" mang những chữ viết tắt E.p. Tôi nhắc nắp hòm lên. Nó rỗng không. Không, chẳng có gì có thể đưa chúng tôi đi theo dấu vết nào cả. Tôi lại nhắc lại:

- Thật đúng là kỳ lạ. Và cũng vô lý nữa !

- Đúng, Anne nói. Tôi hơi lo sợ.

Chúng tôi chẳng còn gì làm ở đó. Tôi đi theo bà Prothéro vào phòng khách nhỏ, bà đóng cửa lại:

- Tôi phải làm gì đây ? bà nói. Báo cho cảnh sát ư ?

Tôi lưỡng lự.

- Nói cũng không dễ nếu...

"... điều này liên quan đến tội ác. Anne ngắt lời, hoặc không liên quan. Đấy, cũng là ý kiến của tôi. Thoạt đầu, thì nó có vẻ không có liên quan gì.

- Đúng vậy. Nhưng như vậy thì chúng ta lại đang đứng trước một điều bí ẩn khác.

Cả hai chúng tôi đều mông lung suy nghĩ. Tôi nói đầu tiên:

- Tôi có thể hỏi bà định làm gì không ?

Bà ngẩng đầu lên:

- Tôi sẽ ở lại trong ngôi nhà này trong 6 tháng, ít nhất (Bà ta nói điều đó với vẻ thách thức). Tôi không thích đâu: ý nghĩ là phải ở đây, trong ngôi nhà này làm tôi ghê sợ. Nhưng cần phải thế. Mọi người sẽ nói là tôi bỏ trốn, rằng lương tâm tôi không thanh thản.

- Ồ không ! Ồ không !

- Có đấy, ông Clément thân mến. Nhất là khi...

Bà ta dừng lại, rồi nói tiếp ngay:

- ... khi, sau sáu tháng, tôi sẽ cưới Lawrence. (Bà ta nhìn vào mắt tôi). Bởi vì chúng tôi sẽ không đợi lâu hơn được.

- Tôi vẫn nghĩ, tôi nói, rằng điều đó sẽ đến.

Bà ta đột nhiên lùi lại, vùi mặt vào lòng bàn tay:

- Ông không biết tôi chịu ơn ông đến thế nào. Không, ông không biết đâu. Chúng tôi đã vĩnh biệt nhau và anh ấy định ra đi. Bởi vậy tôi đã không cảm thấy xấu hổ khi biết là Lucius đã chết; như sẽ cảm thấy nếu chúng tôi dự định bỏ trốn cùng nhau. Chính ông đã làm cho chúng tôi hiểu được điều tồi tệ nếu chúng tôi hành động như vậy. Vậy đấy, tại sao tôi lại biết ơn ông đến thế !

- Tôi cũng hài lòng về điều đó như bà, tôi nói.

Anne đứng dậy:

- Dù sao, bà ta nói, nếu người ta không xác định được hung thủ thì người ta vẫn nghi đó là Lawrence. Đúng thế ! Khi người ta thấy anh ta lấy tôi...

- Lời khai của Haydock dù sao cũng đã làm rõ nhiều việc.

- Vâng, nhưng ông nghĩ là mọi người ở đây quan tâm đến bằng chứng à ? Và hơn nữa, một lời làm chứng của bác sĩ không nói lên điều gì với người ngoại đạo. Đấy cũng là một nguyên nhân làm tôi muốn bỏ đi khỏi đây. Tôi cần phải biết sự thật.

Cặp mắt sáng lên. Bà ta nói thêm:

- Vì vậy tôi đã cho mời cô gái trẻ này đến.

- Cô Cram à ?

- Vâng.

- Vậy là bà đã yêu cầu cô ta đến ?

- Đúng thế ! Nói thực với ông, cô ta cũng than vãn một chút về yêu cầu. Cô ta đã ở đây khi tôi đến. Nhưng chính tôi đã yêu cầu cô ấy đến.

- Và bà tưởng tượng rằng cái con bé ngốc nghếch ấy có thể giúp bà tìm ra hung thủ à ?

- Thật dễ làm ra vẻ ngốc, thưa ông Clément. Đấy là một trong những việc dễ nhất trên đời.

- Vậy là, bà tin... thật ư ?

- Không. Không phải. Nhưng cái tôi tin là cô ta biết điều gì đó. Tôi phải xem xét cô ta ở gần.

- Vậy chính cái đêm cô ta đến nhà bà, bức tranh đã bị đâm nát à ? Tôi nhận xét.

- Ông cho là cô ta à ? Nhưng tại sao ? Thật là ngốc nghếch. Tôi thấy điều đó không thể có.

- Cũng có vẻ rất ngu xuẩn và không thể có việc chồng bà đã bị giết trong phòng làm việc của tôi, tôi cay đắng nói. Thế mà, sự việc là như vậy.

- Tôi biết (bà ta đặt tay lên cánh tay tôi). Thật là một việc khủng khiếp đối với ông. Nào, tôi cũng nhận ra thế !

Chính vào thời điểm này của cuộc nói chuyện tôi lấy từ trong túi ra chiếc hoa tai cẩm thạch. Tôi đưa cho Anne xem:

- Của bà phải không ạ ?

- Ồ, vâng (Bà chìa tay ra với vẻ hài lòng). Ông đã tìm thấy nó ở đâu ?

Tôi không đặt món đồ trang sức đó vào bàn tay đang chìa ra:

- Liệu bà có phiền không nếu tôi giữ vài ngày ?

- Ô, không sao cả.

Bà ta tỏ ra nghĩ ngợi và tò mò. Vậy là tôi hỏi bà về tình trạng tài chính của bà.

- Đây là một câu hỏi xoi mói. Nhưng bà biết tại sao...

- Ông không xoi mói chút nào, ông Clément. Ông và Griselda, là những người bạn tốt nhất

của tôi, tôi cũng thích cô Marple: cô ấy thật ngộ nghĩnh. Lucius giàu có, ông không biết điều đó đâu. Ông ta đã để lại tài sản cho chúng tôi, chia tương đối đều giữa Lettice và tôi. Old Hall thuộc về tôi, còn Lettice có thể chọn đủ đồ đạc để trang bị cho một ngôi nhà nhỏ. Cô ta cũng sẽ có tiền để mua ngôi nhà đó.

- Bà có biết cô ấy định làm gì không ?

Anne bĩu môi châm biếm.

- Cô ấy không cho tôi biết. Tôi biết rằng cô ấy sẽ rời bỏ tôi càng sớm càng tốt. Cô ấy không thích tôi. Cô ấy chưa bao giờ thích tôi. Có thể là lỗi ở tôi nhưng có phải tất cả các cô gái trẻ đều chứng tỏ một loại ác cảm đối với mẹ ghẻ của họ ?

- Bà có yêu cô ấy không ? tôi hỏi vào điểm nóng bỏng nhất.

Anne không trả lời tôi ngay, điều đó làm tôi xác định trong ý nghĩ rằng bà là một phụ nữ lương thiện và trung thực.

- Lúc đầu, tôi rất yêu nó. Nó là một bé gái xinh đẹp. Còn bây giờ, không, tôi không yêu nó. Tôi không biết tại sao. Có thể là do chính nó cũng không yêu tôi. Tôi muốn người ta có tình cảm với tôi.

- Chúng ta đều như vậy, tôi nói.

Anne Prothéro mỉm cười và đứng dậy.

Tôi còn một nhiệm vụ khác phải hoàn thành. Tôi muốn gặp Lettice một mình. Tôi thấy cô ta trong phòng khách. Griselda và cô Cram vẫn ở trong vườn. Tôi bước vào và đóng cửa lại.

- Lettice, tôi nói, tôi cần nói chuyện với cô.

Cô ta nhìn tôi hoàn toàn thờ ơ.

- A !

Tôi đã chuẩn bị trước. Tôi cho cô ta xem chiếc hoa tai và nói với cô, bình thản:

- Tại sao cô lại đánh rơi chiếc hoa tai này trong phòng làm việc của tôi ?

Tôi thấy cô ta ngây người - chỉ một giây - sau đó bình tĩnh lại với một sự nhanh chóng tột đỉnh. Rồi nói với vẻ cởi mở:

- Tôi chẳng đánh rơi gì trong phòng làm việc của ông. Và cái này không phải của tôi. Nó là của Anne.

- Tôi biết điều đó.

- Vậy thì tại sao ông lại hỏi tôi ? Anne đã làm mất nó.

Bà Prothéro chỉ đến nhà xứ một lần từ sau tội ác nhưng trong ngày đó, bà đang để tang, và tôi không cho là bà đeo hoa tai màu xanh lơ.

- Có thể bà ấy đã làm mất từ trước. Không logic ư ?

- Rất logic, thực vậy. Cô không nhớ là bà mẹ kế của cô đeo đồ trang sức này lần cuối khi nào à ?

- Ồ ! (Cô ta nhìn tôi với vẻ vừa tin tưởng vừa lo lắng). Điều đó có quan trọng lắm không ?

- Có thể có đấy, tôi nói.

- Tôi sẽ cố nhớ lại. Cô ta ngồi và nhúu mày. Chưa bao giờ tôi thấy Lettice duyên dáng đến thế. - Tôi nhớ ra rồi, đột nhiên cô ta nói, bà ta đã đeo vào thứ năm. Tôi nhớ là...

- Thứ năm, tôi nói chậm rãi là ngày của tội ác. Bà Prothéro đi đến xưởng vẽ ngày hôm đó, nhưng theo lời khai của bà ta, bà đã không bước vào nhà, bà ấy chỉ nhìn qua cửa sổ phòng làm việc của tôi.

- Ông tìm thấy chiếc hoa tai ở đâu ?

- Dưới bàn giấy.

- Vậy là, Lettice lạnh lùng nói, bà ấy đã không nói sự thật. Điều đó có vẻ là như vậy.

- Cô cho là bà ấy đã vào phòng làm việc à ?

- Trời ! Ông không nghĩ thế à ?

Ảnh mắt chúng tôi bình thản gặp nhau.

- Nếu ông muốn biết ý nghĩ của tôi, cô ta tiếp chậm rãi, thì đây, tôi không bao giờ tin rằng bà ấy sẽ nói sự thật.

- Và tôi, tôi biết rằng cả cô cũng không nói ra sự thật.

- Ông muốn nói gì ?

Cô ta lo lắng.

- Cái tôi muốn nói à ? Đây này: tôi đã thấy cô nghe rõ chứ, cặp hoa tai này lần cuối vào sáng thứ sáu khi tôi đến đây với đại tá Melchett. Chúng còn cả hai, tôi vẫn thấy nó, trên bàn trang điểm của mẹ kế của cô.

- Ôi !

Cô ta gục xuống tay ghế và khóc nức nở. Mái tóc vàng gần chấm xuống sàn nhà. Thật là một thái độ kỳ quặc, đẹp và lộn xộn.

Tôi để cho cô ta khóc một lúc, im lặng, sau đó, rất nhẹ nhàng hỏi:

- Lettice, sao cô lại làm thế ?

- Làm gì ?

Cô ta đứng bật dậy, hất mạnh tóc ra sau, vẻ hoảng sợ.

- Ông nói gì ? Cô ta nhắc lại.

- Ừ, cái gì đã thúc đẩy cô làm như vậy ? Cô ghen tức à ? Hay là do ghét Anne ?

- Thôi được ! Đúng, cô ta nói (cô lại trở lại chính cô). Đúng. Ông có thể nói về lòng ghen tức. Tôi luôn ghét Anne. Tôi đã ghét bà ấy ngay từ ngày đầu tiên bà ấy đến nhà này. Vâng, chính tôi đã để cái hoa tai đáng nguyên rửa đó xuống dưới bàn giấy của ông. Tôi hy vọng rằng sẽ làm hại được bà ấy, và điều đó sẽ xảy ra nếu ông đã không nhìn thấy chúng trên bàn trang điểm. Dù sao thì không phải là việc của mục sư đi giúp đỡ cảnh sát.

Tôi không hề quan tâm đến sự bùng nổ của sự hờn dỗi. Thật sự là, vào lúc đó, Lettice đồng thời vừa có vẻ trẻ con, lại vừa thống thiết.

- Cũng chẳng cần phải làm to chuyện, cái âm mưu đã bị phá sản này. Tôi nói điều đó với cô ta và nói thêm là tôi sẽ đem trả lại cái hoa tai mà không nói là tôi đã nhặt được nó trong hoàn cảnh nào. Cô ta có vẻ cảm động,

- Vậy thì, ông thật là tử tế.

Cô ta ngừng một lát, rồi nói thêm, quay đầu lại để làm người ta chú ý hơn vào lời cô ta.

- Nếu tôi là ông, ông Clément, tôi sẽ đẩy Denis ra xa, càng nhanh càng tốt,... như thế sẽ tốt hơn...

- Denis ư ?

Tôi hơi ngạc nhiên và buồn cười.

- Phải, tôi nghĩ như vậy thì hơn, cô ta nhắc lại vẫn bối rối. Điều đó làm tôi thấy lo cho Denis, nhưng tôi không tin rằng anh ta... Tôi thật sự rất buồn.

Cuộc nói chuyện của chúng tôi kết thúc ở đây.

Chương XXIII

BÍ MẬT TRONG CHIẾC VA LY

Tôi đề nghị Griselda trên đường về nhà sẽ đi một vòng đến chỗ khai quật. Tôi nóng lòng muốn biết liệu cảnh sát đã ra tay và thu được kết quả gì chưa. Nhưng vợ tôi còn bận một vài việc ở nhà nên tôi đi thám thính một mình. Tôi bắt gặp Hurst đang thực thi công việc.

- Chả có gì cả, cái này chẳng đem lại điều gì cả, ít nhất là cho đến bây giờ. Tuy nhiên, để làm nơi cất giấu thì đây cùng không phải là chỗ tốt. Mặt khác, các vị muốn là cô gái trẻ sẽ đi đâu theo con đường mòn ? Không có lối đi nào khác từ Old Hall đến đây.

- Có lẽ là, tôi nói, Landormy thấy đơn giản nhất là hỏi thẳng cô gái trẻ.

- Anh ta muốn thực ra, không nên để lộ ra điều gì cả. Tất cả những gì cô ta sẽ viết cho Stone và tất cả những gì Stone sẽ viết cho cô ta có thể làm sáng tỏ phần nào vụ án. Nhưng nếu cô ta cảm thấy là bị theo dõi thì cô ta sẽ không nói gì cả.

Về phần tôi, tôi nghi ngờ rằng Gladys Cram có thể giữ được bí mật những điều cô ta biết. Cô ấy lắm mồm đến thế cơ mà.

- Khi một người là một tên bịp bợm, thì anh phải tìm ra tại sao hẳn phải bịp bợm, Hurst nói trịnh trọng.

- Đúng thế.

- Vậy thì, chính ở đây chúng tôi cần tìm ra câu trả lời, ở chỗ khai quật này, không thì tại sao hẳn lúc nào cũng chui vào đây.

- Đây là một cái cớ để sục sạo quanh đây.

Tôi gợi ý.

- Đây là ý kiến của một người ngoại đạo !

- Nhưng các anh vẫn chưa tìm thấy cái va ly à ?

- Chúng tôi sẽ tìm ra nó, ông Clément, ông có thể yên tâm.

- Tôi không nghi ngờ điều đó. Nhưng mà, tôi đã suy nghĩ. Cô Marple đã khai rằng chỉ rất ít thời gian trôi qua giữa hai lần đi qua và quay lại của cô gái trẻ bên dưới cửa sổ nhà bà ta. Như vậy thì tôi không nghĩ là Gladys có thể đến được tận đây.

- Ông cũng không nên đặc ý nhiều về những điều mà những mục đàn bà ở đây nói. Khi xảy ra một chuyện gì rất kỳ lạ, không bình thường, họ chỉ còn sống vì cái đó, có thể nói như vậy, và họ tưởng rằng thời gian qua rất nhanh. Mặt khác, đàn bà thì chẳng có khái niệm gì về thời gian cả.

Tôi vẫn tự hỏi tại sao người ta rất hay khái quát mọi việc như vậy. Những điều khái quát thường là không phù hợp với sự thật hoặc nếu không muốn nói là sai lệch hoặc lầm lẫn. Cũng như tôi không phải là đàn bà mà tôi cũng không có khái niệm gì về thời gian cả. (Bởi vậy tôi phải để cho đồng hồ quả lắc chạy nhanh) và tôi thề rằng, ngược lại, cô Marple có một khái niệm chính xác về thời gian. Các đồng hồ ở nhà bà ta chính xác đến từng phút và bản thân bà ta thì luôn đúng giờ.

Nhưng tôi sẽ không tranh cãi với Hurst về điều đó. Tôi tạm biệt anh ta, chúc nhiều may mắn rồi bỏ đi.

Trên đường về nhà, ý nghĩ này đã đến với tôi bất thành hình. Nó nảy sinh trong đầu tôi như một đáp số rất có lý.

Các vị nhớ lại rằng, lần đầu tiên đi trên con đường mòn, vào ngày sau nữa của tội ác, tôi đã nhận thấy ở một số chỗ, các bụi cây bị rẽ ra và bị xới lên dưới gốc. Lúc đó, tôi tưởng rằng chúng đã bị Lawrence giẫm lên, bởi vì chúng tôi cùng đi theo một con đường.

Sau đó chúng tôi lại nhận thấy một dấu vết khác rất khó nhận ra: đó là dấu vết của viên thanh tra. Vậy là, khi nghĩ lại những cái đó, tôi nhớ lại rất rõ ràng rằng dấu vết đầu tiên dễ thấy hơn nhiều so với dấu vết thứ hai, cứ như là nhiều người đã đi qua chỗ đó. Cái đó, không nghi ngờ gì nữa đã làm cho Lawrence chú ý. Liệu các dấu vết đó có phải là do tiến sĩ Stone và cô Cram để lại khi đi qua đó ? Tôi cũng thậm chí nhớ lại là đã nhìn thấy, ở chỗ đó, nhiều cành cây bị gãy mà lá cây đã bị héo, điều đó chứng tỏ rằng dấu vết đi qua đó chỉ mới xảy ra trước thời điểm chúng tôi đến một chút.

Tôi dễ dàng nhận ra chỗ đó. Một lần nữa, tôi mở đường qua các bụi cây. Tôi lại nhận thấy ngay một số cành cây vừa bị gãy. Ai đó cũng vừa mới qua đây.

Tôi đến ngay chỗ đã gặp Lawrence. Dấu chân vẫn tiếp tục, tôi đi theo nó. Nó chấm dứt đột ngột tại một chỗ rừng trống, không có cỏ, không có cây gì khác, chỉ có những cành của các cây cao ngả bóng râm xuống khoảng trống nhỏ đó.

Cách đây một chút, thì ngược lại, cây cối trở nên rậm rạp hơn. Rõ ràng là chẳng có ai vừa đi qua đây.

Tuy vậy, ở một số chỗ, các bụi cây có vẻ như vừa bị xáo trộn lên. Tôi đi về phía đó, lấy tay rẽ các bụi cây ra. Sự khó nhọc của tôi đã được bù đắp. Tôi nhìn thấy trước mặt cái gì đấy màu nâu và lấp lánh. Tôi tự hào duỗi cánh tay ra, không khó khăn lắm tôi đã chạm tay ngay vào một cái valy nhỏ.

Tôi không thể kìm được tiếng kêu sung sướng. Tôi đã thành công ! Hurst đã mắng tôi vô ích, chính nhờ những luận cứ của tôi, nó đã được tìm thấy. Không còn nghi ngờ gì nữa chiếc valy này là của cô Cram.

Tôi thử mở nó ra nhưng nó đã bị khoá bằng chìa. Khi đứng dậy, tôi thấy một mảnh tinh thể màu nâu nhạt, máy móc, tôi nhặt nó lên và cho vào túi. Sau đó tôi nắm lấy vật vừa tìm thấy và quay về theo con đường mòn.

Khi tôi vừa đi qua hàng rào thì một giọng rất gần và xúc động kêu lên:

- Ôi ! Ông Clément. Ông đã tìm thấy nó rồi à ? Sao ông tài giỏi thế !

Về phần tôi, tôi nghĩ rằng, đó là cô Marple, không có đến người thứ hai, không bỏ sót một cái gì. Và tôi đặt cái va ly lên hàng rào ngăn giữa chúng tôi.

- Đúng là nó đấy, cô hàng xóm nhà tôi nói. Tôi có thể nhận ra nó giữa hàng ngàn cái.

Người phụ nữ can đảm này đã nói quá một chút, trên thế giới có hàng ngàn chiếc va ly rẻ tiền như thế này, chúng giống nhau như hệt. Gần như không thể nhận rõ nó dưới ánh trăng và từ một khoảng cách như vậy. Nhưng dù sao thì thắng lợi của tôi cũng là nhờ cô Marple và tôi có thể bỏ qua vì cô đã nói quá một chút.

- Nó bị khoá rồi, phải không, ông Clément ?

- Vâng, tôi sẽ đem nó ngay đến cảnh sát.

- Ông có nghĩ rằng nên gọi điện trước không ?

Cô Marple đã nói đúng. Tốt nhất là gọi điện. Đi qua làng, với cái valy trong tay, phát hiện của tôi sẽ bị đám đông quan tâm một cách vô ích.

Tôi đi qua vườn của bà già và bước vào qua cửa sổ thấp sát đất. Ở đó, trong phòng khách yên tĩnh, các cửa đều đóng kín, tôi gọi điện nói về các tin tức nóng hổi.

Landormy trả lời tôi là sẽ đến ngay sau một giây. Khi đến nơi, anh ta có vẻ rất khó chịu.

- Vậy là ông đã tìm thấy nó à ? Anh ta cầu nhàu. Nhưng ông không biết là ông không được giữ những đồ vật như thế này ở chỗ ông ? Nếu ông biết chiếc va ly bị giấu ở đâu thì ông phải báo cho những người có trách nhiệm.

- Đấy cũng là tình cờ thôi..., tôi giải thích. Một ý nghĩ đã loé lên trong đầu tôi.

- Vậy cứ cho là thế ! Rừng thì rộng như thế và ông lại rơi vào đúng chỗ như vậy, phải không ?

Tôi lẽ ra sẽ giảng giải cho viên thanh tra từng giai đoạn khác nhau trong lập luận đã đưa tôi đến phát hiện này, nhưng anh ta sẽ lại dồn tôi, như mọi khi. Tôi im lặng.

- Vậy là, Landormy nói và nhìn chiếc valy với vẻ coi thường và ra vẻ như thờ ơ với nó, vậy là chúng ta có thể xem có cái gì ở trong.

Anh ta dùng một chùm chìa khóa và một đoạn dây sắt. Và chỉ cần xoay một cái, ổ khoá đã bật mở.

Tôi cũng không biết chúng tôi mong đợi nhìn thấy cái gì, chắc là một cái gì đấy rừng rợn. Vậy mà vật đầu tiên nhìn thấy là một cái khăn quàng vấy mỡ. Landormy nhắc nó lên. Thế là chúng tôi thấy một cái áo măng tô màu xanh sẫm, đã bạc màu, không dùng được nữa và rồi một cái mũ lưỡi trai kẻ ca rô.

- Toàn hàng bẩn thỉu ! Viên thanh tra nói.

Chúng tôi còn lôi ra một đôi giày đế đã mòn và đã bị biến dạng. Dưới đáy valy, chỉ còn một cái gói được bọc bằng giấy báo.

- Có thể là một cái áo sơ mi cũ chẳng ? Viên thanh tra nói với một chút bực mình và xé tờ giấy.

Anh ta vừa nói xong mấy lời đó thì tôi thấy như anh ta ngạt thở, sự ngạc nhiên của anh ta quá lớn.

Cái gói đã để lộ điều bí mật: những vật nhỏ bằng bạc và một cái đĩa tròn cũng bằng bạc.

Cô Marple bật kêu lên: cô ta đã nhận ra các đồ vật ấy.

- Đây là những đồ vật của đại tá Prothéro, và cái đĩa này là cái đĩa nổi tiếng từ thời vua Charles II, ông ấy quý nó lắm. Tất cả cái này có nghĩa gì ?

Viên thanh tra trở nên gay gắt.

- Vậy thì, hãy xem việc gì đã xảy ra. Anh ta cầu nhàu. Một vụ trộm cắp. Nhưng điều tôi không hiểu nổi là tại sao người ta đã không báo cho chúng tôi là có đồ vật bị mất.

- Có lẽ là vì người ta chưa nhận ra, tôi nói. Những đồ vật quý giá này không được dùng thường xuyên. Ông đại tá chắc đã cất chúng trong cái hòm to của ông ta.

- Tôi cần phải làm rõ việc này. Tôi sẽ đi ngay lập tức đến Old Hall. Như vậy là tại sao anh bạn Stone của chúng ta lại làm ra vẻ quý hiếm, ông ta đã sợ rằng chúng ta sẽ phát hiện ra điều bí mật. Ông ta sợ rằng sẽ có một cuộc khám xét liên quan đến vụ án và ông ta đã yêu cầu cô thư ký đem giấu những cái này trong rừng với những quần áo để thay đổi. Ông ta rõ ràng định đến tìm lại cái va ly vào ban đêm. Và cô Cram ở lại Saint - Maiy Mead để đánh lạc hướng mọi nghi ngờ. Nhưng một việc đã rõ ràng: cái này không liên quan đến tội ác. Đây là một vụ án khác.

Landormy đặt lại các đồ vật vào valy và dời đi, từ chối ly rượu anh đào cô Marple mời.

- Cuối cùng, có một điều bí ẩn đã được làm sáng tỏ. Tôi nói, viên thanh tra đã có lý: chẳng có lý do nào để nghĩ rằng Stone đã giết Prothéro.

- Đúng vậy, cô Marple đồng tình.

Và cô nói thêm:

- Ông biết rồi đấy, không có cái gì là chắc chắn cả. Dù sao cũng rất khó nhìn thấy lý do.

Ông ta đã lấy được những gì ông ta muốn, ông ta chỉ cần biến đi thôi.

- Vâng, đúng thế !

Cô Marple rõ ràng là mới chỉ hài lòng một nửa. Tò mò nhìn bà ta.

- Tôi đã nhầm to, cô ta nói tiếp vẻ nghiêm trọng. Tôi không biết gì về những việc này cả.

Tuy vậy, tôi tự hỏi liệu những đồ bạc này có giá trị lớn không ?

- Tôi biết rằng người ta đã bán hôm nọ một vật cùng niên đại, một ngàn bảng Anh.

- Tôi không chỉ nói đến giá trị của kim loại.

- Không, một vật như thế này có giá trị nhất là đối với các chuyên gia. Nó chỉ làm cho những người có hiểu biết quan tâm.

- Đây là điều tôi muốn nói. Đây là những đồ vật khó vận chuyển, cần phải có thời gian để chuẩn bị cuộc mua bán và việc này phải làm rất bí mật. Nếu không thì vụ ăn trộm sẽ bị vạch ra và cả làng sẽ biết, những đồ đạc này sẽ không bán được.

- Tôi không rõ lắm !...

- Tôi diễn đạt tồi (Cô ta càng ngày càng trở nên bực bội) nhưng tôi cảm thấy rằng những đồ vật này không thể ăn trộm được. Ít nhất cũng phải đổi chỗ chúng bằng những bản sao, nếu không thế, thì các anh thấy rằng vụ trộm sẽ bị phát hiện ngày một, ngày hai.

Chương XXIV

QUÁ NHIỀU THƯ TỪ

Về tới nhà xứ, tôi thấy Hawes đang đợi tôi trong phòng làm việc. Anh ta đi lại trong phòng rất bức bối và sự xuất hiện của tôi làm anh ta giật nảy mình.

- Xin ông thứ lỗi, anh ta nói và bóp trán. Nhưng lâu nay tôi luôn bị căng thẳng thần kinh.

- Bạn thân mến, nhất thiết là anh phải đi nghỉ đi, nếu không thì anh sẽ ốm đấy và không nên đâu.

- Tôi không thể rời bỏ vị trí của tôi được. Không, tôi sẽ không làm điều đó.

- Ai bảo rằng anh rời bỏ vị trí ? Anh bị ốm và tôi tin chắc rằng Haydock cũng sẽ đồng ý với tôi.

- Haydock ! Haydock ! Tay bác sĩ này là cái gì chứ ? Một bác sĩ nhà quê dốt nát !

- Anh không công bằng với ông ta rồi. Ông ta, ngược lại là một nhà thực hành lỗi lạc.

- Có thể thế. Nhưng tôi không thích ông ấy. Mặt khác đấy không phải là điều mà tôi muốn đến nói với ông. Tôi muốn hỏi ông có vui lòng giảng đạo thay tôi tối nay không ? Tôi... tôi hoàn toàn không thể.

- Được chứ. Tôi sẽ làm lễ thay anh.

- Không, không. Tôi thích làm lễ. Tôi thấy khoẻ. Chỉ bởi cái ý nghĩ phải trèo lên bục giảng và bị các cặp mắt nhìn xoáy vào mình...

Anh ta nhắm mắt lại và hơi nhăn mặt.

Rõ ràng là có gì đó không bình thường ở Hawes. Anh ta có vẻ đoán được ý nghĩ của tôi vì anh ta mở mắt ngay ra:

- Tôi chẳng làm sao đâu. Chỉ là những cơn đau đầu... cơn đau kinh khủng hành hạ tôi. Ông có thể cho tôi xin một cốc nước không ?

- Tất nhiên rồi.

Đích thân tôi kéo anh ta đến vòi nước. Bấm chuông ở nhà chúng tôi là một việc hoàn toàn vô ích.

Tôi đưa nước cho anh ta và anh ta cảm ơn tôi. Anh ta lấy trong túi ra một hộp nhỏ bằng bìa, mở nó ra lấy một viên và nuốt với một ngụm nước.

- Một loại bột chống đau đầu, anh ta giải thích.

Tôi tự hỏi liệu Hawes có bị nghiện không. Điều đó có thể giải thích sự kỳ quặc của anh ta.

- Tôi hy vọng là anh không uống thuốc nhiều quá ?

- Không, không. Bác sĩ Haydock đã nói với tôi là không nên lạm dụng thuốc. Nhưng nó rất tuyệt. Tôi thực sự thấy nhẹ người.

Và thực vậy, vẻ kích động của anh ta đã biến mất, anh ta có vẻ bình tĩnh.

Anh ta đứng dậy.

- Vậy thì, ông sẽ giảng đạo tối nay. Ông thật là tử tế quá !

- Không phải đâu vì tôi cũng thích làm lễ. Anh hãy đi nghỉ đi. Không, không nói thêm gì nữa, tôi chẳng muốn nghe gì thêm đâu.

Anh ta lại cảm ơn tôi lần nữa. Sau đó anh ta nói, mắt nhìn ra cửa sổ.

- Ông đã đến Old Hall hôm nay phải không, thưa ông ?

- Vâng.

- Xin thứ lỗi... nhưng... ông đã hỏi gì bà ấy ?

Tôi ngạc nhiên nhìn anh ta, anh ta đỏ mặt.

- Một lần nữa xin tha thứ. Nhưng tôi... tôi nghĩ là có thể đã có cái gì đó mới và vì thế mà bà Prothéro đã cho tìm ông.

Tôi không muốn thoả mãn tính tò mò của Hawes một tí nào.

- Bà ấy muốn bàn với tôi về những việc cần làm trong tang lễ và một vài việc khác.

- Ô ! Chỉ có vậy thôi sao ?

Tôi không trả lời. Anh ta không nhin được nữa, và lúc sau lại nói:

- Ông Redding đến thăm tôi tối qua. Tôi... tôi không thể tưởng tượng được là vì lý do gì ?

- Anh ta đã không nói cho anh à ?

- Anh... anh ta chỉ nói đơn giản là chợt muốn đến thăm tôi vì nghĩ rằng tôi có lẽ cảm thấy cô đơn vào buổi tối. Tuy thế, trước đó anh ta chưa đến bao giờ.

- Thế nhưng làm bạn với anh ta có thể nói là rất dễ chịu... tôi mỉm cười trả lời.

- Tại sao anh ta lại đến thăm tôi ? Tôi không thích điều đó (anh ta lên giọng trở thành the thé). Anh ta đã nói là sẽ quay lại. Thế có nghĩa lý gì ? Liệu anh ta có ý nghĩ gì trong đầu, ông thấy sao ?

- Thôi nào. Anh muốn tìm kiếm cái gì trong đó ?

- Cái đó làm tôi không thích, Hawes bướng bỉnh nhắc lại. Tôi chưa bao giờ chống lại anh ta. Tôi cũng chưa bao giờ nói bóng gió rằng anh ta là hung thủ, kể cả khi anh ta tự thú, tôi nói rằng tội trạng của anh ta có vẻ hoàn toàn huyền hoặc. Nếu tôi có nghi ngờ ai đó thì là Archer... nhưng không phải hẳn ! Với Archer là hoàn toàn khác... một tên ma cô, không tín ngưỡng, chẳng lương tâm... một kẻ nát rượu, nói thẳng ra.

- Anh có quá nghiêm khắc không ? Thực ra chúng ta không biết nhiều về anh ta.

- Một kẻ săn trộm, vừa ra khỏi tù lại bị tống vào thì có thể làm tất cả.

- Anh không nghĩ rằng chính hắn đã giết Prothéro chứ ? Tôi tò mò hỏi.

Hawes không trả lời có hoặc không. Tôi luôn nhận thấy thế.

- Nhưng, chính ông cũng nghĩ rằng đó có thể là đáp số phải không ?

- Tất cả những gì tôi biết là chẳng có một chứng cứ nào chống lại anh ta.

- Thế những lời dọa nạt của hắn. Hawes sôi nổi nói. Ông quên lời dọa nạt của hắn.

- Tôi đã chán phải nghe nói về những lời đe dọa của Archer. Nếu tôi hiểu đúng thì chúng ta chả có một bằng chứng nào là anh ta đã thốt ra điều đó.

- Anh ta đã quyết định báo thù đại tá. Anh ta sẽ uống rượu để có thêm can đảm và sau đó sẽ bắn ông ta.

- Đây là một giả thiết miễn phí.

- Nhưng ông phải công nhận là điều đó hoàn toàn có thể xảy ra.

- Không.

- Vậy thì có khả năng.

- Có khả năng ư ?

Hawes nhìn tôi từ trên xuống dưới.

- Tại sao ông không tin rằng điều đó có thể xảy ra ?

- Bởi vì, tôi nói, một người như Archer không bao giờ có ý nghĩ là giết người bằng súng. Đó không phải là vũ khí mà anh ta chọn.

Hawes có vẻ chùng hững vì lý luận của tôi. Hiển nhiên đây không phải là câu trả lời mà

anh ta chờ đợi.

- Ông tin rằng người ta sẽ có thể bác lại như vậy à ? anh ta hỏi.

Anh ta có vẻ nghi ngờ.

- Theo ý tôi, thì là một sai lầm lớn nếu tin là Archer đã gây ra tội ác này.

Trước một lời khẳng định dứt khoát như vậy Hawes không biết nói sao. Anh ta lại cảm ơn tôi rồi đi ra.

Tôi tiễn anh ta đến cửa chính và nhìn thấy bốn lá thư trên bàn, ở tiền sảnh, chúng đều có vẻ gì giống nhau: rõ ràng là chúng đều do những phụ nữ viết, tất cả các lá thư đều mang dấu "khẩn cấp" và chỉ có một sự khác biệt mà tôi thấy là một lá thư trong bốn lá hơn những cái khác. Sự giống nhau giữa chúng làm cho tôi tò mò muốn đọc chúng ngay không chỉ hai mà cả bốn lá thư.

Marie từ bếp đi ra và bắt gặp tôi đang xem chúng.

- Họ vừa mang thư đến sau bữa trưa, cô ta nói, trừ một lá là tôi tìm thấy trong thùng thư. Tôi cầm lấy tất cả thư từ và đem vào phòng làm việc.

Bức thư đầu tiên như sau:

"Ông Clément thân mến !

Tôi vừa được biết một việc và nghĩ rằng cần nói cho ông. Việc này liên quan đến cái chết của ông đại tá tội nghiệp Prothéro. Tôi muốn xin ý kiến của ông để biết có nên thông báo cho cảnh sát hay không. Từ khi ông chồng yêu quý của tôi mất đi, tôi muốn tránh gặp người khác dù rằng người đó là ai. Nếu có thể, xin ông đến thăm tôi vài phút, vào chiều nay.

Xin chân thành cảm ơn.

Marthe Price Ridley"

Tôi mở lá thư thứ hai.

"Ông Clément thân mến !

Tôi đang rất buồn phiền... tâm trí tôi rối bời... tôi không biết phải làm gì. Có mấy việc vừa xảy ra mà tôi tin là quan trọng: Nhưng tôi hoảng sợ phải làm việc với cảnh sát, dù đó là việc gì. Tôi vô cùng bối rối, không yên... liệu tôi có đòi hỏi quá nhiều không, ông mục sư thân mến, nếu tôi đề nghị ông đến nhà tôi vài phút để giúp tôi, như ông vẫn thường làm, để làm rõ những nghi ngờ, lo lắng của tôi.

Xin lỗi đã làm phiền ông.

Chân thành cảm ơn ông.

Caroline Wetherby"

Tôi có thể nói nội dung lá thư thứ ba trước khi mở nó ra:

"Ông Clément thân mến !

Có những câu chuyện cực kỳ nghiêm trọng đã đến tai tôi. Tôi nghĩ rằng ông phải là người đầu tiên biết chúng. Ông có thể đến nhà tôi chiều nay được không, vào bất kỳ giờ nào. Tôi sẽ đợi ông"

Bức thư có vẻ hăm dọa này được ký bởi Amanda Hartnell.

Tôi mở lá thư thứ tư. Rất may là tôi rất ít khi nhận được thư nặc danh. Theo tôi, đây là loại vũ khí thấp hèn và tàn bạo nhất. Bức thư này cũng không phải là ngoại lệ. Rõ ràng là người viết thư giả vờ tỏ ra là người ít học, nhưng có nhiều điều làm cho tôi nghiêng về ý nghĩ ngược lại.

"Ông mục sư thân mến !

Tôi nghĩ rằng ông cần phải biết điều gì đang xảy ra. Vợ ông đã bị nhìn thấy khi bà lén lút đi ra từ căn nhà nhỏ của ông Redding. Chắc ông biết tôi định nói gì. Họ rất hợp với nhau. Tôi nghĩ tốt nhất là ông nên biết.

Một người bạn"

Tôi thốt ra một tiếng kêu kinh tởm và vò nhàu tờ giấy, tôi ném nó vào lò sưởi đúng lúc Griselda đi vào.

- Anh ném cái gì có vẻ khinh bỉ vậy ? Cô ấy hỏi.

- Rác thôi mà.

Tôi lấy diêm trong túi ra, bật một que và cúi xuống nhưng Griselda đã nhanh hơn, chớp được mảnh giấy nhàu nát, mở nó ra trước khi tôi kịp ngăn cô ấy lại.

Cô ta đọc, thốt lên biểu lộ ghê tởm, trả lại tôi lá thư và quay người đi. Tôi châm lửa và vui thích nhìn nó cháy.

- Len, cô ta nói mà không quay lại.

- Có việc gì đấy ?

- Em phải thú nhận với anh. Không, đừng ngăn cản em, em muốn điều đó. Khi... khi Lawrenc Redding đến đây, em đã để anh tưởng rằng em không quen anh ta. Không phải thế đâu. Em biết rõ anh ta. Sự thật là trước khi gặp anh, em đã rất say mê anh ta, một lúc nào đó. Em nghĩ rằng có rất nhiều phụ nữ cũng đã rất thích anh ta. Có một thời gian em đã phát điên vì anh ta. Em không muốn nói rằng em đã viết cho anh ta những lá thư làm hại đến thanh danh của em hoặc những câu ngớ ngẩn như trong tiểu thuyết. Nhưng em đã rất phải lòng anh ấy.

- Tại sao em chưa bao giờ nói với anh ?

-Ồ ! em cũng không biết nữa... à có, bởi vì đối với một số việc anh có thái độ rất kỳ cục. Bởi vì anh hơn tuổi em nhiều, anh sẽ tưởng tượng rằng... em có thể yêu một người khác. Em sợ rằng anh sẽ không thôi làm em buồn phiền nếu anh biết rằng Lawrence và em đã là bạn của nhau.

- Em thật khéo giả vờ, tôi nói và nhớ lại điều mà cô ta đã nói, cũng trong phòng này chưa đây một tuần trước, về tự nhiên và ngây thơ của cô ta khi nói.

- Đúng thế: em luôn biết che giấu những gì em muốn che giấu. Thậm chí em còn thích làm như thế !

Và giọng cô ta mang một âm sắc vui vẻ khá trẻ con.

- Nhưng khi em nói với anh rằng em không biết gì về Anne, thì là sự thật và thậm chí em đã tự hỏi tại sao Lawrence lại thờ ơ đến thế và tại sao... anh ta chẳng còn chú ý gì đến em cả. Em không thể quen với điều đó.

Griselda dừng lại một giây.

- Anh có hiểu không, Len ? Cô nói tiếp vẻ lo lắng.

- Có, tôi nói, anh hiểu.

Nhưng có chắc là tôi đã hiểu không ?

Chương XXV

NHỮNG BÀ HÀNG XÓM VÀ NHỮNG CHUYỆN NGỒI LÊ MÁCH LỂO

Tôi đã rất khó khăn xua đi cái ấn tượng mà lá thư nặc danh đã gây ra. Sự vụ khổng luôn làm hỏng mọi thứ.

Nhưng rồi tôi cầm lấy ba lá thư, xem giờ rồi lên đường. Tôi tự hỏi liệu cái gì có thể đến cũng một lúc như vậy với ba người phụ nữ. Chắc cũng là cùng một việc thôi. Tôi sẽ xác minh xem, về điểm này thì cảm tính của tôi có bị làm lẫn không ?

Tôi muốn đi qua sở cảnh sát. Tôi muốn biết viên thanh tra đã từ Old Hall trở về chưa. Tôi đã được biết là anh ta đã quay về và có cô Cram cùng đi theo. Cô gái tóc vàng Gladys khi đó đang ngồi trước bàn giấy. Cô có vẻ rất hiểu mọi việc.

Cô dứt khoát không nhận là đã mang chiếc valy vào trong rừng.

- Chỉ vì cái có là một mục già lắm điều không làm gì khác là qua đêm bên cạnh cửa sổ và nhìn ra ngoài, mà các ông đổ tội cho tôi à ? Các ông hãy nhớ lại rằng bà ta đã làm lẫn khi nói rằng đã nhìn thấy tôi ở cuối con đường nhỏ đúng ngày xảy ra tội ác, vậy nếu bà ta đã làm lẫn như vậy ngay giữa thiên thanh bạch nhật thì làm sao bà ta có thể nhận ra tôi dưới ánh trăng chứ ? Thật lạ lùng khi thấy vẻ táo tợn của những mục đó. Họ nói bất cứ cái gì. Và tôi thì ngủ yên, vô tội trong giường của mình. Các anh phải thấy xấu hổ chứ.

- Thế nhưng nếu chủ nhân quán Cá xanh nhận ra chiếc valy là đúng của cô thì sao, cô Cram ?

- Nếu bà ta làm một việc như vậy, thì bà ta làm rồi. Chả có tên hoặc địa chỉ nào trên chiếc valy cả. Mọi người đều có một cái valy tương tự như vậy. Còn về việc tố cáo ông tiến sĩ Stone tội nghiệp là kẻ cắp. Ông ấy với bao nhiêu là chức danh... học vị...

- Vậy là, cô Cram, cô từ chối giải thích à ?

- Tôi không từ chối. Các anh đã làm lẫn, chấm hết. Các anh và bà cô Marple của các anh nhúng mũi vào tất cả mọi việc. Tôi sẽ không nói thêm một lời nào. Tôi sẽ chỉ nói khi luật sư của tôi có mặt. Và tôi đi đây... nếu các ông không bắt tôi.

Để trả lời, viên thanh tra đứng dậy và mở cửa.

Cô Cram đi ra, đầu ngẩng cao.

- Vậy là, xem thái độ của cô ta đấy, Landormy nói và ngồi xuống. Cô ta chối tất cả. Dĩ nhiên là bà già có thể nhầm. Không thể tìm ra một ông quan toà nào có thể chấp nhận rằng người ta có thể nhận ra ai đấy ở một khoảng cách như vậy, kể cả có trăng sáng đi nữa. Phải, bà già có thể đã làm lẫn.

- Bà ta có thể nhầm, tôi nói, nhưng cũng chỉ là có thể thôi. Thường thì cô Marple luôn đúng. Cũng chính bởi vì thế mà cô ta không được lòng mọi người.

Viên thanh tra cầu nhàu:

- Phải, đấy cũng là điều Hurst nói. Trời ơi, làng mạc gì thế này !

- Thế còn đồ vật bằng bạc, ngài thanh tra ?

- Tất cả có vẻ bình thường. Tất nhiên một hoặc hai lô làng có thể đã bị đánh tráo. Nhưng có một chuyên gia rất giỏi ở Much Benham. Tôi đã gọi điện cho ông ta và đã cho ô tô đi đón ông ta. Chúng ta sẽ xác định được ngay thôi. Bởi vì, hoặc là vụ trộm đã xảy ra hoặc là nó sẽ xảy ra. Trong cả hai trường hợp thì kết quả cũng gần như nhau vì không giúp gì cho những điều

chúng ta quan tâm. Một vụ trộm không đáng kể gì so với một tội ác. Cả Stone lẫn cô gái đều không dính đến tội ác. Vậy thì, tốt nhất là để cho cô ta đi. Chúng ta có thể bắt được những lá thư thú vị.

- Tôi tự hỏi...

- Thật đáng tiếc cho ông Redding. Không phải dễ gặp những người như anh ta, cố sức để giúp đỡ người khác.

- Đúng vậy, tôi đồng ý và mỉm cười.

- Đàn bà luôn gây cho anh bao nhiêu là phiền muộn, viên thanh tra kết tội.

Anh ta thở dài rồi nói thêm làm tôi rất ngạc nhiên:

- Vẫn là anh Archer này đấy.

-Ồ ! Ông nghĩ đến việc kết tội anh ta à ?

- Tất nhiên, đấy cũng là ý nghĩ đầu tiên đến trong óc tôi. Mà cũng chẳng cần nhờ những lá thư nặc danh mách bảo.

- Những lá thư nặc danh ? Ông đã nhận được những bức thư nặc danh à ?

-Ồ ! Chuyện thường ngày ấy mà ! Chúng tôi nhận được ít nhất một tá mỗi ngày. Vâng, người ta đã cảnh báo cho chúng tôi về Archer. Làm như là cảnh sát không có khả năng biết rõ điều đó. Archer đã bị nghi ngờ ngay từ đầu, phiền một nỗi là anh ta có thể đưa ra chứng cứ ngoại phạm. Tôi biết thừa là cái đó không có giá trị gì lớn, nhưng cũng rất khó là không thể không tính đến chứng cứ đó.

- Ông định nói gì qua câu "không có giá trị gì lớn" ?

- Đây này. Dường như anh ta đã ở suốt buổi chiều với hai người bạn. Một nhân chứng như vậy thì cũng không có giá trị gì. Những người như Archer và bạn anh ta có thể thề thốt đủ điều. Người ta không nên tin một lời nào họ nói ra. Chúng tôi đã xác định ngay điều đó nhưng chẳng ai biết điều đó. Và một đoàn hội thẩm bao gồm tất cả mọi người - thật không may. Bọn họ chẳng biết gì cả, mười trên mười hai người đã tin tất cả những gì các nhân chứng khẳng định, mà không để ý gì đến đạo đức của họ cả. Và ông có thể yên tâm, chính Archer đã thề độc rằng hẳn không phải là kẻ tội phạm.

- Anh ta không được thoả mãn như ông Redding, tôi nói và mỉm cười.

- Vì cái này, thì không ! Viên thanh tra nói.

- Cũng rất tự nhiên là người ta muốn bám riết vào sự sống. Tôi mơ màng nói to.

- Ông sẽ rất ngạc nhiên khi biết bao nhiêu kẻ tội phạm đã thoát tội chỉ vì sự nhạy cảm quá đáng của hội thẩm đoàn, viên thanh tra buồn rầu nói.

- Ông thật sự tin rằng Archer phạm tội à ?

Tôi đã ngạc nhiên ngay từ đầu vụ án này, bởi vì Landormy có vẻ như không có một ý kiến cá nhân nào về tội ác. Tiêu chuẩn duy nhất của anh ta chỉ phụ thuộc ít hoặc nhiều vào những điều kiện mà anh ta có được để thu được một chứng cứ.

- Tôi muốn tin chắc hơn về điều đó, anh ta thú nhận. A ! Giá như tôi có được một dấu vân tay hoặc những vết chân nhĩ ! Hay là giá như chúng ta nhận ra được chúng trong vùng lân cận ! Thật ra tôi không thể mạo hiểm bắt hẩn. Người ta đã nhìn thấy hẩn ta một hoặc hai lần quanh nhà ông Redding, nhưng anh ta nói rằng đến đó để nói chuyện với mẹ. Đấy là một phụ nữ can đảm, mẹ Archer ấy. Ông thấy đấy, tôi luôn chỉ có một ý kiến về vụ án này. A ! Giá như tôi có thể thu được một bằng chứng về tổng tiền, một bằng chứng rõ ràng, nhưng liệu người ta có thể thu được bất kỳ cái gì chính xác ở câu chuyện này. Tất cả chỉ là lý thuyết, lý thuyết, lý thuyết. Thật

đáng tiếc là không tìm ra một bà già nào sống tại phố nhà ông, ông Clément. Tôi cuộc rằng bà ta sẽ thấy cái gì cần phải thấy.

Những từ cuối cũng nhắc tôi nhớ đến các cuộc hẹn của tôi và tôi tạm biệt Landormy. Đây là lần đầu tiên tôi thấy anh ta có thái độ dễ chịu.

Đầu tiên tôi đến thăm cô Hartnell. Chắc là cô ta rình tôi ở cửa sổ vì tôi đã không kịp ấn chuông, cô ta đã mở cửa và nắm tay tôi kéo vào bên trong.

- Ông thật tử tế vì đã đến đây ! Đi lối này, chúng ta sẽ nói chuyện tốt hơn.

Chúng tôi vào trong một phòng nhỏ, chỉ lớn bằng một cái chuồng thỏ. Cô Hartnell đóng cửa và vẽ đầy bí hiểm, cô chỉ chiếc ghế cho tôi (chỉ có 3 chiếc ghế trong phòng). Cô ta có vẻ vui vẻ đặc biệt.

- Tôi không phải là một phụ nữ thích chuyện tầm phào, cô ta bắt đầu bằng một giọng vui vẻ.

Rồi hạ giọng xuống để phù hợp với yêu cầu của tình thế:

- Ông không biết gì về việc người ta đang nói khắp làng à ?

- Rất tiếc là tôi không biết gì nhiều.

- Vậy là chúng ta như nhau rồi, không ai khiếp sợ những chuyện ngồi lê mách lẻo như tôi. Nhưng chúng ta hãy tham dự vào cái sự kiện mà tôi nghĩ là có trách nhiệm nói với ông thanh tra, rằng tôi đã đến nhà bà Lestrangle, buổi chiều mà tội ác xảy ra và bà ta đã không có ở nhà. Tôi cũng không mong gì được cảm ơn bởi vì tôi chỉ làm bốn phần của mình, dù vậy tôi vẫn làm. Ở trên đời này người ta chỉ gặp toàn là sự bạc bẽo, mà này, hôm qua nữa, bà Baker...

- Vâng, vâng, tôi nói, muốn tránh bài diễn văn thường lệ, thật là đáng buồn. Nhưng bà đã nói...

- Những kẻ bình dân không biết ai là bạn tốt nhất của họ. Khi tôi đến thăm những người nghèo, tôi không bao giờ quên nói vài lời thông cảm. Vậy mà tôi chả bao giờ được cảm ơn cả...

- Vậy là bà đã nói cho ông thanh tra về việc bà đến nhà bà Lestrangle ?

- Vâng đúng vậy... vậy mà ông ta không hề biết ơn tôi. Ông ta đã trả lời tôi rằng ông ta sẽ đề nghị tôi chỉ báo khi nào ông ta cần... Ông ta đã không nói nguyên văn như vậy nhưng ý là thế ! Tôi không biết ngày nay người ta đã tuyển các cảnh sát của chúng ta ở đâu ?

- Tôi cũng không biết. Nhưng bà đã nói điều gì nhỉ ?

- Tôi đã quyết định là từ nay sẽ không tin tưởng vào những người đó nữa... Sau cùng thì một mục sư là một người cao thượng...

Bà ta chữa lại:

- Ít nhất thì ông ta là một người trong số họ.

Tôi cho rằng bà ta đã xếp tôi vào những người được chọn.

- Nếu như tôi có thể giúp bà..., tôi bắt đầu.

- Tôi có ý thức hoàn thành nhiệm vụ của tôi. Cô Hartnell nói và cô ta ngậm miệng để nuốt khan một cái. Tôi không muốn phải kể việc đó. Tôi sợ cái đó, nhưng nhiệm vụ là nhiệm vụ.

Tôi chờ đợi.

- Người ta đã để tôi hiểu rằng, bà ta nói tiếp, hơi đỏ mặt, bà Lestrangle nói rằng đã luôn ở nhà và rằng bà ta đã không mở cửa bởi vì... bởi vì bà ta không thích thế. Không, nhưng hãy xem, có chuyện gì nào. Tôi đã đến nhà bà ta bị thôi thúc bởi ý nghĩ là hoàn thành nhiệm vụ vậy mà bị đối xử như vậy.

- Có thể bà ta bị mệt, tôi nói nhỏ.

- Mệt à ? trò đùa gì thế ! Ông thật là tách biệt với thế giới này, ông Clément ạ. Người đàn bà ấy không ốm đau gì cả. Bà ấy cũng giả ốm để không phải có mặt ở cuộc điều tra. Đúng vậy đấy, bởi giấy chứng nhận của bác sĩ Haydock ! Haydock. Nhưng bà ta đã dắt mũi ông ấy... Tôi đã nói đến đâu nhỉ ?

Tôi cũng chả biết đến đâu. Với cô Hartnell thì khó tách bạch giữa việc kể các sự việc và những lời bình luận ít nhiều quái ác mà cô ta không quên chêm vào.

- À ! Vâng, tôi đã nói rằng tôi đi đến nhà bà Lestrangle. Còn bà ta sau khi nói rằng bà ấy đã ở nhà vào chiều hôm đó, bà ta đã nói huyền thuyên, bởi vì tôi biết là bà ta không ở nhà.

- Làm sao mà bà có thể biết được ?

Mặt của cô Hartnell ửng hồng lên. Ở một người ít hần học hơn, thì người ta có thể tin rằng đó là dấu hiệu của sự nhút nhát.

- Tôi đã gõ cửa, cô giải thích, và đã bấm chuông hai hoặc ba lần. Thậm chí tôi còn chột nghĩ rằng có lẽ chuông không hoạt động.

Tôi thích thú nhận thấy khi nói những lời đó, cô Hartnell không dám nhìn thẳng vào mặt tôi. Cùng một nhà thầu đã xây dựng tất cả các ngôi nhà của chúng tôi. Vậy là các chuông cửa được đặt để có thể nghe thấy dễ dàng từ cả bên trong lẫn bên ngoài, cô Hartnell biết rõ chi tiết đó như tôi.

- Tôi không muốn để lại danh thiếp của tôi vào hộp vì như vậy không được lịch sự, và mặc dù còn nhiều yếu điểm tôi vẫn không phải là người bất lịch sự.

Cô ta nói mà không dao động:

- Bởi vậy, cô nói tiếp, tôi nghĩ là nên đi quanh nhà và gõ vào cửa kính. Tôi đã nhìn vào tất cả các cửa sổ: chả có một ai cả, hoàn toàn không có người nào.

Tôi hiểu ngay điều gì đã xảy ra. Lợi dụng lúc không có ai ở nhà, cô Hartnell đã được thỏa mãn trí tò mò. Bà ta đã chọn tôi để kể lại câu chuyện vì tin rằng tôi là một thánh giả dễ thương và rộng lượng hơn viên thanh tra. Các thành viên của giới tu hành không phải là luôn dành cho các con chiên cái quyền được nghi ngờ đó ư ?

Tôi cố không nghĩ gì thêm mà chỉ hỏi đơn giản:

- Lúc đó mấy giờ, thưa cô Hartnell ?

- Tôi chỉ nhớ lại được là gần sáu giờ. Tôi đã đi thẳng về nhà: lúc đó là 6 giờ 10. Bà Prothéro đã đến vào 6h30, bà ta vừa chia tay ông tiến sĩ Stone và ông Redding. Và trong khoảng thời gian đó, ông đại tá tội nghiệp đã gục trên bàn của ông và đã bị giết chết. Sao thế giới này lại buồn thảm đến thế !

- Sự thực là thế giới này đôi khi cũng thật khó chịu.

Tôi đứng dậy:

- Vậy đó là tất cả những gì cô muốn nói với tôi ?

- Tôi tin rằng những cái đó có thể có ích.

- Điều đó hoàn toàn có thể.

Không muốn nghe thêm gì nữa, tôi về ngay làm cho cô Hartnell rất thất vọng.

Cô Wetherby là người tiếp theo mà tôi đến, cô đón tôi về rất xúc động:

- Ông mục sư thân mến, ông thật tử tế, ít ra là ông sẽ uống trà chứ ? Thật ư, ông không uống gì à ? Vậy ông hãy ngồi ở chiếc ghế kia. Thật là quý hoá là đã đến nhanh như thế. Luôn sẵn sàng tận tụy vì người khác.

Cuộc nói chuyện tiếp diễn một lúc lâu theo kiểu này. Cô Wetherby sử dụng một đồng

chuyện loanh quanh trước khi đi vào việc.

- Đầu tiên, ông cần phải biết là tôi đã có thông tin từ một nguồn tuyệt vời.

Ở Saint - Mary Mead, nguồn tuyệt vời đó luôn là người hầu mang đến đầu tiên.

- Bà không thể nói cho tôi...

- Không, tôi đã hứa là sẽ giữ kín, ông Clément ạ. Và đối với tôi, một lời hứa là thiêng liêng.

Bà ta ra vẻ trịnh trọng:

- Cứ cho là, bà ta thì thầm; một con chim nhỏ đã nói cho tôi. Như vậy...

Thật là ngốc nghếch. Tôi sẽ cần phải nói ra suy nghĩ của tôi, chỉ để xem phản ứng của người đối thoại.

Nhưng cô ta đã tiếp tục:

- Vậy là một con chim nhỏ đã tiết lộ cho tôi là đã nhìn thấy một người đàn bà nào đó mà tên bà ta cũng sẽ không được nói ra.

- Một con chim khác, chắc vậy ?

Tôi thật là ngạc nhiên thấy cô Wetherby phá lên cười và vỗ thân mật vào tay tôi:

- Ông mục sư thân mến, bà vui vẻ nói, đừng trêu tôi như vậy !

Khi đã nghiêm trang trở lại, bà ta thấy cần nói tiếp:

- Vâng, một bà nào đó... Và ông nghĩ rằng bà ta đi đâu ? Bà ta đã rẽ sang phố nhà xứ, chỉ sau khi đã quan sát kỹ xung quanh. Rõ ràng là bà ta muốn chắc chắn rằng không có ai nhìn thấy bà ta.

- Và con chim nhỏ, trong khi đó, đang làm gì ? Tôi hỏi.

- Nó đang ở hàng người bán cá, trong căn phòng bên trên cửa hàng.

Vậy là tôi đã biết các cô hầu ở làng tôi đi đâu trong những ngày nghỉ. Và chỉ có một nơi mà họ không bao giờ đến khi có thời gian, là đi thở hít khí trời trong lành.

- Vậy là, lúc đó gần 6 giờ, cô Wetherby nói tiếp và nghiêng người xuống vẻ bí ẩn.

- Vâng, hôm đó là ngày nào ?

Cô Wetherby kêu lên nho nhỏ.

- Xem nào, chính là ngày của tội ác. Tôi chưa nói ra à ?

- Tôi cũng nghĩ như thế. Nhưng người đàn bà ấy tên là gì ?

- Tên bà ta bắt đầu bằng chữ L.

Cô Wetherby không nói gì thêm. Đoán rằng các phát hiện của cô ta đã hết, tôi đứng dậy:

- Ông sẽ không nói gì với cảnh sát chứ ? Cô ta nói và nắm lấy tay tôi. Tôi rất sợ công luận.

Và phải đứng khai trước tòa...

- Trong một số trường hợp, tôi nói, người ta cho phép nhân chứng ngồi để khai.

Tôi chào cô Wetherby sau câu nói dí dỏm này.

Tôi còn phải đến thăm bà Price Ridley. Bà này đi ngay vào chủ đề chính:

- Tôi không muốn dính dáng gì đến luật pháp cả, bà ta tuyên bố và nắm tay - tôi. Ông hiểu tôi chứ ? Mặt khác, vừa biết chuyện là tôi nghĩ ngay là phải báo ngay cho nhà chức trách.

- Việc đó liên quan đến bà Lestrangle phải không ? Tôi hỏi.

- Tại sao phải liên quan đến bà Lestrangle ? Bà Price Ridley lạnh nhạt đáp lại.

Bà ta đã có lợi thế hơn tôi.

- Đây là một việc rất đơn giản, bà ta nói tiếp, Clara - cô hầu của tôi - đi ra hàng rào để thở hít không khí trong lành trong mấy phút. Ít nhất là cô ta đã nói thế với tôi, nhưng tôi ngờ rằng cô ấy chờ người giao hàng của cửa hàng cá. Cái thằng nhóc ấy tưởng rằng nó có thể tán tỉnh các

cô gái vì nó đã 17 tuổi. Cuối cùng thì, tôi đã nói gì nhỉ ? À, vâng... Clara đã để cho nó tán tỉnh và lúc đó đã nghe thấy tiếng hắt hơi.

- Thế à !

Tôi chờ đợi phần tiếp theo.

- Thế đấy, bà Price Ridley nói, hết rồi. Tôi nhắc lại cho ông rằng cô ấy đã nghe thấy tiếng hắt hơi. Và ông đừng cho rằng tôi có thể nhầm và rằng Clara mới chỉ có 19 tuổi.

- Thế tại sao cô ta lại không nghe được tiếng hắt hơi ?

Bà Price Ridley nhìn tôi thương hại.

- Cô ta đã nghe thấy tiếng hắt hơi đúng vào ngày của tội ác, vào cái giờ mà không có ai ở nhà ông cả. Ông hiểu chưa ? Kẻ giết người đã trốn quanh đó và rình cơ hội. Ông chỉ cần làm một việc: tìm một người bị chứng sổ mũi.

- Hoặc là ai đó bị sổ mũi theo mùa, tôi bóng gió, bà thấy đấy, tôi nghĩ là dễ dàng làm sáng tỏ điều bí ẩn này. Cô hầu của chúng tôi đã bị sổ mũi rất nặng suốt thời gian này. Chắc là cô hầu của bà đã nghe thấy cô ấy...

- Kẻ hắt hơi là một người đàn ông. Bà Price Ridley ngắt lời bằng giọng quả quyết. Mặt khác, từ hàng rào giữa chúng ta không thể nghe thấy cô hầu của ông khi cô ấy đang ở trong bếp.

- Bà cũng không thể nghe thấy một người hắt hơi trong phòng làm việc. Hay ít nhất tôi nghĩ như thế !

- Tôi cho ông biết là hẳn ta đã có thể trốn trong các bụi cây sau khi Clara đi rồi thì hẳn chui vào nhà ông theo cổng chính.

- Rất có thể.

Tôi đã định nói bằng giọng thuyết phục nhưng tôi đã không làm được, rõ ràng là thế vì bà Price Ridley nhìn thẳng vào tôi dai dẳng.

-Ồ ! Tôi cũng đã quen với việc người khác không thêm để ý đến điều tôi nói... Thậm chí tôi thấy cũng cần báo cho ông rằng ai đó đã để rơi một cái vợt tennis xuống đất mà không cho nó vào bao thì nó sẽ hỏng mất. Ngày trước vợt tennis đắt chứ không như bây giờ.

Cuộc tấn công xảo trá này diễn ra không nhịp điệu, cũng không có lý do làm tôi choáng váng.

- Ông không nghĩ thế hay sao ? Bà Price Ridley hỏi.

-Ồ ! Có chứ, chắc chắn rồi.

- Tôi rất hoan hỉ về điều đó, tôi chỉ có thể nói vậy thôi. Sau cùng thì, cái vụ án này tôi mặc xác nó. Bà ta ngả người ra phía sau, nhắm mắt lại dường như quá mệt mỏi vì cuộc sống. Tôi cảm ơn bà ta và chào tạm biệt.

Ra đến cổng, tôi mạo hiểm hỏi Clara cho rõ vài điều:

- Thật vậy, thưa ông, cô ta nói, đúng vậy đấy. Tôi đã nghe rõ tiếng hắt hơi. Và tôi thề rằng đó không phải là tiếng hắt hơi bình thường.

Tất cả những cái dính đến tội ác đều không bình thường. Tiếng súng nổ khác thường. Tiếng hắt hơi cũng không bình thường. Có lẽ là tiếng hắt hơi đặc biệt của giống giết người !

Tôi hỏi cô gái lúc đó là mấy giờ. Cô ta nói rất lơ mơ là khoảng giữa 6h15 và 6h30. Dù sao thì cũng đã xảy ra trước khi bà chủ nhận được cú điện thoại nổi tiếng đã làm bà ta phát ốm. Tôi còn yêu cầu cô ta nói xem có nghe thấy một tiếng nổ nào không ? Cô ta nói là có nghe thấy một tiếng rất to. Nhưng cũng không nên quá tin vào lời cô ta nói.

Khi về đến hàng rào, tôi chợt nghĩ là đến thăm một người bạn. Tôi liếc vào đồng hồ: tôi chỉ còn đủ thời gian để đi tới chỗ đó trước buổi lễ tối. Tôi đi xuống phố tới nhà Haydock. Ông ta đi lại đón tôi. Ông ta có vẻ buồn phiền hơn bao giờ hết. Vụ án này đã làm cho ông ta già đi khủng khiếp.

- Tôi rất vui được gặp ông ! Có gì mới không ? Ông ta hỏi.

Tôi cho ông ta biết những phát hiện của chúng tôi về Stone.

- Một tên kẻ cắp có tầm cỡ ! Ông ta thốt lên. Điều đó đã giải thích rõ sự việc. Hẳn ta chắc chắn đã nghiên cứu kỹ lưỡng trước khi hành động, nhưng dù sao hẳn cũng đã phạm phải những sai lầm lớn. Prothéro chắc cũng nhận thấy như vậy. Ông có nhớ cuộc cãi vã đã xảy ra giữa họ không ? Và có Cram, ông nghĩ sao ? Cô ta có dính dáng vào vụ này không ?

- Chưa thể biết được. Còn tôi thì không nghĩ như vậy... Cô ta gốc nghềch như thế !

- Đây không phải là ý kiến của tôi. Tôi thấy cô ta khá khôn khéo là đằng khác. Và cô ta tràn đầy sức sống, cô ta sẽ không phải phiền đến các đồng nghiệp của tôi đâu.

Tôi còn nói với Haydock về nỗi e ngại của tôi đối với viên trợ lý và tôi nói thêm là muốn anh ta nghỉ ngơi thoải mái. Haydock có vẻ lúng túng ! Câu trả lời của anh ta hơi lệch lạc:

- Phải, như thế thì hơn, anh ta thông thả nói. Cậu bé tội nghiệp ! Cậu bé tội nghiệp.

- Tôi nghĩ là ông không thích anh ta lắm.

- Đúng là tôi không thích anh ta lắm. Nhưng tôi vẫn thương hại những người mà tôi không thích.

Ông ta nói thêm, sau một thoáng im lặng:

- Tôi cũng rất thương hại cho số phận của Prothéro. Ông già tội nghiệp cũng chả có ai thích ông ta cả. Ông ta quá kiêu ngạo và tự hào. Tính cách đó không dễ chịu chút nào... Hình như ông ta luôn luôn như vậy, kể cả thời còn trẻ.

- Ông đã biết ông ta à ? Tôi không biết..

- Đúng vậy. Tôi đã làm việc gần nhà ông ta khi ông ta còn ở Westmorland. Từ lâu lắm rồi. Gần 20 năm.

Tôi nghĩ 20 năm trước thì Griselda 20 tuổi. A ! Thời gian cũng thật là kỳ lạ.

- Đó là tất cả những gì ông muốn nói với tôi hả Clément ?

Tôi thấy bất ngờ về câu hỏi này. Haydock chăm chú nhìn tôi.

- Còn có việc khác nữa phải không ? Anh ta gắng hỏi.

Tôi gật đầu.

Lúc này, khi bước vào đây, tôi đã tự hỏi có nên nói ra hay không. Tôi quyết định nói. Tôi yêu mến Haydock hơn bất kỳ ai trên đời. Đây là một con người trung hậu với đầy đủ ý nghĩa của từ này. Tôi có cảm giác là nói ra có thể có ích cho anh ta.

Tôi bèn kể cho anh ta câu chuyện của tôi với cô Hartnell và cô Wetherby.

Anh ta ngồi im rất lâu. Sau đó nói:

- Đúng vậy đấy, Clément, đúng vậy đấy. Tôi đã làm hết khả năng để tránh cho bà Lestrangle khỏi bị phiền phức. Đó là một người bạn cũ. Nhưng đấy không phải là lý do duy nhất làm cho tôi hành động như vậy. Tôi xác nhận mà tôi cho bà ta không phải là để cho bà ấy vui lòng như các anh đã tưởng.

Anh ta dừng lại rồi nói về nghiêm trọng:

- Chỉ giữa chúng ta thôi nhé, Clément ! Bà Lestrangle chết mất.

- Thế nào ?

- Bà ấy sẽ chết. Bà ấy chỉ còn sống được một tháng, một tháng nữa thôi. Vậy anh sẽ không ngạc nhiên khi tôi đã cố gắng như vậy để tránh cho bà ta nỗi phiền muộn bị hỏi cung và tất cả cái đó !

Anh ta dừng lại rồi lại tiếp tục:

- Khi người ta nhìn thấy bà ta rẽ vào phố này, vào buổi tối nổi tiếng kia, là bà ta đã đến đây, trong ngôi nhà này.

- Anh chưa bao giờ nói ra điều đó...

- Tôi không muốn tạo điều kiện cho những chuyện ngồi lê mách lẻo. Từ 6 đến 7h, không phải là giờ khám bệnh của tôi, ai cũng biết điều đó. Nhưng ông có thể tin vào lời tôi nếu tôi nói rằng bà ta đã đến nhà tôi.

- Vậy mà bà ta không có ở đây khi tôi cho người tìm ông sau khi phát hiện ra tội ác.

- Không... (anh ta có vẻ lúng túng). Bà ấy đã đi rồi. Bà ấy có một cuộc hẹn.

Chương XXVI

NHỮNG LÝ LỄ CỦA CÔ MARPLE

Tôi đang ở trong một tâm trạng kỳ lạ khi tôi trèo lên bục giảng đạo, tối hôm đó nhà thờ đầy người như chưa bao giờ thấy thế ! Tôi không thể tin rằng hy vọng được nghe Hawes giảng đạo đã thu hút được đông người đến thế. Những bài nói của Hawes chán ngắt hơn chúng có thể. Thậm chí nếu tin tức loang ra là tôi sẽ giảng thay anh ta cũng không phải là lý do để cho nhiều người đến dự như vậy. Bởi vì những bài nói của tôi lại thường đầy những kiến thức uyên bác nên cũng thành tẻ nhạt. Cuối cùng, tôi cũng không thể cho rằng đó là do ảnh hưởng của sự sùng đạo. Than ôi !

Tôi kết luận rằng mỗi người đến để xem ai sẽ giảng trong buổi lễ và cũng không ngờ gì nữa, để có dịp bàn tán một chút, khi ra về, trên sân nhà thờ.

Haydock cũng ở đó, anh ta, người chủ bao giờ đến nhà thờ cả và có cả Lawrence Redding nữa. Tôi sửng sốt thấy bên cạnh Lawrence, bộ mặt xanh tái với những nét mệt nhọc của Hawes. Anne Prothéro cũng ở đó, nhưng bà ta luôn có thói quen đến dự vào mỗi chủ nhật, buổi lễ tối. Tuy vậy tôi không nghĩ rằng bà ta đến hôm nay. Tôi hơi ngạc nhiên thấy cả Lettice. Đến các buổi lễ sáng đối với cô ta là bắt buộc, ông đại tá Prothéro đã khẳng khẳng một mực về điểm này - nhưng đây là lần đầu tiên tôi thấy cô ta ở buổi lễ tối.

Tôi cũng nhận thấy Gladys Cram. Bên cạnh các bà già khô héo, cô ta có vẻ căng tràn đầy tuổi trẻ và sức khỏe. Tôi phân biệt khó khăn ở phía cuối, một hình dáng mà tôi cho là bà Lestrangle. Và tôi cũng cần thêm vào là bà Price Ridley, cô Hartnell, cô Wetherby và cô Marple cũng ở đó, trang phục chỉnh tề. Tóm lại, cả làng đã kéo đến. Không, tôi không nhớ là đã nhìn thấy một cử tọa như vậy bao giờ chưa.

Hiệu quả của đám đông cũng rất kỳ lạ. Nó toát ra một không khí huyền diệu mà tôi là người đầu tiên cảm thấy.

Thường thì tôi chuẩn bị những bài nói của tôi từ trước. Tôi rất cẩn thận và để tâm vào đó. Thế nhưng, không ai ngoài tôi nhận ra những lỗ hổng và khiếm khuyết của chúng.

Tối hôm đó, tôi bắt buộc phải nói ứng khẩu, một sự sợ hãi bỗng xâm chiếm tôi khi tôi trong thấy một biển mặt người hướng về phía tôi. Một việc kỳ lạ, tôi cảm thấy tôi không còn là đại diện của Chúa và tôi chuyển thành diễn viên. Tôi có khán giả trước mặt tôi và tôi muốn làm cho khán giả rung động. Hơn nữa tôi cảm thấy có khả năng làm cho họ rung động.

Khi tôi nghĩ về điều đó, tôi thú nhận là tôi không lấy làm tự hào về những gì tôi đã làm. Tôi không phải là người nghĩ rằng cần phải thức tỉnh những tình cảm tôn giáo bằng cách gây xúc động. Tuy vậy, tối hôm đó, tôi nghiêng về tuyên bố và cảm hứng trữ tình.

Tôi thông thả đọc câu sau: "Tôi không đến đây để kêu gọi những điều tốt đẹp mà tôi đến đây để đòi hỏi kẻ phạm tội phải hối lỗi".

Tôi đọc lại hai lần câu đó, và tôi nghe giọng của chính tôi vang lên với âm điệu khác xa giọng bình thường của Leonard Clément.

Ở hàng đầu tiên tôi thấy Griselda ngẩng đầu lên ngạc nhiên và Denis cũng làm như cô ta.

Tôi nín thở vài giây rồi thả sức nói tiếp, cử tọa đang rung động sâu sắc và chỉ việc lợi dụng điều đó. Và tôi đã lợi dụng. Tôi khích lệ kẻ có tội hối cải một cách cuồng nhiệt. Tôi chĩa ngón tay kết tội, không biết là bao nhiêu lần, và tôi không ngừng nhắc đi nhắc lại:

- Tôi đang nói với chính bạn đó...

Và mỗi lần ở những chỗ khác nhau, tôi nghe thấy tiếng thở dài. Phải, sự xúc động của đám đông thật là đặc biệt và khủng khiếp.

Tôi kết thúc bằng những từ thanh cao và thống thiết nhất của kinh thánh:

"Tối nay, người ta sẽ đòi nợ linh hồn của người".

Tôi đã chịu đựng trong suốt bài nói, một loại cảm giác như là mê hoặc. Trên đường về nhà xứ, tôi lại tìm được lại tính cách hàng ngày và thói do dự quen thuộc.

Tôi thấy Griselda tái nhợt. Cô luồn tay vào dưới tay tôi.

- Len, cô ta nói, tối nay anh thật là khủng khiếp. Em không thích bài nói của anh. Em chưa nghe thấy anh giảng thế bao giờ.

- Anh hy vọng rằng em cũng không có dịp để nghe nữa, tôi nói và thả mình xuống ghế sofa.

Tôi cảm thấy rất mệt mỏi.

- Tại sao anh lại làm như vậy ?

- Đột nhiên một cơn điên rồ đã xâm chiếm anh.

- Ôi ! Vậy không phải... Đó là một việc ngoài ý muốn à ?

- Em nói "ngoài ý muốn" là sao ?

- Em tự hỏi nếu... Anh thật đáng ngạc nhiên, Len. Em cảm tưởng như không quen biết anh.

Chúng tôi ngồi vào bàn trước những món ăn nguội vì đây là ngày nghỉ của Marie.

- Có một lá thư cho anh trong phòng xép. Griselda nói. Denis, cầm hộ ra đây đi ?

Denis vẫn im lặng từ khi về, nghe theo. Tôi cầm lấy lá thư, hơi cáu. Ở góc bên trái, phía trên có ghi: Khẩn cấp.

- Cái này có thể là của cô Marple. Chỉ có cô ta... Đúng là của cô Marple.

Tôi đọc:

"Ông Clément thân mến,

Tôi rất muốn nói với ông về một hay hai việc vừa xảy ra trong đầu tôi. Chúng ta cần phải thử tìm cách soi sáng điều bí ẩn buồn thảm này. Nếu ông không phiền thì tôi sẽ đến nhà ông vào chín giờ rưỡi. Tôi sẽ gõ vào cửa sổ phòng làm việc của ông.

Có thể là về phần Griselda, cô ấy sẽ vui lòng đến chơi với cháu tôi. Tất nhiên là cùng với Denis nếu cậu ấy muốn. Nếu tôi không nhận được câu trả lời, thì tôi sẽ đợi họ và chính tôi sẽ đến vào giờ đã hẹn.

Người bạn chân thành của ông.

Jeanne Marple"

Tôi chìa lá thư cho Griselda.

- Chúng tôi sẽ đi, cô vui vẻ nói. Một hoặc hai ly rượu mùi - làm ở nhà - chính là cái chúng ta cần vào tối chủ nhật. So với cái đó thì món tráng miệng của Marie thật là khó tiêu.

Denis thì ít phần khởi hơn về điều này.

- Thật là thú vị với cô, nó cầu nhàu. Cô có thể nói hàng đồng chuyện về nghệ thuật và văn chương. Còn tôi, tôi chỉ ngồi nghe có nói, như một thằng ngốc.

- Nhưng cũng rất tốt đối với anh, Griselda lạnh nhạt nói. Như thế, anh ở đúng chỗ của anh. Mặt khác tôi chẳng thấy ông West có tài đến mức như ông ấy bảo.

- Nhiều người thường làm thế, tôi nói.

Tôi tự hỏi liệu cô Marple muốn nói với tôi về chủ đề gì. Trong tất cả các bà quan tâm đến

công việc của tôi, tôi thấy cô ta là sáng suốt nhất và rất sáng suốt nữa. Không chỉ vì cô ta nhìn thấy và hiểu gần như tất cả những gì đang diễn ra, mà còn là vì cô ta biết rút ra từ những sự kiện những suy luận rất logic và chính xác.

Nếu như tôi một ngày nào đó phải thay đổi cuộc sống và trở thành không trung thực, tôi sẽ rất sợ hãi cô Marple.

Những người tham gia vào cái gọi là "giải trí cho thằng cháu" như Griselda hóm hỉnh gọi đã ra đi sau 9 giờ một chút. Tôi ngồi đợi cô Marple. Để giết thời gian, tôi vui thích vẽ ra một loại bảng liệt kê các sự kiện có liên quan đến tội ác. Tôi không phải lúc nào cũng đúng giờ, nhưng tôi rất thích sự thú vị và thích mọi việc được ghi lại với sự chính xác cao.

Vào lúc 9h30, tôi nghe thấy một tiếng gõ nhẹ vào cửa sổ. Tôi đứng dậy và mở cửa cho cô hàng xóm của chúng tôi. Một cái khăn choàng Shetland phủ nhẹ lên đầu và vai bà ta. Bà ta trông càng có vẻ già hơn và càng nhỏ bé hơn thường ngày. Bà ta vừa bước vào vừa nói một thôi một hồi.

- Ông thật là tử tế đã đón tiếp tôi... và Griselda cũng thật là dễ thương. Raymond rất tán phục cô ấy. Nó chưa bao giờ gọi cô ngoài cụm từ "cô bé tuyệt vời". Ông cho phép tôi ngồi chứ? Đây là ghế của ông à? Cám ơn. Không, tôi không cần đến cái ghế dài nhỏ đó.

Tôi đặt cái khăn choàng Shetland lên một cái ghế và ngồi đối diện bà khách của tôi. Chúng tôi nhìn nhau và chưa nói gì. Một nụ cười vẻ năn nỉ hiện lên trên gương mặt của cô Marple.

- Tôi cảm thấy, bà ta bắt đầu, rằng ông đang tự hỏi vì lý do gì mà tôi quan tâm đến vụ án này nhiều đến thế! Đây không phải là việc của đàn bà... Không, hãy để tôi giải thích, tôi xin ông.

Bà ta dừng lại, đỏ mặt, rồi nói tiếp:

- Ông thấy đấy, khi người ta sống một mình, như tôi đây, ở một nơi hẻo lánh, người ta cần có một ý thích riêng. Có thể đan lát, viết văn, hướng đạo hoặc vẽ. Vâng đúng thế... Nhưng ý thích của tôi là và luôn luôn là nhận xét bản chất con người. Nó thật là đa dạng và đầy thú vị. Và, đương nhiên là trong một cái làng nhỏ nơi chẳng có gì để mà giải trí, thì người ta vô cùng thích thú để trở thành rất tinh thông trong cái nghệ thuật mà người ta đã chọn làm.

Chúng ta bắt đầu bằng việc phân loại con người cũng như là các con chim hoặc những bông hoa: theo nhóm, đặc điểm và chủng loại. Đầu tiên thì người ta có thể nhầm, đôi khi thôi, rồi thì ít dần. Cần phải rút ra kinh nghiệm. Người ta đặt ra những vấn đề, ví dụ như cái lọ tôm đã làm cho Griselda buồn cười.

Đấy chỉ là một vụ không đáng kể, nhưng tuy nhiên cũng rất khó chịu nếu không giải quyết nó theo logic. Ông có còn nhớ câu chuyện trao đổi giữa thuốc chống sổ mũi và cái ô của vợ ông hàng thịt không! Chuyện này không thể hiểu được nếu không giả thiết rằng ông bán rau xử sự rất tốt với vợ ông được sĩ - vậy trường hợp này là tất nhiên. Thật là thú vị khi có một ý kiến và thấy nó được xác minh bằng những sự kiện.

- Và các sự kiện luôn nói rằng bà có lý, tôi nghĩ thế, tôi nói và mỉm cười.

- Tôi sợ rằng, cái đó làm tôi trở nên khắt khe hơn, cô Marple thú nhận. Nhưng tôi luôn tự hỏi liệu tôi có khả năng thành công như vậy trong trường hợp các vụ án phức tạp không. Liệu tôi có thể giải đáp đúng một bí ẩn lớn không? Logic mà nói thì cái đó cũng dễ thôi. Sau cùng thì một cái ô tô đồ chơi dành cho trẻ em thì cũng vẫn là một cái ô tô bình thường.

- Bà muốn nói rằng đây là một vụ án theo thuyết tương đối, tôi chậm rãi nói. Theo lý thuyết thì nó phải như vậy. Nhưng trong thực tế thì...

- Cái đó nhất định giống nhau mà thôi, cô Marple ngắt lời. Nhưng... nói sao nhỉ ? Cái mà người ta gọi là môi trường của các nhân tố, luôn luôn giống nhau đấy thôi ? Tiền này, sự quyến rũ lẫn nhau giữa người khác giới và sau nữa còn có sự khác biệt: biết bao người rất kỳ lạ và thậm chí phần lớn trong số họ khi người ta biết rõ họ. Và những người bình thường đôi khi lại làm được những điều tuyệt vời, khi mà những người bất bình thường lại chẳng có gì độc đáo cả. Chỉ có một cách để tìm ra sự thật, là so sánh giữa những người mà chúng ta gặp với những người khác mà ta đã quen biết từ lâu, ông sẽ rất ngạc nhiên khi biết rằng chỉ có một số ít loại riêng biệt khác nhau.

- Bà làm tôi thấy sợ, tôi nói, tôi cảm thấy đang bị xem xét dưới kính hiển vi !

- Cứ tin rằng, ông mục sư thân mến, tôi sẽ chẳng bao giờ nói như thế này với đại tá Melchett (ông ta quá độc đoán), và cả với Landormy tội nghiệp đâu... Ông có biết anh ta làm tôi nghĩ đến ai không ? Đến những người bán giày trẻ tuổi muốn bán cho bạn những đôi giày đánh vécnì dưới cái cớ là chúng vừa với chân bạn và không chấp nhận việc bạn yêu cầu những đôi giày bằng da màu vàng.

- Đây là một định nghĩa tuyệt vời về viên thanh tra.

- Còn ông, ông Clément, tôi chắc chắn rằng ông cũng biết nhiều về vụ án như anh ta vậy. A ! Giá như chúng ta có thể làm việc cùng nhau...

- Tôi cũng tự bảo mình như vậy. Vì mỗi người trong chúng ta, thực chất đều là một Sherlock Homes !

Đến đây, tôi nói cho bà khách của tôi về ba lá thư đã nhận được chiều nay. Tôi cũng kể cho bà nghe Anne đã phát hiện ra bức chân dung bị đâm nát như thế nào, tôi cũng nói về thái độ kỳ lạ của cô Cram ở sở cảnh sát và cuối cùng cái cách mà Haydock xác định những mảnh tinh thể nổi tiếng kia.

- Và tôi đã tìm ra chúng, tôi nói thêm về các mảnh vỡ, tôi sẽ rất vui nếu chúng có một tầm quan trọng nào đó ! Nhưng rõ ràng là chúng chẳng liên quan gì đến vụ án này cả.

- Tôi đã đọc trong thời gian này rất nhiều chuyện trinh thám của Mỹ. Tôi nghĩ rằng chúng rất có ích cho chúng ta.

- Ở đó có chuyện về axit picric không ?

- Không, thật không may ! Tôi nhớ lại là đã đọc lúc nào đó, câu chuyện về một người bị đầu độc bởi axit picric và lanoline được dùng như thuốc mỡ để bôi.

- Nhưng bởi vì không có ai bị đầu độc nên cái này chả có liên quan gì.

Tôi bèn nói về công việc nhỏ mà tôi đã làm lúc này cho cô Marple biết.

- Tôi đã thử điểm lại một cách chính xác nhất danh sách các sự kiện liên quan đến vụ án mà chúng ta quan tâm.

Tôi xin phép được chép ra đây tài liệu đó:

Thứ năm 21, 12h30 - Đại tá Prothéro đặt lại cuộc hẹn với tôi vào 6h15 thay vì 6h. Nó đã được cả làng nghe thấy, không nghi ngờ gì nữa.

12h45 - Khẩu súng của Lawrence được trông thấy lần cuối ở vị trí quen thuộc của nó. Tuy vậy, việc này cũng hơi khập khiễng bởi vì mẹ Archer, đầu tiên đã tuyên bố rằng bà ta không nhớ lại điều gì về việc này.

Khoảng 5h30 - Đại tá và bà Prothéro rời Old Hall bằng ô tô để đi về làng.

5h30 (chính xác) - Tôi nhận được một cú điện thoại giả mạo gọi đi từ chái nhà phía bắc của Old HaiL

6h15 (một hoặc hai phút trước) - Prothéro đến nhà cha xứ. Marie mời ông ta vào phòng làm việc.

6h20 - bà Prothéro đi đến từ con đường mòn phía sau, xuyên qua vườn và tới tận cửa sổ phòng làm việc. Bà ta không nhìn thấy đại tá.

6h29 - một cú điện thoại gọi đi từ căn nhà nhỏ của Lawrence Redding (tin này được bưu điện cung cấp) gọi cho bà Price Ridley.

6h30 - 6h35 - một tiếng nói được nghe thấy với giả thiết rằng giờ của cú điện thoại trên là chính xác. Theo Lawrence và tiến sĩ Stone thì cuộc điện lo lắng ngay từ đầu. Có một cái gì đấy trong đó không hợp lý.

- Tuy nhiên, bây giờ thì mọi sự đã rõ. Lá thư đã được viết vào 6h30 và một bàn tay lạ - bàn tay của kẻ giết người - đã viết thêm vào bên trên 6h20. Tôi nghĩ rằng điều đó đã được xác định rõ.

- Thậm chí theo lời giải thích này, thì tôi cho là vẫn chưa được.

- Thế nào ?

- Ông nghe đây.

Cô Marple cúi người xuống và nói tiếp rất sôi nổi:

- Bà Prothéro đã đi qua vườn, như tôi đã nói với ông. Bà ấy đã đến tận cửa sổ phòng làm việc của ông. Ở đó, bà ta đã nhìn vào bên trong mà không thấy ông đại tá.

- Vâng, bởi vì ông ấy đang ngồi viết, chính xác...

- Đấy chính là điều không được. Điều đó xảy ra vào 6h20. Chúng ta đã đồng ý công nhận rằng ông ta sẽ không bắt đầu viết trước 6h30 để nói rằng ông ta không thể chờ đợi thêm. Tốt. Nhưng vậy thì tại sao vào 6h20 ông ta đã ngồi vào bàn giấy của ông ?

- Tôi chưa bao giờ nghĩ về điều này, tôi chậm rãi nói.

- Hãy nói cho tôi, ông Clément thân mến, nếu chúng ta ôn lại tất cả từ đầu ? Bà Prothéro đến bên cửa sổ, bà ta tưởng rằng căn phòng trống không - bà ta đã tưởng như vậy: nếu không bà ta sẽ không mạo hiểm đi xuống xưởng vẽ để gặp Redding. Điều đó quá thiếu thận trọng. Bởi vì bà ta đã tưởng rằng không có ai thì lúc ấy trong phòng phải rất yên tĩnh. Và điều đó cho chúng ta chọn một trong ba giả thiết, có phải thế không ?

- Bà muốn nói...

- Đầu tiên là, đại tá Prothéro đã chết. Nhưng tôi không tin vào giả thiết này. Ông ta mới ở đó khoảng 5 phút thôi, bà ta hoặc tôi chắc chắn phải nghe thấy tiếng súng. Hơn nữa điều đó không giải thích được tại sao ông ta lại ngồi trước bàn giấy. Giả thiết thứ hai: ông đại tá đang ngồi viết một lá thư, nhưng nếu vậy thì đó phải là lá thư khác lá thư mà chúng ta đã tìm thấy. Bức thư đó không phải để nói là ông ta không thể đợi nữa. Và giả thiết thứ ba...

- Giả thiết thứ ba, tôi nhắc lại như một tiếng vang.

- Phải rồi ! Thứ ba là bà Prothéro đã nói đúng, rằng căn phòng trống không.

- Bà cho rằng sau khi đã được đưa vào phòng đó, ông đại tá đã đi ra rồi lại quay lại sau đó ?

- Phải.

- Nhưng tại sao ông ta lại hành động như vậy.

Cô Marple giơ cả hai tay lên trời với vẻ không biết.

- Vậy cần phải xem xét vụ án dưới một góc độ mới.

- Người ta cũng hay phải hành động như vậy. Ông có nghĩ thế không ?

Tôi không trả lời. Tôi suy nghĩ về ba giải pháp của cô Marplé.

Bà già đứng lên.

- Tôi phải đi thôi. Tôi rất vui vì đã có thể tán gẫu với ông một chút... chúng ta vẫn chưa tiến lên được tí nào, phải không ?

- Để nói lên suy nghĩ của tôi, tôi nói và đi lấy khăn choàng của bà ta, vụ án này làm tôi thấy rối trí khủng khiếp.

- Vậy thì ! đấy không phải là ý kiến của tôi. Tôi cho rằng có một hệ thống giải thích được tất cả. Có thể chấp nhận được một sự trùng hợp... và tôi cho rằng một sự trùng hợp thực ra có thể chấp nhận được. Tất nhiên rất có khả năng là có nhiều hơn một.

- Ý kiến của bà là thế à ? Tôi có thể nghe lý thuyết liên quan đến ai không ?

Tôi nhìn cô Marple và hỏi.

- Tôi nhận ra rằng có một kẽ hở trong mớ lý thuyết của tôi... Có một việc mà tôi không sao hiểu được. A ! Nếu như lá thư ấy là khác... Bà ta thở dài và lắc đầu. Bà lại gần cửa sổ và bắt đầu động vào cái cây đặt trên bậu cửa sổ, nó hơi bị héo.

- Ông biết không, ông Clément, cái cây này cần được tưới thường xuyên ! Nó cần nước, tội nghiệp ! Cô hầu của ông cần cho nó uống nước hàng ngày, bởi vì cô ấy chăm sóc nó, phải không ?

- Cô ta chăm sóc nó và tất cả các cây khác.

- Cô ấy vẫn còn đang học việc.

- Vâng. Griselda không muốn dạy cô ta. Hình như cơ may duy nhất của chúng tôi để có thể giữ được một cô hầu là không ai muốn cô ấy cả. Vậy mà, Marie lại muốn bỏ chúng tôi, hôm trước.

- Này ! Này ! Tôi luôn nghĩ là cô ta rất gắn bó với ông bà là đằng khác.

- Tôi không hề nhận ra điều đó. Nhưng chính là Lettice Prothéro đã làm cho cô ta bực mình. Khi cô ta từ cuộc điều tra quay về, còn hơi xúc động, cô ta đã thấy Lettice và họ đã lời qua tiếng lại.

- A ! Cô Marple thốt lên.

Cô ta đi đến cửa sổ thấp. Đột nhiên cô ta đứng lại và tôi thấy sắc mặt cô thay đổi.

- Trời ơi ! Cô ta thì thầm như nói với chính mình. Sao tôi ngốc thế ! Vậy là thế đấy ! Cái đó hoàn toàn chấp nhận được.

- Bà bảo sao ?

Bà quay khuôn mặt buồn bã về phía tôi.

- Không gì cả. Một ý nghĩ chợt đến. Tôi phải về. Tôi sẽ suy nghĩ. Chắc ông thấy tôi ngốc lắm.

- Bà làm sao lại ngốc được. Tôi hào hiệp nói.

Tôi tiễn bà ta ra vườn.

- Thế nào, cô Marple, cô không nói cho tôi biết điều gì chợt đến trong đầu cô à ?

- Tôi không muốn nói bây giờ, vì tôi vẫn có thể nhầm nhưng tôi không nghĩ thế. Hàng rào đây rồi. Đừng đi nữa. Xin cảm ơn ông.

- Cái thư vẫn là điều trở ngại à ?

Tôi hỏi khi cô đóng cửa hàng rào.

- Lá thư ? Nhưng chúng ta thấy đó không phải là lá thư thật. Tôi chưa bao giờ tin nó. Tạm biệt, ông Clément.

Cô ta đi nhanh trên con đường dẫn về nhà. Tôi đứng đó và nhìn cô ta. Tôi không biết nghĩ sao.

CHƯƠNG XXVII

MỘT CUỘC NÓI CHUYỆN BỊ NGẮT QUÃNG

Griselda và Denis vẫn chưa về. Tôi đã định tiễn chân cô Marple về đến tận nhà rồi quay về nhà cùng với họ. Chúng tôi đã bị bận lòng bởi vụ án buồn thảm này đến nỗi quên đi các chuyện khác.

Tôi đang đứng trong tiền sảnh, đắn đo liệu có nên đi đón họ hay không thì chuông reo. Tôi đi ra cửa. Tôi thấy một lá thư trong hộp và cầm lên. Người ta đã bấm chuông để báo là có thư. Nhưng không phải như vậy, một lần nữa tiếng chuông lại reo. Tôi cho lá thư vào túi rồi mở cửa. Đó là Melchett.

- Chào ông Clément, anh ta nói, tôi vừa từ thành phố về bằng ô tô và tôi chợt nghĩ, khi đi qua đây, rẽ vào nhà ông uống một chút gì đó.

- Ông làm tôi thấy rất vui. Nào hãy vào phòng làm việc của tôi.

Ông đại tá cởi chiếc áo khoác bằng da ra và đi theo tôi. Tôi đi kiếm Whisky và hai cái cốc. Melchett đang đứng trước lò sưởi, chân dạng ra, ông ta đang vuốt ve hàng ria mép theo thói quen.

- Tôi có tin mới cho ông đây, Clément. Sự việc quá là kỳ lạ và vượt xa trí tưởng tượng của ông. Nhưng chúng ta sẽ nói về nó sau. Còn ông có tin gì mới không ? Các bà già đó có còn làm những thám tử tùy hứng không ?

- Họ làm hết sức mình, tôi nói, và công việc của họ không tồi. Thậm chí một người đã tìm ra một cái gì đó ?

- Chắc hẳn đó là cô bạn Marple tuyệt vời của chúng ta ?

- Ông đã nói đúng, ông đại tá thân mến.

- Đàn bà luôn tưởng tượng là biết tất cả. Melchett nhắm nháp Whisky về sành sỏi.

- Câu hỏi mà tôi sắp đặt ra cho ông có thể là vô ích, tôi nói. Nhưng tôi giả định rằng không nên bỏ qua không thăm vấn nhân viên của cửa hàng cá. Bởi vì nếu tên giết người đi ra qua cửa chính, thì có thể cậu bé đã nhìn thấy hắn.

- Thật ra, Landormy đã thăm vấn cậu bé đó, nhưng nó khẳng định là không trông thấy một ai cả. Vả lại điều đó có thể là thật, ông cần phải thấy rõ là kẻ giết người không muốn lộ mặt ra. Hắn có thể dễ dàng trốn trong các bụi cây quanh hàng rào. Nó cần phải biết chắc rằng trên phố không có ai. Cậu bé giao hàng phải mang hàng đến nhà xứ, nhà Haydock và nhà bà Price Ridley. Vậy nó đã dễ dàng tránh gặp cậu ấy.

- Vâng, rõ là thế !

- Mặt khác, Melchett tiếp tục, nếu như cái tên vô tích sự Archer đó làm điều đó, thì thằng bé Jackson cũng không tố cáo anh ta đâu nếu như nó có nhìn thấy đi chăng nữa. Chúng là anh em họ mà.

- Ông nghi ngờ Archer à ?

- Trời ơi ! Chẳng phải hắn ta thù ghét ông già Prothéro à ? Họ khác nhau quá nhiều. Và ông đại tá thì không khoan dung, độ lượng tí nào !

- A ! Rõ là không, ông ấy thậm chí còn tàn nhẫn nữa.

- Tôi, ông có biết nguyên tắc của tôi thế nào không ? Họ phải sống và hãy để họ sống. Pháp luật là pháp luật, đúng vậy, nhưng người ta sẽ không bao giờ phải hối hận nếu độ lượng,

khoan dung hơn đối với tương lai của anh ta. Nhưng ông Prothéro đã không muốn hiểu điều đó.

- Thậm chí ông ta còn kiêu ngạo về sự cứng rắn của ông ta.

Sau một lát im lặng, tôi lại hỏi.

- Và những tin tức giật gân mà ông đã hứa với tôi ?

- Giật gân thì chúng quả thật là giật gân.

Ông vẫn còn nhớ lá thư viết dở mà Prothéro đang viết thì bị giết chứ ?

- Có, rất rõ.

- Vậy thì, chúng tôi đã mời một chuyên gia xem xét nó. Chúng tôi muốn biết nếu giờ đã bị viết thêm bởi một bàn tay khác. Chúng tôi đã phải đưa cho chuyên gia mẫu chữ viết của Prothéro. Vậy ông có biết kết luận là thế nào không ? Bức thư, nghe rõ nhé, Clément. Bức thư không do Prothéro viết.

- Nó là giả à ?

- Phải, là giả. Các chuyên gia cho rằng 6h20 đã được viết bởi một bàn tay khác, nhưng họ chưa hoàn toàn chắc chắn. Phía trên đầu không được viết bằng cùng một loại mực, mà chính lá thư cũng là giả mạo. Không phải Prothéro đã viết nó.

- Họ chắc chắn chứ ?

- Cũng chắc như các chuyên gia thường làm. Ông biết họ rồi đấy. Tuy vậy, trong trường hợp này, họ hoàn toàn khẳng định.

- Thật là tuyệt ! Tôi không thể không nói. Ông nghĩ sao ? Bây giờ tôi nhớ lại rất rõ là bà Prothéro đã nói với tôi là bà ta đã không nhận ra chữ viết của chồng bà nhưng lúc đó tôi không chú ý đến lời bà ta lắm.

- Bà ta đã nói với ông thế à ?

- Tôi đã tưởng rằng đó là một trong những ý nghĩ không quan trọng mà mỗi người đều có. Nếu có việc gì có vẻ chắc chắn theo tôi thì chính là Prothéro đã viết lá thư.

Chúng tôi nhìn nhau một lúc lâu, Melchett và tôi.

- Ghê gớm nhất là, tôi nói chậm rãi, lúc này, cũng ở chỗ này cô Marple cũng đã nói bức thư là giả mạo.

- Cái cô Marple quái quỷ này ! Nếu bà ta biết nhiều hơn thì chính bà ta là thủ phạm.

Đúng lúc đó chuông điện thoại reo. Các bạn có nhận thấy rằng có tồn tại một loại tâm lý học của một cú điện thoại ? Cuộc gọi này, qua sự dai dẳng của nó có một cái gì đó bi thảm. Tôi đến bên máy và nhắc ống nghe lên:

- Vâng, nhà xứ đây.

Một giọng nói lạ lùng, chói tai vọng đến tai tôi.

- Tôi cần phải thú nhận... Tôi cần phải xưng tội ! A ! Chúa ơi ! Chúa ơi !

- Allô ! Allô !... Thưa cô, người ta đã ngắt máy... Số máy nào vừa gọi cho tôi đấy ạ ?

Một giọng uể oải trả lời tôi, với lời xin lỗi rằng cô ta không biết gì cả.

Tôi gác máy. Sau đó, tôi quay lại với Melchett:

- Ông đã nói với tôi là, một ngày nào đó, ông sẽ phát điên nếu có thêm ai đó tự kết tội mình về tội ác này.

- Vâng, thì sao ?

- Thì thế này, tôi đã nghe thấy ở đầu giây bên kia, có đó đã định thú tội với tôi. Nhưng máy đã bị ngắt.

Melchett nhảy vọt về phía máy điện thoại.

- Tôi sẽ nói chuyện với bưu điện ! Anh ta gầm lên.

- Ôi ! Tôi mời anh đấy, tôi nói, hãy cố nài nỉ đi. Có thể ông sẽ may mắn hơn tôi. Tôi chào ông. Tôi đi đây. Tôi có cảm giác là đã nhận ra giọng này.

Chương XXVIII

SỰ CÁM ĐỒ

Tôi vội vã đi xuống con phố trong làng. Lúc đó là 11 giờ, và vào 11 giờ buổi tối chủ nhật thì làng Saint Mary Mead dường như đã chết. Đột nhiên, khi đi qua tôi thấy ánh sáng qua cửa sổ một gian nhà ở tầng một; Hawes vẫn chưa ngủ, tôi dừng lại và bấm chuông.

Sau một lúc khá lâu, bà chủ nhà của Hawes, bà Salder, khó nhọc kéo hai cái then cửa, một cái xích, quay chìa khoá trong ổ và thò ra gương mặt cảnh giác.

- Thế nào, là ông mục sư à ? Bà ta kêu lên.

- Chào bà, tôi nói, tôi muốn gặp ông Hawes. Tôi nhìn thấy vẫn còn ánh đèn ở phòng ông ta, vậy là ông ấy chưa đi ngủ ?

- Có thể thế. Tôi đã không thấy ông ấy từ sau khi đem bữa tối lên cho ông ấy. Ông ta đã có một buổi tối yên tĩnh, chẳng ai đến tìm ông ta và ông ta cũng không ra ngoài.

Tôi gật đầu và đi qua trước mặt bà ta, trèo nhanh lên cầu thang. Hawes ở tầng một với một phòng ngủ và một phòng khách.

Tôi bước vào phòng khách: nằm vắt trên chiếc ghế dài, ông trợ lễ của tôi đang ngủ say. Tôi bước vào cũng không làm cho anh ta tỉnh giấc. Bên cạnh anh ta có một cái hộp thuốc rỗng không và một cốc nước còn một nửa.

Trên sàn nhà, gần chân trái anh ta, tôi thấy một tờ giấy nhàu nát có viết gì đó. Tôi nhặt nó lên và giở ra:

Nó được bắt đầu như sau:

"Ông Clément thân mến của tôi..."

Sau khi đọc nó, tôi thốt lên một tiếng và cho nó vào trong túi. Rồi tôi cúi xuống Hawes để quan sát cẩn thận. Tôi cầm lấy điện thoại, nó ở ngay bên tay và yêu cầu số của nhà xứ. Melchett chắc vẫn ở đó, anh ta đang tìm kiếm xem cú điện thoại cho tôi lúc này được gọi đi từ đâu, người ta trả lời tôi là máy đang bận. Tôi yêu cầu họ gọi lại cho tôi rồi gác máy. Tôi cho tay vào túi để lấy mảnh giấy vừa nhặt được và đọc lại. Đồng thời, tôi cũng đem theo lá thư mà tôi đã tìm thấy trong thùng thư mà tôi chưa mở.

Chữ viết có vẻ quen thuộc với tôi. Đó chính là do một bàn tay với lá thư nặc danh mà tôi đã nhận được từ buổi chiều.

Tôi mở nó ra.

Tôi đọc một lần, hai lần mà không hiểu gì cả. Tôi sắp đọc lần thứ ba thì điện thoại reo. Như trong mơ, tôi nhấc ống nghe lên và nói:

- Allô !

- Allô !

- Melchett đấy à ?

- Vâng, ông đang ở đâu ? Tôi đã tìm ra cú điện thoại nổi tiếng đó gọi từ đâu rồi, số đó là...

- Vâng, tôi biết số đó là số nào.

- A ! Tốt lắm ! Nhưng không phải ông đang nói từ đó à ?

- Vâng.

- Vậy thì, lời thú tội ?

- Tôi đã nhận nó !

- Ông đang giữ kẻ giết người ?

Lúc đó tôi cảm thấy một sự căm dỗ lớn nhất trong đời. Tôi nhìn Hawes. Tôi nhìn lá thư nhàu nát. Tôi xem lại chữ viết nguệch ngoạc nặc danh. Cuối cùng tôi ngẩng nhìn cái hộp thuốc rỗng không có tên Cherubin. Tôi nhớ lại một cuộc nói chuyện nào đó mà tôi tình cờ nghe được.

Tôi cố gắng khùng khiếp:

- Tôi... không biết, tôi nói. Tốt nhất là ông hãy đến đây.

Tôi cho anh ta địa chỉ. Rồi tôi ngồi xuống trước mặt Hawes để quyết định nên đứng về bên nào. Tôi chỉ có hai phút để quyết định, vì sau 2 phút Melchett sẽ tới đây.

Tôi cầm lấy lá thư, đọc lại lần thứ ba từ đầu đến cuối.

Rồi tôi nhắm mắt lại và suy nghĩ...

Chương XXIX

SỐ ĐIỆN THOẠI SAI LẠI HÓA RA ĐÚNG

Tôi đã ngồi thế bao nhiêu lâu ? Chắc chắn là không hơn vài phút. Tuy vậy tôi có cảm giác là một khoảng thời gian vô tận đã trôi qua, khi tôi nghe thấy tiếng cửa mở và quay đầu lại, tôi nhìn thấy Melchett.

Ông ta có vẻ ngạc nhiên khi thấy Hawes ngủ gục trên ghế.

- Cái gì thế này ? Tất cả cái này có nghĩa lý gì ?

Tôi lấy một trong hai lá thư đang cầm trong tay đưa cho anh ta. Anh ta đọc to:

"Ông Clément thân mến của tôi,

Tôi cần phải cho ông biết một việc vô cùng khủng khiếp. Tôi đã muốn nói với ông. Nhưng sau khi suy nghĩ tôi chọn cách viết cho ông. Vả lại chúng ta sẽ quay lại nó một lát nữa, cần phải thế.

Lúc này tôi muốn ám chỉ đến những biến thủ mà người ta đã phát hiện ra thời gian gần đây. Tôi rất tiếc phải nói với ông rằng tôi đã đạt được đến việc xác định ra kẻ phạm tội. Không còn nghi ngờ gì nữa.

Và cũng rất khủng khiếp đối với tôi là tôi phải tố cáo một người trong giới tu hành; nhiệm vụ của tôi không vì thế mà kém rõ ràng, cần phải nêu một tấm gương và...

Melchett nhìn tôi dò hỏi. Đến đoạn này, chữ viết kết thúc bằng những dòng nguệch ngoạc, không hiểu nổi, gạch ngang dọc, người ta đoán là lúc đó cái chết đã bắt đầu làm cứng bàn tay đang cầm cây bút.

Đại tá trút ra một hơi thở dài, rồi lại nhìn Hawes lần nữa.

- Cuối cùng, anh ta nói, chúng ta có chìa khoá của bí mật. Người đàn ông duy nhất mà người ta chưa bao giờ nghĩ đến. Chính là sự cắn rứt lương tâm đã đẩy anh ta tới chỗ thú tội...

- Anh ta đã rất kỳ quặc, từ vài hôm nay, tôi nói.

Đột nhiên, Melchett đi về phía người ngủ. Anh ta không thể ngăn được tiếng kêu sùng sốt. Anh ta nắm lấy vai Hawes và bắt đầu lắc, mới đầu thì nhẹ sau mạnh dần.

- Anh ta không ngủ đâu ! Ông ta kêu lên. Ông thấy rõ đây là những viên ma túy. A ! Tất cả cái này muốn nói lên điều gì ?

Ánh mắt anh ta dừng lên hộp thuốc. Anh ta cầm lấy nó.

- Anh ta đã...

- Tôi cho là đúng. Một hôm anh ta đã cho tôi xem những viên thuốc và nói rằng người ta đã cảnh báo cho anh ta là không nên uống quá liều. Chắc chắn rằng chúng đã đem đến cái chết. Chàng trai tội nghiệp ! Sau cùng thì như vậy là hơn. Và không phải việc của chúng ta là phán xử anh ấy.

Nhưng trước hết Melchett là cảnh sát trưởng. Những lý lẽ của tôi chẳng có một hiệu lực gì đối với anh ta cả. Anh ta đã phát hiện ra kẻ giết người. Anh ta muốn rằng hung thủ phải bị treo cổ.

Anh ta chồm đến máy điện thoại và nôn nóng lắc nó trong khi chờ đợi người ta trả lời. Anh ta yêu cầu số máy của Haydock. Áp ống nghe vào tai, anh ta nhìn cái cơ thể mềm nhũn sóng sượt trên ghế.

- Allô ! Allô ! Có phải là bác sĩ Haydock đó không ? Bác sĩ có thể đến ngay lập tức High

Street không ? Nhà ông Hawes. Khẩn cấp, khẩn cấp. Anh nói sao ? Nhưng anh ở số mấy nào ? A ! Xin lỗi.

Anh ta lại gọi bưu điện với giọng ngạo mạn.

- Lại sai số rồi !... Toàn cho sai số cả !... và đây liên quan đến sự sống của một người !...

Allô ! Tôi nói rằng cô đã cho tôi nhầm số... Allô ! Đừng để mất thời gian... Hãy gọi cho tôi số 39, ba mươi chín, chín chứ không phải năm.

Lại một quãng thời gian sốt ruột trôi qua - ngắn hơn lúc nãy.

- Allô !... anh đấy à, Haydock ? Melchett đang nói với anh đây. Đến đây. Đến ngay lập tức nhà Hawes. Anh ta đã uống quá liều thuốc. Nhanh lên: đây là vấn đề sống chết đấy.

Anh ta gác máy, đi lại trong phòng, bước những bước dài.

Anh ta nhìn thẳng vào mặt tôi:

- Tôi tự hỏi tại sao ông đã không gọi điện cho Haydock đến ngay. Ông đã đánh mất khả năng của ông rồi à, hả, Clément tội nghiệp của tôi ?

Anh ta không thể hiểu nổi là người ta nhìn nhận sự việc dưới một khía cạnh khác anh ta. Tôi không trả lời. Anh ta nói tiếp:

- Ông tìm thấy lá thư ở đâu ?

- Dưới đất, nhàu nát... Anh ta đã đánh rơi nó...

- Thật là kỳ lạ... Cô Marple đã có lý khi khẳng định rằng lá thư mà chúng ta tìm thấy không phải là lá thư thật. Làm sao bà ta có thể đoán ra được nhỉ ? Nói nhỏ nhé, cậu bé tội nghiệp này thật ngốc đã không hủy một tài liệu quan trọng như thế này. Một lá thư thế này chứa chất ý gì nhỉ ? Không thể tồn tại bằng chứng rõ ràng hơn.

- Bản chất con người là đầy những mâu thuẫn và khinh suất...

- May thay ! Nếu nó không như vậy thì chúng ta sẽ chẳng bao giờ sờ tay được vào kẻ tội phạm. Nhưng sớm hay muộn thì chúng cũng sẽ phạm sai lầm. Bởi vậy chúng luôn bị bắt.

Nhưng sao ông có vẻ sững sốt vậy Clément. Câu chuyện này đã giáng cho ông một đòn à ?

- A ! Đúng đấy. Tôi đã nói với ông. Hawes đã rất kỳ quặc thời gian gần đây, nhưng tôi chưa bao giờ nghĩ thế.

- Ai có thể nghi anh được ? Nghe đây: có tiếng ô tô đến.

Anh ta lại gần cửa sổ và cúi xuống.

- Vâng, chính Haydock đã đến.

Một giây sau, ông bác sĩ đã ở bên cạnh chúng tôi.

Melchett kể nhanh cho anh ta điều gì vừa xảy ra. Haydock là một trong những người không để lộ tình cảm ra ngoài. Anh ta chỉ hơi nhúu mày.

Ngay lập tức, anh ta đến gần người ốm. Anh ta bắt mạch, vạch mí mắt để xem xét kỹ mắt một cách rất chăm chú.

Sau đó anh ta quay lại Melchett.

- Ông nhất định muốn tôi cứu anh ta để treo cổ anh ta à ? Anh ấy bị nặng lắm ? Tôi không chắc có cứu được không.

- Hãy làm tất cả những gì có thể, Melchett nói.

- Được.

Ông ta mở túi, bắt đầu chuẩn bị một dung dịch tiêm, rồi tiêm ngay vào bắp tay Hawes.

Rồi anh ta đứng đợi.

- Tốt nhất là đưa anh ta đến bệnh viện Much Benham. Hãy giúp tôi đưa anh ta xuống xe

của tôi.

Chúng tôi giúp anh ta cất lực. Khi đã ngồi vào trước tay lái, Haydock vẫn nói về suy nghĩ trên:

- Ông biết không Melchett, ông không thể treo cổ anh ta được.
- Anh muốn nói là anh ta sẽ không tỉnh lại được à ?
- Việc đó thì tôi không biết. Và đây không phải là điều tôi muốn nói. Tôi muốn nói là kể cả nếu anh ấy khoẻ lại thì kẻ bắt hạnh đó cũng không phải chịu trách nhiệm về hành động của anh ta. Tôi sẽ làm chứng...

- Anh ta định ám chỉ điều gì nhỉ ? Melchett hỏi khi trèo lên các bậc thang cùng với tôi.
Tôi giải thích cho anh ta rằng Hawes bị nhiễm bệnh viêm não ngủ lịm.
- Đây là bệnh của giấc ngủ à ! Clément ? Ngày nay người ta luôn tìm ra lý do để bào chữa cho những hành động tồi tệ. Ông có đồng ý với tôi không ?
- Khoa học đã dạy cho chúng ta nhiều điều mà chúng ta chưa biết.
- Khoa học... Khoa học... xin lỗi vì tôi đã nói như vậy, nhưng cái mớ lý thuyết của ông làm tôi thấy kỳ cục và tôi không ưa. Tôi là một con người giản dị, tôi ấy. Và trong khi chờ đợi, tôi nghĩ là chúng ta có thể tiến hành một số nghiên cứu ở đây.

Melchett vừa nói xong mấy lời cuối cùng thì một sự kiện bất ngờ xảy ra: cánh cửa bật mở và cô Marple đi vào.

Cô ta trông đỏ gay gắt và có vẻ rất kích động.
- Xin thứ lỗi cho tôi, cô ta nói, có đấy, có đấy, tôi thấy rõ là tôi làm phiền các vị. Chào ông đại tá. Xin thứ lỗi. Nhưng tôi đã nghe nói là ông Hawes bị mệt và tôi nghĩ rằng cần phải đến để hỏi xem tôi có thể giúp ông bất cứ điều gì không.

Cô ta dừng lời. Melchett nhìn cô với vẻ coi thường.
- Cô thật đáng mến, cô Marple, anh nói cụt lủn nhưng cô không cần phải bận tâm. À, làm sao cô biết được ?

Tôi cũng đang định hỏi câu này.
- Đó là do điện thoại, cô Marple giải thích, họ thật là bất cẩn với các số sai ở bưu điện ! Chính là với tôi, ông đã nói lần đầu tiên, ông tưởng là với bác sĩ Haydock. Tôi chính là số ba mươi năm.

- A ! Vậy là như thế ! tôi kêu lên.
Cô Marple luôn có lý do để biết những gì cô ta biết. Tuy vậy đó là điều chấp nhận được.
- Vậy đấy, cô nói tiếp. Cho nên tôi đến đây để xem nếu có thể giúp được việc gì.
- Cô thật là tử tế quá, không thể hơn được nữa. Melchett nói lại càng cụt lủn hơn. Nhưng chẳng có gì phải làm nữa. Haydock vừa đưa anh ta tới bệnh viện.

- Vậy là đến bệnh viện à ? Thật là tôi như vừa trút được gánh nặng. Anh ta sẽ khoẻ thôi. Khi ông nói không còn gì để làm nữa, có phải ông muốn nói không còn gì để cứu ông ta nữa ? Ông ta không bị kết án đấy chứ ?

- Than ôi ! Tôi nói.
Cô Marple nhìn thấy hộp thuốc.
- Anh ta chắc đã uống một liều lớn, cô nói.

Tôi có cảm tưởng là Melchett đang rất cảnh giác. Trong những hoàn cảnh khác thì tôi có lẽ cũng như vậy. Nhưng tôi vẫn còn thấy rõ trong đầu những kỷ niệm về cuộc nói chuyện với bà già về vụ án (Tôi cũng phải thừa nhận rằng sự xuất hiện bất ngờ của bà tại hiện trường và sự

hau háu muốn biết tin tức làm tôi hơi bị sốc).

- Bà xem đây, tôi nói và chìa cho bà ta lá thư viết dở của Prothero.

Bà ta cầm lấy và đọc mà không tỏ ra ngạc nhiên tý nào.

- Bà đã không nhầm lẫn tý nào.

- Không, đúng vậy, nhưng tôi phải hỏi ông một câu, ông Clément, nếu ông cho phép, tôi có thể biết là cái gì đã đưa ông đến đây vào tối nay ? Có một cái gì đó làm cho tôi phải suy nghĩ. Không phải ông và đại tá Melchett là người tôi nghĩ là sẽ gặp ở đây.

Tôi giải thích rằng tôi đã nhận được một cú điện thoại và tôi cho rằng đã nhận ra giọng nói của viên trợ lý của tôi. Ngẩng cao đầu, cô Marple lắng nghe tôi vẻ nghĩ ngợi.

- Cái đó cực kỳ thú vị, cuối cùng cô nói. Thậm chí còn là ý trời nữa. Nếu như cho phép tôi dùng từ đó. Ông đã đến ngôi nhà này vào thời điểm thuận lợi.

- Thuận lợi cho cái gì ? Tôi buồn bã hỏi.

Cô Marple tỏ ra ngạc nhiên cao độ.

- Nhưng, nhờ có ông mà Hawes đã được cứu mạng, rõ là thế.

- Có lẽ tốt hơn nếu anh ta không bình phục. Có lẽ anh ta muốn như thế hơn. .. và tốt cho tất cả mọi người. Bây giờ chúng ta đã biết sự thật rồi...

Tôi dừng lại. Cô Marple lắc đầu mãnh liệt đến nỗi tôi mất cả mạch nói:

- Tất nhiên rồi ! Cô ta kêu lên. Tất nhiên rồi ! Đó đúng là điều hẩn muốn ông tin. Phải, hẩn muốn làm ông tưởng là biết sự thật. Cái đó có thể là ý muốn của tất cả mọi người. Phải !... phải... Tất cả đều đúng... Lá thư, những viên thuốc, tình trạng của ông Hawes, những lời thú tội của ông ta. Tất cả đều có vẻ đúng. Nhưng là giả mạo hết.

Chúng tôi nhìn cô Marple.

- Vì vậy, tại sao tôi lại hài lòng đến thế khi biết ông Hawes đang ở bệnh viện an toàn, ở một nơi mà không ai có thể đến gần anh ta được nếu anh ta bình phục, anh ta sẽ nói ra sự thật với các ông.

- Sự thật gì ?

- Phải, sự thật, ông Clément ạ ! Và sự thật là anh ta chưa bao giờ động tới một sợi tóc nào của đại tá Prothéro.

- Thế còn cú điện thoại... và bức thư ? những viên thuốc ? Tất cả cái đó đã rõ ràng.

- Tôi nhắc lại là, cái đó là do hẩn ta muốn ông tưởng như vậy. A ! Hẩn ta thật cao tay. Hành động của hẩn giữ lá thư và sử dụng nó như vậy, phải, thật sự là cao tay.

- Hẩn ? Ai ? Hẩn là ai ? tôi hỏi.

- Kẻ giết người chứ ai !

Và cô Marple nói thêm với vẻ bình thản nhất trên đời !

- Kẻ giết người là Lawrence Redding.

Chương XXX

NỮ THÁM TỬ MARPLE

Chúng tôi nhìn cô Marple. Trong một giây, chúng tôi tưởng rằng cô ta bị mất trí, lời buộc tội đó làm chúng tôi thấy vô nghĩa biết chừng nào. Chính là Melchett đã lên tiếng đầu tiên. Anh ta nói nhẹ nhàng với vẻ thương hại ngày càng tăng.

- Nhưng điều đó thật vô lý, cô Marple, chàng trai trẻ Redding đã được miễn tố.

- Tất nhiên, cô Marple trả lời, anh ta đã làm tất cả để người ta tố cáo anh ta là đã gây nên tội ác.

- Phải đấy ! Thậm chí là anh ta đã làm chúng ta... tôi, và tất cả mọi người. Ông có nhớ không, Clément thân mến, tôi đã ngạc nhiên như thế nào khi biết tin rằng anh ta đã tự thú là đã gây nên tội ác. Nó làm xáo trộn mọi ý nghĩ của tôi và nó làm tôi tưởng rằng anh ta vô tội... Tuy nhiên, cho đến lúc đó, tôi đã nghĩ rằng anh ta chính là thủ phạm...

- Như vậy là cô đã nghi ngờ chính Lawrence Redding ?

- Tôi biết rằng, theo sách vở, thì kẻ giết người luôn là chính cái người mà ta ít nghĩ tới nhất. Nhưng tôi không thể thấy các quy tắc đó áp dụng được trong cuộc sống thực tế, thậm chí ngược lại là đằng khác, vì tôi luôn quý mến bà Prothéro, tôi cũng không thể, không nghĩ là bà ta đã bị ông Redding chế ngự và bà ta sẽ làm tất cả những gì anh ta yêu cầu. Tất nhiên, anh ta không phải là người có thể đi trốn với một phụ nữ không một xu dính túi. Đối với anh ta, việc Prothéro phải biến mất là điều thiết yếu... Vậy là anh ta đã làm cho ông ấy biến mất. Đây là một trong những gã đầy quyền rũ mà không có một tí đạo đức nào cả.

Đại tá Melchett thở phì phò với vẻ sốt ruột một hồi. Cuối cùng ông ta bùng ra:

- Không, thật là ngu ngốc, điều bà vừa nói ! Ngu ngốc. Chúng ta có lịch trình thời gian của Lawrence cho đến sáu giờ bốn mươi phút, giờ mà Haydock đã khẳng định rằng trong thực tế không thể có chuyện là Prothéro đã bị giết, Hay là bà biết nhiều hơn ông bác sĩ ? Ít nhất thì bà cũng không cho rằng Haydock đã nói dối chứ ?

- Tôi nghĩ rằng, cô Marple phát âm một cách bình tĩnh vô hạn, tôi nghĩ rằng tất cả những điều mà bác sĩ Haydock nói đều tuyệt đối đúng, ông bác sĩ là một người trung thực. Mặt khác, không phải là ông Redding đã bắn ông đại tá, mà chính là bà Prothéro.

Một lần nữa, chúng tôi lại nhìn cô Marple. Bà ta sửa lại cái khăn đăng ten che trên vai, rồi bắt đầu nói rất từ tốn như kiểu các cô gái già. Bà nói với vẻ tự nhiên nhất trên đời về những việc đáng sợ nhất.

- Cho đến bây giờ tôi đã nghĩ rằng không nên nói ra, ý kiến của một người không bao giờ có giá trị như một bằng chứng cả. Và ít nhất là có thể cung cấp một lời giải thích mà có thể làm chìa khoá của tất cả các sự kiện - tôi đã nhắc lại lần nữa câu này với ông Clément lúc nãy - Người ta không bao giờ nên tố cáo bất kỳ ai. Lời giải thích của tôi đối với tôi chưa hoàn toàn thỏa mãn. Nó chỉ còn thiếu một điều nhỏ nữa thôi. Vậy là, đột nhiên, khi đi ra từ phòng làm việc của cha xứ, mắt tôi đã chạm phải một cây dừa, trồng trong chậu gần cửa sổ. Tất cả vấn đề là ở đấy. Thật là rõ như ban ngày.

- Bà ta điên rồi !.., Điên rồ quá mức ! Melchett thì thào vào tai tôi.

Cô Marple bình thản nhìn chúng tôi. Cô ta trông rất rạng rỡ. Cô nói tiếp bằng giọng nhỏ nhẹ của một người có giáo dục.

- Tôi đã rất khó khăn khi phải tin điều đó. Phải. Điều đó làm cho tôi cảm thấy rất nặng nề bởi vì tôi rất mến họ, cả hai người. Nhưng khi, đầu tiên là anh ta, rồi sau đó là cô ta đều tự thú theo cách mà các ông đã biết, tôi như trút được đi một gánh nặng. Tôi đã lầm. Đó là lúc tôi lập danh sách những người có thể có lý do để mong cho ông đại tá chết.

- Bảy người ! Tôi thì thầm.

Cô Marple nhìn tôi và mỉm cười.

- Phải rồi, bảy người ! Đó có thể là Archer (nhưng không có khả năng tý nào). Vào một ngày mà anh ta uống quá độ... Sau đó là Marie, cô ta từ lâu đã là bạn gái của Archer và cô ta có một tính cách kỳ lạ. Cô ta có một lý do - một lý do và một dịp nữa: vào ngày hôm đó cô ta ở nhà xứ một mình. Bà già mẹ Archer có thể lấy trộm khẩu súng của ông Redding và đưa nó cho người này hoặc người kia. Tất nhiên là còn có Lettice, cô ta mong muốn cùng một lúc: tự do và tiền bạc để làm những gì cô ta muốn. Tôi biết rất rõ những trường hợp mà những cô gái trẻ đẹp và ngây thơ, trong trắng nhất lại chứng minh rằng họ chẳng có một tý đạo đức nào cả. Rằng họ không có tí gì là đản đo. Những người đàn ông thì chẳng bao giờ muốn tin điều đó.

Tôi giật mình. Cô Marple tiếp tục:

- Thế rồi, còn có cái vợt tennis.

- Cái vợt à ?

- Phải, cái vợt mà Clara, cô hầu của bà Price Ridley đã nhìn thấy trên cỏ, gần hàng rào, thừa ông Clément. Cái đó có thể làm người ta tưởng rằng cậu Denis đã đến sớm hơn là cậu ấy nói. Những cậu bé 16 tuổi rất hay mất thăng bằng và thêm vào đó rất nhạy cảm. Lý do có thể là gì nhỉ: là tình yêu đối với Lettice, tình cảm với ông, đấy là một việc rất có thể xảy ra.

Dĩ nhiên là còn có ông Hawes tội nghiệp và chính ông nữa, ông mục sư thân mến. Không phải là cả hai, mà chỉ người họ hoặc người kia.

- Tôi ư ? Tôi phần nộ và ngạc nhiên kêu lên.

- Phải rồi, và tôi xin ông thứ lỗi. Thật ra mà nói, tôi chưa bao giờ tin điều đó thực sự. Nhưng những khoản tiền đã bị biến mất... Thủ phạm chỉ có thể là ông hoặc ông trợ lễ. Bà Price Ridley đã đi nói bóng gió khắp nơi là chính ông là thủ phạm. Điều đó lại có vẻ dễ chấp nhận hơn khi ông chống lại quyết liệt việc mở một cuộc điều tra. Về phần tôi, thì tôi luôn bị thuyết phục rằng thủ phạm là ông Hawes: anh ta luôn làm tôi nghĩ đến người chơi đàn organ bất hạnh mà tôi đã nói với ông. Tuy nhiên, người ta không nên chắc chắn một điều gì cả.

- Bởi vì bản chất con người là như vậy mà, tôi bổ sung, hơi bực mình.

- Tất nhiên rồi. Chúng ta tiếp tục. Cũng còn có, ông có đoán ra không ? là Griselda thân mến !

- Bà Clément hoàn toàn được miễn tố, Melchett ngắt lời. Bà ấy đã quay về bằng chuyến tàu sáu giờ năm mươi.

- Ít ra thì đó là điều cô ta nói. Không nên tin vào những gì mọi người nói. Vào buổi tối hôm đó, chuyến tàu lúc 6h50 đã bị chậm nửa giờ. Và vào lúc 7h15, tôi đã nhìn thấy cô ta, bằng chính mắt tôi, đi ra để đến Old Hall. Vậy là phải kết luận rằng cô ta đã trở về sớm hơn, bằng một chuyến tàu khác. Bởi vì cô ta đã bị trông thấy, thì điều đó đã rõ; nhưng tôi chưa nói gì với ông à ?

Bà ta liếc mắt nhìn tôi, dò hỏi. Dường như có một ma lực nào đó trong ánh mắt bà ta, nên tôi chìa ra cho bà ta (mặc dù không muốn) lá thư nặc danh cuối cùng mà tôi vừa mở ra trước đó một chút. Bức thư này báo cho tôi rằng Griselda đã bị nhìn thấy khi từ nhà Lawrence đi ra,

bằng cửa sau, vào 6 giờ hai mươi, đúng ngày của tội ác.

Tôi sẽ không bao giờ nói điều gì, không bây giờ và cả về sau nữa, về những nghi ngờ khủng khiếp mà vào một ngày nào đó đã giày vò tâm trí tôi. Đó như là một ánh chớp loé lên trong giấc mơ không phải giấc mơ mà là ác mộng mới đúng: một sự tăng tị giữa Lawrefice và Griselda; việc này đã đến tai Prothéro và ông ta đã quyết định báo cho tôi biết; Griselda, tuyệt vọng, đã lấy khẩu súng để làm cho ông đại tá câm miệng. Tôi nhắc lại: tất cả những cái đó chỉ là một cơn ác mộng, nhưng nó, trong những phút dài, lại có vẻ là sự thật rùng rợn nhất.

Tôi không biết là cô Marple có đoán ra những suy nghĩ của tôi không ? Có thể là thế. Chẳng có việc gì thoát khỏi cô ta.

Cô ta trả lại tôi lá thư và lắc nhẹ đầu:

- Nhưng việc này đã đồn khắp làng, cô ta nói. Tất cả mọi người đều biết. Và điều này có vẻ rất đáng nghi, phải không ? Nhất là khi bà mẹ của Archer thề rằng đã thấy khẩu súng khi bà ta ra về, lúc trưa.

Cô Marple ngừng lại một lát, rồi nói tiếp:

- Nhưng tôi đã đi quá xa sự việc rồi. Cái mà tôi muốn - và cho rằng là nhiệm vụ của tôi - là trình bày cho các ông sự giải thích của tôi về tất cả các hệ thống này. Nếu các ông có không tin tôi thì cũng mặc kệ. Tôi sẽ làm cái gì cần phải làm. Nhưng, đến thời điểm hiện tại của sự việc, thì mong muốn của tôi muốn có được một chứng cứ rõ ràng trước khi nói ra, đã có thể cướp đi mạng sống của anh chàng Hawes tội nghiệp.

Cô ta dừng lại. Khi cô ta lại bắt đầu nói thì giọng cô đã có một âm sắc mới. Lần này thì cô ta hoàn toàn chắc chắn.

- Hãy xem, tôi giải thích các sự kiện như thế nào. Vào buổi chiều thứ năm, tội ác đã được quyết định trong từng chi tiết.

Lawrence đến gặp ông mục sư mặc dù thừa biết là ông ta không có nhà. Anh ta đem theo khẩu súng và giấu nó vào chậu cây cảnh đặt trên bệ cửa sổ. Khi ông Clément quay về và gặp Lawrence thì anh này giải thích là anh ta đến để nói cho mục sư biết quyết định sẽ rời bỏ làng của anh ta. Vào năm giờ ba mươi, anh ta lại gọi điện cho mục sư, giả làm giọng đàn bà (các vị cũng nhớ là hẳn là một nghệ sĩ đại tài).

Bà Prothéro và chồng vừa rời nhà để đi về làng. Và một việc rất lạ lùng (mà không ai nhận ra) là bà Prothéro không mang theo túi xách tay. Các ông cũng phải thấy điều đó rất lạ lùng đối với một phụ nữ. Trước sáu giờ ba mươi một chút, bà ta đi qua trước vườn nhà tôi và dừng lại để nói với tôi. Bà ta muốn rằng tôi nhận thấy bà ta không mang vũ khí và bà ta đang ở trạng thái hoàn toàn bình thường. Bởi vì họ đã nhận ra là chả có gì thoát khỏi mắt tôi cả. Bà ta đi khuất sau chái nhà để đến bên cửa sổ phòng làm việc. Vào lúc đó, ông đại tá bất hạnh đang ngồi: ông ta đang viết một lá thư cho ông, ông Clément. Ông ta điếc, ai cũng biết điều đó. Bà ta lấy từ cái chậu cây cảnh ra khẩu súng mà bà ta biết chắc là sẽ thấy nó ở đấy, bà ta lại gần chồng và "pằng" bắn ngay vào đầu. Sau đó bà ta vút khẩu súng xuống sàn và chạy ra như một tia chớp, đến thẳng xưởng vẽ theo lối vườn. Người ta có thể nghĩ rằng bà ta không có đủ thời gian để làm tất cả cái đó. Vậy mà bà ta vẫn làm được.

- Thế còn tiếng nổ ? Melchett phản đối. Bà đã không nghe thấy tiếng nổ ?

- Phải chăng đã có một phát minh làm cho các khẩu súng im lặng ? Ít nhất là tôi đọc điều đó trong các truyện trinh thám. Tôi tự hỏi nếu tiếng hắt hơi mà Clara đã nghe thấy không phải chính là tiếng súng ? Nhưng điều đó không quan trọng. Tôi nói tiếp. Ông Redding gặp bà

Prothéro trước cửa xưởng vẽ và họ cũng đi vào - và xét vì bản chất con người - tôi nghĩ rằng họ cũng hiểu tôi sẽ không rời khỏi vườn khi chưa trông thấy họ đi ra.

Tôi chưa bao giờ thấy mền cô Marple như bây giờ khi cô với vẻ hóm hỉnh đã thú nhận yếu điểm của bản thân.

- Khi đi ra, họ có vẻ rất vui và bình thường. Lúc đó, thật ra, họ đã phạm sai lầm. Bởi vì nếu họ vừa nói lời vĩnh biệt, như họ khai về sau, thì họ phải có một thái độ khác mới phải. Các ông thấy không, đấy là điểm yếu. Họ đã không dám tỏ ra lo lắng, không yên.

Trong mười phút sau đó, họ đã bố trí để có được bằng chứng ngoại phạm. Thế là, ông Redding đi vào nhà cha xứ và chỉ rời đó vào phút cuối cùng. Anh ta chắc đã trông thấy ông đi về từ xa, theo con đường mòn và anh ta đã có thể đường hoàng thu xếp mọi việc. Anh ta đem đi khẩu súng và máy giảm thanh; anh ta để lại lá thư giả mạo với hai loại mực và hai nét chữ. Khi mà người ta phát hiện ra bức thư giả, họ tưởng rằng ai đó đã vụng về đổ tội cho Anne, nhưng khi để lại lá thư của anh ta, anh ta thấy lá thư của ông đại tá, đấy là một việc không lường trước, vì anh ta rất thông minh, anh ta hiểu rằng một bức thư như vậy có thể có lợi lớn cho anh ta và anh ta đã cầm lấy nó. Anh ta chuyển dịch lại kim đồng hồ để làm cho nó phù hợp với giờ ghi trên lá thư, anh ta biết rất rõ là chiếc đồng hồ đó chạy nhanh một phần tư giờ. Nhưng vẫn luôn là một ý định: Gần phải hướng mọi nghi ngờ vào bà Prothéro.

Sau đó Lawrence đi ra, và đúng lúc đó hắn đã gặp ông và giả vờ điên. Tôi nhắc lại với ông là hắn ta rất thông minh. Bởi vì tôi hỏi ông rằng có ai thử làm ra vẻ kẻ sát nhân sau khi gây tội ác ? Hắn đã cố gắng hết sức để tỏ ra bình thường. Chính xác là Redding đã không bắn. Sau đó hắn vứt bỏ ngay giảm thanh và đi thẳng đến sở cảnh sát, cùng với khẩu súng. Hắn ta tự tố cáo mình một cách lộ bịch là đã gây ra tội ác. Tất cả mọi người đã sập bẫy của hắn.

Lời độc thoại của cô Marple có sức hút thật mãnh liệt. Niềm tin của cô ta lớn đến nỗi, chúng tôi có cảm giác, Melchett và tôi, rằng sự việc đã xảy ra đúng như vậy.

- Nhưng, còn tiếng nổ mà người ta nghe thấy trong rừng ? Dù sao tôi vẫn hỏi, có phải đó là sự trùng hợp mà bà đã nói bóng gió lúc nãy ?

- Ô, không, cô Marple nói, lắc đầu cương quyết. Đấy không phải là sự trùng hợp. Còn khác xa nữa là khác. Nhất thiết phải để cho ai đó nghe thấy một tiếng nổ. Không có nó thì người ta vẫn tiếp tục nghi ngờ bà Prothéro. Thực ra ông Redding đã sắp xếp việc này thế nào ? Tôi không biết, tuy vậy tôi cũng biết là axít picric sẽ phát nổ nếu anh ném lên nó một vật nặng. Vậy, hãy nhớ lại, ông mục sư thân mến, rằng ông đã gặp Lawrence với một hòn đá to ở cái chỗ mà sau đó ông đã tìm thấy những mảnh tinh thể. Người ta thật là khôn khéo, vậy đấy ! Người ta treo hòn đá bên trên axít picric dưới dạng tinh thể, sau đó người ta buộc hòn đá bằng một sợi dây cháy chậm, nó cần tới hai mươi phút để cháy hết hoàn toàn, sao cho tiếng nổ phát ra đúng vào khoảng sáu giờ ba mươi, thời điểm mà bà Prothéro và ông Redding đi ra từ xưởng vẽ trước mắt tất cả mọi người. Đấy là một mưu mẹo rất bảo đảm và chắc chắn, bởi vì liệu người ta có thể tìm thấy gì về sau. Chỉ đơn giản là một hòn đá to, vậy mà hòn đá đó, khi ông gặp hắn, hắn đã định chuyển đi !

- Chắc là bà nói đúng, tôi nói.

Tôi nhớ lại cử chỉ đầy ngạc nhiên của Lawrence khi thấy tôi vào ngày hôm đó. Vào lúc đó, thì điều đó làm tôi cảm thấy tất nhiên, nhưng bây giờ...

Có thể nói rằng cô Marple đọc được những ý nghĩ của tôi vì cô ta lại nói hóm hỉnh:

- Phải, anh ta phải rất ngạc nhiên khi gặp ông vào lúc đó... nhưng anh ta đã khôn khéo nói

với ông rằng đó là dùng cho khu vườn Nhật Bản của tôi. Tuy nhiên, cô Marple phát âm những từ đó với một chút cường điệu, tuy nhiên, hòn đá đó không hề giống loại đá phù hợp với khu vườn Nhật Bản của tôi. Và điều đó đã hướng tôi theo dấu vết đúng.

Trong suốt bài diễn văn đó, Melchett ngồi im. Người ta có thể tưởng là ông ta bị hồn ma nhập vào. Bây giờ, ông như đã hồi tỉnh lại. Ông ta hít vào một hoặc hai lần, hỉ mũi và nói:

- Trời ơi ! Trời ơi !

Ông ta không nói gì thêm. Tôi có cảm giác là ông ta cũng xúc động như bản thân tôi vì sự quyết đoán của cô Marple và sự logic của lý lẽ của cô. Nhưng anh ta vẫn chưa muốn chấp nhận là cô ta đã nói ra sự thật.

Ông ta chìa tay, lấy lá thư nhàu nát:

- Tất cả đều rất tốt, anh ta kêu lên. Nhưng bây giờ, thưa cô Marple, cô giải thích ra sao việc Hawes đã gọi điện cho ông mục sư để xưng tội.

- Vậy thì, đó là khía cạnh theo ý trời của vụ án này. Độ chắc chắn là hiệu quả xảy ra do bài giảng của ông Clément.

Ông có biết không, ông mục sư, ông đã rất xuất chúng hôm đó ! Ông Hawes chắc đã rung động sâu sắc, ông ta không thể chịu đựng điều đó lâu hơn và ông ta thấy cần phải thú tội rằng chính ông ta đã lạm dụng các quỹ của nhà thờ.

- Cái gì ? Cái gì ?

- Phải đấy. Và nhờ trời ông ta đã được cứu sống (vì tôi hy vọng là anh ta đã qua khỏi hiểm nguy, bác sĩ Haydock rất khéo léo). Theo tôi, Redding đã giữ lá thư. Đó là thiếu thận trọng nhưng hẳn ta cất kỹ nó. Và anh ta tìm hiểu để biết lá thư ám chỉ ai. Rồi vào một lúc nào đó anh ta đã phát hiện ra đó chính là Hawes. Tôi biết rằng anh ta đã đến đây cũng với ông trợ lễ và họ đã ở cùng với nhau một lúc lâu. Anh ta chắc chắn đã đánh tráo một viên thuốc mà anh ta mang đến với một viên thuốc mà ông Hawes vẫn thường uống, và anh ta chắc cũng đã luồn lá thư này vào trong áo choàng mặc trong nhà của chàng trai trẻ bất hạnh. Và anh chàng này đã nuốt viên thuốc định mệnh mà không hay biết. Sau khi anh ta chết, người ta sẽ tìm trong đồng hồ đặc của anh ta và sẽ thấy lá thư, người ta sẽ dễ dàng suy luận ra chính anh ta là kẻ giết ông đại tá và anh ta đã tự sát, vì bị lương tâm giày vò. Tôi nghĩ rằng ông Hawes đã phát hiện ra lá thư, vào tối nay, sau khi đã nuốt viên thuốc. Trong tình trạng của anh ta, anh ta chắc đã tưởng rằng đây là một hiện tượng siêu nhiên và thêm vào đó là ảnh hưởng của bài nói khủng khiếp của ông mục sư, anh ta đã thú tội như các ông đã biết.

- Trời ơi ! Trời ơi ! Melchett kêu lên. Tất cả cái đó không thể có thật được ! Tôi... tôi không tin lấy một lời !

Anh ta nói điều đó với vẻ thật là ngộ nghĩnh ! Anh ta cũng nhận ra điều đó và nói thêm:

- Vậy bà có thể giải thích cú điện thoại kia không ? Cú điện thoại liên quan đến bà Price Ridley và được gọi đi từ nhà của ông Redding ?

- Cái này, cô Marple nói, là cái mà tôi gọi là sự trùng hợp và chính Griselda yêu quý là tác giả của cuộc gọi này... Cùng với Dennis, có thể thế ! Họ đã nghe được những dư luận mà bà Price Ridley làm loang ra về ông mục sư, và họ đã nghĩ ra cách làm cho bà ta phải câm miệng. Thế cũng hơi trẻ con. Nhưng sự trùng hợp thật lạ lùng: cú điện thoại này đã xảy ra chính xác vào lúc tiếng nổ giả tạo đã được nghe thấy. Người ta có thể nghĩ rằng hai việc đó có liên quan đến nhau.

Lúc đó, tôi nhớ lại là tất cả những ai đã nghe thấy tiếng nổ, thực sự đều tả lại rằng đó là

một tiếng nổ không bình thường. Họ đã nói đúng. Tuy vậy họ đã không biết nói chính xác không bình thường như thế nào.

Melchett ho, như đang bận tìm lời:

- Lập luận của bà có thể chấp nhận được, cuối cùng anh ta nói. Nhưng bà cũng cho phép tôi nhận xét rằng nó chẳng có một tí bằng chứng nào cả.

- Than ôi ! Tôi biết rõ như vậy, cô Marple nói. Nhưng các ông vẫn tin nó; có phải không?

Im lặng. Sau đó, ông đại tá nói và người ta cảm thấy đó là miễn cưỡng.

- Phải, tôi tin nó. Tôi cũng không thấy liệu mọi việc có thể xảy ra theo cách khác được không nhưng lại không có bằng chứng. Không có một tí bằng chứng nào.

Cô Marple ho.

- Bởi vì thế tôi đã nghĩ rằng, có thể là do hoàn cảnh...

- Thì sao ?

- Thì chúng ta có thể giăng một cái bẫy.

Chương XXXI

DÌ FANNY CÓ LÝ

Chúng tôi nhìn bà, sửng sốt.

- Một cái bẫy ? Bẫy loại nào ?

Cô Marple có vẻ hơi ngập ngừng nhưng rõ ràng là cô đã có một kế hoạch được vạch sẵn.

- Ví dụ, chúng ta chấp nhận rằng người ta gọi ông Redding ra điện thoại để cảnh báo hấn.

Melchett không thể giữ được nụ cười:

- Phải. 'Tất cả bị lộ rồi ! Chạy đi'. Đấy đúng là một mẹo cổ điển, cô Marple. Không phải là nó không thành công, nhưng tôi nghĩ rằng chàng trai Redding quá ranh ma để bị mắc mưu.

- Tôi nghiệm thấy rằng cần phải tìm ra một cái gì đấy mới lạ, cô Marple nói. Tôi gợi ý - chỉ là gợi ý thôi nhé... - rằng lời cảnh báo này có thể đến từ một người mà ai cũng biết là không suy nghĩ như những người khác, bác sĩ Haydock chẳng hạn. Nếu như người ta tin vào những lời ông ta nói, thì người ta có thể giả định rằng ông ta nhìn nhận tội ác dưới một góc độ hoàn toàn độc đáo. Cần phải để cho hấn ta nghe thấy rằng có ai đó - bà Sadler hoặc một đứa con của bà ta - đã nhìn thấy hấn ta đánh tráo những viên thuốc. Hiển nhiên là nếu ông Redding vô tội thì lời buộc tội đó không có ảnh hưởng gì đến anh ta cả, còn nếu anh ta không thể...

- Nếu anh ta không thể ?

- Vậy thì rất có thể anh ta sẽ phạm phải những điều thiếu thận trọng.

- Và anh ta sẽ bị lộ mặt. Có thể thế. Rất tài tình, cô Marple. Nhưng liệu Haydock có sẵn lòng làm điều đó không ? Vì bà vừa nói là những ý nghĩ của anh ta...

Cô Marple cắt ngang hăng hái.

-Ồ ! Cái đó chỉ là lý thuyết thôi ! Và nó khác thực tế xa ! Nhưng, anh ta kia kìa; chúng ta có thể hỏi anh ấy.

Tôi tưởng rằng Haydock sẽ ngạc nhiên khi thấy cô Marple cũng với chúng tôi. Anh ta có vẻ mệt mỏi.

- Chỉ chậm chút nữa thôi, anh ta nói, là anh ta sẽ chết. Nhiệm vụ của một bác sĩ là cứu những người bệnh và tôi đã cứu sống anh ta, nhưng tôi lại mong muốn anh ta không bình phục biết bao.

- Có thể anh sẽ thay đổi ý kiến, Melchett trả lời, khi anh nghe những gì chúng tôi sắp kể cho anh.

Nói ngắn gọn là ông ta đã phơi bày cho bác sĩ Haydock thấy lý thuyết của cô Marple, và kết luận bằng giả thiết mà cô ta vừa đặt ra. Chúng tôi cũng có dịp chiêm nghiệm về cái mà cô Marple gọi là sự khác biệt giữa lý thuyết và thực tế.

Những ý nghĩ nhân đạo của Haydock đã phải chịu đựng một sự thay đổi khá lớn. Anh ta cũng muốn nhìn thấy cái đầu của Lawrence trên thớt của đao phủ, phải thế không, tôi nghĩ rằng kẻ giết Prothéro đã làm anh ta nổi giận rồi lại hèn hạ âm mưu ám hại Hawes bất hạnh.

- Thằng gian ác đáng nguyên rủa ! Thằng gian ác đáng nguyên rủa ! Tội nghiệp Hawes ! Anh ta còn có mẹ và em gái: nỗi hổ thẹn vì là mẹ và em của kẻ sát nhân có lẽ sẽ theo họ suốt cuộc đời. Hãy nghĩ về sự kinh hoàng của họ ! Thật là bỉ ổi, thật là hèn hạ ! Nếu như tất cả những điều các ông nói với tôi là thật thì các ông có thể tin tưởng ở tôi. Thằng bé đó không xứng đáng được sống... Một con người tội nghiệp không thể tự vệ như Hawes.

Bởi vì bất cứ một con chó què nào cũng luôn tin tưởng vào sự thông cảm của Haydoek.

Anh ta rất sốt sắng bàn luận với Melchett những chi tiết của cái bẫy giăng ra cho Redding. Khi cô Marple đứng dậy, tôi đề nghị tiễn cô ta.

- Ông thật là tử tế, bà ta nói với tôi khi chúng tôi đi xuống con phố vắng vẻ. Chúa ơi ! quá nửa đêm rồi. Tôi hy vọng rằng Raymond đã đi ngủ và không chờ đợi nữa.

- Đáng lẽ anh ta phải đưa bà đi.

- Tôi không nói với nó là tôi ra ngoài.

Tôi mỉm cười khi đột nhiên nhớ đến phân tích tâm lý tinh tế mà Raymond West đã làm về vụ án.

- Nếu các lý thuyết của bà là sự thật thì tôi không nghi ngờ gì nữa, nó sẽ là một điểm tốt dưới mắt cháu của bà.

Cô Marple cũng cười, một nụ cười độ lượng.

- Điều đó làm tôi nhớ lại một câu mà bà dì Fanny luôn nhắc đi nhắc lại. Lúc đó tôi mười sáu tuổi và tôi thấy điều đó thật ngớ ngẩn.

- A ! Vậy à?

- Bà luôn có thói quen nói: "Bọn trẻ thì tưởng rằng người già điên, nhưng những người già lại biết rằng chính là bọn trẻ điên".

ĐOẠN KẾT

Cũng không còn điều gì đáng nói thêm về vụ án Prothéro.

Kế hoạch của cô Marple đã thành công hoàn toàn. Lawrence Redding chính là kẻ tội phạm. Chỉ cần cho anh ta biết là đã có người nhìn thấy anh ta đánh tráo những viên thuốc là anh ta đã phạm phải ngay một hành động rồ dại. Bởi đấy là kết quả của một tâm thần rối loạn.

Vậy là anh ta đứng trước tình thế phải lựa chọn. Ý nghĩ đầu tiên của anh ta, theo tôi nghĩ, là cao chạy xa bay. Tuy nhiên anh ta còn có một kẻ tông phạm. Anh ta không thể biến đi như thế, mà không báo cho người kia. Anh ta thậm chí không dám chờ đến sáng hôm sau. Giữa đêm tối, anh ta mò đến Old Hall. Hai mật thám giỏi nhất của Melchett đã theo dõi anh ta. Anh ta ném viên sỏi nhỏ vào cửa kính phòng Anne Prothéro. Bà này tỉnh dậy và đến ngay bên cửa sổ: với giọng rất khế, anh ta yêu cầu bà đi xuống để nói chuyện ngay lập tức. Họ cảm thấy được an toàn ở bên ngoài hơn là bên trong: Lettice có thể sẽ thức giấc. Nhưng các viên thanh tra đã nghe được toàn bộ cuộc nói chuyện của họ. Cuộc nói chuyện đã làm sáng tỏ tất cả, không còn một chút nghi ngờ. Cô Marple đã nói đúng, về tất cả mọi khía cạnh.

Vụ xét xử Lawrence và Anne đã được mọi người biết quá rõ, tôi cũng chẳng cần kể thêm một lần nữa. Tôi vẫn thấy cần phải thông báo rằng công đầu đã thuộc về Landormy, nhờ vào sự hăng hái và trí thông minh của anh ta mà những kẻ tội phạm đã bị bắt và giao nộp cho tư pháp. Ngược lại, không một ai nhắc đến vai trò của cô Marple trong vụ án. Cô gái già, vả lại, cũng khiếp sợ tất cả những cái gì giống như sự quảng cáo rùm beng.

Lettice đến gặp tôi khi vụ xét xử bắt đầu tiến hành. Cô ta đến trong phòng làm việc của tôi như vừa hiện lên, theo thói quen. Cô ấy nói với tôi rằng, ngay từ đầu cô ta đã chắc chắn về tội lỗi, ít nhất là như một tông phạm của bà mẹ ghẻ. Sự biến mất của chiếc mũ beret màu vàng chỉ là một cái cớ để cô ta có thể tìm kiếm ở nơi mà tội ác đã xảy ra. Cô ta đã hy vọng hoặc gần như thế, rằng cô ta sẽ tìm thấy một cái gì đó đã lọt qua khỏi mắt cảnh sát.

- Bởi vì, cô ta nói bằng cái giọng hư ảo của cô ta. Bọn Landormy, Melchett và những người

khác, họ không căm ghét bà ta như cháu căm ghét. Và sự hận thù có thể làm cho mọi việc dễ hơn.

Thất vọng vì kết quả phủ định của cuộc tìm kiếm, thế là cô ta đã vứt lại cái hoa tai của Anne vào gần bàn giấy.

- Cái đó để làm gì ? Cô nói. Cháu tin chắc rằng chính bà ta là thủ phạm. Tất cả các cách đều tốt, bởi vì kẻ sát nhân chính là bà ta.

Tôi thở dài. Lettice sẽ không bao giờ hiểu được tình cảm này. Cô ta, nếu có thể nói thế, thật là mù quáng.

- Cháu sẽ làm gì bây giờ ? tôi hỏi.

- Khi mọi việc kết thúc, cháu sẽ đi ra nước ngoài.

Cô ta do dự một giây, rồi nói:

- Cháu sẽ đi với mẹ cháu.

Tôi nhìn cô ta, hoá câm vì ngạc nhiên.

Có ta ngẩng đầu lên.

- Thế nào ! Cô nói. Bác không đoán ra là chính bà Lestrangle là mẹ cháu à ? Đúng là như vậy đấy. Bà ấy sắp chết. Bà ấy muốn nhìn thấy cháu lần cuối trước khi đi vào cõi vĩnh hằng, vì thế nên bà ấy đến đây và ở lại Saint Maiy Mead dưới một cái tên giả. Bác sĩ Haydock đã giúp đỡ bà nhiều. Họ là bạn cũ của nhau, ông ấy đã yêu bà ta vào thời đó. Vả lại điều đó có thể thấy rõ, bác không thấy thế à ? Phải, kể cả bây giờ nữa, ông ấy vẫn còn yêu bà. Bà ấy duyên dáng đến thế ! Cháu đã nói là Haydock đã làm hết sức mình để giúp đỡ bà ấy. Nếu như bà ấy đã không giữ tên thật là bởi tại những kẻ độc ác và lăm lăm ở đây. Buổi tối nổi tiếng mà bác đã biết, bà đã đến gặp cha cháu để nói về tình trạng của bà và nguyện vọng vô bờ muốn gặp lại cháu. Vậy mà cha cháu đã tàn nhẫn đáng phẫn nộ. Ông ta đã nói rằng bà ấy chẳng có quyền đòi hỏi cái gì hết, và lại, cháu tin rằng bà ấy đã chết. Nhưng cháu chưa bao giờ tin vào câu chuyện đó, những người đàn ông như cha cháu chẳng nhìn xa hơn chóp mũi của họ được bao nhiêu !

Nhưng mẹ không phải là một phụ nữ dễ yên cho người ta bắt nạt. Bà đã thề rằng sẽ chống lại cha cháu. Khi người ta tàn nhẫn đuổi bà như cháu đã kể, bà đã viết cho cháu một lá thư để hẹn gặp cháu. Đây là lý do cháu đã bỏ dở ván tennis. Cháu và mẹ đã gặp nhau vào lúc sáu giờ mười lăm ở cuối con đường mòn. Cuộc gặp thật ngắn ngủi nhưng cả hai quyết định sẽ lại gặp nhau. Hai mẹ con đã chia tay nhau trước sáu giờ ba mươi một chút. Sau đó, cháu đã khiếp sợ khi nghĩ rằng người ta có thể nghi ngờ bà đã giết cha cháu. Sau cùng thì bà cũng có lý do để muốn điều đó. Vậy là cháu đã trèo lên cái kho và đâm nát bức chân dung của bà. Cháu sợ rằng cảnh sát sẽ lục soát trên đó và nhận ra bức chân dung đó. Cháu không phải là người duy nhất lo sợ điều đó. Bác Sĩ Haydock cũng vậy. Cháu chắc rằng ông ta đã tưởng rằng mẹ cháu là kẻ phạm tội. Mẹ là một phụ nữ bướng bỉnh. Bà biết điều mình làm nhưng không bao giờ nghĩ đến hậu quả của hành động của mình.

Lettice ngừng lại một giây, rồi nói tiếp:

- Bác thấy mọi chuyện có buồn cười không ? Bà ấy và cháu, cả hai đều rất yêu mến và gắn bó với nhau. Cha cháu và cháu, thì không như thế một tí nào. Vậy mà, mẹ cháu... nhưng bây giờ thì chuyện đó không còn nghĩa lý gì nữa. Mẹ con cháu sẽ cũng nhau đi ra nước ngoài. Cháu sẽ ở lại cùng mẹ cho đến... đến khi bà chết.

Lettice đứng dậy. Tôi nắm lấy tay cô bé.

- Cầu Chúa phụ hộ cho cả hai mẹ con, tôi nói. Ta mong rằng đến một ngày nào đó, Lettice,

cháu sẽ có nhiều hạnh phúc.

- Cần phải như vậy, cô bé nói và cố mỉm cười. Cho đến bây giờ cháu chưa có nhiều hạnh phúc, phải không ạ ? Nhưng điều đó cũng không quan trọng ! Vĩnh biệt, ông Clément. Bác luôn rất tốt với cháu, và cả Griselda cũng vậy.

Grisela ! A ! Griselda !

Tôi không thể dừng được đã nói với cô rằng lá thư nặc danh đã làm tôi bối rối đến thế nào. Cô ta bắt đầu cười rồi thề với tôi khá trang nghiêm:

- Anh hãy tin rằng trong tương lai, cô ta nói thêm, em sẽ rất giữ gìn ý tứ, và em sẽ sống trong niềm yêu kính Chúa - như một kẻ hành hương.

Tôi thì không thể tưởng tượng ra Griselda trong vai một kẻ hành hương.

Cô nói tiếp:

- Anh biết không, Len, cuộc sống của em sau sự kiện này sẽ trở nên nghiêm chỉnh hơn ? Anh cũng vậy, anh cũng sẽ phải chịu ảnh hưởng của nó, nhưng với anh thì nó làm anh trẻ lại, ít nhất thì em cũng mong thế. Anh sẽ chẳng còn có thể gọi em là con yêu quý của ta khi mà chúng ta sẽ có đứa con thật sự của chúng ta. Từ nay về sau, Len, em quyết định sẽ trở thành một người vợ và người mẹ thật sự, như trong sách ấy. Và em sẽ trở thành một bà chủ thật sự. Em vừa mới mua hai quyển sách: "Làm sao để có một nội thất sạch đẹp" và "Tình mẫu tử". Với chúng, nếu em sẽ trở thành một phụ nữ kiểu mẫu thì khối kẻ thất vọng, những quyển sách này vả lại cũng làm cho người ta phì cười. Mặc dù sự hài hước đó là do vô tình. Nhất là quyển sách trình bày cách giáo dục con cái.

- Em chưa mua một tác phẩm dạy cách chăm sóc chồng tốt nhất à ? Tôi hỏi với vẻ thông cảm đột ngột.

- Em chẳng cần quyển sách đó, Griselda nói. Em là một người vợ tốt. Em yêu anh nhiều. Anh còn muốn gì hơn ?

- Chẳng gì cả.

- Anh không thể nói, ít nhất một lần, là anh yêu em điên cuồng hay sao ?

- Griselda yêu quý, anh tôn thờ em. Anh sùng bái em ! Anh yêu em điên cuồng, tuyệt vọng ! Anh phát điên vì em !

Vợ tôi có vẻ rất nhạy cảm với lời thổ lộ trữ tình đó. Đột nhiên, cô tránh xa:

- Kìa, cô Marple đến kìa. Dừng để cho bà ta đoán được điều gì nhé. Em không muốn rằng tất cả mọi người tặng em những cái gối tựa và dạy em phải duỗi chân ra. Vậy hãy nói với bà ấy là em đã đi chơi golf rồi nhé. Vì thế thì bà ta sẽ chẳng nghi ngờ gì cả. Và đó cũng là sự thật. Em đã để quên cái áo len vàng mà em lại cần đến nó.

Cô Marple xuất hiện trước cửa kính và dừng lại một giây. Bà ta xin lỗi và nói với tôi rằng sẽ rất vui mừng nếu được gặp Griselda.

- Griselda, tôi đáp, đi chơi golf rồi.

Một thoáng lo lắng lướt qua cái nhìn của bà già.

- Ôi ! Thật thiếu thận trọng ! Bà ta nói và vào nhà. Nhất là đang trong tình trạng...

Bà đỏ mặt dễ thương và chúng tôi nói chuyện với nhau. Chúng tôi nói, như các bạn đã đoán ra, về vụ án Prothéro và nhất là về tiến sĩ Stone, người mà bây giờ chúng tôi biết, chỉ là một tên trộm liều lĩnh và đã từng có nhiều tiền án. Cô Cram thì hoàn toàn được miễn tố. Cuối cùng cô ta đã công nhận là có đem chiếc va ly vào rừng, nhưng cô ta làm việc đó vì vô tình mắc mưu. Tay Stone giả mạo đã nói với cô ta rằng anh ta sợ những nhà khảo cổ khác, những đối thủ

của hắn sẽ có khả năng gây nên một vụ trộm để làm mất giá trị những lý thuyết của hắn. Và cô ta đã mắc mưu câu chuyện bịa đặt đó. Theo dư luận trong làng, thì hiện nay cô ta đang tìm một người độc thân, trung thực và có tuổi, người cần một nữ thư ký tốt.

Vừa nói chuyện tôi vừa tự hỏi làm sao cô Marple đã có thể phát hiện ra bí mật sau cùng của chúng tôi. Chính cô ta, rất kín đáo, đã cho tôi chìa khoá của điều bí ẩn nhỏ này.

- Tôi hy vọng là Griselda yêu quý sẽ không mệt quá, bà ta thì thạo. Ông hãy biết rằng hôm qua tôi đã ở hiệu sách Much Benham...

Tội nghiệp Griselda ! Chính quyển sách về tình mẫu tử đã làm cô ta lộ mặt.

- Tôi tự hỏi, đột nhiên tôi nói, nếu như bà gây nên một tội ác, thì làm sao chúng tôi có thể đi đến chỗ biết được đó chính là bà.

- Ông đừng nghĩ vậy ! Cô Marple nói (bà ta có vẻ bị sốc). Tôi hy vọng rằng sẽ chẳng bao giờ có khả năng làm một việc như vậy.

- Nhưng, xét vì bản chất con người... tôi thì thăm.

Tôi đã nói trúng. Cô Marple bắt đầu cười, cái cười duyên dáng của một cô gái già có giáo dục.

- Ông vui tính quá, ông Clément !

Bà ta đứng lên và lại nói:..

- Rõ ràng là ông rất hạnh phúc...

Bà ta dừng lại một giây cạnh cửa sổ.

- Gửi lời chào thân ái tới Griselda... và hãy nói với cô ấy rằng với tôi cô ấy không phải ngại gì cả. Tôi biết giữ bí mật mà.

Ồi ! Cái cô Marple đáng mến này !

HẾT

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>